Hán dịch: nhà Đường, đại sư Thật Xoa Nan Đà.

Việt dịch: Việt Nam, Tỳ kheo Thích Trí Tịnh.

**KINH HOA NGHIÊM**

TẬP HAI

**PHẨM THỨ 06 – 21**

**NGHI THỨC SÁM HỐI**

(TỤNG TRƯỚC KHI VÀO NGHI THỨC TRÌ KINH)

**Nguyện mây hương mầu này**

**Khắp cùng mười phương cõi**

**Cúng dường tất cả Phật**

**Tôn Pháp, chư Bồ-tát**

**Vô biên chúng Thanh-văn**

**Và cả thảy Thánh Hiền**

**Duyên khởi đài sáng chói**

**Trùm đến vô biên cõi**

**Khắp xông các chúng sanh**

**Đều phát lòng Bồ-đề**

**Xa lìa những nghiệp vọng**

**Trọn nên đạo vô-thượng.**

**Sắc thân Như Lai đẹp**

**Trong đời không ai bằng**

**Không sánh, chẳng nghĩ bàn**

**Nên nay con đảnh lễ.**

**Sắc thân Phật vô tận**

**Trí huệ Phật cũng thế**

**Tất cả pháp thường trú**

**Cho nên con về nương**

**Sức trí lớn nguyện lớn**

**Khắp độ chúng quần sanh**

**Khiến bỏ thân nóng khổ**

**Sanh nước kia an vui**

**Con nay sạch ba nghiệp**

**Quy y và lễ tán**

**Nguyện cùng các chúng sanh**

**Đồng sanh nước An Lạc.**

**Án Phạ Nhựt Ra Hồng.** (7 lần)

ĐẢNH LỄ TÂY PHƯƠNG THÁNH CHÚNG

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ: **Thường Tịch Quang Tịnh-độ, A Di Đà Như Lai, Pháp thân mầu thanh tịnh, Khắp pháp giới chư Phật.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ: **Thật Báo trang nghiêm độ, A Di Đà Như Lai, Thân tướng hải vi-trần, Khắp pháp giới chư Phật.**

(1 lạy)

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ: **Phương tiện Thánh cư độ, A Di Đà Như Lai, Thân trang nghiêm giải thoát, Khắp pháp giới chư Phật.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ: **Cõi An Lạc phương tây, A Di Đà Như Lai, Thân căn giới đại thừa, Khắp pháp giới chư Phật.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ: **Cõi An Lạc phương tây, A Di Đà Như Lai, Thân hóa đến mười phương, Khắp pháp giới chư Phật.**

(1 lạy)

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ: **Cõi An Lạc phương tây, Quan Thế Âm Bồ-tát, Thân tử kim muôn ức, Khắp pháp giới Bồ-tát.**

(1 lạy)

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ: **Cõi An Lạc phương tây, Đại Thế Chí Bồ-tát, Thân trí sáng vô biên, Khắp pháp giới Bồ-tát.**

(1 lạy)

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ: **Cõi An Lạc phương tây, Thanh tịnh đại hải chúng, Thân hai nghiêm: Phước Trí, Khắp pháp giới Thánh chúng.**

(1 lạy)

SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN VĂN

**Con nay khắp vì bốn ơn ba cõi cùng chúng sanh trong pháp giới, đều nguyện dứt trừ ba chướng nên quy mạng Sám-hối.**

CHÍ TÂM SÁM HỐI:

**Ðệ tử chúng con... và chúng sanh trong pháp giới, từ đời vô thỉ nhẫn đến ngày nay, bị vô minh che đậy nên điên đảo mê lầm, lại do sáu căn ba nghiệp quen theo pháp chẳng lành, rộng phạm mười điều dữ cùng năm tội vô-gián và tất cả các tội khác, nhiều vô lượng vô biên, nói không thể hết.**

**Mười phương các đức Phật thường ở trong đời, tiếng pháp không dứt, hương mầu đầy lấp, pháp vị ngập tràn, phóng ánh sáng sạch trong chiếu soi tất cả. Lý mầu thường trụ đầy dẫy hư-không.**

**Con từ vô thỉ đến nay, sáu căn che mù, ba nghiệp tối tăm, chẳng thấy chẳng nghe, chẳng hay chẳng biết, vì nhân duyên đó trôi mãi trong vòng sanh tử, trải qua các đường dữ trăm nghìn muôn kiếp trọn không lúc nào ra khỏi.**

**Kinh rằng: Ðức Tỳ Lô Giá Na thân khắp cả chỗ, chỗ của Phật ở gọi là Thường Tịch Quang, cho nên phải biết cả thảy các pháp đều là Phật pháp, mà con không rõ lại theo dòng vô minh, vì thế trong trí Bồ-đề mà thấy không thanh tịnh, trong cảnh giải thoát mà sanh ràng buộc.**

**Nay mới tỏ ngộ, nay mới chừa bỏ ăn năn, phụng đối trước các đức Phật và A Di Ðà Thế Tôn mà phát lồ sám hối, làm cho đệ tử cùng pháp giới chúng sanh, tất cả tội nặng do ba nghiệp sáu căn,   
  
gây tạo từ vô thỉ, hoặc hiện tại cùng vị lai, chính mình tự gây tạo hoặc biểu người, hay là thấy nghe người gây tạo mà vui theo, hoặc nhớ hoặc chẳng nhớ, hoặc biết hoặc chẳng biết, hoặc nghi hoặc chẳng nghi, hoặc che giấu hoặc chẳng che giấu, thảy đều được rốt ráo thanh tịnh.**

**Ðệ-tử sám-hối rồi, sáu căn cùng ba nghiệp trong sạch, không lỗi lầm, căn lành tu tập cũng trọn thanh tịnh, thảy đều hồi hướng dùng trang nghiêm Tịnh-độ khắp với chúng sanh, đồng sanh về nước An Dưỡng.**

**Nguyện đức A Di Ðà Phật thường đến hộ trì, làm cho căn lành của đệ tử hiện tiền tinh tấn, chẳng mất nhân duyên Tịnh-độ, đến giờ lâm chung, thân an niệm chánh, xem nghe đều rõ ràng, tận mặt thấy đức A Di Ðà cùng các Thánh chúng, tay cầm đài hoa tiếp dẫn đệ tử, trong khoảng sát-na sanh ra trước Phật, đủ đạo hạnh Bồ-tát, rộng độ khắp chúng sanh đồng thành Phật-đạo.**

**Ðệ-tử sám-hối phát nguyện rồi quy mạng đảnh lễ:**

**Nam-mô Tây phương Cực-lạc thế giới đại từ đại bi A Di Ðà   
Như Lai, biến pháp giới Tam Bảo.**

**NGHI THỨC KINH HOA NGHIÊM**

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

**Án Lam** (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha.** (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ   
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

**Án nga nga nẵng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng.** (3 lần)

TÁN PHẬT

**Pháp Vương Vô Thượng Tôn**

**Tam giới vô luân thất**

**Thiên nhân chi Đạo sư**

**Tứ sanh chi Từ phụ**

**Ư nhứt niệm quy y**

**Năng diệt tam kỳ nghiệp**

**Xưng dương nhược tán thán**

**Ức kiếp mạc năng tận.**

QUÁN TƯỞNG

**Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,**

**Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,**

**Ngã thử đạo tràng như Đế châu,**

**Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,**

**Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,**

**Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.**

ĐẢNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ: **Nam-mô Tận Hư không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ: **Nam-mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát.** (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ: **Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát.** (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương vừa ngún chiên đàn**

**Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa**

**Lòng con kính ngưỡng thiết tha**

**Ngửa mong chư Phật thương mà chứng minh.**

**Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát.** (3 lần)

**Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát.** (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

**Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.**

**Nam mô na ra cẩn trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha:**

**Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha Bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ đề dạ Bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cẩn trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.**

**Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà-ha.**

**"Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà-ha."** (3 lần)

**Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo.** (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

**Lạy đấng Tam Giới Tôn**

**Quy mạng mười phương Phật**

**Nay con phát nguyện lớn**

**Trì tụng Kinh Hoa Nghiêm**

**Trên đền bốn ơn nặng**

**Dưới cứu khổ tam đồ**

**Nếu có ai thấy nghe**

**Đều phát Bồ đề tâm,**

**Khi mãn báo thân này**

**Sanh qua cõi Cực Lạc.**

**Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu**

**Trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu**

**Nay con nghe thấy chuyên trì tụng**

**Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.**

**Nam mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật,**

**Bồ-tát Ma-ha-tát.** (3 lần)

ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH

**PHẨM** **TỲ LÔ GIÁ NA THỨ SÁU**

**Phổ Hiền Bồ-tát lại bảo đại chúng rằng :**

**Chư Phật tử ! Quá thế giới vi trần số kiếp về thuở quá khứ, lại quá xấp bội thời gian đó, có thế giới hải tên Phổ Môn Tịnh Quang Minh.**

**Trong thế giới hải này có thế giới tên Thắng Âm, y biển ma-ni võng mà trụ, có Tu Di sơn vi trần số thế giới bao quanh, hình tròn và bằng phẳng. Cõi này đủ vô lượng sự trang nghiêm. Ba trăm lớp bửu thọ Luân vi sơn bao bọc.**

**Những bửu vân giăng che. Thanh tịnh không nhơ uế, ánh sáng rực rỡ. Thành ấp cung điện như Tu Di Sơn. Y phục cùng thức ăn uống tùy niệm hiện đến. Kiếp đó tên Chủng chủng trang nghiêm.**

**Chư Phật tử ! Trong cõi Thắng Âm đó có biển Thanh Tịnh Quang Minh Hương Thủy. Trong biển này có đại liên hoa tu di sơn xuất hiện, tên Hoa Diệm Phổ Trang Nghiêm Tràng, lan can bằng mười chất báu bao vòng. Trên núi đó có một khu rừng lớn, tên Ma-ni Hoa Chi Luân.**

**Nơi đây có vô lượng lâu các đẹp, vô lượng nhà viện báu, vô lượng tràng diệu hương, vô lượng tràng bửu sơn, rất mực trang nghiêm. Vô lượng bạch liên hoa báu đua nở khắp nơi, vô lượng lưới hương ma-ni liên hoa bủa giăng.**

**Tiếng nhạc hòa vui, hương vân chói sáng, số đều vô lượng không thể kể hết. Có tất cả trăm muôn ức na-do-tha thành bao quanh, nhân dân ở trong đó.**

**Phía đông của khu rừng có đại thành Diệm Quang Minh, chỗ đóng đô của Nhơn Vương, vòng quanh có trăm muôn ức na-do-tha thành, ngang rộng đều bảy ngàn do-tuần, xây dựng bằng những diệu bửu thanh tịnh, quách bằng bảy báu, những lầu tháp ngừa giặc đều tráng lệ, bảy lớp hào báu đầy những hương thủy, nơi đây hoa sen bốn màu xanh, vàng, đỏ, trắng đua nở khoe xinh.**

**Cây đa-la báu bao bọc bảy lớp. Lâu các cung điện đều bằng châu báu, trên đó, lưới báu che giăng. Hoa hương thơm sáng rải khắp nơi. Có trăm muôn ức na-do-tha cửa lớn, đều bằng châu báu. Trước mỗi cửa đều có bốn mươi chín tràng thi-la, bày hàng thứ tự.**

**Lại có trăm muôn ức khu vườn bao vòng. Trong đây đều có nhiều loại cây tạp hương, cây ma-ni hương, mùi thơm lan khắp nơi. Bày chim đẹp hòa hót, ai nghe cũng đẹp ý cả.**

**Trong đại thành này, cư dân không ai là chẳng có sanh đắc thần thông bay đi tự tại, nết hạnh như chư Thiên, những vật nhu cầu, theo ý muốn hiện đến.**

**Kế cận đại thành này về hướng nam, có một Thiên thành hiệu Thọ Hoa Trang Nghiêm.**

**Xoay theo phía hữu của Thiên thành, có Ðại Long thành tên Cứu Cánh.**

**Kế đó là Dạ Xoa thành tên Kim Cang Thắng Diệu Tràng.**

**Kế đó là Càn Thát Bà thành tên Diệu Cung.**

**Kế đó là A Tu La thành tên Bửu Luân.**

**Kế đó là Ca Lâu La thành tên Diệu Bửu Trang Nghiêm.**

**Kế đó là Khẩn Na La thành tên Du Hí Khoái Lạc.**

**Kế đó là Ma Hầu La thành tên Kim Cang Tràng.**

**Kế đó làm Phạm Thiên Vương thành tên Chủng Chủng Diệu Trang Nghiêm.**

**Có trăm vạn ức na-do-tha thành như vậy. Mỗi thành này đều có trăm vạn ức na-do-tha lâu các trang nghiêm vô lượng.**

**Chư Phật tử ! Trong khu rừng lớn Ma-ni Hoa Chi Luân này, có một đạo tràng tên Bửu Hoa Biến Chiếu, dùng những châu báu trang nghiêm khắp nơi. Hoa báu Ma-ni đua nở một chỗ. Thắp hương đăng đủ những màu báu đẹp. Mây sáng giăng che, lưới sáng rực rỡ. Những vật trang nghiêm luôn sản xuất diệu bửu.**

**Tất cả nhạc khí thường tấu tiếng hòa nhã. Châu Ma-ni Vương hiện thân Bồ-tát. Các loại hoa đẹp cùng khắp mười phương.**

**Trước đạo tràng đó có một biển to tên Hương Ma-ni Kim Cang, có đại liên hoa tên Hoa Nhụy Diệm Luân. Hoa đó rộng lớn trăm ức do-tuần. Cọng, cánh, tua, gương đều bằng diệu bửu. Mười bất khả thuyết trăm ngàn ức na-do-tha liên hoa bao quanh. Thường phóng quang minh, luôn vang tiếng diệu, khắp đến mười phương.**

**Chư Phật tử ! Thế giới Thắng Âm, trong kiếp tối sơ, có mười tu di sơn vi trần số Như Lai ra đời. Ðệ nhứt là đức Nhất Thiết Công Ðức Sơn Tu Di Thắng Vân.**

**Chư Phật tử ! Trước lúc đức Phật đó xuất thế một trăm năm, trong rừng Ma-ni Hoa Chi Luân, tất cả đều trang nghiêm thanh tịnh. Những là xuất hiện mây bửu diệm, vang tiếng ca ngợi công đức của Phật, diễn nói âm thinh của vô số Phật. Phóng ánh sáng như lưới giăng che mười phương. Cung điện lâu các chiếu sáng lẫn nhau. Hoa báu sáng bay nhóm thành mây.**

**Lại vang ra tiếng vi diệu trình bày căn lành quảng đại của chúng sanh tu hành từ thuở trước, kể danh hiệu của tam thế chư Phật, thuật đạo cứu cánh và hạnh nguyện của Bồ-tát tu hành, nói những lời của Như Lai chuyển pháp luân.**

**Hiện ra những tướng trang nghiêm như vậy, để ứng điềm đức Như Lai sẽ xuất thế.**

**Tất cả vua chúa trong thế giới Thắng Âm, vì thấy nghe những tướng trang nghiêm đó nên căn lành được thành thục, đều muốn gặp Phật mà đến đạo tràng.**

**Lúc đó trong đại liên hoa nơi đạo tràng, đức Nhứt Thiết Công Ðức Sơn Tu Di Thắng Vân Phật thoạt xuất hiện, đủ tướng báu tốt, vô biên diệu sắc thanh tịnh.**

**Tất cả cung điện đều hiện bóng Phật. Tất cả chúng sanh đều được thấy Phật.**

**Từ nơi thân Phật xuất hiện vô biên Hóa Phật, nhiều loại màu sắc sáng rỡ khắp pháp giới.**

**Trong thế giới Thắng Âm có sáu mươi tám ngàn ức Tu Di Sơn, Phật đều hiện thân ngồi trên đảnh núi, như hiện đang ngự trên bửu tọa tại rừng Ma-ni Hoa Chi Luân.**

**Ðức Phật phóng bạch hào tướng quang, quang minh này tên phát khởi nhứt thiết thiện căn âm, kèm theo mười phật sát vi trần số quang minh, chiếu khắp tất cả quốc độ ở mười phương.**

**Nếu có chúng sanh đáng được điều phục, thời ánh sáng đó chiếu đến họ, liền được tự khai ngộ, dứt phiền não, phá lưới mê, xô ngã núi chướng, sạch cấu trược, phát tín giải lớn, sanh thiện căn thù thắng, lìa hẳn tất cả nạn khủng bố, diệt trừ tất cả khổ não nơi thân tâm, khởi tâm thấy Phật, hướng đến nhứt thiết trí.**

**Bấy giờ tất cả vua chúa cùng vô lượng trăm ngàn quyến thuộc, nhờ quang minh của Phật khai giác nên đều đến chỗ Phật ngự, đầu mặt lạy chơn Phật.**

**Chư Phật tử ! Trong đại thành Diệm Quang Minh, Quốc Vương Hỷ Kiến Thiện Huệ thống lãnh cả trăm vạn ức na-do-tha thành. Phu Nhơn Phước Kiết Tường làm thượng thủ ba vạn bảy ngàn Phu Nhơn thể nữ. Thái Tử Ðại Oai Quang làm thượng thủ trong năm trăm Vương tử. Thái Tử có một vạn Phu Nhơn và Diệu Kiến phu nhơn là thượng thủ.**

**Khi đã được thấy quang minh của Phật, nhờ sức tu căn lành từ trước, Thái Tử Ðại Oai Quang liền chứng được mười pháp môn :**

**Một là môn Chư Phật công đức luân tam-muội.**

**Hai là môn Chư Phật pháp phổ môn đà-la-ni.**

**Ba là môn Quảng đại phương tiện tạng Bát-nhã ba-la-mật.**

**Bốn là môn Ðiều phục chúng sanh đại trang nghiêm đại từ.**

**Năm là môn Phổ vân âm đại bi.**

**Sáu là môn Sanh vô biên công đức tối thắng tâm đại hỷ.**

**Bảy là môn Như thật giác ngộ nhứt thiết pháp đại xả.**

**Tám là môn Quảng đại phương tiện bình đẳng tạng đại thần thông.**

**Chín là môn Tăng trưởng tín giải lực đại nguyện.**

**Mười là môn Phổ nhập nhứt thiết trí quang minh biện tài.**

**Lúc đó, Ðại Oai Quang Thái Tử thừa oai lực của Phật, quan sát khắp đại chúng, rồi nói kệ rằng :**

**Thế Tôn ngồi đạo tràng**

**Ðại quang minh thanh tịnh**

**Như ngàn mặt nhựt mọc**

**Chiếu khắp cõi hư không.**

**Vô lượng ức ngàn kiếp**

**Phật mới hiện một lần**

**Nay Phật hiện ra đời**

**Mọi người đều mến kính.**

**Xem trong quang minh Phật**

**Hóa Phật bất tư nghì**

**Trong tất cả cung điện**

**Tịch tịch mà chánh thọ.**

**Hãy xem thần thông Phật**

**Chưn lông tuôn mây sáng**

**Chói rực cả thế gian**

**Quang minh vô cùng tận.**

**Hãy nhìn xem thân Phật**

**Lưới sáng rất thanh tịnh**

**Hiện hình đồng tất cả**

**Cùng khắp đến mười phương.**

**Diệu âm khắp thế gian**

**Ai nghe cũng vui đẹp**

**Tùy theo tiếng chúng sanh**

**Ca ngợi công đức Phật.**

**Phật quang chiếu đến đâu**

**Chúng sanh đều an lạc**

**Khổ não đều dứt trừ**

**Trong lòng rất mừng rỡ.**

**Hãy xem chúng Bồ-tát**

**Mười phương đến đạo tràng**

**Ðều phóng mây báu đẹp**

**Hiện tiền ca ngợi Phật.**

**Ðạo tràng vang diệu âm**

**Tiếng đó rất sâu xa**

**Hay dứt khổ chúng sanh**

**Ðây là thần lực Phật.**

**Chúng hội đều cung kính**

**Lòng họ rất mừng vui**

**Ðồng ở trước Thế Tôn**

**Chiêm ngưỡng đấng Vô Thượng.**

**Chư Phật tử ! Lúc Thái Tử Ðại Oai Quang nói kệ, do thần lực của Phật, tiếng của Thái Tử vang khắp thế giới Thắng Âm.**

**Quốc Vương Hỷ Kiến Thiện Huệ, sau khi nghe lời kệ, rất vui mừng. Nhà vua quan sát các quyến thuộc rồi nói kệ rằng :**

**Hỡi tất cả chư Vương**

**Vương tử và Ðại thần**

**Các Tể quan thành ấp**

**Phải mau họp lại đây !**

**Phổ cáo trong các thành**

**Mau đánh trống truyền rao**

**Họp tất cả mọi người**

**Ðồng đến ra mắt Phật !**

**Tất cả các nẻo đường**

**Ðều phải rung lạc báu**

**Dắt vợ con quyến thuộc**

**Ðồng đến lễ Như Lai.**

**Tất cả các thành quách**

**Phải sửa sang sạch sẽ**

**Khắp nơi dựng tràng phan**

**Nghiêm sức bằng châu ngọc !**

**Mành lưới báu che giăng**

**Kỹ nhạc bủa như mây**

**Trang nghiêm giữa hư không**

**Mọi nơi phải đầy đủ !**

**Ðường xá phải dọn sạch**

**Y phục phải đẹp xinh**

**Ngồi trên xe báu tốt**

**Cùng ta đồng đến Phật !**

**Mỗi người tùy tự lực**

**Rải những vật trang nghiêm**

**Rợp trời như mây che**

**Cùng khắp cả không gian !**

**Lửa thơm, lọng liên hoa**

**Chuỗi ngọc hình bán nguyệt**

**Và nhiều y phục đẹp**

**Mọi người nên đồng rải !**

**Ðem nhiều thứ nước thơm**

**Luân ma-ni thượng diệu**

**Và chiên đàn thanh tịnh**

**Ðều rải đầy hư không !**

**Những hoa báu chuỗi ngọc**

**Trang nghiêm sạch không nhơ**

**Cùng với đèn ma-ni**

**Ðều treo ở trên không !**

**Mọi người hướng phía Phật**

**Lòng đều rất vui mừng**

**Cùng vợ con quyến thuộc**

**Ðến ra mắt Thế Tôn.**

**Lúc đó, Quốc Vương Hỷ Kiến Thiện Huệ cùng Phu Nhơn, Vương Tử, Ðại thần và quyến thuộc, bảy mươi bảy trăm ngàn ức na-do-tha người đồng ra khỏi thành Diệm Quang Minh, thừa phước lực của Quốc Vương, bay trên không mà đi. Những đồ cúng dường đầy khắp hư không. Khi đến đạo tràng đại chúng đồng lễ Phật rồi ngồi qua một phía.**

**Thiên Vương Thiện Hóa Tràng ở thành Diệu Hoa cùng với quyến thuộc mười ức na-do-tha đồng câu hội.**

**Long Vương Tịnh Quang ở thành Cứu Cánh cùng với hai mươi lăm ức quyến thuộc câu hội.**

**Dạ Xoa Vương Mãnh Kiện ở thành Kim Cang Thắng Tràng cùng quyến thuộc bảy mươi bảy ức câu hội.**

**Càn Thát Bà Vương Hỷ Kiến ở thành Vô Cấu cùng chín mươi bảy ức quyến thuộc câu hội.**

**A Tu La Vương Tịnh Sắc Tư Duy ở thành Diệu Luân cùng năm mươi tám ức quyến thuộc câu hội.**

**Ca Lâu La Vương Thập Lực Hành ở thành Diệu Trang Nghiêm cùng chín mươi chín ngàn quyến thuộc câu hội.**

**Khẩn Na La Vương Kim Cang Ðức ở thành Du Hí Khoái Lạc cùng mười tám ức quyến thuộc câu hội.**

**Ma Hầu La Già Vương Bửu Xưng Tràng ở thành Kim Cang Tràng cùng ba ức trăm ngàn na-do-tha quyến thuộc câu hội.**

**Phạm Vương Tối Thắng ở thành Tịnh Diệu Trang Nghiêm cùng mười tám ức quyến thuộc câu hội.**

**Trong trăm vạn ức na-do-tha đại thành như vậy, tất cả chư Vương cùng với quyến thuộc đồng đến đạo tràng đảnh lễ đức Nhứt Thiết Công Ðức Sơn Tu Di Thắng Vân Như Lai, rồi ngồi qua một phía.**

**Lúc đó, vì muốn điều phục các chúng sanh, đức Thắng Vân Như Lai ở trong hải hội đạo tràng diễn thuyết khế kinh Phổ Tập Tam Thế Chư Phật Tự Tại Pháp, cùng với thế giới vi trần số khế kinh khác. Tùy tâm chúng sanh đều khiến được lợi ích.**

**Ðại Oai Quang Bồ-tát, sau khi nghe pháp này, liền chứng được pháp hải quang minh của đức Phật Thắng Vân đã tích tập từ đời trước. Những là :**

**Chứng được trí quang minh tất cả pháp tụ bình đẳng tam-muội,**

**Trí quang minh tất cả pháp đều vào trụ trong tâm Bồ-đề tối sơ,**

**Trí quang minh thập phương pháp giới phổ quang minh tạng thanh tịnh nhãn,**

**Trí quang minh quan sát tất cả Phật pháp đại nguyện hải,**

**Trí quang minh vào vô biên công đức hải thanh tịnh hạnh,**

**Trí quang minh hướng đến bất thối chuyển đại lực tốc tật tạng,**

**Trí quang minh sức vô lượng biến hóa trong pháp giới xuất ly luân,**

**Trí quang minh quyết định vào biển vô lượng công đức viên mãn,**

**Trí quang minh rõ biết biển trang nghiêm thành tựu hiểu quyết định của chư Phật.**

**Trí quang minh rõ biết biển thần thông hiện trước tất cả chúng sanh của vô biên Phật trong pháp giới,**

**Trí quang minh rõ biết pháp lực vô sở úy của chư Phật.**

**Ðại Oai Quang Bồ-tát được vô lượng trí quang minh như vậy rồi, thừa oai lực của Phật mà nói kệ rằng :**

**Tôi nghe Phật pháp diệu**

**Mà được trí quang minh**

**Do đây thấy Thế Tôn**

**Việc đã làm thuở trước.**

**Tất cả chỗ sanh ra**

**Danh hiệu thân sai khác**

**Và cúng dường nơi Phật**

**Như vậy tôi đều thấy.**

**Thuở xưa chỗ chư Phật**

**Ðều kính thờ tất cả**

**Vô lượng kiếp tu hành**

**Nghiêm tịnh các thế giới.**

**Thí xả chính thân mình**

**Quảng đại không ngằn mé**

**Tu tập hạnh tối thắng**

**Nghiêm tịnh các quốc độ.**

**Tai, mũi, đầu, tay, chân**

**Và đến những cung điện**

**Thí xả số vô lượng**

**Nghiêm tịnh các sát hải.**

**Nơi mỗi mỗi thế giới**

**Ức kiếp bất tư nghì**

**Tu tập hạnh Bồ-đề**

**Nghiêm tịnh các thế giới.**

**Phổ Hiền đại nguyện lực**

**Trong tất cả chư Phật**

**Tu hành vô lượng hạnh**

**Nghiêm tịnh các quốc độ.**

**Như nhơn nhựt quang chiếu**

**Trở lại thấy mặt trời**

**Tôi do Phật trí quang**

**Thấy đạo của Phật làm.**

**Tôi xem Phật sát hải**

**Thanh tịnh rất sáng suốt**

**Tịch tịnh chứng Bồ-đề**

**Pháp giới đều cùng khắp.**

**Tôi sẽ như Thế Tôn**

**Nghiêm tịnh các sát hải**

**Nhờ oai thần của Phật**

**Tu tập hạnh Bồ-đề.**

**Chư Phật tử ! Lúc đó, Ðại Oai Quang Bồ-tát, do thấy và cúng dường đức Phật Nhứt Thiết Công Ðức Sơn Tu Di Thắng Vân, nên tâm được tỏ ngộ, rồi vì thế gian mà hiển thị hạnh hải thuở xưa của Như Lai.**

**Hiển thị phương tiện tu hành của Bồ-tát thuở xưa,**

**Hiển thị biển công đức của chư Phật,**

**Hiển thị trí thanh tịnh vào khắp tất cả pháp giới,**

**Hiển thị sức thành Phật tự tại trong tất cả đạo tràng,**

**Hiển thị lực vô sở úy trí vô sai biệt của Phật,**

**Hiển thị khắp thị hiện thân Như Lai,**

**Hiển thị thần biến bất khả tư nghì của Phật,**

**Hiển thị trang nghiêm thanh tịnh vô lượng Phật độ,**

**Hiển thị những hạnh nguyện của Phổ Hiền Bồ-tát.**

**Vì thế gian hiển thị như vậy khiến tu di sơn vi trần số chúng sanh phát Bồ-đề tâm. Phật sát vi trần số chúng sanh thành tựu Như Lai thanh tịnh quốc độ.**

**Lúc đó, Nhứt Thiết Công Ðức Sơn Tu Di Thắng Vân Như Lai vì Ðại Oai Quang Bồ-tát mà nói kệ rằng :**

**Lành thay Ðại Oai Quang**

**Phước tạng danh tiếng lớn**

**Vì lợi ích chúng sanh**

**Hướng đến Bồ-đề đạo.**

**Ông được trí quang minh**

**Pháp giới đều đầy khắp**

**Phước huệ đều rộng lớn**

**Sẽ được biển trí sâu.**

**Trong một cõi tu hành**

**Trải qua sát trần kiếp**

**Như ông thấy nơi Phật**

**Sẽ được trí như vậy.**

**Chẳng phải kẻ hạnh kém**

**Biết được phương tiện này**

**Ðược sức đại tinh tấn**

**Mới tịnh sát hải được.**

**Trong mỗi mỗi vi trần**

**Tu hành vô lượng kiếp**

**Người đó mới làm được**

**Trang nghiêm các phật độ.**

**Vì mỗi mỗi chúng sanh**

**Luân hồi trải kiếp hải**

**Trong lòng chẳng nhàm mỏi**

**Sẽ thành Ðại Ðạo Sư.**

**Cúng dường mỗi mỗi Phật**

**Cùng tận thuở vị lai**

**Lòng không chút nhàm mỏi**

**Sẽ thành vô lượng đạo.**

**Tam thế tất cả Phật**

**Sẽ khiến ông toại nguyện**

**Trong tất cả Phật hội**

**Thân ông đều ở đó.**

**Tất cả chư Như Lai**

**Thệ nguyện vô lượng biên**

**Người đại trí thông đạt**

**Biết được phương tiện này.**

**Ðại Quang cúng dường Phật**

**Nên được oai lực lớn**

**Khiến trần số chúng sanh**

**Thành thục hướng Bồ-đề.**

**Người tu hạnh Phổ Hiền**

**Bồ-tát tiếng tăm lớn**

**Trang nghiêm Phật sát hải**

**Pháp giới đều cùng khắp.**

**Chư Phật tử ! Trong kiếp Ðại Trang Nghiêm đó, có hằng hà sa số tiểu kiếp, loài người thọ hai tiểu kiếp.**

**Chư Phật tử ! Ðức Nhứt Thiết Công Ðức Sơn Tu Di Thắng Vân Phật thọ năm mươi ức tuổi. Sau khi đức Phật đây diệt độ, thời đức Ba-la-mật Thiện Nhãn Trang Nghiêm Vương Phật ra đời, cũng thành chánh giác nơi đạo tràng ở rừng Ma-ni Hoa Chi Luân.**

**Lúc đó, Ðại Oai Quang Ðồng Tử thấy đức Thiện Nhãn Trang Nghiêm Vương thành Phật hiện thần thông, liền chứng được niệm Phật tam-muội tên Vô Biên Hải Tạng Môn, và được đà-la-ni tên đại trí lực pháp uyên, được đại từ tên Phổ tùy chúng sanh điều phục độ thoát, được đại bi tên Biến phú nhứt thiết cảnh giới vân, được đại hỷ tên Nhứt thiết Phật công đức hải oai lực tạng, được đại xả tên Pháp tánh hư không bình đẳng thanh tịnh, được Bát-nhã ba-la-mật tên Tự tánh ly cấu pháp giới thanh tịnh thân, liền được thần thông tên Vô ngại quang phổ tùy hiện, được biện tài Thiện nhập ly cấu uyên, và được trí quang tên Nhứt thiết Phật pháp thanh tịnh tạng. Ðược thông đạt mười ngàn pháp môn như vậy.**

**Ðại Oai Quang Ðồng Tử, thừa oai lực của Phật, vì các quyến thuộc mà nói kệ rằng :**

**Trong số bất tư nghì ức kiếp**

**Ðấng Ðại Ðạo Sư khó gặp gỡ**

**Cõi này chúng sanh nhiều lợi lành**

**Nên nay được thấy đệ nhị Phật.**

**Thân Phật khắp phóng đại quang minh**

**Sắc tướng vô biên rất thanh tịnh**

**Như mây đầy khắp tất cả cõi**

**Mọi nơi ca ngợi công đức Phật.**

**Phật quang chiếu đến đều hoan hỷ**

**Chúng sanh có khổ đều trừ diệt**

**Ðều khiến cung kính khởi từ tâm**

**Ðây là Như Lai tự tại dụng.**

**Tuôn mây biến hóa bất tư nghì**

**Phóng lưới quang minh vô lượng sắc**

**Mười phương thế giới đều đầy khắp**

**Ðây thần thông của Phật biến hiện.**

**Mỗi chưn lông Phật hiện mây sáng**

**Chiếu khắp hư không vang tiếng lớn**

**Những nơi tối tăm đều chiếu đến**

**Những khổ địa ngục đều trừ diệt.**

**Như Lai diệu âm khắp mười phương**

**Tất cả ngôn âm đều diễn đủ**

**Tùy các chúng sanh có thiện nghiệp**

**Ðây là thần biến của đức Phật.**

**Vô lượng vô biên đại chúng hải**

**Trong các pháp hội Phật đều hiện**

**Khắp chuyển vô tận diệu pháp luân**

**Tất cả chúng sanh được điều phục.**

**Thần thông của Phật vốn vô biên**

**Trong tất cả cõi đều xuất hiện**

**Phật trí như vậy thường vô ngại**

**Vì độ chúng sanh thành chánh giác.**

**Ðại chúng nên sanh lòng vui mừng**

**Hớn hở mến ưa rất kính trọng**

**Ta sẽ cùng nhau đồng đến Phật**

**Nếu thấy Như Lai tất hết khổ.**

**Phát tâm hồi hướng đến Bồ-đề**

**Xót thương tất cả các chúng sanh**

**Trụ nơi Phổ Hiền nguyện rộng lớn**

**Sẽ như Pháp Vương được tự tại.**

**Nhờ thần lực của đức Phật, nên tiếng kệ của Ðại Oai Quang Ðồng Tử được vô ngại. Tất cả thế giới đều được nghe. Vô lượng chúng sanh phát Bồ-đề tâm.**

**Ðại Oai Quang Ðồng Tử cùng Vương Phụ, Vương Mẫu và quyến thuộc, với vô lượng trăm ngàn ức na-do-tha chúng sanh giăng lọng báu như mây, cùng đến đạo tràng Phật Ba-la-mật Thiện Nhãn Trang Nghiêm Vương.**

**Ðức Phật vì đại chúng này diễn nói khế kinh Pháp tánh thanh tịnh trang nghiêm, cùng với thế giới hải vi trần số khế kinh.**

**Ðại chúng này, sau khi nghe kinh, được trí thanh tịnh, được vào tất cả phương tiện thanh tịnh, được bực Ly Cấu Quang Ðịa, được môn ba-la-mật Thị hiện nhứt thiết thế gian ái nhạo trang nghiêm, được môn tăng quảng hạnh Phổ nhập nhứt thiết sát độ vô biên quang minh thanh tịnh kiến, được môn thu hướng hạnh Ly cấu phước đức vân quang minh tràng, được môn tùy nhập chứng Nhứt thiết pháp hải quảng đại quang minh, được hạnh chuyển thâm phát thu tên Ðại trí trang nghiêm, được quán đảnh trí tên vô công dụng tu cực diệu kiến, được đại quang minh hiển liễu tên Như Lai công đức hải tướng quang ảnh biến chiếu, được nguyện lực trí tên vô lượng nguyện lực tín giải tạng.**

**Ðức Thiện Nhãn Trang Nghiêm Vương Phật vì Ðại Oai Quang Bồ-tát mà nói kệ rằng:**

**Lành thay biển công đức trí huệ**

**Phát tâm thu hướng đại Bồ-đề**

**Ông sẽ thành Phật bất tư nghì**

**Khắp vì chúng sanh làm chỗ tựa.**

**Ông đã xuất sanh biển đại trí**

**Ðều hay rõ khắp tất cả pháp**

**Sẽ dùng vô lượng diệu phương tiện**

**Vào cảnh vô tận của Phật làm.**

**Ðã thấy mây công đức của Phật**

**Ðã vào bực trí huệ vô tận**

**Các biển phương tiện ba-la-mật**

**Bực danh hiệu lớn sẽ đầy đủ.**

**Ðã được môn phương tiện tổng trì**

**Cùng với môn biện tài vô tận**

**Bao nhiêu hạnh nguyện đều tu tập**

**Sẽ thành vô thượng đại trí huệ.**

**Ông đã xuất sanh những nguyện hải**

**Ông đã vào nơi tam-muội hải**

**Sẽ đủ các môn đại thần thông**

**Bất khả tư nghì các Phật pháp.**

**Pháp giới rốt ráo bất tư nghì**

**Thâm tâm rộng lớn đã thanh tịnh**

**Thấy khắp mười phương tất cả Phật**

**Ly cấu trang nghiêm các sát hải.**

**Ông đã vào hạnh Bồ-đề Phật**

**Thuở xưa bổn sự biển phương tiện**

**Như Phật tu hành chỗ dứt trừ**

**Diệu hạnh như vậy ông đều ngộ.**

**Phật ở vô lượng trong mỗi cõi**

**Nhiều thứ cúng dường vô lượng Phật**

**Như Phật tu hành đã chứng quả**

**Trang nghiêm như vậy ông đều thấy.**

**Kiếp hải rộng lớn vô cùng tận**

**Trong tất cả cõi tu tịnh hạnh**

**Thệ nguyện kiên cố không thể lường**

**Sẽ được thần thông lực của Phật.**

**Cúng dường chư Phật không thiếu sót**

**Quốc độ trang nghiêm đều thanh tịnh**

**Trong tất cả kiếp tu diệu hạnh**

**Ông sẽ thành Phật đại công đức.**

**Chư Phật tử ! Sau khi đức Ba-la-mật Thiện Nhãn Trang Nghiêm Vương Phật nhập Niết-bàn, Quốc Vương Hỷ Kiến Thiện Huệ cũng băng hà. Ðại Oai Quang Ðồng Tử lên ngôi Chuyển Luân Vương.**

**Lúc đó, nơi đạo tràng ở rừng Ma-ni Hoa Chi Luân, đức Phật thứ ba xuất thế hiệu là Tối Thắng Công Ðức Hải.**

**Ðại Oai Quang Vương cùng quyến thuộc, nhơn dân đồng đến chỗ Phật ngự đem lâu các trang nghiêm lớn dâng cúng Phật.**

**Ðức Phật diễn nói khế kinh Bồ-tát Phổ Nhãn Quang Minh Hạnh, và thế giới vi trần số khế kinh khác.**

**Ðại Oai Quang Vương, sau khi nghe kinh, được tam-muội tên Ðại phước đức phổ quang minh. Do được tam-muội này nên có thể rõ biết biển phước cùng chẳng phải phước thuở quá khứ, hiện tại, vị lai của tất cả Bồ-tát và tất cả chúng sanh.**

**Lúc đó đức Phật vì Ðại Oai Quang Vương mà nói kệ rằng :**

**Lành thay Ðại Oai Quang phước đức**

**Các ông nay đến chỗ Phật ngự**

**Xót thương tất cả chúng sanh hải**

**Phát tâm Bồ-đề thắng đại nguyện.**

**Ông vì tất cả chúng sanh khổ**

**Khởi tâm đại bi khiến giải thoát**

**Sẽ làm chỗ tựa cho quần mê**

**Ðây gọi phương tiện của Bồ-tát.**

**Nếu có Bồ-tát hay kiên cố**

**Tu những thắng hạnh không nhàm mỏi**

**Trí giải vô ngại tối thượng thắng**

**Diệu trí như vậy đó sẽ được.**

**Ðấng phước đức quang, đấng phước tràng**

**Bực phước đức xứ, bực phước hải**

**Phổ Hiền Bồ-tát những hạnh nguyện**

**Chính Ðại Oai Quang hay chứng nhập.**

**Ông đem được nguyện rộng lớn này**

**Vào biển bất tư nghì của Phật**

**Phước hải chư Phật vốn vô biên**

**Ông dùng diệu giải đều thấy được.**

**Ông ở trong thập phương quốc độ**

**Ðều thấy vô lượng vô biên Phật**

**Chư Phật thuở xưa chỗ tu hành**

**Tất cả như vậy ông đều thấy.**

**Nếu ai trụ nơi phương tiện này**

**Tất được vào nơi trong trí địa**

**Ðây là tùy thuận chư Phật học**

**Quyết định sẽ thành nhứt thiết trí.**

**Ông ở trong tất cả sát hải**

**Vi trần kiếp hải tu các hạnh**

**Tất cả Như Lai những hạnh hải**

**Ông đều đã học sẽ thành Phật.**

**Như ông đã thấy trong mười phương**

**Tất cả sát hải rất nghiêm tịnh**

**Cõi ông nghiêm tịnh cũng như vậy**

**Vô biên nguyện lớn đều sẽ được.**

**Nay đây chúng hội đạo tràng này**

**Nghe ông phát nguyện đều mừng rỡ**

**Ðều vào nguyện lớn của Phổ Hiền**

**Phát tâm hồi hướng Bồ-đề đạo.**

**Vô biên quốc độ trong mỗi cõi**

**Ðều vào tu hành trải kiếp hải**

**Bởi những nguyện lực được viên mãn**

**Phổ Hiền Bồ-tát tất cả hạnh.**

**Chư Phật tử ! Trong đạo tràng Ma-ni Hoa Chi Luân, sau đó lại có Phật xuất thế hiệu là Danh Xưng Phổ Văn Liên Hoa Nhãn Tràng. Ðại Oai Quang Vương băng trong thời kỳ này, rồi sanh trong Thiên thành Tịch Tịnh Bửu Cung trên núi Tu Di, làm Ðại Thiên Vương hiệu là Ly Cấu Phước Ðức Tràng, cùng Thiên chúng đồng đến chỗ Phật rải hoa báu cúng dường.**

**Lúc đó, đức Phật Danh Xưng Phổ Văn Liên Hoa Nhãn Tràng vì Thiên Vương mà diễn nói khế kinh Quảng Ðại Phương Tiện Phổ Môn Biến Chiếu, và thế giới hải vi trần số khế kinh khác.**

**Nghe kinh xong, Thiên Vương và Thiên chúng được tam-muội tên Phổ Môn Hoan Hỉ Tạng. Do sức tam-muội, nên được nhập thật tướng hải của tất cả pháp. Sau đó Thiên Vương và Thiên chúng lễ Phật, rời đạo tràng trở về bổn cung.**

**PHẨM NHƯ LAI DANH HIỆU THỨ BẢY**

**Lúc bấy giờ đức Thế Tôn ở nước Ma Kiệt Ðề, trong đạo tràng Bồ-đề, sơ thỉ thành chánh giác, nơi điện Phổ Quang Minh, ngồi trên tòa Liên Hoa tạng sư tử, diệu ngộ đều viên mãn, tuyệt hẳn hai hạnh, đạt pháp vô tướng, an trụ nơi chỗ trụ của chư Phật, được Phật bình đẳng, đến chỗ vô chướng, chỗ làm vô ngại, đứng nơi bất tư nghì, thấy khắp tam thế.**

**Cùng với mười Phật-sát vi trần số chư Bồ-tát câu hội, tất cả đều là bực nhứt sanh bổ xứ, từ phương khác đồng vân tập đến, đều khéo quan sát chúng sanh giới, pháp giới, thế giới, Niết-bàn giới, các nghiệp quả báo, tâm hành thứ đệ, tất cả văn nghĩa thế gian, xuất thế gian, hữu vi, vô vi, quá khứ, hiện tại, vị lai, những pháp như vậy đều khéo quan sát cả.**

**Chư Bồ-tát nghĩ rằng : nếu đức Thế Tôn có lòng mẫn niệm chúng tôi, xin tùy theo sự ưa thích mà khai thị những điều :**

**Phật-sát, Phật trụ, Phật-sát trang nghiêm, Phật pháp tánh, Phật-sát thanh tịnh, Phật thuyết pháp, Phật-sát thể tánh, Phật oai đức, Phật-sát thành tựu, Phật đại Bồ-đề.**

**Như chư Phật Thế Tôn trong thập phương thế giới: vì thành tựu tất cả Bồ-tát, vì khiến chủng tánh Như Lai không dứt, vì cứu hộ tất cả chúng sanh, vì khiến chúng sanh lìa hẳn tất cả phiền não, vì rõ tất cả công hạnh, vì diễn thuyết các pháp, vì dứt trừ tất cả tạp nhiễm, vì dứt hẳn tất cả lưới nghi, vì trừ bỏ tất cả tham vọng, vì hoại diệt tất cả chỗ ái trước, mà diễn nói thập trụ, thập hạnh, thập hồi hướng, thập tạng, thập địa, thập nguyện, thập định, thập thông, thập đảnh của Bồ-tát.**

**Và cũng diễn nói Như Lai địa, Như Lai cảnh giới, Như Lai thần lực, công hạnh của Như Lai, Như Lai lực, Như Lai vô úy, Như Lai tam-muội, Như Lai thần thông, Như Lai tự tại. Như Lai vô ngại, nhãn nhĩ tỷ thiệt thân ý của Như Lai, Như Lai biện tài, Như Lai trí huệ, Như Lai tối thắng.**

**Mong đức Thế Tôn cũng vì chúng tôi mà diễn thuyết cho !**

**Lúc đó đức Thế Tôn rõ tâm niệm của chư Bồ-tát, đều tùy theo từng loại mà vì họ hiện thần thông.**

**Sau khi đức Phật hiện thần thông, phương đông, quá mười Phật-sát vi trần số thế giới, có thế giới hiệu Kim Sắc, Phật hiệu Bất Ðộng Trí, nơi đó có Bồ-tát tên Văn Thù Sư Lợi, cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa liên hoa tạng sư tử ở phía đông mà ngồi kiết già trên đó.**

**Phương nam, quá mười Phật-sát vi trần số thế giới có thế giới Diệu Sắc, Phật hiệu Vô Ngại Trí, có Bồ-tát Giác Thủ cùng mười Phật-sát vi trần số chư Bồ-tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa liên hoa tạng sư tử ở phía nam mà ngồi kiết già trên đó.**

**Phương tây, quá mười Phật-sát vi trần số thế giới, có thế giới Liên Hoa Sắc, Phật hiệu Diệt Ám Trí, có Bồ-tát Tài Thủ cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa Liên hoa tạng sư tử ở phía tây mà ngồi kiết già trên đó.**

**Phương bắc, quá mười Phật-sát vi trần số thế giới, có thế giới Chiêm Bặc Hoa Sắc, Phật hiệu Oai Nghi Trí, có Bồ-tát Nhựt Bửu Thủ cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa Liên hoa tạng sư tử ở phía bắc mà ngồi kiết già trên đó.**

**Phương đông bắc, quá mười Phật-sát vi trần số thế giới, có thế giới Ưu Bát La Hoa Sắc, Phật hiệu Minh Trí Tướng, có Bồ-tát Công Ðức Thủ cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa Liên hoa tạng sư tử ở phía đông bắc mà ngồi kiết già trên đó.**

**Phương đông nam, quá mười Phật-sát vi trần số thế giới, có thế giới Kim Sắc, Phật hiệu Cứu Cánh Trí, có Bồ-tát Mục Thủ cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa Liên hoa tạng sư tử ở phía đông nam mà ngồi kiết già trên đó.**

**Phương tây nam, quá mười Phật-sát vi trần số thế giới, có thế giới Bửu Sắc, Phật hiệu Tối Thắng Trí, có Bồ-tát Tinh Tấn Thủ cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa Liên hoa tạng sư tử ở phía tây nam mà ngồi kiết già trên đó.**

**Phương tây bắc, quá mười Phật-sát vi trần số thế giới, có thế giới Kim Cang Sắc, Phật hiệu Tự Tại Trí, có Bồ-tát Pháp Thủ cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa Liên hoa tạng sư tử ở phía tây bắc mà ngồi kiết già trên đó.**

**Hạ phương, quá mười Phật-sát vi trần số thế giới, có thế giới Pha Lê Sắc, Phật hiệu Pham Trí, có Bồ-tát Trí Thủ cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa Liên hoa tạng sư tử ở hạ phương mà ngồi kiết già trên đó.**

**Thượng phương, quá mười Phật-sát vi trần số thế giới, có thế giới Bình Ðẳng Sắc, Phật hiệu Quan Sát Trí.**

**Có Bồ-tát Hiền Thủ cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng đến đây lễ Phật, rồi hóa hiện tòa Liên hoa tạng sư tử ở thượng phương mà ngồi kiết già trên đó.**

**Bấy giờ, Văn Thù Sư Lợi Ðại Bồ-tát thừa thừa oai lực của Phật quan sát tất cả chúng hội Bồ-tát mà nói rằng :**

**'Chư Bồ-tát này rất hy hữu'.**

**Chư Phật tử ! Phật quốc độ chẳng thể nghĩ bàn. Phật trụ, Phật-sát trang nghiêm, Phật pháp tánh, Phật-sát thanh tịnh, Phật thuyết pháp, Phật xuất hiện, Phật-sát thành tựu, Phật vô thượng Bồ-đề đều chẳng thể nghĩ bàn.**

**Tại sao thế ?**

**Chư Phật tử ! Tất cả chư Phật trong mười phương biết rằng chúng sanh ưa thích không đồng.**

**Nên tùy chỗ thích nghi mà thuyết pháp điều phục họ, nhẫn đến khắp pháp giới, hư không giới.**

**Chư Phật tử ! Ðức Như Lai nơi thế giới Ta Bà này, trong những tứ châu thiên hạ, thị hiện nhiều thân, nhiều hiệu, nhiều sắc tướng, nhiều dài ngắn, nhiều tuổi thọ, nhiều xứ sở, nhiều căn, nhiều chỗ sanh, nhiều tiếng lời, nhiều quan sát, khiến chúng sanh đều thấy biết khác nhau.**

**Chư Phật tử ! Ðức Như Lai ở trong tứ châu thiên hạ này,**

**Hoặc hiệu Nhứt Thiết Nghĩa Thành,**

**Hoặc hiệu Viên Mãn Nguyệt,**

**Hoặc hiệu Sư Tửu Hống,**

**Hoặc hiệu Thích Ca Mâu Ni,**

**Hoặc hiệu Ðệ Nhất Tiên,**

**Hoặc hiệu Tỳ Lô Giá Na,**

**Hoặc hiệu Cù Ðàm Thị,**

**Hoặc hiệu Ðại Sa Môn,**

**Hoặc hiệu Tối Thắng,**

**Hoặc hiệu Ðạo Sư.**

**Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến chúng sanh thấy biết riêng khác.**

**Chư Phật tử ! Phương đông của tứ thiên hạ này, có thế giới tên Thiện Hộ. Ðức Như Lai ở tại thế giới đó:**

**Hoặc hiệu Kim Cang,**

**Hoặc hiệu Tự Tại,**

**Hoặc hiệu Hữu Trí Huệ,**

**Hoặc hiệu Nan Thắng,**

**Hoặc hiệu Vân Vương,**

**Hoặc hiệu Vô Tránh,**

**Hoặc hiệu Năng Vi Chủ,**

**Hoặc hiệu Tâm Hoan Hỷ,**

**Hoặc hiệu Vô Giữ Ðẳng,**

**Hoặc hiệu Ðoạn Ngôn Luận.**

**Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết riêng khác.**

**Chư Phật tử ! Phương nam của tứ thiên hạ này, có thế giới tên Nan Nhẫn. Đức Như Lai ở thế giới đó: hoặc tên Ðế Thích, hoặc hiệu Bửu Xưng, hoặc hiệu Ly Cấu,**

**Hoặc hiệu Thật Ngữ,**

**Hoặc hiệu Năng Ðiều Phục,**

**Hoặc hiệu Cụ Túc Hỷ,**

**Hoặc hiệu Ðại Danh Xưng,**

**Hoặc hiệu Năng Lợi Ích,**

**Hoặc hiệu Vô Biên,**

**Hoặc hiệu Tối Thắng,**

**Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết riêng khác.**

**Chư Phật tử ! Phương tây của tứ thiên hạ này, có thế giới tên Thân Huệ. Ðức Như Lai ở thế giới đó:**

**Hoặc hiệu Thủy Thiên,**

**Hoặc hiệu Hỷ Kiến,**

**Hoặc hiệu Tối Thắng Vương,**

**Hoặc hiệu Chơn Thiệt Huệ,**

**Hoặc hiệu Ðáo Cứu Cánh,**

**Hoặc hiệu Hoan Hỷ,**

**Hoặc hiệu Pháp Huệ,**

**Hoặc hiệu Sở Tác Dĩ Biện,**

**Hoặc hiệu Thiện Trụ.**

**Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.**

**Chư Phật tử ! Phương bắc của tứ thiên hạ này có thế giới tên Hữu Sư Tử. Ðức Như Lai ở thế giới đó:**

**hoặc hiệu Ðại Mâu Ni,**

**hoặc hiệu Khổ Hạnh,**

**hoặc hiệu Thế Sở Tôn,**

**hoặc hiệu Tối Thắng Ðiền,**

**hoặc hiệu Nhứt Thiết Trí,**

**hoặc hiệu Thiện Ý,**

**hoặc hiệu Thanh Tịnh,**

**hoặc hiệu Kề La Bạt Na,**

**hoặc hiệu Tối Thượng Thí,**

**hoặc hiệu Khổ Hạnh Ðắc.**

**Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.**

**Chư Phật tử ! Phương đông bắc của tứ thiên hạ này có thế giới tên Diệu Quan Sát. Ðức Như Lai ở thế giới đó:**

**hoặc hiệu Ðiều Phục Ma,**

**hoặc hiệu Thành Tựu,**

**hoặc hiệu Tức Diệt,**

**hoặc hiệu Hiền Thiên,**

**hoặc hiệu Ly Tham,**

**hoặc hiệu Thắng Huệ,**

**hoặc hiệu Tâm Bình Ðẳng,**

**hoặc hiệu Vô Năng Thắng,**

**hoặc hiệu Trí Huệ Âm,**

**hoặc hiệu Nan Xuất Hiện.**

**Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.**

**Chư Phật tử ! Phương đông nam của tứ thiên hạ này có thế giới tên Hỷ Lạc. Ðức Như Lai ở thế giới đó:**

**hoặc hiệu Cực Oai Nghiêm,**

**hoặc hiệu Quang Diệm Tụ,**

**hoặc hiệu Biến Tri,**

**hoặc hiệu Bí Mật,**

**hoặc hiệu Giải Thoát,**

**hoặc hiệu Tánh An Trụ,**

**hoặc hiệu Như Pháp Hành,**

**hoặc hiệu Tịnh Nhãn Vương,**

**hoặc hiệu Ðại Dũng Kiện,**

**hoặc hiệu Tinh Tấn Lực.**

**Có mười ngàn hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.**

**Chư Phật tử ! Phương tây nam của tứ thiên hạ này có thế giới tên Thậm Kiên Lao. Ðức Như Lai ở thế giới đó:**

**hoặc hiệu An Trụ,**

**hoặc hiệu Trí Vương,**

**hoặc hiệu Viên Mãn,**

**hoặc hiệu Bất Ðộng,**

**hoặc hiệu Diệu Nhãn,**

**hoặc hiệu Ðảnh Vương,**

**hoặc hiệu Tự Tại Âm,**

**hoặc hiệu Nhứt Thiết Thí,**

**hoặc hiệu Trì Chúng Tiên,**

**hoặc hiệu Thắng Tu Di.**

**Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.**

**Chư Phật tử ! Phương tây bắc của tứ thiên hạ này có thế giới tên Diệu Ðịa. Ðức Như Lai ở đó:**

**hoặc hiệu Phổ Biến,**

**hoặc hiệu Quang Diệm,**

**hoặc hiệu Ma Ni Kế,**

**hoặc hiệu Khả Ức Niệm,**

**hoặc hiệu Vô Thượng Nghĩa,**

**hoặc hiệu Thường Hỷ Lạc,**

**hoặc hiệu Tánh Thanh Tịnh,**

**hoặc hiệu Viên Mãn Quang,**

**hoặc hiệu Tu Tý,**

**hoặc hiệu Trụ Bổn.**

**Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.**

**Chư Phật tử ! Hạ phương của tứ thiên hạ này có thế giới tên Diệm Huệ. Ðức Như Lai ở đó:**

**hoặc hiệu là Tập Thiện Căn,**

**hoặc hiệu Sư Tử Tướng,**

**hoặc hiệu Mãnh Lợi Huệ,**

**hoặc hiệu Kim Sắc Diệm,**

**hoặc hiệu Nhứt Thiết Tri Thức,**

**hoặc hiệu Cứu Cánh Âm,**

**hoặc hiệu Tác Lợi Ích,**

**hoặc hiệu Ðáo Cứu Cánh,**

**hoặc hiệu Chơn Thiệt Thiên,**

**hoặc hiệu Phổ Biến Thắng.**

**Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.**

**Chư Phật tử ! Thượng phương của tứ thiên hạ này có thế giới tên Nhựt Trì Ðịa, Ðức Như Lai ở đó:**

**hoặc hiệu Hữu Trí Huệ,**

**hoặc hiệu Thanh Tịnh Diện,**

**hoặc hiệu Giác Huệ,**

**hoặc hiệu Thượng Thủ,**

**hoặc hiệu Hạnh Trang Nghiêm,**

**hoặc hiệu Phát Hoan Hỷ,**

**hoặc hiệu Ý Thành Mãn,**

**hoặc hiệu Như Thạnh Hỏa,**

**hoặc hiệu Trì Giới,**

**hoặc hiệu Nhứt Ðạo.**

**Có mười ngàn hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.**

**Chư Phật tử ! Cõi Ta Bà này có trăm ức tứ châu thiên hạ. Ðức Như Lai ở đây có tất cả trăm vạn ức danh hiệu, khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.**

**Chư Phật tử ! Phương đông của cõi Ta Bà này, có thế giới tên Mật Huấn. Ðức Như Lai ở đó:**

**hoặc hiệu Bình Ðẳng,**

**hoặc hiệu Thù Thắng,**

**hoặc hiệu An Úy,**

**hoặc hiệu Khai Hiểu Ý,**

**hoặc hiệu Văn Huệ,**

**hoặc hiệu Chơn Thật Ngữ,**

**hoặc hiệu Ðắc Tự Tại,**

**hoặc hiệu Tối Thăng Thân,**

**hoặc hiệu Ðại Dũng Mãnh,**

**hoặc hiệu Vô Ðẳng Trí.**

**Có trăm vạn ức hiệu như vậy, khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.**

**Chư Phật tử ! Phương nam của cõi Ta Bà này có thế giới tên Phong Dật. Ðức Như Lai ở đó:**

**hoặc hiệu Bổn Tánh,**

**hoặc hiệu Cần Ý,**

**hoặc hiệu Vô Thượng Tôn,**

**hoặc hiệu Ðại Trí Cự,**

**hoặc hiệu Vô Sở Y,**

**hoặc hiệu Quang Minh Tạng,**

**hoặc hiệu Trí Huệ Tạng,**

**hoặc hiệu Phước Ðức Tạng,**

**hoặc hiệu Thiên Trung Thiên,**

**hoặc hiệu Ðại Tự Tại.**

**Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.**

**Chư Phật tử ! Phương tây của cõi Ta Bà này có thế giới tên Ly Cấu. Ðức Như Lai ở đó:**

**hoặc hiệu Ý Thành,**

**hoặc hiệu Tri Ðạo,**

**hoặc hiệu An Trụ Bổn,**

**hoặc hiệu Năng Giải Phược,**

**hoặc hiệu Thông Ðạt Nghĩa,**

**hoặc hiệu Nhạo Phân Biệt,**

**hoặc hiệu Tối Thắng Kiến,**

**hoặc hiệu Ðiều Phục Hạnh,**

**hoặc hiệu Chúng Khổ Hạnh,**

**hoặc hiệu Cụ Túc Lực.**

**Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.**

**Chư Phật tử ! Phương bắc của cõi Ta Bà này có thế giới tên Phong Lạc. Ðức Như Lai ở đó:**

**hoặc hiệu Chiêm Bặc Hoa Sắc,**

**hoặc hiệu Nhựt Tạng,**

**hoặc hiệu Thiện Trụ,**

**hoặc hiệu Hiện Thần Thông,**

**hoặc hiệu Tánh Siêu Mại,**

**hoặc hiệu Huệ Nhựt,**

**hoặc hiệu Vô Ngại,**

**hoặc hiệu Như Nguyệt Hiện,**

**hoặc hiệu Tấn Tật Phong,**

**hoặc hiệu Thanh Tịnh Thân.**

**Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.**

**Chư Phật tử ! Phương đông bắc của cõi Ta Bà này có thế giới tên Nhiếp Thủ. Ðức Như Lai ở đó:**

**hoặc hiệu Vĩnh Ly Khổ,**

**hoặc hiệu Phổ Giải Thoát,**

**hoặc hiệu Ly Thế Gian,**

**hoặc hiệu Vô Ngại Ðịa,**

**hoặc hiệu Ðại Phục Tạng,**

**hoặc hiệu Giải Thoát Trí,**

**hoặc hiệu Quá Khứ Tạng,**

**hoặc hiệu Bửu Quang Minh,**

**hoặc hiệu Tịnh Tín Tạng,**

**hoặc hiệu Tâm Bất Ðộng.**

**Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.**

**Chư Phật tử ! Phương đông nam của cõi Ta Bà này có thế giới tên Nhiêu Ích. Ðức Như Lai ở đó hoặc:**

**hiệu Hiện Quang Minh,**

**hoặc hiệu Tận Trí,**

**hoặc hiệu Mỹ Âm,**

**hoặc hiệu Thắng Căn,**

**hoặc hiệu Trang Nghiêm Cái,**

**hoặc hiệu Tinh Tấn Căn,**

**hoặc hiệu Ðáo Phân Biệt Bỉ Ngạn,**

**hoặc hiệu Thắng Ðịnh,**

**hoặc hiệu Giản Ngôn Từ,**

**hoặc hiệu Trí Huệ Hải.**

**Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.**

**Chư Phật tử ! Phương tây nam của cõi Ta Bà này có thế giới tên Tiển Thiểu. Ðức Như Lai ở đó:**

**hoặc hiệu Mâu Ni Chủ,**

**hoặc hiệu Cụ Chúng Bửu,**

**hoặc hiệu Thế Giải Thoát,**

**hoặc hiệu Biến Tri Căn,**

**hoặc hiệu Thắng Ngôn Từ,**

**hoặc hiệu Minh Liễu Kiến,**

**hoặc hiệu Căn Tự Tại,**

**hoặc hiệu Ðại Tiên Sư,**

**hoặc hiệu Khai Ðạo Nghiệp,**

**hoặc hiệu Kim Cang Sư Tử.**

**Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.**

**Chư Phật tử ! Phương tây bắc của thế giới Ta Bà này có thế giới tên Hoan Hỷ. Ðức Như Lai ở đó:**

**hoặc hiệu Diệu Hoa Tụ,**

**hoặc hiệu Chiên Ðàn Cái,**

**hoặc hiệu Liên Hoa Tạng,**

**hoặc hiệu Siêu Việt Chư Pháp,**

**hoặc hiệu Pháp Bửu,**

**hoặc hiệu Phục Xuất Sanh,**

**hoặc hiệu Quảng Ðại Nhãn,**

**hoặc hiệu Hữu Thiện Pháp,**

**hoặc hiệu Chuyên Niệm Pháp,**

**hoặc hiệu Võng Tạng.**

**Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.**

**Chư Phật tử ! Hạ phương của cõi Ta Bà này có thế giới tên Quan Thược. Ðức Như Lai ở đó:**

**hoặc hiệu Phát Khởi Diệm,**

**hoặc hiệu Ðiều Phục Ðộc,**

**hoặc hiệu Ðế Thích Cung,**

**hoặc hiệu Vô Thường Sở,**

**hoặc hiệu Giác Ngộ Bổn,**

**hoặc hiệu Ðoạn Tăng Trưởng,**

**hoặc hiệu Ðại Tốc Tật,**

**hoặc hiệu Thường Lạc Thí,**

**hoặc hiệu Phân Biệt Ðạo,**

**hoặc hiệu Tồi Phục Tràng.**

**Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.**

**Chư Phật tử ! Thượng phương của cõi Ta Bà này có thế giới tên Chấn Âm. Ðức Như Lai ở đó:**

**hoặc hiệu Dũng Mãnh Tràng,**

**hoặc hiệu Vô Lượng Bửu,**

**hoặc hiệu Lạc Ðại Thí,**

**hoặc hiệu Thiên Quang,**

**hoặc hiệu Cát Hưng,**

**hoặc hiệu Siêu Cảnh Giới,**

**hoặc hiệu Nhứt Thiết Chủ,**

**hoặc hiệu Bất Thối Luân,**

**hoặc hiệu Ly Chúng Ác,**

**hoặc hiệu Nhứt Thiết Trí.**

**Có trăm vạn ức hiệu như vậy khiến các chúng sanh thấy biết sai khác.**

**Chư Phật tử ! Mười phương quanh cõi Ta Bà này mỗi phương đều có trăm ngàn ức vô số, vô lượng, vô biên, vô đẳng, bất khả sổ, bất khả xưng, bất khả tư, bất khả lượng, bất khả thuyết thế giới, tận pháp giới, hư không giới, trong đó danh hiệu của Như Lai đều không đồng.**

**Như thuở xa xưa, lúc đức Như Lai còn là Bồ-tát, do nhiều thứ đàm luận, nhiều thứ ngôn ngữ, nhiều thứ âm thinh, nhiều thứ nghiệp, nhiều thứ báo, nhiều thứ xứ sở, nhiều thứ phương tiện, nhiều thứ căn, nhiều thứ tín giải, nhiều thứ địa vị mà được thành thục, cũng khiến các chúng sanh thấy biết như vậy nên vì họ thuyết pháp.**

**PHẨM TỨ THÁNH ÐẾ THỨ TÁM**

**Lúc bấy giờ, Văn Thù Sư Lợi Ðại Bồ Tát bảo chư Bồ Tát rằng :**

**'Chư Phật tử ! Khổ Thánh Ðế, trong cõi Ta Bà này, hoặc gọi là tội, là bức ngặt, là biến dị, là phan duyên, là nhóm, là đâm, là căn tựa, là hư dối, là chỗ nhọt ghẻ, là kẻ ngu si.**

**Chư Phật tử ! Khổ Tập Thánh Ðế, cõi Ta Bà này, hoặc gọi là trói buộc, là diệt hoại, là ái trước, là vọng niệm, là xứ nhập, là quyết định, là lưới, là hý luận, là tùy hành, là gốc điên đảo.**

**Chư Phật tử ! Khổ Diệt Thánh Ðế, cõi Ta Bà này, hoặc gọi là Vô tránh, là ly trần, là tịch tịnh, là vô tướng, là vô một, là vô tự tánh, là vô chướng ngại, là diệt, là thể chơn thật, là trụ tự tánh.**

**Chư Phật tử ! Khổ Diệt Ðạo Thánh Ðế, cõi Ta Bà này, hoặc gọi là Nhứt Thừa, là xứ tịch, là đạo dẫn, là cứu cánh vô phân biệt, là bình đẳng, là xả đảm, là vô sở xứ, là tùy thánh ý, là tiên nhơn hành, là thập tạng.**

**Chư Phật tử ! Nơi cõi Ta Bà này nói về tứ thánh đế có bốn trăm ức mười ngàn danh từ, theo tâm ý của chúng sanh khiến họ được điều phục.**

**Chư Phật tử ! Như cõi Ta Bà này nói về khổ thánh đế, trong thế giới Mật Huấn hoặc gọi là doanh cầu căn, là bất xuất ly, là hệ phược bổn, là làm điều không nên làm, là khắp tranh đấu, là phân tích đều vô lực, là chỗ để tựa, là cực khổ, là tháo động, là hình trạng vật.**

**Chư Phật tử ! Về khổ tập thánh đế, trong thế giới Mật Huấn, hoặc gọi là thuận sanh tử, là nhiễm trước, là đốt cháy, là lưu chuyển, là gốc bại hoại, là mối hữu lậu, là ác hạnh, là ái trước, là nguồn bịnh, là phân số.**

**Chư Phật tử ! Về Khổ diệt thánh đế, trong thế giới Mật Huấn, hoặc gọi là đệ nhất nghĩa, là xuất ly, là tán thán, là an ổn, là thiện thú nhập, là điều phục, là nhứt phần, là vô tội, là ly tham, là quyết định.**

**Chư Phật tử ! Về khổ diệt đạo thánh đế, trong thế giới Mật Huấn hoặc gọi là mãnh tướng, là thượng hạnh, là siêu xuất, là hữu phương tiện, là bình đẳng nhãn, là ly biên, là liễu ngộ, là nhiếp thủ, là tối thắng nhãn, là quán phương.**

**Chư Phật tử ! Về tứ thánh đế, ở thế giới Mật Huấn có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh để khiến họ điều phục.**

**Chư Phật tử ! Về khổ thánh đế, ở thế giới Tối Thắng, hoặc gọi là khủng bố, là phần đoạn, là khả yểm ố, là phải thừa sự, là biến dị, là chiếu dẫn oan, là hay khi đoạt, là khó cộng sự, là vọng phân biệt, là có thế lực.**

**Chư Phật tử ! Về khổ tập thánh đế, ở thế giới Tối Thắng, hoặc gọi là bại hoại, là si căn, là đại oan, là dao bén, là dứt mùi vị, là cừu thù, là chẳng phải vật của mình, là ác đạo dẫn, là thêm đen tối, là hư lợi lành.**

**Chư Phật tử ! Về khổ diệt thánh đế, ở thế giới Tối Thắng, hoặc gọi là đại nghĩa, là nhiêu ích, là nghĩa trung nghĩa, là vô lượng, là chỗ phải thấy, là ly phân biệt, là tối thượng điều phục, là thường bình đẳng, là khả đồng trụ, là vô vị.**

**Chư Phật tử ! Về khổ diệt đạo thánh đế, ở thế giới Tối Thắng, hoặc gọi là hay đốt cháy, là tối thượng phẩm, là quyết định, là vô năng phá, là thâm phương tiện, là xuất ly, là bất hạ liệt, là thông đạt, là giải thoát tánh, là năng độ thoát.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Tối Thắng, về tứ thánh đế, có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý chúng sanh khiến họ điều phục.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Ly Cấu, về khổ thánh đế, hoặc gọi là hối hận, là tư đãi, là triển chuyển, là trụ thành, là nhứt vị, là phi pháp, là cư trạch, là chỗ vọng trước, là thấy hư vọng, là không có số.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Ly Cấu, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là vật không thật, là chỉ có lời nói, là chẳng trong trắng, là sanh địa, là chấp thủ, là bỉ tiện, là tăng trưởng, là gánh nặng, là hay sanh, là thô rắn.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Ly Cấu, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là vô đẳng đẳng, là khắp trừ sạch, là ly cấu, là tối thắng căn, là xưng hội, là không tư đãi, là diệt hoặc, là tối thượng, là tất cánh, là phá noãn.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Ly Cấu, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là vật kiên cố, là phương tiện phần, là giải thoát bổn, là bổn tánh thật, là chẳng thể chê mắng, là rất thanh tịnh, là mé hữu lậu, là toàn nhận gởi, là làm rốt ráo, là tịnh phân biệt.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Ly Cấu, tứ thánh đế, có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý chúng sanh khiến họ điều phục.**

**Chư Phật tử ! Ở Phong Dật thế giới, về khổ thánh đế, hoặc gọi là chỗ ái nhiễm, là gốc hiểm hại, là phần biển hữu lậu, là chứa nhóm lên, là gốc sai biệt, là tăng trưởng, là sanh diệt, là chướng ngại, là cây dao gươm, là số làm thành.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Phong Dật, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là đáng ghét, là danh tự, là vô tận, là phân số, là chẳng đáng ưa, là hay chụp cắn, là vật thô bỉ, là ái trước, là khí cụ, là dao động.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Phong Dật, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là dứt tương tục, là khai hiển, là vô văn tự, là vô sở tu, là vô sở kiến, là vô sở tác, là tịch diệt, là đã đốt sạch, là xả trọng đảm, là đã trừ hoại.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Phong Dật, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là hạnh tịch diệt, là hạnh xuất ly, là siêng tu chứng, là đi an ổn, là vô lượng thọ, là khéo rõ biết, là đạo cứu cánh, là khó tu tập, là đến bờ kia, là vô năng thắng.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Phong Dật, về tứ thánh đế, có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm chúng sanh, khiến họ điều phục.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiếp Thủ, về khổ thánh đế, hoặc gọi là hay cướp giựt, là bạn chẳng lành, là nhiều khủng bố, là những hý luận, là địa ngục tánh, là không thật nghĩa, là gánh tham dục, là gốc sâu nặng, là tùy tâm chuyển, là căn bổn trống rỗng.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiếp Thủ, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là tham trước, là ác thành biện, là quá ác, là tốc tật, là hay chấp thủ, là tưởng, là có quả, là vô khả thuyết, là vô khả thủ, là lưu chuyển.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiếp Thủ, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là bất thối chuyển, là ly ngôn thuyết, là vô tướng trạng, là khả hân lạc, là kiên cố, là thượng diệu, là ly si, là diệt tận, là viễn ác, là xuất ly.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiếp Thủ, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là ly ngôn, là vô tránh, là giáo đạo, là thiện hồi hướng,   
là đại thiện xảo, là sai biệt phương tiện, là như hư không, là tịch tịnh hạnh, là thắng trí, là năng liễu nghĩa.**

**Chư Phật tử ! Về tứ thánh đế, ở Nhiếp Thủ thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh, khiến họ điều phục.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiêu Ích, về khổ thánh đế, hoặc gọi là trọng đảm, là chẳng bền, là như giặc, là lão tử, là ái sở thành, là lưu chuyển, là mệt nhọc, là tướng trạng ác, là sanh trưởng, là dao bén.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiêu Ích, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là bại hoại, là hỗn trược, là thối thất, là vô lực, là táng thất, là oai vi, là bất hòa hợp, là sở tác, là thủ, là ý dục.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiêu Ích, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là xuất ngục, là chơn thật, là ly nạn, là phúc hộ, là ly ác, là tùy thuận, là căn bổn, là xả nhơn, là vô vi, là không tương tục.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Nhiêu Ích, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là đạt vô sở hữu, là nhứt thiết ấn, là tam muội tạng, là đắc quang minh, là bất thối pháp, là năng tận hữu, là quảng đại lộ, là năng điều phục, là hữu an ổn, là gốc bất lưu chuyển.**

**Chư Phật tử ! Về tứ thánh đế, ở thế giới Nhiêu Ích, có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Tiển Thiểu, về khổ thánh đế, hoặc gọi là hiểm lạc dục, là chỗ hệ phược, là tà hạnh, là tùy thọ, là vô tâm sĩ, là tham dục căn, là hằng hà lưu, là thường phá hoại, là tánh khói lửa, là nhiều ưu não.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Tiển Thiểu, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là quảng địa, là năng xứ, là viễn huệ, là lưu nạn, là khủng bố, là phóng dật, là nhiếp thủ, là trước xứ, là trạch chủ, là liên phược.**

**Chư Phật tử ! Ở Tiển Thiểu thế giới, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là sung mãn, là bất tử, là vô ngã, là tự tánh, là phận biệt tận, là an lạc trụ, là vô hạn lượng, là đoạn luân chuyển, là tuyệt hành xứ, là bất nghị.**

**Chư Phật tử ! Ở Tiển Thiểu thế giới, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là đại quang minh, là diễn thuyết hải, là giản trạch nghĩa, là hòa hiệp pháp, là ly thủ trước, là đoạn tương tục, là quảng đại lộ, là bình đẳng nhơn, là tịnh phương tiện, là tối thắng kiến.**

**Chư Phật tử ! Về tứ thánh đế, ở Tiển Thiểu thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh hiệu như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Hoan Hỷ, về khổ thánh đế, hoặc gọi là lưu chuyển, là xuất sanh, là thất lợi, là nhiễm trước, là trọng đảm, là sai biệt, là nội hiểm, là tập hội, là ác xá trạch, là khổ não tánh.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Hoan Hỷ, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là địa, là phương tiện, là phi thời, là phi thật pháp, là vô để, là nhiếp thủ, là ly giới, là phiền não pháp, là hiếp liệt kiến, là cấu tụ.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Hoan Hỷ, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là phá y chỉ, là bất phóng dật, là chơn thật, là bình đẳng, là thiện tịnh, là vô bịnh, là vô khúc, là vô tướng, là tự tại, là vô sanh.**

**Chư Phật tử ! Ở thế giới Hoan Hỷ, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là nhập thắng giới, là đoạn tập, là siêu đẳng loại, là quảng đại tánh, là phân biệt tận, là thần lực đạo, là chúng phương tiện, là chánh niệm hạnh, là thường tịch lộ, là nhiếp giải thoát.**

**Chư Phật tử ! Về tứ thánh đế, ở Hoan Hỷ thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh hiệu như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.**

**Chư Phật tử ! Ở Quan Thược thế giới, về khổ thánh đế, hoặc gọi là bại hoại tướng, là như phôi khí, là ngã sở thành, là chư thú thân, là sát lưu chuyển, là chúng ác môn, là tánh khổ, là khả khí xả, là vô vị, là lai khứ.**

**Chư Phật tử ! Ở Quan Thược thế giới, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là hành, là phẩn độc, là hòa hiệp, là thọ chi, là ngã tâm, là tạp độc, là hư xưng, là oai vị, là nhiệt não, là kinh hãi.**

**Chư Phật tử ! Ở Quan Thược thế giới, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là vô tích tập, là bất khả đắc, là diệu dược, là bất khả hoại, là vô trước, là vô lượng, là quảng đại, là giác phần, là ly nhiễm, là vô chướng ngại.**

**Chư Phật tử ! Ở Quan Thược thế giới, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là an ổn hạnh, là ly dục, là cứu cánh thật, là nhập nghĩa, là tánh cứu cánh, là tịnh hiện, là nhiếp niệm, là thu giải thoát, là cứu tế, là thắng hạnh.**

**Chư Phật tử ! Về tứ thánh đế, ở Quan Thược thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh hiệu như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.**

**Chư Phật tử ! Ở Chấn Âm thế giới, về khổ thánh đế, hoặc gọi là dấu lỗi, là thế gian, là sở y, là ngạo mạn, là tánh nhiễm trước, là dòng chảy mau, là chẳng vui được, là che dấu, là mau diệt, là khó điều.**

**Chư Phật tử ! Ở Chấn Âm thế giới, về khổ tập thánh đế, hoặc gọi là cần chế phục, là tâm xứ, là năng phược, là tùy niệm khởi, là đến hậu biên, là cộng hòa hiệp, là phân biệt, là môn, là phiêu động, là ẩn che.**

**Chư Phật tử ! Ở Chấn Âm thế giới, về khổ diệt thánh đế, hoặc gọi là vô y xứ, là bất khả thủ, là chuyển hườn, là ly tránh, là tiểu, là đại, là thiện tịnh, là vô tận, là quảng bác, là vô đẳng giá.**

**Chư Phật tử ! Ở Chấn Âm thế giới, về khổ diệt đạo thánh đế, hoặc gọi là quan sát, là năng tồi địch, là liễu tri ấn, là năng nhập tánh, là nan địch đối, là vô hạn nghĩa, là năng nhập trí, là hòa hiệp đạo, là hằng bất động, là thù thắng nghĩa.**

**Chư Phật tử ! Về tứ thánh đế, ở Chấn Âm thế giới có bốn trăm ức mười ngàn danh từ như vậy, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ điều phục.**

**Chư Phật tử ! Như cõi Ta Bà này nói tứ thánh đế có bốn trăm ức mười ngàn danh hiệu, cũng vậy, mười phương tất cả vô lượng, vô biên, bất khả thuyết thế giới, tận pháp giới hư không giới, trong mỗi thế giới nói tứ thánh đế đều có bốn trăm ức mười ngàn danh từ, tùy tâm ý của chúng sanh khiến họ được điều phục.**

**PHẨM** **QUANG MINH GIÁC THỨ CHÍN**

**Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn, từ dưới lòng hai bàn chân, phóng ra trăm ức tia sáng chiếu khắp Ðại thiên thế giới :**

**Trăm ức Diêm Phù Ðề, trăm ức Phất Bà Ðề,**

**Trăm ức Cù Gia Ni, trăm ức Uất Ðơn Việt,**

**Trăm ức đại hải, trăm ức Luân Vi Sơn,**

**Trăm ức Bồ-tát thọ sanh, trăm ức Bồ-tát xuất gia,**

**Trăm ức Như Lai thành chánh giác,**

**Trăm ức Như Lai chuyển pháp luân,**

**Trăm ức Như Lai nhập Niết-bàn,**

**Trăm ức Tu Di Sơn, trăm ức Tứ Vương Thiên,**

**Trăm ức Ðao Lợi Thiên, trăm ức Dạ Ma Thiên,**

**Trăm ức Ðâu Suất Thiên, trăm ức Hóa Lạc Thiên,**

**Trăm ức Tha Hóa Thiên, trăm ức Sơ Thiền Thiên,**

**Trăm ức Nhị Thiền Thiên, trăm ức Tâm Thiền Thiên,**

**Trăm ức Tứ Thiền Thiên, nhẫn đến trăm ức Sắc Cứu Cánh Thiên.**

**Tất cả vật cảnh trong Ðại Thiên thế giới đều được quang minh của Thế Tôn soi sáng hiển hiện cả.**

**Như nơi đây hiện thấy đức Thế Tôn ngồi tòa Liên Hoa Tạng Sư Tử, mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát vây quanh. Trong trăm ức Diêm Phù Ðề khác, cũng đều có Như Lai an tọa như thế cả.**

**Do thần lực của Phật, trong mười phương, mỗi phương đều có một đại Bồ-tát cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng câu hội đến chỗ đức Phật ngự :**

**Ðông phương Kim Sắc thế giới có Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát,**

**Nam phương Diệu Sắc thế giới có Giác Thủ Bồ-tát,**

**Tây phương Liên Hoa Sắc thế giới có Tài Thủ Bồ-tát,**

**Bắc phương Chiêm Bặc Hoa Sắc thế giới có Bửu Thủ Bồ-tát,**

**Ðông bắc phương Ưu Bát La Hoa Sắc thế giới có Bồ-tát Công Ðức Thủ,**

**Ðông nam phương Kim Sắc thế giới có Mục Thủ Bồ-tát,**

**Tây nam phương Bửu Sắc thế giới có Tinh Tấn Thủ Bồ-tát,**

**Tây bắc phương Kim Cang Sắc thế giới có Pháp Thủ Bồ-tát,**

**Hạ phương Pha Lê Sắc thế giới có Trí Thủ Bồ-tát,**

**Thượng phương Bình Ðẳng Sắc thế giới có Hiền Thủ Bồ-tát.**

**Lúc đó, trong tất cả trăm ức đạo tràng, nơi chư Phật ngự, trăm ức Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát đồng thời ứng thinh nói kệ rằng :**

**Nếu có ai thấy Phật**

**Giải thoát lìa hữu lậu**

**Chẳng tham trước thế gian**

**Người này chẳng chứng đạo.**

**Nếu ai biết Như Lai**

**Thể tướng vô sở hữu**

**Tu tập được rõ ràng**

**Người này mau thành Phật.**

**Nếu thấy thế giới này**

**Tâm được chẳng dao động**

**Với Phật thân cũng vậy**

**Sẽ thành bực Thắng Trí.**

**Nếu với Phật cùng Pháp**

**Ðược tâm trọn bình đẳng**

**Chẳng móng khởi nhị niệm**

**Sẽ lên bực Nan Tư.**

**Nếu thấy Phật và thân**

**Bình đẳng mà an trụ**

**Vô trụ vô sở nhập**

**Sẽ thành bực Nam Ngộ.**

**Sắc, Thọ không có số**

**Tưởng, Hành, Thức cũng vậy**

**Nếu biết được như đây**

**Sẽ là Ðại Mâu Ni.**

**Kiến chấp thế, xuất thế**

**Tất cả đều vượt khỏi**

**Mà hay khéo biết pháp**

**Sẽ thành bực Ðại Quang.**

**Nếu nơi đấng Toàn Trí**

**Phát sanh tâm hồi hướng**

**Thấy tâm không chỗ sanh**

**Sẽ được bực Hồng Danh.**

**Chúng sanh không có sanh**

**Cũng lại không có hoại**

**Nếu được trí như vậy**

**Sẽ thành vô thượng đạo.**

**Trong một : hiểu vô lượng**

**Trong vô lượng : hiểu một**

**Rõ kia sanh lẫn nhau**

**Sẽ thành vô sở úy.**

**Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu ra ngoài thế giới này suốt đến mười phương, mỗi phương đều chiếu mười quốc độ. Trong những cõi đó, tất cả vật cảnh từ Diêm Phù Ðề đến Sắc Cứu Cánh Thiên đều được chói sáng, và đều có đức Phật ngự trên tòa sư tử như ở cõi này.**

**Do thần lực của đức Phật, mười phương đều có một đại Bồ-tát cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng câu hội đến chỗ Phật, cũng chính là Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, v.v...**

**Bấy giờ, ở trước mỗi Như Lai, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát đồng thời ứng thinh nói kệ rằng:**

**Chúng sanh không trí huệ**

**Bị gai ái đâm đau**

**Vì cứu họ nên Phật**

**Cầu Bồ-đề vô thượng.**

**Thấy các nơi các pháp**

**Ðều xa rời hai bên**

**Ðạo thành trọn chẳng thối**

**Chuyển pháp luân vô đẳng.**

**Bất khả tư nghì kiếp**

**Tinh tấn tu các hạnh**

**Vì độ các chúng sanh**

**Là nguyện lực của Phật.**

**Ðạo sư hàng quân ma**

**Dũng kiện không ai hơn**

**Quang minh diễn diệu nghĩa**

**Từ bi nên như vậy.**

**Dùng tâm trí huệ kia**

**Phá các chướng phiền não**

**Một niệm thấy tất cả**

**Là thần lực của Phật.**

**Ðánh trống lớn chánh pháp**

**Giác ngộ mười phương cõi**

**Ðều khiến đến Bồ-đề**

**Sức tự tại như vậy.**

**Chẳng hoại vô biên cảnh**

**Mà đi ức cõi nước**

**Với cõi không trệ trước**

**Kia tự tại như Phật.**

**Chư Phật như hư không**

**Rốt ráo thường thanh tịnh**

**Nghĩ nhớ lòng hoan hỷ**

**Kia các nguyện đầy đủ.**

**Trong mỗi mỗi địa ngục**

**Trải qua vô lượng kiếp**

**Vì cứu độ chúng sanh**

**Mà nhẫn được khổ này.**

**Chẳng tiếc nơi thân mạng**

**Thường hộ các Phật pháp**

**Vô ngã tâm điều nhu**

**Hay được đạo Như Lai.**

**Lúc đó quang minh của đức Phật chiếu quá mười phương thế giới, rồi chiếu suốt trăm thế giới ở mỗi phương trong mười phương. Nơi các thế giới ấy đều có Như Lai ngự tòa sư tử như ở tại đây, và do thần lực của đức Phật, mỗi phương đều có một đại Bồ-tát, tức là Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát v.v... cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng đến chỗ Phật.**

**Bấy giờ, trước mỗi đức Phật, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát đồng ứng thinh nói kệ rằng :**

**Phật rõ pháp như huyễn**

**Thông đạt không chướng ngại**

**Tâm tịnh lìa tham chấp**

**Ðiều phục các chúng sanh.**

**Hoặc có thấy sơ sanh**

**Sắc đẹp như núi vàng**

**Trụ thân tối hậu này**

**Làm mặt nguyệt nhơn loại**

**Hoặc thấy Phật kinh hành**

**Ðủ vô lượng công đức**

**Niệm huệ đều thiện xảo**

**Bước đi Ðại Sư Tử.**

**Hoặc thấy mắt xanh biếc**

**Quan sát khắp mười phương**

**Có lúc hiện vui cười**

**Vì thuận lòng quần chúng.**

**Hoặc thấy sư tử hống**

**Thân thù thắng vô tỉ**

**Thị hiện tối hậu sanh**

**Nói lời đều chơn thật.**

**Hoặc có thấy xuất gia**

**Giải thoát những hệ phược**

**Tu tập hạnh chư Phật**

**Thường thích quán tịch diệt.**

**Hoặc thấy ngồi đạo tràng**

**Rõ biết tất cả pháp**

**Ðến bờ công đức kia**

**Phiền não si đã hết.**

**Hoặc thấy thắng trượng phu**

**Ðầy đủ tâm đại bi**

**Chuyển pháp luân vi diệu**

**Ðộ vô lượng chúng sanh.**

**Hoặc thấy sư tử hống**

**Oai quang rất thù đặc**

**Siêu tất cả thế gian**

**Thần thông lực vô đẳng**

**Hoặc thấy tâm tịch tịnh**

**Như ngọn đèn tắt hẳn**

**Hiện các loại thần thông**

**Ðấng thập lực như vậy.**

**Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu khỏi trăm thế giới, suốt đến khắp ngàn thế giới ở mỗi phương trong mười phương. Nơi mười phương thế giới này cũng đều có đức Phật ngự đạo tràng giữa chúng hội mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát.**

**Do thần lực của đức Phật, mỗi phương trong mười phương đều có một đại Bồ-tát, chính là Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát v.v... cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng câu hội đến chỗ Phật ngự.**

**Bấy giờ, trước mỗi đức Phật, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát đồng ứng thinh nói kệ rằng :**

**Phật nơi pháp thậm thâm**

**Thông đạt không ai sánh**

**Chúng sanh không thấy được**

**Phật tuần tự khai thị**

**Ngã tánh chưa từng có**

**Ngã sở cũng không tịch**

**Cớ sao chư Như Lai**

**Lại được có thân thể**

**Ðấng giải thoát Minh Hạnh**

**Vô số vô đẳng luân**

**Các nhơn lượng thế gian**

**Tìm lỗi không thể được.**

**Phật chẳng phải những loại**

**Uẩn, xứ, giới, sanh tử**

**Số pháp vẫn không thành**

**Nên hiệu Nhơn Sư Tử.**

**Tánh Phật vốn không tịch**

**Trong ngoài đều giải thoát**

**Rời tất cả vọng niệm**

**Pháp vô đẳng như vậy.**

**Thể tánh thường bất động**

**Không ngã không đến đi**

**Mà hay giác ngộ đời**

**Vô biên đều điều phục.**

**Thường thích quán tịch diệt**

**Một tướng không có hai**

**Tâm Phật không tăng giảm**

**Hiện vô lượng thần lực.**

**Chẳng làm hạnh nghiệp báo**

**Nhơn duyên của chúng sanh**

**Mà rõ thấu vô ngại**

**Ðấng Thiện Thệ như vậy.**

**Tất cả loài chúng sanh**

**Lưu chuyển trong mười phương**

**Như Lai không phân biệt**

**Ðộ thoát vô biên loại.**

**Chư Phật thân Kim Sắc**

**Chẳng cõi khắp các cõi**

**Tùy chúng sanh sở thích**

**Diễn thuyết pháp tịch diệt.**

**Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu quá ngàn thế giới, suốt khắp mười ngàn thế giới, ở mỗi phương, trong mười phương. Nơi những thế giới này cũng đều có đức Phật ngự nơi đạo tràng giữa chúng hội mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát.**

**Do thần lực của Phật, mỗi phương trong mười phương đều có một đại Bồ-tát, chính là Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, v.v... cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát, đồng câu hội đến chỗ đức Phật ngự.**

**Bấy giờ, trước mỗi đức Phật, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát đồng ứng thinh nói kệ rằng :**

**Phát khởi tâm đại bi**

**Cứu hộ các chúng sanh**

**Thoát hẳn chúng nhơn thiên**

**Nên làm việc như vậy.**

**Lòng thường tin ưa Phật**

**Tâm đó không thối chuyển**

**Gần gũi chư Như Lai**

**Nên làm việc như vậy.**

**Chí thích công đức Phật**

**Tâm đó trọn không thối**

**Trụ nơi huệ thanh lương**

**Nên làm việc như vậy.**

**Trong tất cả oai nghi**

**Thường nhớ công đức Phật**

**Ngày đêm không tạm dứt**

**Việc như vậy nên làm.**

**Quán tam thế vô biên**

**Học công đức của Phật**

**Thường không lòng nhàm mỏi**

**Việc như vậy nên làm.**

**Quán thân như thiệt tướng**

**Tất cả đều tịch diệt**

**Lìa ngã, không chấp ngã**

**Việc như vậy nên làm.**

**Bình đẳng quán chúng sanh**

**Chẳng móng niệm phân biệt**

**Vào nơi cảnh chân thật**

**Việc như vậy nên làm.**

**Bưng cả vô biên cõi**

**Uống hết tất cả biển.**

**Thần thông đại trí lực**

**Việc như vậy nên làm.**

**Tư duy các quốc độ**

**Tướng sắc và phi sắc**

**Ðều biết được tất cả**

**Việc như vậy nên làm.**

**Vi trần mười phương cõi**

**Một trần là một Phật**

**Ðều biết được số đó**

**Việc như vậy nên làm.**

**Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu quá mười ngàn thế giới, suốt khắp đến trăm ngàn thế giới, ở mỗi phương, trong mười phương. Nơi đó đều có đức Phật ngự giữa đạo tràng chúng hội mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát.**

**Do thần lực của đức Phật, mỗi phương đều có một đại Bồ-tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát v.v... cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng câu hội đến chỗ Phật.**

**Bấy giờ, trước mỗi đức Phật, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát đồng ứng thinh nói kệ rằng :**

**Nếu dùng oai đức, sắc, chủng tộc**

**Ðể thấy đấng Ðiều Ngự trong đời**

**Ðây là mắt bịnh thấy điên đảo**

**Người này chẳng biết pháp tối thắng.**

**Như Lai sắc, hình những tướng tốt**

**Tất cả thế gian chẳng lường được**

**Ức na do kiếp đồng nghĩ lường**

**Sắc tướng, oai đức chuyển vô biên.**

**Như Lai chẳng lấy tướng làm thể**

**Chính là pháp tịch diệt vô tướng**

**Thân tướng oai nghi đều đầy đủ**

**Thế gian tùy thích đều được thấy.**

**Phật pháp vi diệu khó lường được**

**Tất cả ngôn thuyết chẳng đến được**

**Chẳng phải hòa hiệp, bất hòa hiệp**

**Thể tánh tịch diệt không các tướng.**

**Phật thân vô sanh ngoài hý luận**

**Chẳng phải uẩn tụ, pháp sai biệt**

**Ðược sức tự tại thấy quyết định**

**Sở hành vô úy lìa ngôn thuyết.**

**Thân tâm đều bình đẳng**

**Trong ngoài đều giải thoát**

**Nhiều kiếp trụ chánh niệm**

**Vô trước, không hệ phược.**

**Bực tâm sạch sáng suốt**

**Sở hành không nhiễm trước**

**Trí nhãn đều cùng khắp**

**Rộng lớn lợi chúng sanh.**

**Một thân là vô lượng**

**Vô lượng lại là một**

**Rõ biết các thế gian**

**Hiện hình khắp tất cả.**

**Thân này không từ đâu**

**Cũng không nơi tích tụ**

**Vì chúng sanh phân biệt**

**Thấy Phật có nhiều thân.**

**Tâm phân biệt thế gian**

**Tâm này vô sở hữu**

**Như Lai biết pháp này**

**Thấy thân Phật như vậy.**

**Lúc bấy giờ, quang minh của đức Thế Tôn chiếu quá trăm ngàn thế giới, suốt đến trăm vạn thế giới, ở mỗi phương, trong mười phương. Nơi đó đều có đức Phật ngự đạo tràng chúng hội mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát.**

**Do thần lực của đức Phật, mỗi phương đều có một đại Bồ-tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát v.v... cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng câu hội đến chỗ Phật ngự.**

**Bấy giờ, trước mỗi đức Phật, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát đồng ứng thinh nói kệ rằng :**

**Như Lai rất tự tại**

**Siêu thế vô sở y**

**Ðủ tất cả công đức**

**Ðộ thoát nơi các cõi.**

**Không nhiễm cũng không trước**

**Vô tưởng vô y chỉ**

**Thể tánh không thể lường**

**Ai thấy cũng ca ngợi.**

**Quang minh khắp thanh tịnh**

**Trần lụy đều rửa bỏ**

**Bất động lìa hai bên**

**Ðây là trí Như Lai.**

**Nếu ai thấy Như Lai**

**Thân tâm lìa phân biệt**

**Thời với tất cả pháp**

**Thoát hẳn những nghi trệ.**

**Trong tất cả thế gian**

**Nơi nơi chuyển pháp luân**

**Vô tánh vô sở chuyển**

**Ðạo Sư phương tiện nói.**

**Nơi pháp không nghi lầm**

**Tuyệt hẳn những hý luận**

**Chẳng sanh tâm phân biệt**

**Là niệm Phật Bồ-đề.**

**Rõ biết pháp sai biệt**

**Chẳng chấp trước ngôn thuyết**

**Chẳng có một cùng nhiều**

**Ðây là thuận lời Phật.**

**Trong nhiều không một tánh**

**Một cũng không có nhiều**

**Bỏ cả hai như vậy**

**Khắp vào Phật công đức.**

**Chúng sanh và quốc độ**

**Tất cả đều tịch diệt**

**Vô y vô phân biệt**

**Vào được Phật Bồ-đề.**

**Chúng sanh và quốc độ**

**Ðồng dị đều chẳng được**

**Khéo quan sát như vậy**

**Là biết nghĩa Phật pháp.**

**Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu quá trăm vạn thế giới suốt đến một ức thế giới ở mỗi phương trong mười phương. Nơi đó đều có đức Phật ngự giữa chúng hội mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát.**

**Do thần lực của đức Phật, mỗi phương đều có một đại Bồ-tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát v.v... cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng câu hội đến chỗ Phật ngự.**

**Bấy giờ, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, ở trước mỗi đức Phật, đồng thời ứng thinh nói kệ rằng :**

**Trí huệ vô đẳng pháp vô biên**

**Vượt biển hữu lậu đến bờ kia**

**Thọ lượng quang minh đều vô tỉ**

**Phương tiện lực của đấng công đức.**

**Bao nhiêu phật pháp đều rõ ràng**

**Thường quán tam thế không nhàm mỏi**

**Dầu duyên cảnh giới không phân biệt**

**Ðấy phương tiện của bậc Nan Tư.**

**Thích quán chúng sanh vốn vô sanh**

**Khắp thấy các loài vốn không loài**

**Hằng trụ thiền tịch chẳng hệ lụy**

**Ðây phương tiện của Vô Ngại Huệ.**

**Khéo léo thông đạt tất cả pháp**

**Chánh niệm siêng tu đạo Niết-bàn**

**Thích nơi giải thoát lìa bất bình**

**Ðây phương tiện của bực tịch diệt.**

**Hay khuyên người hướng Phật Bồ-đề**

**Ðến nhứt thiết trí như pháp giới**

**Khéo dạy chúng sanh vào đế lý**

**Ðây phương tiện người trụ tâm Phật.**

**Phật chỗ thuyết pháp đều thuận vào**

**Trí huệ quảng đại không chướng ngại**

**Tất cả xứ hành đều bước lên**

**Phương tiện tu tập của Tự Tại.**

**Hằng trụ Niết-bàn như hư không**

**Tùy tâm hóa hiện đều cùng khắp**

**Ðây tựa vô tướng mà làm tướng**

**Phương tiện của bực Ðáo Nan Ðáo.**

**Sáng tối ngày tháng và năm kiếp**

**Thế giới thủy chung là thành hoại**

**Như vậy nhớ nghĩ đều rõ biết**

**Ðây phương tiện của Thời Số Trí.**

**Tất cả chúng sanh có sanh diệt**

**Sắc phi sắc cùng tưởng phi tưởng**

**Bao nhiêu danh tự đều rõ biết**

**Ðây phương tiện của bực Nan Tư.**

**Thời quá khứ, hiện tại, vị lai**

**Bao nhiêu ngôn thuyết đều rõ được**

**Mà biết ba thời đều bình đẳng**

**Ðây phương tiện của Vô Tỷ Giải.**

**Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu quá một ức thế giới, suốt khắp mười ức thế giới, ở mỗi phương, trong mười phương. Nơi đó đều có đức Phật ngự giữa đạo tràng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát.**

**Do thần lực của đức Phật, mỗi phương đều có một đại Bồ-tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát v.v... đều cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng câu hội nơi Phật ngự.**

**Bấy giờ, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, ở trước mỗi đức Phật, đồng ứng thinh nói kệ rằng :**

**Khổ hạnh lớn khó đều tu tập**

**Ngày đêm tinh cần không nhàm trễ**

**Ðã độ khó độ sư tử hống**

**Ðộ khắp chúng sanh là hạnh Phật.**

**Chúng sanh lưu chuyển biển ái dục**

**Vô minh che đậy rất khổ ngặt**

**Chí Nhơn dũng mãnh đều dứt trừ**

**Thệ nguyện như vậy là hạnh Phật.**

**Thế gian phóng dật say ngũ dục**

**Phân biệt sai lầm chịu những khổ**

**Phụng hành Phật giáo đều nhiếp tâm**

**Nguyện độ chúng sanh là hạnh Phật.**

**Chúng sanh chấp ngã vào sanh tử**

**Cầu tột mé kia không thể được**

**Khắp thờ chư Phật được diệu pháp**

**Vì họ giảng pháp là hạnh Phật.**

**Chúng sanh bơ vơ bịnh khổ vây**

**Thường trôi nẻo ác khởi ba độc**

**Ngọn lửa hừng lớn luôn đốt cháy**

**Tịnh tâm động chúng là hạnh Phật.**

**Chúng sanh mê lầm mất chánh đạo**

**Thường đi đường tà vào nhà tối**

**Vì họ thắp sáng đèn chánh pháp**

**Luôn luôn soi sáng là hạnh Phật.**

**Chúng sanh trôi chìm biển hữu lậu**

**Khổ lo không bờ chẳng ở được**

**Vì họ sửa sang đại pháp thuyền**

**Ðều khiến thoát khổ là hạnh Phật.**

**Chúng sanh vô tri chẳng thấy cội**

**Mê lầm cuồng si trong hiểm nạn**

**Phật thương xót họ xây pháp kiều**

**Khiến trụ chánh niệm là hạnh Phật.**

**Thấy các chúng sanh ở đường hiểm**

**Khổ già bịnh chết luôn bức ngặt**

**Tu các phương tiện không hạn lượng**

**Thệ độ tất cả là hạnh Phật.**

**Nghe pháp tin hiểu không nghi lầm**

**Rõ tánh không tịch chẳng kinh sợ**

**Tùy hình lục đạo khắp mười phương**

**Cứu khắp quần mê là hạnh Phật.**

**Lúc bấy giờ, quang minh của đức Phật chiếu quá mười ức thế giới, suốt khắp đến trăm ức thế giới, ngàn ức, vạn ức, trăm ngàn ức, na do tha ức, trăm na do tha ức, ngàn na do tha ức, trăm ngàn na do tha ức, nhẫn đến vô số, vô lượng, vô biên, vô đẳng, bất khả số, bất khả xưng, bất khả tư, bất khả lượng, bất khả thuyết, tận pháp giới, hư không giới, tất cả thế giới ở mười phương. Nơi mỗi thế giới từ Diêm Phù Ðề đến Sắc Cứu Cánh Thiên mọi vật cảnh đều được hiển hiện. Nơi mỗi Diêm Phù Ðề đều có đức Phật ngự giữa đạo tràng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát.**

**Do thần lực của đức Phật, mỗi phương đều có một đại Bồ-tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát v.v... đều cùng mười Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng câu hội đến chỗ Phật ngự.**

**Bấy giờ, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát ở trước mỗi đức Phật, đều ứng thinh nói kệ rằng :**

**Một niệm quán khắp vô lượng kiếp**

**Vô khứ vô lai cũng vô trụ**

**Như vậy rõ biết việc ba thời**

**Siêu xuất phương tiện thành thập lực.**

**Mười phương vô tỉ hồng danh tốt**

**Lìa hẳn các hạnh thường hoan hỷ**

**Khắp đến trong tất cả quốc độ**

**Vì người tuyên dương pháp như vậy.**

**Vì lợi chúng sanh cúng dường Phật**

**Ðúng ý nguyện được quả tương tợ**

**Với tất cả pháp đều thuận biết**

**Khắp trong mười phương hiện thần lực.**

**Tối sơ cúng Phật ý nhu nhẫn**

**Nhập đại thiền định quán pháp tánh**

**Khuyên khắp chúng sanh phát đạo tâm**

**Do đây mau thành quả vô thượng.**

**Mười phương cầu pháp lòng không đổi**

**Vì tu công đức cho đầy đủ**

**Hai tướng có không đều dứt trừ**

**Người này thấy Phật đúng chơn thật.**

**Qua khắp các cõi nước mười phương**

**Nói rộng diệu pháp hưng lợi ích**

**Trụ nơi thật tế chẳng động dao**

**Công đức người này đồng với Phật.**

**Pháp luân vi diệu của Phật dạy**

**Tất cả đều là Bồ-đề phần**

**Nếu được nghe rồi ngộ pháp tánh**

**Người như đây là thường thấy Phật.**

**Chẳng thấy thập lực không như huyễn**

**Dầu thấy nhưng chẳng thấy như lòa**

**Phân biệt chấp tướng chẳng thấy Phật**

**Rốt ráo lìa chấp mới thấy Phật.**

**Chúng sanh tùy nghiệp đều sai khác**

**Mười phương trong ngoài khó thấy hết**

**Thân Phật vô ngại khắp mười phương**

**Chẳng thể thấy hết cũng như vậy.**

**Như trong không giới vô lượng cõi**

**Không lai không khứ khắp mười phương**

**Sanh thành diệt hoại vô sở y**

**Phật khắp hư không cũng như vậy.**

**PHẨM** **BỒ-TÁT VẤN MINH THỨ MƯỜI**

**Lúc bấy giờ, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát hỏi Giác Thủ Bồ-tát:**

**Phật tử ! Tâm tánh vốn là một, sao lại thấy có các thứ sai khác ? Những là : Ðến đường lành nẻo dữ, căn thân có đủ có thiếu, thọ sanh đồng và khác, đẹp đẽ cùng xấu xí, nào vui nào khổ, nghiệp không biết tâm, mà tâm cũng chẳng biết nghiệp, thọ không rõ báo mà báo cũng chẳng rõ thọ, tâm chẳng biết thọ mà thọ cũng không biết tâm, nhơn không biết duyên mà duyên cũng chẳng biết nhơn, trí chẳng biết cảnh mà cảnh cũng chẳng biết trí.**

**Giác Thủ Bồ-tát nói kệ để đáp :**

**Nay ngài hỏi nghĩa này**

**Vì Liễu ngộ quần mông**

**Cứ tánh kia, tôi đáp**

**Xin ngài lóng nghe cho.**

**Các pháp không tác dụng**

**Cũng không có thể tánh**

**Vì thế nên các pháp**

**Ðều chẳng biết được nhau.**

**Ví như nước trong sông**

**Các dòng đua nhau chảy**

**Chúng đều chẳng biết nhau**

**Các pháp cũng như vậy.**

**Lại cũng như đống lửa**

**Ðồng thời phát ngọn to**

**Chúng đều chẳng biết nhau**

**Các pháp cũng như vậy.**

**Lại như gió lớn thổi**

**Xao động các cảnh vật**

**Chúng đều chẳng biết nhau**

**Các pháp cũng như vậy.**

**Lại như các địa giới**

**Xây vần nương tựa nhau**

**Chúng đều chẳng biết nhau**

**Các pháp cũng như vậy.**

**Nhãn, nhĩ, tỉ, thiệt, thân**

**Tâm ý sáu tình căn**

**Do đây thường lưu chuyển**

**Nhưng vẫn không năng chuyển.**

**Pháp tánh vốn vô sanh**

**Thị hiện mà có sanh**

**Trong đây không năng hiện**

**Cũng không vật sở hiện.**

**Nhãn, nhĩ, tỉ, thiệt, thân**

**Tâm ý sáu tình căn**

**Tất cả rỗng vô tánh**

**Vọng phân biệt mà có.**

**Cứ đúng lý quan sát**

**Tất cả đều vô tánh**

**Pháp nhãn bất tư nghì**

**Ðây là thấy chơn thật.**

**Hoặc vọng hay chẳng vọng**

**Hoặc thiệt hoặc chẳng thiệt**

**Thế gian cùng xuất thế**

**Chỉ là giả ngôn thuyết.**

**Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát hỏi Tài Thủ Bồ-tát :**

**Phật tử ! Ðức Như Lai tùy thời gian như thế nào, cũng như tùy mạng sống, tùy thân thể, tùy hành vi, tùy hiểu biết, tùy ngôn luận, tùy sở thích, tùy phương tiện, tùy tư duy, tùy quan sát của chúng sanh như thế nào, mà hiện thân Phật để giáo hóa điều phục các chúng sanh ấy ?**

**Tài Thủ Bồ-tát nói kệ đáp rằng :**

**Ðây là cảnh của bực**

**Ða Văn thích tịch diệt,**

**Nay tôi vì ngài đáp**

**Xin ngài chú ý nghe.**

**Phân biệt quán nội thân**

**Trong đây gì là ta ?**

**Nếu hiểu được như vậy**

**Thời biết ta không.**

**Thân này là giả tạo**

**Chỗ trụ không nơi chỗ**

**Người thiệt biết thân này**

**Trong đây không chấp trước.**

**Nơi thân khéo quan sát**

**Tất cả đều thấy rõ**

**Biết pháp đều hư vọng**

**Chẳng khởi tâm phân biệt.**

**Mạng sống nhơn gì có**

**Rồi nhơn gì tan mất**

**Khác nào vòng lửa xây**

**Ðầu đuôi chẳng biết được.**

**Người trí hay quan sát**

**Có tướng đều vô thường**

**Các pháp, không, vô ngã**

**Lìa hẳn tất cả tướng.**

**Các báo, tùy nghiệp sanh**

**Giả dối như giấc mơ**

**Luôn luôn thường diệt hoại**

**Như trước, sau cũng vậy.**

**Những pháp thấy ở đời**

**Chỉ do tâm làm chủ,**

**Tùy hiểu chấp lấy tướng**

**Ðiên đảo chẳng đúng thật.**

**Những ngôn luận trong đời**

**Ðều do phân biệt cả**

**Chưa từng có một pháp**

**Ðược vào nơi pháp tánh.**

**Sức năng duyên, sở duyên**

**Sanh ra những pháp tướng**

**Chóng diệt, chẳng tạm dừng**

**Niệm niệm đều như vậy.**

**Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát hỏi Bửu Thủ Bồ-tát :**

**'Phật tử ! Tất cả chúng sanh đồng có tứ đại, không ngã, không ngã sở, tại sao lại có những sự khác biệt, như khổ vui, tốt xấu, ưa trong chuộng ngoài, thọ ít hưởng nhiều, hoặc hiện báo, hoặc hậu báo. Nhưng trong pháp giới vẫn không tốt xấu ?**

**Bửu Thủ Bồ-tát nói kệ đáp rằng :**

**Cứ theo nghiệp đã tạo**

**Sanh quả báu như vậy**

**Ðều không có tác giả**

**Ðây là lời chư Phật.**

**Như mặt gương sáng sạch**

**Tùy theo cảnh đối tượng**

**Hiện bóng sai khác nhau**

**Nghiệp tánh cũng như vậy.**

**Cũng như ruộng gieo giống**

**Chúng đều chẳng biết nhau**

**Tự nhiên mọc lên cây**

**Nghiệp tánh cũng như vậy.**

**Như nhà ảo thuật giỏi**

**Ở tại ngã tư đường**

**Hiện ra những sắc tướng**

**Nghiệp tánh cũng như vậy.**

**Như người gỗ máy móc**

**Hay vang ra các tiếng**

**Nó không ngã ngã sở**

**Nghiệp tánh cũng như vậy.**

**Cũng như giống chim bay**

**Từ trứng nở sanh ra**

**Tiếng kêu không đồng nhau**

**Nghiệp tánh cũng như vậy.**

**Ví như trong thai tạng**

**Căn thân đều thành tựu**

**Thể tướng không từ đâu**

**Nghiệp tánh cũng như vậy.**

**Lại như ở địa ngục**

**Bao nhiêu là sự khổ**

**Kia đều không từ đâu**

**Nghiệp tánh cũng như vậy.**

**Như vua Chuyển luân vương**

**Có đủ bảy thứ báu**

**Chỗ đến không từ đâu**

**Nghiệp tánh cũng như vậy.**

**Lại như các thế giới**

**Lúc đại hỏa cháy tan**

**Lửa này không từ đâu**

**Nghiệp tánh cũng như vậy.**

**Lúc đó Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát hỏi Ðức Thủ Bồ-tát :**

**Phật tử ! Chỗ giác ngộ của Ðức Như Lai chỉ là một pháp duy nhứt, sao lại bảo là vô lượng pháp, hiện vô lượng cõi, hóa vô lượng chúng, diễn vô lượng âm, thị vô lượng thân, biết vô lượng tâm, hiện vô lượng thần thông, có thể chấn động khắp vô lượng thế giới, thị hiện vô lượng sự thù thắng trang nghiêm, hiển thị vô biên nhiều loại cảnh giới. Nhưng trong pháp tánh các tướng sai biệt này đều bất khả đắc.**

**Ðức Thủ Bồ-tát nói kệ đáp rằng :**

**Nghĩa của Phật tử hỏi**

**Rất sâu khó rõ được**

**Người trí biết nghĩa này**

**Thường chứa công đức Phật.**

**Như đất chỉ một tánh**

**Mọi loài ở riêng chỗ**

**Ðất không nghĩ đồng khác**

**Pháp chư Phật như vậy.**

**Cũng như một đại hải**

**Ngàn vạn lượng sóng trào**

**Nước biển vẫn duy nhứt**

**Pháp chư Phật như vậy.**

**Cũng như gió một tánh**

**Thổi động tất cả vật**

**Gió không nghĩ đồng khác**

**Pháp chư Phật như vậy.**

**Cũng như mây sấm lớn**

**Mưa khắp cả mọi nơi**

**Nước mưa vẫn không khác**

**Pháp chư Phật như vậy.**

**Cũng như mặt đất kia**

**Mọc lên nhiều mầm mộng**

**Mặt đất chỉ là một**

**Pháp chư Phật như vậy.**

**Mặt nhựt không mây mờ**

**Chiếu sáng khắp mười phương**

**Quang minh không sai khác**

**Pháp chư Phật như vậy.**

**Như mặt nguyệt trên cao**

**Mọi nơi đều nhìn thấy**

**Mặt nguyệt vẫn một chỗ**

**Pháp chư Phật như vậy.**

**Ví như Ðại Phạm Vương**

**Ứng hiện khắp đại thiên**

**Thân ngài vẫn không khác**

**Pháp chư Phật như vậy.**

**Lúc đó Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát hỏi Mục Thủ Bồ-tát :**

**Phật tử ! Như Lai phước điền đồng một không sai khác, sao lại thấy chúng sanh bố thí được quả báo chẳng đồng? Những là :**

**Nhiều loại sắc, nhiều loại thân, nhiều loại căn, nhiều loại nhà, nhiều loại chủ, nhiều loại quyến thuộc, nhiều loại quan chức, nhiều loại công đức, nhiều loại trí huệ.**

**Nhưng đức Phật đối với họ, tâm Phật thường bình đẳng, không có quan niệm riêng khác ?**

**Mục Thủ Bồ-tát nói kệ đáp rằng :**

**Như tất cả vẫn là một**

**Theo giống mọc mầm khác**

**Ðất không ý thân sơ**

**Phật phước điền cũng vậy.**

**Lại như nước một vị**

**Nhơn đồ đựng có khác**

**Phật phước điền vẫn một**

**Do tâm người thành khác.**

**Như nhà ảo thuật khéo**

**Làm mọi người hoan hỷ**

**Phật phước điền cũng vậy**

**Khiến chúng sanh kính vui.**

**Như vua có tài trí**

**Hay khiến nhơn dân mừng**

**Phật phước điền cũng vậy**

**Khiến chúng đều an vui.**

**Như mặt gương sáng sạch**

**Theo hình mà hiện bóng**

**Phật phước điền cũng vậy**

**Tùy tâm được báo khác.**

**Như thuốc A-già-đà**

**Trị được tất cả độc**

**Phật phước điền cũng vậy**

**Dứt các họa phiền não.**

**Như lúc mặt trời mọc**

**Chiếu sáng khắp thế gian**

**Phật phước điền cũng vậy**

**Phá trừ những tối tăm.**

**Như mặt nguyệt tròn sáng**

**Chiếu khắp cõi đại địa**

**Phật phước điền cũng vậy**

**Bình đẳng với tất cả.**

**Ví như gió tỳ lam**

**Chấn động khắp đại địa**

**Phật phước điền cũng vậy**

**Ðộng chúng sanh ba cõi.**

**Như đại hỏa nổi lên**

**Ðốt cháy tất cả vật**

**Phật phước điền cũng vậy**

**Ðốt tất cả hữu vi.**

**Lúc đó Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát hỏi Cần Thủ Bồ-tát :**

**'Phật tử ! Phật giáo là một, chúng sanh được thấy biết, cớ sao không liền đều dứt trừ tất cả phiền não hệ phược mà được xuất ly?**

**Nhưng nơi chúng sanh, sắc, thọ, tưởng, hành và thức, năm uẩn, dục, sắc, vô sắc, ba cõi, vô minh, tham ái đều không sai khác.**

**Như thế thời Phật giáo, đối với chúng sanh, hoặc có lợi ích, hoặc không có lợi ích ?**

**Cần Thủ Bồ-tát nói kệ đáp rằng :**

**Phật tử khéo lóng nghe**

**Nay tôi cứ thiệt đáp**

**Hoặc có mau giải thoát**

**Hoặc có khó xuất ly.**

**Nếu muốn cầu dứt trừ**

**Vô lượng những lỗi ác**

**Nên ở trong Phật pháp**

**Dũng mãnh thường tinh tấn.**

**Ví như chút ít lửa**

**Ðốt ướt thời chóng tắt**

**Ở nơi trong Phật pháp**

**Người giải đãi cũng vậy.**

**Như cọ cây lấy lửa**

**Chưa cháy mà nghỉ luôn**

**Thế lửa liền tắt nguội**

**Người giải đãi cũng vậy.**

**Như người cầm nhựt châu**

**Chẳng dùng vật tiếp bóng**

**Trọn không thể được lửa**

**Người giải đãi cũng vậy**

**Như ánh nắng quá chói**

**Trẻ nít nhắm đôi mắt**

**Tự nói sao không thấy**

**Người giải đãi cũng vậy**

**Như người không tay chân**

**Muốn dùng cỏ làm tên**

**Bắn phá cả đại địa**

**Người giải đãi cũng vậy**

**Như lấy một đầu lông**

**Muốn chấm khô đại hải**

**Người giải đãi cũng vậy**

**Không thể dứt hoặc nghiệp.**

**Lại như kiếp hỏa nổi**

**Muốn tắt với ít nước**

**Ở nơi trong Phật pháp**

**Người giải đãi cũng vậy.**

**Như người ngó hư không**

**Ngồi yên không giao động**

**Nói mình bay đi khắp**

**Người giải đãi cũng vậy.**

**Lúc đó Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát hỏi Pháp Thủ Bồ-tát :**

**Phật tử ! Như lời đức Phật dạy : Nếu có chúng sanh thọ trì Chánh pháp thời đều có thể dứt trừ tất cả phiền não ?**

**Nhưng cớ sao có người thọ trì chánh pháp lại tùy thế lực của tham, sân, si, mạn, tùy thế lực của phú, phẩn, hận, tật, xan, cuống, siểm ... xoay chuyển không rời nơi tâm. Người hay thọ trì pháp, cớ sao lại ở trong tâm hành khởi các phiền não ?**

**Pháp Thủ Bồ-tát nói kệ đáp rằng :**

**Phật tử khéo lóng nghe**

**Thật nghĩa ngài đã hỏi**

**Vì chẳng phải đa văn**

**Mà vào được Phật pháp.**

**Như người trôi giữa dòng**

**Sợ chìm mà chết khát**

**Nơi pháp chẳng tu hành**

**Ða văn cũng như vậy.**

**Như trần thiết vật thực**

**Chẳng ăn nên phải đói**

**Nơi pháp chẳng tu hành**

**Ða văn cũng như vậy.**

**Như người giỏi dược phương**

**Chẳng cứu được bịnh mình**

**Nơi pháp chẳng tu hành**

**Ða văn cũng như vậy.**

**Như người đếm châu báu**

**Tự mình vẫn nghèo nàn**

**Nơi pháp chẳng tu hành**

**Ða văn cũng như vậy.**

**Như người ở vương cung**

**Mà tự chịu đói rét**

**Nơi pháp chẳng tu hành**

**Ða văn cũng như vậy.**

**Như điếc tấu âm nhạc**

**Người nghe mình chẳng nghe**

**Nơi pháp chẳng tu hành**

**Ða văn cũng như vậy.**

**Như mù họa hình tượng**

**Người thấy mình chẳng thấy**

**Nơi pháp chẳng tu hành**

**Ða văn cũng như vậy.**

**Ví như nhà hàng hải**

**Mà tự chết trong biển**

**Nơi pháp chẳng tu hành**

**Ða văn cũng như vậy.**

**Như ở ngã tư đường**

**Giảng nói những điều tốt**

**Mà tự không thật đức**

**Chẳng tu cũng như vậy.**

**Lúc đó, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát hỏi Trí Thủ Bồ-tát :**

**Phật tử ! Trong Phật pháp, trí huệ là trên tất cả. Cớ sao với các chúng sanh, đức Phật hoặc ca ngợi sự bố thí, sự trì giới, hoặc ca ngợi sự nhẫn nhục, sự tinh tấn, thiền định, trí huệ, từ bi, hỷ xả, ... mà chẳng chỉ dùng một pháp để được giải thoát, thành vô lượng chánh đẳng chánh giác ?**

**Trí Thủ Bồ-tát nói kệ đáp rằng :**

**Phật tử rất hy hữu**

**Biết rõ tâm chúng sanh**

**Xin lóng nghe tôi đáp**

**Những nghĩa ngài đã hỏi.**

**Chư Phật thuở quá khứ**

**Hiện tại và vị lai**

**Không có nói một pháp**

**Mà chứng được đạo quả.**

**Phật biết tâm chúng sanh**

**Tánh phận đều chẳng đồng**

**Tùy chỗ họ đáng thọ**

**Theo đó mà thuyết pháp.**

**Vì kẻ tham, khuyên thí**

**Vì người lỗi, khen giới**

**Nhiều sân, thời khuyên nhẫn**

**Giải đãi, thời khuyên siêng.**

**Loạn tâm phải tu định**

**Ngu si trau trí huệ**

**Bất nhơn phải từ mẫn**

**Giận hại khuyên rèn bi.**

**Lo rầu thời ngợi hỷ**

**Chấp trước lời khen xả**

**Tuần tự tu như vậy**

**Lần đủ các Phật pháp.**

**Như trước xây nền móng**

**Rồi sau tạo nhà cửa**

**Thí và giới cũng vậy**

**Là gốc hạnh Bồ-tát.**

**Ví như dựng thành quách**

**Ðể bảo hộ dân chúng**

**Nhẫn và tấn cũng vậy**

**Phòng hộ chư Bồ-tát.**

**Ví như Ðại Lực Vương**

**Cả nước đều ngưỡng vọng**

**Ðịnh huệ cũng như vậy**

**Chỗ tựa của Bồ-tát.**

**Cũng như vua chuyển luân**

**Ban vui cho nhân loại**

**Từ bi và hỷ xả**

**Làm Bồ-tát an vui.**

**Lúc đó Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát hỏi Hiền Thủ Bồ-tát rằng :**

**Phật tử ! Chư Phật chỉ do một đạo mà được giải thoát. Cớ sao hiện nay thấy tất cả Phật độ lại có nhiều sự không đồng, những là:**

**Thế giới, chúng sanh giới, thuyết pháp, điều phục, thọ lượng, quang minh, thần thông, chúng hội, giáo nghĩa, pháp trụ, v.v... đều sai khác nhau.**

**Không có vị nào chẳng đủ tất cả Phật pháp mà được thành vô thượng Bồ-đề ?**

**Hiền Thủ Bồ-tát nói kệ đáp rằng :**

**Thưa ngài ! Pháp thường vậy**

**Pháp Vương pháp duy nhất**

**Tất cả chư Như Lai**

**Một đạo mà giải thoát.**

**Thân của tất cả Phật**

**Chỉ là một pháp thân**

**Nhứt tâm nhứt trí huệ**

**Lực vô úy cũng vậy.**

**Như trước đến Bồ-đề**

**Bao nhiêu tâm hồi hướng**

**Ðược cõi nước như vậy**

**Chúng hội và thuyết pháp.**

**Tất cả các cõi Phật**

**Trang nghiêm đều viên mãn**

**Tùy chúng sanh hạnh khác**

**Thấy chẳng đồng như vậy**

**Cõi Phật cùng thân Phật**

**Chúng hội và ngôn thuyết**

**Các Phật pháp như vậy**

**Chúng sanh chẳng thấy được.**

**Tâm ý đã thanh tịnh**

**Hạnh nguyện đều đầy đủ**

**Người sáng suốt như vậy**

**Mới được thấy nơi đây.**

**Tùy chúng sanh tâm thích**

**Và cùng sức nghiệp quả**

**Thấy sai khác như vậy**

**Do oai thần của Phật.**

**Cõi Phật vô sai biệt**

**Không ghét cũng không thương**

**Chỉ tùy tâm chúng sanh**

**Thấy có khác như vậy.**

**Do đây nơi thế giới**

**Chỗ thấy đều sai khác**

**Chẳng phải chư Như Lai**

**Bực Ðại Tiên có lỗi.**

**Tất cả các thế giới**

**Người đáng được giáo hóa**

**Thường được thấy Thế Tôn**

**Pháp chư Phật như vậy.**

**Lúc đó chư Bồ-tát nói với Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát :**

**Phật tử ! Chúng tôi đã tự nói chỗ hiểu biết của mình rồi. Xin ngài dùng diệu biện tài diễn sướng những cảnh giới của Như Lai:**

**Những gì là cảnh giới của Phật ?**

**Những gì là nhơn của cảnh giới Phật ?**

**Những gì là sự tế độ của cảnh giới Phật?**

**Những gì là sự nhập vào của cảnh giới Phật ?**

**Những gì là trí của cảnh giới Phật ?**

**Những gì là pháp của cảnh giới Phật ?**

**Những gì là ngôn thuyết của cảnh giới Phật ?**

**Những gì là sự hiểu biết của cảnh giới Phật ?**

**Những gì là sự chứng của cảnh giới Phật ?**

**Những gì là sự hiện ở của cảnh giới Phật ?**

**Những gì là sự rộng lớn của cảnh giới Phật ?**

**Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát nói kệ đáp rằng :**

**Như Lai cảnh giới sâu**

**Lượng đó khắp hư không**

**Tất cả chúng sanh vào**

**Mà thật không chỗ nhập.**

**Như Lai cảnh giới sâu**

**Bao nhiêu nhơn thắng diệu**

**Ức kiếp thường tuyên nói**

**Cũng lại chẳng thể hết.**

**Tùy tâm trí huệ mình**

**Khuyến tấn đều khiến lợi**

**Ðộ chúng sanh như vậy**

**Là cảnh giới chư Phật.**

**Những cõi nước thế gian**

**Tất cả đều theo vào**

**Trí thân không có sắc**

**Chẳng phải kia thấy được.**

**Chư Phật trí tự tại**

**Tam thế không chướng ngại**

**Cảnh giới huệ như vậy**

**Bình đẳng như hư không.**

**Pháp giới chúng sanh giới**

**Rốt ráo không sai khác**

**Tất cả đều rõ biết**

**Ðây là cảnh giới Phật.**

**Trong tất cả thế giới**

**Bao nhiêu những âm thinh**

**Phật trí đều tùy rõ**

**Cũng không có phân biệt.**

**Chẳng phải thức biết được**

**Chẳng phải tâm cảnh giới**

**Tánh đó vốn thanh tịnh**

**Khai thị các quần sanh.**

**Chẳng nghiệp chẳng phiền não**

**Không vật không trụ xứ**

**Không chiếu không sở hành**

**Bình đẳng đi thế gian.**

**Tất cả tâm chúng sanh**

**Khắp ở trong ba thời**

**Như Lai nơi một niệm**

**Tất cả đều rõ thấu.**

**Lúc bấy giờ trong cõi Ta Bà này, tất cả chúng sanh, bao nhiêu pháp sai biệt, nghiệp sai biệt, thế gian sai biệt, thân sai biệt, căn sai biệt, thọ sanh sai biệt, trì giới quả sai biệt, phạm giới quả sai biệt, quốc độ quả sai biệt, do thần lực của Phật thảy đều hiện rõ.**

**Phương đông, trăm ngàn ức na do tha vô số, vô lượng, vô biên, vô đẳng, bất khả số, bất khả xưng, bất khả tư, bất khả lượng, bất khả thuyết, tận pháp giới hư không giới, trong tất cả thế giới, bao nhiêu chúng sanh pháp sai biệt,** **nhẫn đến quốc độ quả sai biệt, đều do thần lực của Phật mà hiển hiện rõ ràng.**

**Những phương Nam, Tây, Bắc, Ðông Bắc, Ðông Nam, Tây Nam, Tây Bắc, thượng, hạ, cũng đều như vậy.**

**PHẨM** **TỊNH HẠNH THỨ MƯỜI MỘT**

Bản in tại Việt Nam đọc từ cuối trang 452 - 487

Bản in Phật Học Viện Quốc Tế đọc từ đầu trang 152 - 203

**Lúc bấy giờ Trí Thủ Bồ-tát hỏi Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát :**

**'Phật tử ! Bồ-tát làm thế nào thân, ngữ, ý, ba nghiệp được không lỗi lầm?**

**Thân, ngữ, ý, ba nghiệp được chẳng tổn hại ?**

**Thân, ngữ, ý, ba nghiệp được không thể bị hủy hoại ?**

**Thân, ngữ, ý, ba nghiệp được bất thối chuyển ?**

**Thân, ngữ, ý, ba nghiệp được chẳng dao động ?**

**Thân, ngữ, ý ba nghiệp được thù thắng ?**

**Thân, ngữ, ý ba nghiệp được thanh tịnh ?**

**Thân, ngữ, ý, ba nghiệp được vô nhiễm ?**

**Thân, ngữ, ý, ba nghiệp được trí dẫn đạo ?**

**Bồ-tát làm thế nào được sanh xứ đầy đủ ?**

**Chủng tộc đầy đủ ?**

**Gia thế đầy đủ ?**

**Sắc thân đầy đủ ?**

**Tướng mạo đầy đủ ?**

**Niệm đầy đủ ?**

**Huệ đầy đủ ?**

**Hạnh đầy đủ ?**

**Vô úy đầy đủ ?**

**Giác ngộ đầy đủ ?**

**Bồ-tát làm thế nào được thắng huệ ?**

**Ðược đệ nhứt huệ ?**

**Ðược tối thượng huệ ?**

**Ðược tối thắng huệ ?**

**Ðược vô lượng huệ ?**

**Ðược vô số huệ ?**

**Ðược bất tư nghì huệ?**

**Ðược vô giữ đẳng huệ ?**

**Ðược bất khả lượng huệ ?**

**Ðược bất khả thuyết huệ ?**

**Bồ-tát làm thế nào được : nhơn lực, duyên lực, dục lực, phương tiện lực, sở duyên lực, căn lực, quan sát lực, xa ma tha lực, tỳ bát xá na lực, tư duy lực ?**

**Bồ-tát làm thế nào được : uẩn thiện xảo, xứ thiện xảo, giới thiện xảo, duyên khởi thiện xảo, dục giới thiện xảo, sắc giới thiện xảo, vô sắc giới thiện xảo, quá khứ thiện xảo, vị lai thiện xảo, hiện tại thiện xảo ?**

**Bồ-tát làm thế nào khéo tu tập : niệm giác phần, trạch pháp giác phần, tinh tấn giác phần, hỷ giác phần, khinh an giác phần, định giác thần, xả giác phần, không giác phần, vô tướng giác phần, vô nguyện giác phần ?**

**Bồ-tát làm thế nào được viên mãn : Đàn Ba-la-mật, Thi Ba-la-mật, Sằn-đề Ba-la-mật, Tỳ-lê-gia Ba-la-mật, Thiền-na Ba-la-mật, Bát-nhã Ba-la-mật, từ, bi, hỷ, xả ?**

**Bồ-tát làm thế nào được thập lực : xứ phi xứ trí lực, quả vị hiện tại nghiệp báo trí lực, căn thắng liệt trí lực, chủng chủng giới trí lực, chủng chủng giải trí lực, nhứt thiết chí xứ đạo trí lực, thiền giải thoát tam-muội nhiễm tịnh trí lực, túc trụ niệm trí lực, vô chướng ngại thiên nhãn trí lực, đoạn chư tập trí lực ?**

**Bồ-tát làm thế nào thường được sự thủ hộ cung kính cúng dường của : Thiên Vương, Long Vương, Dạ Xoa Vương, Càn thát bà Vương, A tu la Vương, Ca lâu la Vương, Khẩn na la Vương, Ma hầu la già Vương, Nhơn Vương, Phạm Vương ?**

**Bồ-tát làm thế nào được mình là những chỗ : y tựa, cứu độ, chỗ về, chỗ đến, là đuốc, là sáng, là soi, là dẫn đạo, thắng đạo, phổ đạo cho tất cả chúng sanh ?**

**Ðối với tất cả chúng sanh, Bồ-tát làm thế nào là : đệ nhứt, là lớn, là thắng, là tối thắng, là diệu, là cực diệu, là thượng, là vô thượng, là vô đẳng, là vô đẳng đẳng ?**

**Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát bảo Trí Thủ Bồ-tát :**

**Lành thay Phật tử ! Nay ngài vì muốn nhiều lợi ích, nhiều an ổn, thương xót thế gian, lợi lạc thiên nhơn mà hỏi những nghĩa như vậy.**

**Phật tử ! Nếu Bồ-tát khéo dụng tâm thời được tất cả công đức thắng diệu, nơi Phật pháp được tâm vô ngại, được trụ nơi đạo của tam thế chư Phật, trụ theo chúng sanh hằng không bỏ rời, đều có thể thông đạt đúng các pháp tướng, dứt tất cả điều ác, đầy đủ tất cả điều lành, sẽ được hình sắc đệ nhứt như Phổ Hiền, đầy đủ tất cả hạnh nguyện, với tất cả pháp đều được tự tại, sẽ là đạo sư thứ hai của chúng sanh.**

**Phật tử ! Bồ-tát dụng tâm thế nào mà có thể được tất cả thắng diệu công đức ?**

**Phật tử lóng nghe đây :**

**Bồ-tát ở nhà,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Biết nhà tánh không,**

**Khỏi sự bức ngặt.**

**Hiếu thờ cha mẹ,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Kính thờ chư Phật,**

**Hộ dưỡng tất cả.**

**Vợ con hội họp,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Oán thân bình đẳng,**

**Lìa hẳn tham trước.**

**Nếu được ngũ dục,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Nhổ mũi tên dục,**

**Rốt ráo an ổn.**

**Kỹ nhạc tụ hội,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Vui nơi chánh pháp,**

**Rõ nhạc chẳng thật.**

**Nếu ở cung thất,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Vào nơi thánh địa,**

**Trừ hẳn uế dục.**

**Lúc đeo trang sức,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Bỏ tư trang giả,**

**Đến chỗ chơn thật.**

**Lên trên lâu các,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Lên lầu chánh pháp,**

**Thấy suốt tất cả.**

**Nếu có bố thí,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Bỏ được tất cả,**

**Lòng không ái trước.**

**Chúng hội tu tập,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Xả những tụ pháp,**

**Thành nhứt thiết trí.**

**Nếu ở ách nạn,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Tùy ý tự tại,**

**Chỗ làm vô ngại.**

**Lúc bỏ cư gia,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Xuất gia vô ngại,**

**Tâm được giải thoát.**

**Vào tăng già lam,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Diễn thuyết các thứ**

**Pháp không tranh cãi.**

**Ðến đại, tiểu sư,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Khéo thờ sư trưởng,**

**Tập làm điều lành.**

**Cầu xin xuất gia,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được pháp bất thối,**

**Lòng không chướng ngại.**

**Thoát bỏ tục nhãn,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Siêng tu căn lành,**

**Bỏ những tội ách.**

**Cạo bỏ râu tóc,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Lìa hẳn phiền não,**

**Rốt ráo tịch diệt.**

**Ðắp y Ca-sa,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Lòng không nhiễm trước,**

**Đủ đạo đại tiên.**

**Lúc chánh xuất gia,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Đồng Phật xuất gia,**

**Cứu hộ tất cả.**

**Tự quy y Phật,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Nối thạnh Phật chủng,**

**Phát tâm vô thượng.**

**Tự quy y Pháp,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Sâu vào kinh tạng,**

**Trí huệ như biển.**

**Tự quy y Tăng,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Thống lý đại chúng,**

**Tất cả vô ngại.**

**Lục thọ học giới,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Khéo học nơi giới,**

**Chẳng làm điều ác.**

**Thọ Xà Lê dạy,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Đầy đủ oai nghi,**

**Chỗ làm chơn thật.**

**Thọ Hòa Thượng dạy,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Vào trí vô sanh,**

**Đến chỗ vô y.**

**Thọ giới cụ túc,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Đủ các phương tiện,**

**Được pháp tối thắng.**

**Nếu vào nhà cửa,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Lên nhà vô thượng,**

**An trụ bất động.**

**Nếu trải giường tòa,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Trải mở pháp lành,**

**Thấy tướng chơn thật.**

**Chánh thân đoan tọa,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Ngồi Bồ-đề tòa,**

**Tâm không tham trước.**

**Lúc ngồi kiết già,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Căn lành kiên cố,**

**Được bực bất động.**

**Tu hành nơi định,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Dùng định phục tâm,**

**Rốt ráo không thừa.**

**Nếu tu pháp quán,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Thấy lý như thật,**

**Trọn không tranh cãi.**

**Xả ngồi kiết già,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Quan sát hành pháp,**

**Đều quy tan mất.**

**Lúc để chân đứng,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Tâm được giải thoát,**

**An trụ bất động.**

**Nếu cất chân lên,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Khỏi biển sanh tử,**

**Đủ các pháp lành.**

**Lúc mặc quần dưới,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Mặc những căn lành,**

**Đầy đủ hổ thẹn.**

**Chỉnh áo cột giải,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Kiểm thúc căn lành,**

**Chẳng để tan mất.**

**Nếu mặc áo trên,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được căn lành lớn,**

**Đến bờ pháp kia.**

**Ðấp Tăng-già-lê,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Vào ngôi đệ nhứt,**

**Được pháp bất động.**

**Tay cầm nhành dương,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Đều được diệu pháp,**

**Rốt ráo thanh tịnh.**

**Lúc nhăn nhành dương,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Tâm ý điều tịnh,**

**Nhai các phiền não.**

**Lúc đại tiểu tiện,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Bỏ tham sân si,**

**Dẹp trừ điều tội.**

**Việc rồi đến nước,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Trong pháp xuất thế,**

**Qua đến mau chóng.**

**Rửa ráy thân nhơ,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Thanh tịnh điều nhu,**

**Rốt ráo không nhơ.**

**Xối nước trên tay,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được tay thanh tịnh,**

**Thọ trì Phật pháp.**

**Dùng nước rửa mặt,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được tịnh pháp môn,**

**Trọn không nhơ bợn.**

**Tay cầm tích trượng,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Lập hội bố thí,**

**Bày đạo như Phật.**

**Tay cầm ứng khí,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Thành tựu pháp khí,**

**Thọ trời người cúng.**

**Bước chân lên đường,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Đến chỗ Phật đi,**

**Vào nơi vô y.**

**Nếu ở nơi đường,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Hay đi đường Phật,**

**Hướng pháp vô dư.**

**Theo đường mà đi,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Noi tịnh pháp giới,**

**Tâm không chướng ngại.**

**Thấy lên đường cao,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Khỏi hẳn ba cõi,**

**Tâm không khiếp nhược.**

**Thấy xuống đường thấp,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Tâm ý khiêm hạ**

**Lớn căn lành Phật.**

**Thấy đường quanh co,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Bỏ đạo bất chánh,**

**Trừ hẳn ác kiến.**

**Nếu thấy đường thẳng,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Tâm ý chánh trực,**

**Không dua không dối.**

**Thấy đường nhiều bụi,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Xa lìa bụi bặm,**

**Được pháp thanh tịnh.**

**Thấy đường không bụi,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Thường tu đại bi,**

**Tâm ý nhuần thấm.**

**Nếu thấy đường hiểm,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Trụ chánh pháp giới,**

**Lìa những tội nạn.**

**Nếu thấy chúng hội,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Nói pháp thậm thâm,**

**Tất cả hòa hiệp.**

**Nếu thấy trụ lớn,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Lìa tâm chấp ngã,**

**Không có phẩn hận.**

**Nếu thấy tòng lâm,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Chư thiên và nhơn,**

**Chỗ nên kính lễ.**

**Nếu thấy núi cao,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Căn lành siêu thoát,**

**Không thể tột đảnh.**

**Lúc thấy cây gai,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Chóng được cắt bỏ,**

**Những gai tam độc.**

**Thấy cây lá rậm,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Dùng định giải thoát,**

**Để làm che chói.**

**Nếu thấy hoa nở,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Các pháp thần thông,**

**Như hoa đua nở.**

**Nếu thấy cây hoa,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Tướng tốt như hoa,**

**Đủ ba mươi hai.**

**Nếu thấy trái hột,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được pháp tối thắng,**

**Chứng đạo Bồ-đề.**

**Nếu thấy sông lớn,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được dự pháp lưu,**

**Vào Phật trí hải.**

**Nếu thấy bờ đầm,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Chóng ngộ diệu pháp,**

**Nhứt vị của Phật.**

**Nếu thấy ao hồ,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Ngữ nghiệp hoàn toàn,**

**Hay khéo diễn thuyết.**

**Nếu thấy giếng nước,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Đầy đủ biện tài,**

**Diễn tất cả pháp.**

**Nếu thấy suối chảy,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Thêm lớn phương tiện,**

**Thiện căn vô tận.**

**Nếu thấy kiều lộ,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Rộng độ tất cả,**

**Dường như cầu đò.**

**Nếu thấy nước chảy,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được ý nguyện lành,**

**Rửa nhơ phiền não.**

**Thấy dọn vườn tược,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Trong vườn ngũ dục,**

**Dọn sạch cỏ ái.**

**Thấy rừng vô ưu,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Lìa hẳn tham ái,**

**Chẳng còn lo sợ.**

**Nếu thấy công viên,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Siêng tu hạnh lành,**

**Đến Phật Bồ-đề.**

**Thấy người nghiêm sức,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Trang nghiêm thân đẹp,**

**Ba mươi hai tướng.**

**Thấy không nghiêm sức,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Bỏ những trang sức,**

**Đủ hạnh Đầu-đà.**

**Thấy người ham vui,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Vui nơi chánh pháp,**

**Ưa thích chẳng bỏ.**

**Thấy không ham vui,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Trong sự hữu vi,**

**Lòng không ưa thích.**

**Thấy người vui sướng,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Thường được an vui,**

**Thích cúng dường Phật.**

**Thấy người khổ não,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được căn bổn trí,**

**Dứt trừ sự khổ.**

**Thấy người mạnh khỏe,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Vào chơn thật huệ,**

**Trọn không bịnh Khổ.**

**Thấy người tật bịnh,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Biết thân không tịch,**

**Lìa sự tranh cãi.**

**Thấy người xinh đẹp,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Với Phật Bồ-tát,**

**Thường kính thường tin.**

**Thấy người xấu xí,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Với điều bất thiện,**

**Chẳng ưa chẳng thích.**

**Thấy người báo ơn,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Với Phật Bồ-tát,**

**Hay biết ơn đức.**

**Thấy người bội ơn,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Với kẻ làm ác,**

**Chẳng trả thù oán.**

**Nếu thấy Sa-môn,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Điều nhu tịch tịnh,**

**Rốt ráo đệ nhứt.**

**Thấy Bà-la-môn,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Giữ trọn phạm hạnh,**

**Lìa tất cả ác.**

**Thấy người khổ hạnh,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Y nơi khổ hạnh,**

**Đến bực rốt ráo.**

**Thấy người hạnh tốt,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Giữ bền chí hạnh,**

**Chẳng bỏ Phật đạo.**

**Thấy mặc giáp trụ,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Thường mặc giáp lành,**

**Đến pháp vô sư.**

**Thấy không võ trang,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Lìa hẳn tất cả,**

**Những nghiệp bất thiện.**

**Thấy người luận nghị,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Đều dẹp phá được,**

**Tất cả dị luận.**

**Thấy người chánh mạng,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được mạng thanh tịnh,**

**Không dối giả dạng.**

**Nếu thấy Quốc vương,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được làm pháp vương,**

**Thường chuyển chánh pháp.**

**Nếu thấy vương tử,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Từ pháp hóa sanh,**

**Mà làm Phật tử.**

**Nếu thấy trưởng giả,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Xét đoán sáng suốt,**

**Chẳng làm điều ác.**

**Nếu thấy đại thần,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Hằng giữ chánh niệm,**

**Tập làm điều thiện.**

**Nếu thấy thành quách,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được thân kiên cố,**

**Tâm không hèn nhát.**

**Nếu thấy kinh đô,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Công đức đồng nhóm,**

**Lòng luôn vui vẻ.**

**Thấy ở rừng vắng,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Đáng được trời người,**

**Ca ngợi kính ngưỡng.**

**Vào xóm khất thực,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Nhập thâm pháp giới,**

**Tâm không chướng ngại.**

**Ðến cửa nhà người,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Vào trong tất cả,**

**Cửa nhà Phật pháp.**

**Vào nhà người rồi,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được vào Phật thừa,**

**Ba thời bình đẳng.**

**Thấy không thí xả,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Thường chẳng bỏ rời,**

**Pháp công đức lớn.**

**Thấy người thí xả,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được bỏ lìa hẳn,**

**Khổ ba ác đạo.**

**Nếu thấy bát không,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Tâm ý thanh tịnh,**

**Trống sạch phiền não.**

**Nếu thấy bát đầy,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Đầy đủ trọn vẹn,**

**Tất cả thiện pháp.**

**Nếu được cung kính,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Cung kính tu hành,**

**Tất cả Phật pháp.**

**Chẳng được cung kính,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Chẳng làm tất cả,**

**Những điều bất thiện.**

**Thấy người hổ thẹn,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Đủ hạnh hổ thẹn,**

**Che giữ căn thân.**

**Thấy không hổ thẹn,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Lìa bỏ không thẹn,**

**Trụ đạo đại từ.**

**Ðược thực phẩm ngon,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Đều được mãn nguyện,**

**Không lòng tham muốn.**

**Ðược thực phẩm dở,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Ai cũng đều được,**

**Pháp vị tam-muội.**

**Ðược vật thực mềm,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Huân tập đại bi,**

**Tâm ý nhu nhuyến.**

**Ðược vật thực cứng,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Tâm không nhiễm trước,**

**Dứt hết tham ái.**

**Nếu lúc ăn cơm,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Ăn món thiền duyệt,**

**Pháp hỷ no đủ.**

**Lúc thọ mùi vị,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được Phật thượng vị,**

**Cam lộ đầy đủ.**

**Lúc ăn cơm xong,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Việc làm đều xong,**

**Đủ những Phật pháp.**

**Nếu lúc thuyết pháp,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Biện luận vô tận,**

**Tuyên rộng pháp yếu.**

**Lúc ra khỏi nhà,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Thâm nhập Phật trí,**

**Khỏi hẳn ba cõi.**

**Nếu lúc xuống nước,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Vào nhứt thiết trí,**

**Rõ ba thời đồng.**

**Tắm rửa thân thể,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Thân tâm không nhơ,**

**Trong ngoài sáng sạch.**

**Mùa nắng nóng độc,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Bỏ lìa khổ não,**

**Tất cả đều hết.**

**Hết nắng vừa mát,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Chứng pháp vô thượng,**

**Rốt ráo mát mẻ.**

**Lúc đọc tụng kinh,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Thuận lời Phật dạy,**

**Tổng trì chẳng quên.**

**Nếu được thấy Phật,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Được vô ngại nhãn,**

**Thấy tất cả Phật.**

**Lúc ngắm kỹ Phật,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Đều như Phổ Hiền,**

**Xinh đẹp nghiêm tốt.**

**Lúc thấy tháp Phật,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Tôn trọng như tháp,**

**Thọ trời người cúng.**

**Cung kính xem tháp,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Chư thiên và người,**

**Cùng nhau chiêm ngưỡng.**

**Ðảnh lễ tháp Phật,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Tất cả trời người,**

**Chẳng thấy đảnh được.**

**Ði nhiễu tháp Phật,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Tu hành không trái,**

**Thành nhứt thiết trí.**

**Nhiễu tháp ba vòng,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Siêng cầu Phật đạo,**

**Lòng không biếng trễ.**

**Khen công đức Phật,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Đều đủ công đức,**

**Ca ngợi vô tận.**

**Khen tướng hảo Phật,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Thành tựu Phật thân,**

**Chứng pháp vô tướng.**

**Nếu lúc rửa chân,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Đủ sức thần túc,**

**Chỗ đi vô ngại.**

**Ngủ nghỉ phải thời,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Thân được an ổn,**

**Lòng không động loạn.**

**Ngủ vừa tỉnh giấc,**

**Nên nguyện chúng sanh,**

**Tất cả trí giác,**

**Ngó khắp mười phương.**

**Phật tử ! Nếu chư Bồ-tát dụng tâm như vậy thời được tất cả công đức thắng diệu. Tất cả thế gian: chư thiên, ma, phạm, sa-môn, bà-la-môn, càn-thát-bà, a-tu-la v.v... nhẫn đến tất cả Thanh Văn, Duyên Giác không thể làm lay động được.**

**PHẨM** **HIỀN THỦ THỨ MƯỜI HAI**

**Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát nói hạnh thanh tịnh không trược loạn đại công đức rồi, vì muốn hiển thị công đức của Bồ-đề tâm, nên nói kệ hỏi Hiền Thủ Bồ-tát :**

**Nay tôi đã vì chư Bồ-tát**

**Nói hạnh thanh tịnh Phật đã tu**

**Ngài cũng nên ở trong hội này**

**Diễn đạt tu hành công đức lớn.**

**Lúc đó Hiền Thủ Bồ-tát nói kệ đáp :**

**Lành thay xin ngài lóng nghe đây**

**Những công đức đó chẳng lường được**

**Nay tôi tùy sức, nói ít phần**

**Như một giọt nước trong biển lớn.**

**Nếu có Bồ-tát sơ phát tâm**

**Thệ cầu sẽ chứng Phật Bồ-đề**

**Công đức của kia không ngằn mé**

**Không thể cân lường, chẳng gì sánh.**

**Huống là vô lượng vô biên kiếp**

**Tu đủ địa, độ, các công đức**

**Mười phương tất cả chư Như Lai**

**Ðều cùng ngợi khen chẳng hết được.**

**Vô biên công đức lớn như vậy**

**Nay tôi trong đây nói ít phần**

**Ví như chân chim vạch không gian**

**Và như hạt bụi trên đại địa.**

**Bồ-tát phát tâm cầu Bồ-đề**

**Chẳng phải không nhơn, không có duyên**

**Với Phật, Pháp, Tăng khởi lòng tin**

**Do đây mà sanh tâm rộng lớn.**

**Chẳng cầu ngũ dục và ngôi vua**

**Chẳng mong giàu, vui, danh tiếng lớn**

**Chỉ vì dứt hẳn khổ chúng sanh**

**Lợi ích thế gian mà phát ý.**

**Thường muốn lợi lạc các chúng sanh**

**Trang nghiêm cõi nước, cúng dường Phật**

**Thọ trì chánh pháp, tu trí huệ**

**Vì chứng Bồ-đề mà phát tâm.**

**Thâm tâm, tin, hiểu thường thanh tịnh**

**Cung kính, tôn trọng tất cả Phật**

**Nơi Pháp và Tăng cũng như vậy**

**Chí thành cúng dường mà phát tâm.**

**Thâm tín nơi Phật và Phật pháp**

**Cũng tin Phật tử đạo tu hành**

**Và tin vô thượng đại Bồ-đề**

**Do đây Bồ-tát phát tâm nguyện.**

**Tin là đạo nguyên, mẹ công đức**

**Nuôi lớn tất cả những pháp lành**

**Dứt trừ lưới nghi, khỏi vòng ái**

**Khai thị Niết-bàn, đạo vô thượng.**

**Tin không nhơ bợn, lòng thanh tịnh**

**Là cội cung kính, trừ kiêu mạn**

**Cũng là pháp tạng đệ nhứt tài**

**Là tay thanh tịnh thọ thiện hạnh.**

**Tin hay ban cho, không bỏn sẻn**

**Tin hay hoan hỷ vào Phật pháp**

**Tin hay thêm lớn trí công đức**

**Tin quyết đến được bực Như Lai.**

**Tin khiến lục căn sạch, sáng, lẹ**

**Tin sức kiên cố không bị hư**

**Tin hay dứt hẳn cội phiền não**

**Tin hay chuyển hướng Phật công đức.**

**Tin nơi cảnh giới không chấp trước**

**Xa lìa các nạn, được vô nạn**

**Tin hay vượt khỏi các đường ma**

**Thị hiện đạo giải thoát vô thượng.**

**Tin là giống công đức không hư**

**Tin hay sanh trưởng cây Bồ-đề**

**Tin hay thêm lớn trí tối thắng**

**Tin hay thị hiện tất cả Phật.**

**Cứ theo công hạnh nói thứ đệ**

**Tin là hơn hết, rất khó được**

**Ví như trong tất cả thế gian**

**Mà có như ý diệu bửu châu.**

**Nếu thường tin thờ nơi chư Phật**

**Thời hay trì giới và tu học;**

**Nếu thường trì giới và tu học**

**Thời hay đầy đủ các công đức.**

**Giới hay khai phát gốc Bồ-đề**

**Học là siêng tu bực công đức,**

**Nơi giới và học thường thuận làm**

**Thời được chư Phật luôn khen ngợi.**

**Nếu thường tin phụng nơi chư Phật**

**Thời hay trần thiết cúng dường lớn**

**Nếu hay trần thiết cúng dường lớn**

**Người này tin Phật bất tư nghì.**

**Nếu thường tin phụng nơi tôn pháp**

**Thời nghe Phật pháp không nhàm đủ**

**Nếu nghe Phật pháp không nhàm đủ**

**Người này tin pháp bất tư nghì.**

**Nếu thường tin phụng thanh tịnh tăng**

**Thời được tín tâm bất thối chuyển**

**Nếu được tín tâm bất thối chuyển**

**Người này tín lực không dao động.**

**Nếu được tín lực không dao động**

**Thời được lục căn sạch sáng lẹ**

**Nếu được lục căn sạch sáng lẹ**

**Thời hay xa lìa ác tri thức.**

**Nếu hay xa lìa ác tri thức**

**Thời được gần gũi thiện tri thức**

**Nếu được gần gũi thiện tri thức**

**Thời hay tu tập quảng đại thiện.**

**Nếu hay tu tập quảng đại thiện**

**Người này được thành nhơn lực lớn**

**Nếu người được thành nhơn lực lớn**

**Thời được thù thắng quyết định giải.**

**Nếu được thù thắng quyết định giải**

**Thời được chư Phật thường hộ niệm**

**Nếu được chư Phật thường hộ niệm**

**Thời hay phát khởi Bồ-đề tâm**

**Nếu hay phát khởi Bồ-đề tâm**

**Thời hay siêng tu Phật công đức**

**Nếu hay siêng tu Phật công đức**

**Thời được sanh vào nhà của Phật.**

**Nếu được sanh ở nhà chư Phật**

**Thời khéo tu hành phương tiện lớn**

**Nếu khéo tu hành phương tiện lớn**

**Thời tâm tin ưa được thanh tịnh.**

**Nếu được tâm tin ưa thanh tịnh**

**Thời được tâm tăng thượng tối thắng**

**Nếu được tâm tăng thượng tối thắng**

**Thời thường tu tập Ba-la-mật**

**Nếu thường tu tập Ba-la-mật**

**Thời được trọn đủ pháp đại thừa**

**Nếu được trọn đủ pháp đại thừa**

**Thời hay đúng pháp cúng dường Phật.**

**Nếu hay đúng pháp cúng dường Phật**

**Thời được tâm niệm Phật bất động**

**Nếu được tâm niệm Phật bất động**

**Thời thường thấy được vô lượng Phật.**

**Nếu thường thấy được vô lượng Phật**

**Thời thấy Như Lai thể thường trụ**

**Nếu thấy Như Lai thể thường trụ**

**Thời biết được pháp trọn bất diệt.**

**Nếu biết được pháp trọn bất diệt**

**Thời được biện tài vô chướng ngại**

**Nếu được biện tài vô chướng ngại**

**Thời hay khai diễn vô biên pháp.**

**Nếu hay khai diễn vô biên pháp**

**Thời hay từ mẫn độ chúng sanh**

**Nếu hay từ mẫn độ chúng sanh**

**Thời được tâm đại bi kiên cố.**

**Nếu được tâm đại bi kiên cố**

**Thời hay mến ưa pháp thâm diệu**

**Nếu hay mến ưa pháp thâm diệu**

**Thời hay xa lìa lỗi hữu vi.**

**Nếu hay xa lìa lỗi hữu vi**

**Thời lìa kiêu mạn và phóng dật**

**Nếu lìa kiêu mạn và phóng dật**

**Thời hay kiêm lợi tất cả chúng.**

**Nếu hay kiêm lợi tất cả chúng**

**Thời ở sanh tử không mỏi nhàm**

**Nếu ở sanh tử không mỏi nhàm**

**Thời được dũng kiện không ai hơn.**

**Nếu được dũng kiện không ai hơn**

**Thời hay phát khởi đại thần thông**

**Nếu hay phát khởi đại thần thông**

**Thời biết hạnh tất cả chúng sanh.**

**Nếu biết hạnh tất cả chúng sanh**

**Thời hay thành tựu các quần sanh**

**Nếu hay thành tựu các quần sanh**

**Thời được trí khéo nhiếp chúng sanh.**

**Nếu được trí khéo nhiếp chúng sanh**

**Thời hay thành tựu pháp tứ nhiếp**

**Nếu hay thành tựu pháp tứ nhiếp**

**Thời cho chúng sanh lợi vô hạn**

**Nếu cho chúng sanh lợi vô hạn**

**Thời đủ phương tiện trí tối thắng**

**Nếu đủ phương tiện trí tối thắng**

**Thời trụ đạo dũng mãnh vô thượng.**

**Nếu trụ đạo dũng mãnh vô thượng**

**Thời hay xô dẹp những ma lực**

**Nếu hay xô dẹp những ma lực**

**Thời hay vượt khỏi cảnh tứ ma.**

**Nếu hay vượt khỏi cảnh tứ ma**

**Thời được đến nơi bực bất thối**

**Nếu được đến nơi bực bất thối**

**Thời được pháp nhẫn vô sanh lớn.**

**Nếu được pháp nhẫn vô sanh lớn**

**Thời được chư Phật thọ ký cho**

**Nếu được chư Phật thọ ký cho**

**Thời tất cả Phật hiện ra trước.**

**Nếu được chư Phật hiện ra trước**

**Thời rõ mật dụng thần thông lớn**

**Nếu rõ mật dụng thần thông lớn**

**Thời được chư Phật thường nhớ tưởng.**

**Nếu được chư Phật thường nhớ tưởng**

**Thời dùng Phật đức tự trang nghiêm**

**Nếu dùng Phật đức tự trang nghiêm**

**Thời được thân đoan nghiêm diệu phước.**

**Nếu được thân đoan nghiêm diệu phước**

**Thời thân sáng chói dường núi vàng**

**Nếu thân sáng chói dường núi vàng**

**Thời đủ ba mươi hai tướng hảo.**

**Nếu đủ ba mươi hai tướng hảo**

**Tám mươi tùy hảo đồng nghiêm sức**

**Nếu đủ tùy hảo đồng nghiêm sức**

**Thời thân sáng chói vô hạn lượng.**

**Nếu thân sáng chói vô hạn lượng**

**Thời được quang minh bất tư nghị**

**Nếu được quang minh bất tư nghị**

**Quang minh này hiện những liên hoa.**

**Những liên hoa từ quang minh hiện**

**Có vô lượng Phật ngự trên liên hoa**

**Thị hiện mười phương đều khắp cả**

**Ðều hay điều phục các chúng sanh.**

**Nếu hay điều phục các chúng sanh**

**Thời hiện vô lượng thần thông lực.**

**Nếu hiện vô lượng thần thông lực**

**Thời trụ bất tư nghị cõi nước,**

**Thời diễn thuyết bất tư nghị pháp**

**Khiến bất tư nghị chúng hoan hỷ.**

**Nếu diễn thuyết bất tư nghị pháp**

**Khiến bất tư nghị chúng hoan hỷ**

**Thời dùng sức trí huệ, biện tài**

**Tùy tâm chúng sanh mà giáo hóa.**

**Nếu dùng sức trí huệ biện tài**

**Tùy tâm chúng sanh mà giáo hóa**

**Thời dùng trí huệ làm tiên đạo**

**Thân, ngữ, ý, thường không lầm lỗi.**

**Nếu dùng trí huệ làm tiên đạo**

**Thân ngữ ý thường không lầm lỗi**

**Thời nguyện lực tất được tự tại**

**Tùy theo các loài mà hiện thân.**

**Nếu nguyện lực ấy được tự tại**

**Tùy theo các loài mà hiện thân**

**Thời lúc tùy chúng, mà thuyết pháp**

**Âm thinh tùy loại, khó nghĩ bàn**

**Nếu lúc vì chúng mà thuyết pháp**

**Âm thanh tùy loại, khó nghĩ bàn**

**Thời với tâm tất cả chúng sanh**

**Một niệm biết cả không thừa sót.**

**Nếu với tâm tất cả chúng sanh**

**Một niệm biết cả không thừa sót.**

**Thời biết phiền não không từ đâu**

**Trọn không còn chìm trong sanh tử.**

**Nếu biết phiền não không từ đâu**

**Trọn không còn chìm trong sanh tử**

**Thời được thân công đức pháp tánh**

**Dùng pháp oai lực hiện thế gian.**

**Nếu được thân pháp tánh công đức**

**Dùng pháp oai lực hiện thế gian**

**Thời được thập địa, mười tự tại**

**Tu hành các độ, thắng giải thoát**

**Nếu được thập địa, mười tự tại**

**Tu hành các độ, thắng giải thoát**

**Thời được quán đảnh đại thần thông**

**Trụ nơi tối thắng các tam-muội.**

**Nếu được quán đảnh đại thần thông**

**Trụ nơi tối thắng các tam-muội**

**Thời khắp mười phương chỗ chư Phật**

**Ðáng thọ quán đảnh được thắng vị**

**Nếu khắp mười phương chỗ chư Phật**

**Đáng thọ quán đảnh được thắng vị**

**Thời được tất cả Phật mười phương**

**Tay lấy cam lộ rưới trên đảnh**

**Nếu được tất cả Phật mười phương**

**Tay lấy cam lồ rưới trên đảnh**

**Thời thân đầy khắp như hư không**

**An trụ bất động khắp mười phương.**

**Nếu thân đầy khắp như hư không**

**An trụ bất động khắp mười phương**

**Thời chỗ sở hành không ai bằng**

**Chư thiên, người đời chẳng biết được.**

**Bồ-tát siêng tu hạnh đại bi**

**Nguyện độ tất cả đều trọn vẹn**

**Nếu ai nghe thấy mà cúng dường**

**Ðều làm cho họ được an lạc.**

**Thần lực của chư Bồ-tát kia**

**Pháp nhãn toàn vẹn không khuyết giảm**

**Những đạo diệu hạnh thập thiện thảy**

**Thắng bửu vô lượng đều khiến hiện.**

**Như báu kim cang trong đại hải**

**Do oai lực này sanh các báu;**

**Không tăng, không giảm, cũng vô tận**

**Công đức của Bồ-tát cũng vậy.**

**Hoặc có quốc độ không có Phật**

**Bồ-tát nơi đó hiện thành Phật,**

**Nếu có quốc độ chẳng biết Pháp**

**Nơi đó Bồ-tát thuyết diệu pháp.**

**Không có phân biệt, không công dụng**

**Trong khoảng một niệm khắp mười phương**

**Như mặt nguyệt sáng chiếu khắp nơi**

**Vô lượng phương tiện độ quần sanh.**

**Ở trong mười phương các thế giới**

**Niệm niệm thị hiện thành Phật đạo**

**Chuyển chánh pháp luân vào tịch diệt**

**Nhẫn đến xá lợi phân bố rộng.**

**Hoặc hiện Thanh Văn cùng Ðộc Giác**

**Hoặc hiện thành Phật khắp trang nghiêm**

**Như vậy khai diễn pháp ba thừa**

**Rộng độ chúng sanh vô lượng kiếp.**

**Hoặc hiện thân đồng nam đồng nữ**

**Trời rồng nhẫn đến a tu la,**

**Cùng với Ma-hầu-la-già thảy**

**Tùy chúng sở thích đều khiến thấy.**

**Chúng sanh hình tướng đều chẳng đồng**

**Hành nghiệp, âm thinh cũng vô lượng**

**Tất cả như vậy đều hiện được**

**Hải ấn tam-muội oai thần lực.**

**Nghiêm tịnh bất tư nghị quốc độ**

**Cúng dường tất cả chư Như Lai**

**Phóng đại quang minh vô lượng biên**

**Ðộ thoát chúng sanh cũng vô hạn.**

**Trí huệ tự tại, bất tư nghị**

**Ngôn từ thuyết pháp không chướng ngại**

**Thí, giới, nhẫn, tấn và thiền định**

**Trí huệ, phương tiện, thần thông thảy.**

**Tất cả như vậy đều tự tại**

**Do Phật hoa nghiêm tam-muội lực.**

**Trong một vi trần nhập tam-muội**

**Thành tựu vi trần tất cả định,**

**Mà vi trần kia cũng không thêm**

**Nơi một hiện khắp vô biên cõi.**

**Trong một trần kia, nhiều quốc độ**

**Hoặc là có Phật, hoặc không Phật,**

**Hoặc là tạp nhiễm, hoặc thanh tịnh**

**Hoặc cõi rộng lớn, hoặc hẹp nhỏ**

**Hoặc có cõi thành, hoặc là hoại**

**Hoặc cõi chánh trụ, hoặc bàng trụ,**

**Hoặc như ánh nắng giữa đồng trống**

**Hoặc như lưới Thiên Ðế trên trời.**

**Như chỗ thị hiện trong một trần**

**Tất cả vi trần đều như vậy,**

**Ðây là những thánh nhơn cao cả**

**Tam-muội, giải thoát thần thông lực.**

**Nếu muốn cúng dường tất cả Phật**

**Nhập nơi tam-muội khởi thần thông**

**Hay dùng một tay khắp đại thiên**

**Cúng khắp tất cả vô số Phật.**

**Bao nhiêu hoa đẹp ở mười phương**

**Hương thoa, hương bột, báu vô giá**

**Ðều từ trong tay xuất hiện ra**

**Cúng dường chư Phật ngự đạo thọ.**

**Bửu y vô giá, xen hương diệu**

**Bửu tràng phan, lọng đều xinh đẹp**

**Vàng rồng làm hoa, ngọc làm màn**

**Tất cả đều từ trong tay hiện.**

**Bao nhiêu vật tốt ở mười phương**

**Ðáng đem phụng hiến đấng vô thượng**

**Trong tay tất cả đều hiện đủ**

**Trước cây Bồ-đề cúng chư Phật.**

**Tất cả kỹ nhạc ở mười phương**

**Chung, cổ, cầm, sắc đủ các loại**

**Ðồng tấu hòa nhã âm thinh diệu**

**Ðều từ bàn tay xuất hiện ra.**

**Bao nhiêu tán tụng ở mười phương**

**Ca ngợi thiệt đức của chư Phật**

**Như vậy các thứ diệu ngôn từ**

**Ðều từ bàn tay mà khai diễn.**

**Bồ-tát tay mặt phóng tịnh quang**

**Trong quang rưới ra nước thơm sạch**

**Rưới khắp mười phương các quốc độ**

**Cúng dường tất cả Chiếu Thế Ðăng.**

**Lại phóng quang minh diệu trang nghiêm**

**Xuất sanh vô lượng hoa sen báu**

**Hoa này hình sắc đều rất đẹp**

**Dùng đây cúng dường lên chư Phật.**

**Lại phóng quang minh hoa trang nghiêm**

**Các thứ diệu hoa họp làm trướng**

**Rải khắp cõi nước ở mười phương**

**Cúng dường tất cả đấng Ðại Ðức.**

**Lại phóng quang minh hương trang nghiêm**

**Các thứ diệu hương họp làm trướng,**

**Rải khắp cõi nước ở mười phương**

**Cúng dường tất cả đấng Ðại Ðức.**

**Lại phóng quang minh mạt hương tốt**

**Các thứ mạt hương họp làm trướng**

**Rải khắp cõi nước ở mười phương**

**Cúng dường tất cả đấng Ðại Ðức.**

**Lại phóng quang minh y trang nghiêm**

**Các thứ y phục họp làm trướng**

**Rải khắp cõi nước ở mười phương**

**Cúng dường tất cả đấng Ðại Ðức.**

**Lại phóng quang minh bửu trang nghiêm**

**Các thứ diệu bửu họp làm trướng**

**Rải khắp cõi nước ở mười phương**

**Cúng dường tất cả đấng Ðại Ðức.**

**Lại phóng quang liên hoa trang nghiêm**

**Các thứ liên hoa họp làm trướng**

**Rải khắp cõi nước ở mười phương**

**Cúng dường tất cả đấng Ðại Ðức.**

**Lại phóng quang anh lạc trang nghiêm**

**Các thứ chuỗi ngọc họp làm trướng**

**Rải khắp cõi nước ở mười phương**

**Cúng dường tất cả đấng Ðại Ðức.**

**Lại phóng quang minh tràng trang nghiêm**

**Bửu tràng rực rỡ đủ màu đẹp**

**Các loại vô lượng đều rất tốt**

**Dùng dây trang nghiêm các Phật độ.**

**Các thứ báu đẹp lọng trang nghiêm**

**Những phan lụa đẹp treo rủ xuống**

**Lạc báu ma ni, diễn Phật âm**

**Ðem đến kính dâng cúng chư Phật.**

**Tay hiện đồ cúng bất tư nghị**

**Như vậy cúng dường một Ðạo Sư**

**Nơi tất cả Phật đều như vậy**

**Ðây là thần lực của Ðại Sĩ.**

**Bồ-tát trụ trong môn tam-muội**

**Các thứ tự tại nhiếp chúng sanh**

**Ðều đem pháp công đức đã làm**

**Vô lượng phương tiện để chỉ dạy.**

**Hoặc dùng môn cúng dường Như Lai.**

**Hoặc dùng môn nhẫn nhục bất động**

**Hoặc dùng môn khổ hạnh tinh tấn**

**Hoặc dùng môn thiền định tịch tịnh,**

**Hoặc dùng môn trí huệ quyết rõ**

**Hoặc dùng môn phương tiện tu hành**

**Hoặc dùng môn phạm trụ, thần thông**

**Hoặc dùng môn tứ nhiếp lợi ích,**

**Hoặc dùng môn phước trí trang nghiêm**

**Hoặc dùng môn nhơn duyên, giải thoát**

**Hoặc dùng môn căn, lực, chánh đạo**

**Hoặc dùng môn Thinh Văn giải thoát,**

**Hoặc dùng môn Ðộc Giác Thanh tịnh**

**Hoặc dùng môn Ðại Thừa tự tại**

**Hoặc dùng môn Vô Thường những khổ**

**Hoặc dùng môn vô ngã vô thọ,**

**Hoặc dùng môn bất tịnh, ly dục**

**Hoặc dùng môn diệt tận tam-muội.**

**Tùy theo chúng sanh bịnh chẳng đồng**

**Ðều dùng pháp dược để đối trị.**

**Tùy theo chúng sanh tâm sở thích**

**Ðều dùng phương tiện khiến đầy đủ.**

**Tùy theo chúng sanh hạnh sai biệt**

**Ðều dùng chước khéo khiến thành tựu.**

**Những tướng tam-muội thần thông ấy**

**Tất cả trời người chẳng lường được.**

**Có diệu tam-muội tên tùy lạc.**

**Bồ-tát trụ đây, khắp quan sát**

**Tùy nghi thị hiện độ chúng sanh**

**Ðều khiến vui lòng theo chánh pháp.**

**Trong thời gian, nạn cơ cẩn, tai**

**Ban cho thế gian đồ cần thiết**

**Tùy chỗ họ muốn đều khiến đủ**

**Khắp vì chúng sanh làm lợi ích :**

**Hoặc cho những vật uống, ăn ngon**

**Y phục, tư trang, những vật tốt**

**Cả đến ngôi vua, đều xả được**

**Khiến kẻ ưa thí theo chánh pháp.**

**Hoặc dùng tướng hảo trang nghiêm thân**

**Y phục thượng diệu, chuỗi ngọc báu**

**Tràng hoa nghiêm sức, hương thoa thân**

**Oai nghi đầy đủ, độ hàm thức.**

**Tất cả thế gian chỗ ưa chuộng**

**Sắc tướng, dung nhan, và y phục**

**Tùy nghi hiện đủ, vui lòng họ**

**Khiến kẻ ưa sắc theo chánh pháp.**

**Tiếng ca lăng tần già mỹ diệu**

**Âm thinh diệu Câu chỉ la thảy**

**Những thứ phạm âm đều đầy đủ**

**Tùy lòng họ thích vì thuyết pháp.**

**Tám vạn bốn ngàn các pháp môn**

**Chư Phật dùng đây độ chúng sanh**

**Bồ-tát cũng theo pháp sai biệt.**

**Tùy nghi theo đời mà hóa độ.**

**Chúng sanh khổ, lạc, lợi, suy thảy**

**Những việc thật hành của thế gian**

**Ðều hay ứng hiện đồng với họ**

**Dùng đây phổ độ các chúng sanh.**

**Tất cả thế gian những khổ hoạn**

**Sâu rộng không bờ như đại hải**

**Ðồng sự với họ đều chịu được**

**Khiến họ lợi ích được an vui.**

**Có người chẳng biết pháp xuất ly**

**Chẳng cầu giải thoát lìa ồn náo**

**Vì họ Bồ-tát hiện thí xả**

**Thường ưa xuất gia tâm tịch tịnh.**

**Nhà là chốn tham ái, ràng buộc**

**Muốn khiến chúng sanh, đều khỏi lìa**

**Nên hiện xuất gia được giải thoát**

**Với các dục lạc không ưa thích.**

**Bồ-tát hiện làm mười công hạnh**

**Cũng làm tất cả pháp đại nhơn**

**Làm hạnh chư Tiên đều không sót**

**Vì muốn chúng sanh được lợi ích.**

**Nếu có chúng sanh thọ vô lượng**

**Phiền não vi tế thích đầy đủ**

**Trong đó Bồ-tát được tự tại**

**Hiện thọ các khổ : già, bịnh, chết.**

**Hoặc kẻ tham dục, sân, ngu si**

**Lửa mạnh phiền não luôn hừng cháy**

**Bồ-tát thị hiện già, bịnh, chết**

**Khiến chúng sanh đó đều điều phục.**

**Như Lai thập lực, vô sở úy**

**Cùng với mười tám pháp bất cộng**

**Tất cả vô lượng các công đức**

**Ðều đem thị hiện độ chúng sanh.**

**Thọ ký, giáo hóa và thần túc**

**Ðều là sức tự tại của Phật**

**Chư Ðại Sĩ kia đều thị hiện**

**Hay khiến chúng sanh đều điều phục.**

**Bồ-tát đem các môn phương tiện**

**Tùy thuận thế pháp độ chúng sanh**

**Ví như liên hoa chẳng dính nước**

**Tại thế như vậy, khiến người tin.**

**Là vua văn tài, học uyên bác**

**Ca vũ, luận bàn, người đều thích**

**Tất cả kỹ thuật trong thế gian**

**Như nhà ảo thuật đều hiện đủ.**

**Hoặc làm trưởng giả, chủ trong ấp**

**Hoặc làm thương mãi, người buôn bán**

**Hoặc làm quốc vương cùng quan lớn**

**Hoặc làm lương y, nhà hùng biện.**

**Hoặc làm cây to giữa cánh đồng**

**Hoặc làm thuốc hay, những kho báu**

**Hoặc làm bửu châu như ý vương.**

**Hoặc đem chánh đạo dạy chúng sanh.**

**Nếu thấy thế giới mới thành lập**

**Chúng sanh chưa có vật cần dùng**

**Bấy giờ Bồ-tát làm công thợ**

**Vì họ bày ra các nghề nghiệp.**

**Chẳng làm vật bức não chúng sanh**

**Chỉ nói chuyện thế gian lợi ích**

**Các luận : chú thuật, dược thảo thảy**

**Tất cả như vậy đều nói rành.**

**Thắng hạnh của tất cả tiên nhơn**

**Trời người, mọi loài đều tín ngưỡng**

**Những pháp khổ hạnh khó làm đó**

**Bồ-tát tùy nghi đều làm được.**

**Hoặc làm ngoại đạo người xuất gia**

**Hoặc ở núi rừng tự cần khổ**

**Hoặc để mình trần, không y phục**

**Mà làm sư trưởng của chúng kia.**

**Hoặc hiện những hạnh tà mạng thảy**

**Tập làm phi pháp cho là thắng**

**Hoặc hiện oai nghi, làm phạm chí**

**Ở trong chúng kia làm thượng thủ.**

**Hoặc chịu ngũ nhiệt, phơi dưới nắng**

**Hoặc giữ giới bò, chó và nai**

**Hoặc mặc áo rách, phụng thờ lửa**

**Vì độ chúng kia, làm sư trưởng.**

**Hoặc hiện yết kiến các thiên miếu**

**Hoặc lại hiện vào nước sông Hằng**

**Ăn củ, trái thảy, đều hiện làm**

**Nơi đó thường suy pháp tối thắng.**

**Hoặc hiện ngồi xổm, hoặc co chân**

**Hoặc nằm cỏ gai, hoặc trên tro**

**Hoặc nằm trên chày, cầu xuất ly**

**Mà ở chúng kia làm sư thủ.**

**Như vậy các phái, các ngoại đạo**

**Quan sát y giải cùng đồng sự**

**Hiện làm : khổ hạnh đời chẳng kham**

**Khiến họ xem thấy đều điều phục.**

**Chúng sanh mê lầm bẩm tà giáo**

**Trụ nơi ác kiến, thọ những khổ**

**Vì họ, phương tiện, nói diệu pháp**

**Ðều khiến được hiểu lý chơn thật.**

**Hoặc theo chú ngữ nói tứ đế**

**Hoặc giỏi mật ngữ nói tứ đế**

**Hoặc dùng tiếng người nói tứ đế**

**Hoặc Trời mật ngữ nói tứ đế.**

**Phân biệt văn tự, nói tứ đế**

**Quyết định nghĩa lý, nói tứ đế**

**Khéo phá nơi người, nói tứ đế**

**Chẳng bị dao động, nói tứ đế,**

**Hoặc tiếng bát bộ, nói tứ đế**

**Hoặc tất cả lời, nói tứ đế**

**Tùy ngôn âm thế gian hiểu được**

**Diễn thuyết tứ đế, khiến giải thoát.**

**Tất cả bao nhiêu các Phật tử**

**Ðều nói như vậy đủ tất cả**

**Biết cảnh giới lời bất tư nghị**

**Ðây là thuyết pháp tam-muội lực.**

**Có thắng tam-muội tên an lạc**

**Hay khắp cứu độ các quần sanh**

**Phóng đại quang minh bất tư nghị**

**Khiến ai được thấy đều điều phục.**

**Quang minh đã phóng tên thiện hiện**

**Nếu có ai gặp quang minh này**

**Tất được lợi ích chẳng luống uổng**

**Nhơn đây được thành trí vô thượng,**

**Bồ-tát trước hiện nơi chư Phật**

**Hiện Pháp, hiện Tăng, hiện chánh đạo**

**Cũng hiện tháp Phật và hình tượng**

**Vì thế nên thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên chiếu diệu**

**Chói lấn tất cả sáng chư Thiên**

**Bao nhiêu ám chướng đều tiêu trừ**

**Khắp vì chúng sanh làm lợi ích.**

**Quang này giác ngộ tất cả chúng**

**Khiến cầm đèn sáng cúng dường Phật**

**Do dùng đèn sáng cúng dường Phật**

**Ðược thành thế gian Vô Thượng Ðăng.**

**Thắp những đèn dầu và đèn tô**

**Cũng thắp các thứ đuốc sáng tỏ**

**Những ngọn nến báu thơm đẹp nhất**

**Dùng đây cúng Phật được quang này.**

**Lại phóng quang minh tên tế độ**

**Quang này giác ngộ tất cả chúng**

**Khiến họ phát tâm đại thệ nguyện**

**Ðộ thoát quần sanh trong dục hải**

**Nếu hay phát được tâm đại thệ**

**Độ thoát quần sanh trong dục hải**

**Thời hay vượt qua bốn dòng nước**

**Bước đến thành vô ưu giải thoát.**

**Nơi những đường đi ngang sông lớn**

**Xây cất cầu đò và thuyền bè**

**Quở rầy hữu vi khen tịch tịnh**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên diệt ái**

**Quang này giác ngộ tất cả chúng**

**Khiến họ xa lìa cảnh ngũ dục**

**Gẫm suy diệu vị pháp giải thoát.**

**Nếu hay bỏ lìa cảnh ngũ dục**

**Gẫm suy diệu vị pháp giải thoát**

**Thời hay dùng Phật pháp cam-lồ**

**Rưới tắt thế gian những khát ái.**

**Bố thí ao, giếng, và khe suối**

**Chuyên cầu Bồ-đề đạo vô thượng**

**Quở trách ngũ dục, khen thiền định**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên hoan hỷ**

**Quang này giác ngộ tất cả chúng**

**Khiến họ ái mộ Phật Bồ-đề**

**Phát tâm nguyện chứng vô sư đạo.**

**Tạo lập Như Lai tượng đại bi**

**Tướng hảo trang nghiêm, ngự liên tòa**

**Luôn khen những công đức tối thắng**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên ái nhạo**

**Quang này giác ngộ tất cả chúng**

**Khiến lòng họ mến kính chư Phật**

**Mến kính tôn Pháp mến kính Tăng;**

**Nếu tâm thường kính mến chư Phật**

**Kính mến Pháp và kính mến Tăng**

**Thời ở trong chúng hội Như Lai**

**Thành được pháp nhẫn sâu vô thượng.**

**Khai ngộ chúng sanh số vô lượng**

**Khiến họ niệm Phật, Pháp, Tăng Bửu**

**Và dạy phát tâm tu công đức**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên phước tụ**

**Quang này giác ngộ tất cả chúng**

**Khiến họ thật hành nhiều bố thí**

**Dùng đây nguyện cầu đạo vô thượng.**

**Lập hội đại bố thí vô hạn**

**Ai đến cầu xin đều thỏa mãn**

**Chẳng để lòng họ còn thấy thiếu**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên cụ trí**

**Quang này giác ngộ tất cả chúng**

**Khiến nơi một pháp, trong một niệm**

**Ðều hiểu vô lượng các pháp môn.**

**Ví các chúng sanh phân biệt pháp**

**Nhẫn đến quyết liễu nghĩa chơn thật**

**Khéo nói pháp nghĩa không thiếu bớt**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên huệ đăng**

**Quang này giác ngộ tất cả chúng**

**Khiến biết chúng sanh tánh không tịch**

**Tất cả các pháp vô sở hữu.**

**Diễn thuyết các pháp không, vô chủ**

**Như huyễn, như diệm, trăng dưới nước**

**Cũng như giấc mơ, cùng bóng tượng**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Phóng quang minh tên pháp tự tại**

**Quang này giác ngộ tất cả chúng**

**Khiến được vô tận đà-la-ni**

**Tổng trì tất cả các Phật pháp,**

**Cung kính cúng dường người trì pháp**

**Cung cấp hầu hạ chư thánh hiền**

**Ðem chánh pháp thí cho chúng sanh**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên năng xả**

**Quang này giác ngộ kẻ xan tham**

**Khiến biết tài vật là vô thường**

**Thường thích bố thí lòng không nhiễm.**

**Lòng keo kiết khó điều, được điều**

**Biết của như mộng, như mây nổi**

**Thêm lớn tâm bố thí thanh tịnh**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên trừ nhiệt**

**Quang này giác ngộ kẻ phạm giới**

**Khiến họ thọ trì giới thanh tịnh**

**Phát tâm nguyện chứng đạo vô sư.**

**Khuyên dắt chúng sanh thọ trì giới**

**Mười nghiệp đạo lành đều thanh tịnh**

**Lại khiến phát hướng Bồ-đề tâm**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên nhẫn nghiêm**

**Quang này giác ngộ kẻ sân hận**

**Khiến họ lìa sân, trừ ngã mạn**

**Thường thích pháp nhu hòa nhẫn nhục.**

**Chúng sanh bạo ác khó nhẫn được**

**Vì Bồ-đề nên tâm chẳng động**

**Thường thích ca ngợi đức nhẫn nhục**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên dũng mãnh**

**Quang này giác ngộ kẻ giải đãi**

**Khiến họ thường đối với Tam Bảo**

**Cung kính cúng dường không nhàm mỏi.**

**Nếu họ thường đối với Tam Bảo**

**Cung kính cúng dường không nhàm mỏi**

**Thời hay vượt khỏi cảnh tứ ma**

**Mau thành bực Bồ-đề vô thượng.**

**Khuyến hóa chúng sanh khiến tinh tấn**

**Thường siêng cúng dường ngôi Tam Bảo**

**Lúc pháp sắp diệt chuyên ủng hộ**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên tịch tịnh**

**Quang này giác ngộ kẻ loạn tâm**

**Khiến họ xa lìa tham, sân, si**

**Tâm chẳng dao động được chánh định,**

**Xa lìa tất cả ác tri thức**

**Luận đàm vô nghĩa, hạnh tạp nhiễm**

**Khen ngợi thiền định, hạnh tịch tịnh**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên huệ nghiêm**

**Quang này giác ngộ kẻ ngu mê**

**Khiến họ chứng lý, hiểu duyên khởi**

**Lục căn, trí huệ đều thông đạt,**

**Nếu hay chứng lý, hiểu duyên khởi**

**Lục căn, trí huệ đều thông đạt**

**Thời được pháp tam-muội nhựt đăng**

**Trí huệ sáng tỏ thành Phật quả,**

**Của ngoài, trong thân đều hay xả**

**Vì đạo Bồ-đề cầu chánh pháp**

**Nghe xong, chuyên cần vì chúng nói**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên Phật huệ**

**Quang này giác ngộ các hàm thức**

**Khiến thấy vô lượng vô biên Phật**

**Ðều ngự trên bửu tọa liên hoa.**

**Khen Phật oai đức và giải thoát**

**Ngợi Phật tự tại vô hạn lượng**

**Hiển thị Phật lực và thần thông**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên vô úy**

**Quang này chiếu đến kẻ sợ hãi**

**Quỷ mị bắt giữ, những độc hại**

**Tất cả đều khiến mau trừ diệt,**

**Hay ban vô úy cho chúng sanh**

**Gặp kẻ não hại đều khuyên ngăn**

**Chẩn tế kẻ cô cùng ách nạn**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên an ổn**

**Quang này chiếu đến người tật bịnh**

**Khiến trừ tất cả sự khổ đau**

**Ðều được sự vui trong chánh định,**

**Ban cho thuốc hay cứu các bịnh**

**Diệu bửu sống lâu, hương thoa thân**

**Tô, dầu, sữa, mật làm thức ăn**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên kiến Phật**

**Quang này giác ngộ người sắp chết**

**Khiến, tùy nhớ tưởng, thấy Như Lai**

**Mạng chung được sanh cõi nước Phật,**

**Thấy kẻ lâm chung khuyên niệm Phật**

**Lại chỉ tượng Phật bảo nhìn ngắm**

**Khiến đối với Phật rất kính ngưỡng**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên lạc pháp**

**Quang này giác ngộ tất cả chúng**

**Khiến nơi chánh pháp luôn mến thích**

**Lóng nghe, diễn thuyết và biên chép,**

**Lúc pháp sắp diệt hay diễn thuyết**

**Khiến người cầu pháp ý thỏa mãn**

**Mến thích chánh pháp siêng tu tập**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên diệu âm**

**Quang này khai ngộ chư Bồ-tát**

**Hay khiến các tiếng trong ba cõi**

**Người đều nghe là tiếng của Phật,**

**Dùng âm thinh lớn ca ngợi Phật**

**Bố thí lạc, linh các âm nhạc**

**Khiến khắp thế gian nghe tiếng Phật**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Phóng quang minh tên thí cam lộ**

**Quang này khai ngộ tất cả chúng**

**Khiến bỏ tất cả hạnh phóng dật**

**Tu hành đầy đủ các công đức,**

**Nói pháp hữu vi chẳng an ổn**

**Vô lượng khổ não đều đầy khắp**

**Hằng thích ca ngợi vui tịch diệt**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên tối thắng**

**Quang này khai ngộ tất cả chúng**

**Khiến ở chỗ Phật khắp lóng nghe**

**Giới, định, trí huệ pháp tăng thượng,**

**Thường thích ca ngợi tất cả Phật**

**Thắng giới, thắng định, thắng trí huệ**

**Ðó là vì cầu đạo vô thượng**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên Bửu nghiêm**

**Quang này giác ngộ tất cả chúng**

**Khiến được bửu tạng vô cùng tận**

**Dùng đây cúng dường chư Như Lai,**

**Ðem các loại bửu châu thượng diệu**

**Dâng lên chư Phật và tháp Phật**

**Cũng khiến ban cho kẻ nghèo thiếu**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên hương nghiêm**

**Quang này giác ngộ tất cả chúng**

**Khiến người nghe pháp lòng vui đẹp**

**Quyết định sẽ thành công đức Phật,**

**Hương tốt quý giá dùng thoa đất**

**Cúng dường tất cả đấng Tối Tôn**

**Cũng dùng xây tháp và tượng Phật**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang tên tạp trang nghiêm**

**Bửu tràng, phan lọng số vô lượng**

**Thắp hương, rải hoa, tấu âm nhạc**

**Thành ấp trong ngoài đều khắp cả,**

**Ðem những kỹ nhạc vi diệu ấy**

**Cùng những hương, hoa, phan, lọng đẹp**

**Các thứ trang nghiêm cúng dường Phật**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên nghiêm khiết**

**Khiến mặt đại địa đều bằng phẳng**

**Trang nghiêm tháp Phật và chỗ ấy**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên đại vân**

**Hay khởi mây thơm hay nước thơm**

**Nước thơm rưới tháp và đình viện**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên nghiêm cụ**

**Khiến người thiếu áo được thượng phục**

**Vật tốt nghiêm thân đem bố thí**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên thượng vị**

**Hay khiến kẻ đói được mỹ thực**

**Các thức ăn ngon đem bố thí**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên đại tài**

**Khiến kẻ nghèo cùng được của báu**

**Ðem vật vô tận cúng Tam Bảo**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang tên nhãn thanh tịnh**

**Hay khiến kẻ mù được ngó thấy**

**Ðem đèn cúng Phật và tháp Phật**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang tên nhĩ thanh tịnh**

**Hay khiến kẻ điếc được nghe rõ**

**Trổi nhạc cúng Phật và tháp Phật**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang tên tỹ thanh tịnh**

**Xưa chưa nghe hương, đều được nghe**

**Ðem hương cúng Phật và tháp Phật**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang minh tên thiệt thanh tịnh**

**Hay dùng tiếng tốt ca ngợi Phật**

**Trừ hẳn lời nói thô và ác**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang tên thân thanh tịnh**

**Kẻ năm căn thiếu khiến hoàn cụ**

**Ðem thân lễ Phật và tháp Phật**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang tên ý thanh tịnh**

**Khiến kẻ quên lãng được chánh niệm**

**Tu hành tam-muội đều tự tại**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang tên sắc thanh tịnh**

**Khiến thấy Phật sắc bất tư nghị**

**Ðem những diệu sắc trang nghiêm tháp**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang tên thinh thanh tịnh**

**Khiến biết thinh tánh vốn không tịch**

**Quán thinh duyên khởi, như tiếng vang**

**Do đây được thành quang minh ấy.**

**Lại phóng quang tên hương thanh tịnh**

**Khiến vật hôi nhơ đều thơm sạch**

**Nước thơm rửa tháp, cây Bồ-đề**

**Do đây được thành quang minh ấy.**

**Lại phóng quang tên vị thanh tịnh**

**Hay trừ tất cả độc trong vị**

**Hằng cúng Phật, Tăng cùng cha mẹ**

**Do đây được thành quang minh này.**

**Lại phóng quang tên xúc thanh tịnh**

**Hay khiến thô nhám đều dịu mềm**

**Ðao, mâu, kiếm, kích trên rơi xuống**

**Ðều khiến biến làm tràng hoa đẹp,**

**Bởi xưa từng ở giữa đường sá**

**Thoa hương, rải hoa, trải y phục**

**Rước đưa chư Phật đi trên đó**

**Vì thế nay được quang minh này.**

**Lại phóng quang tên pháp thanh tịnh**

**Hay khiến tất cả những chân lông**

**Ðều diễn diệu pháp bất tư nghị**

**Ai nghe pháp này đều vui hiểu,**

**Nhơn duyên sanh ra, vốn vô sanh**

**Pháp thân của Phật, chẳng phải thân**

**Pháp tánh, thường trụ như hư không**

**Do thuyết nghĩa trên được quang ấy.**

**Những môn quang minh như đã thuật**

**Hằng hà sa số vô hạn lượng**

**Ðều từ chân lông Ðại Tiên phóng**

**Mỗi quang công dụng đều sai biệt.**

**Như một chân lông phóng quang minh**

**Vô lượng vô số như hằng sa**

**Tất cả chân lông đều như vậy**

**Ðây là Ðại Tiên tam-muội lực.**

**Như bổn hạnh xưa, được quang minh**

**Tùy ai, túc duyên, đồng tu hành**

**Nay phóng quang minh nên như vậy**

**Ðây là Ðại Tiên trí tự tại.**

**Thuở xưa đồng tu nơi phước nghiệp**

**Và người mến thích hay tùy hỷ**

**Thấy kia thật hành cũng vui theo**

**Nay nơi quang này đều được thấy.**

**Nếu ai tự tu các phước nghiệp**

**Cúng dường chư Phật vô lượng số**

**Nơi công đức Phật thường nguyện cầu**

**Ðược quang minh này làm giác ngộ.**

**Như kẻ sanh manh chẳng thấy trời**

**Chẳng phải mặt trời không mọc lên**

**Những người mắt tỏ đều thấy rõ**

**Riêng theo phận mình làm công việc,**

**Quang minh Bồ-tát cũng như vậy**

**Người có trí huệ đều thấy cả**

**Phàm phu tà tín, kẻ mê si**

**Nơi quang minh này không thấy được.**

**Ma-ni cung điện và xe kiệu**

**Báu đẹp hương thơm dùng thoa sáng**

**Người có phước đức tự nhiên đủ**

**Người không phước đức chẳng ở được.**

**Bồ-tát quang minh cũng như vậy**

**Người có trí sâu đều chiếu đến**

**Tà tín, hiểu kém, kẻ phàm ngu**

**Chẳng thể thấy được quang minh ấy.**

**Nếu ai nghe quang này sai biệt**

**Hay sanh lòng tin sâu, thanh tịnh**

**Dứt hẳn tất cả các lưới nghi**

**Mau thành tràng công đức vô thượng.**

**Có thắng tam-muội hay xuất hiện**

**Quyến thuộc trang nghiêm đều tự tại**

**Tất cả mười phương các quốc độ**

**Phật tử chúng hội không sánh kịp.**

**Có diệu liên hoa, quang trang nghiêm**

**Lượng bằng tam thiên đại thiên giới**

**Thân ngài đoan tọa khắp liên hoa**

**Ðây là tam-muội thần thông lực.**

**Lại có mười cõi vi trần số**

**Liên hoa xinh đẹp bao vòng quanh**

**Chúng Phật tử ngồi trên hoa đó**

**Trụ nơi tam-muội oai thần lực.**

**Ðời trước thành tựu nhơn duyên lành**

**Tu hành đầy đủ Phật công đức**

**Những chúng sanh này quanh Bồ-tát**

**Cùng nhau chắp tay nhìn không chán.**

**Như mặt nguyệt giữa các tinh tú**

**Bồ-tát trong chúng cũng như thế**

**Công hạnh Bồ-tát pháp như vậy**

**Vào nơi tam-muội oai thần lực.**

**Như sự thị hiện ở một phương**

**Các chúng Phật tử cùng vây quanh**

**Trong tất cả phương đều như vậy**

**Trụ nơi tam-muội oai thần lực.**

**Có thắng tam-muội tên phương võng**

**Trụ đây Bồ-tát rộng khai thị**

**Trong tất cả phương khắp hiện thân**

**Hoặc hiện nhập định hoặc xuất định,**

**Hoặc ở phương Ðông nhập chánh định**

**Rồi ở phương Tây mà xuất định**

**Hoặc ở phương Tây nhập chánh định**

**Rồi ở phương Ðông mà xuất định,**

**Hoặc ở phương khác nhập chánh định**

**Rồi ở phương khác mà xuất định,**

**Nhập xuất như vậy khắp mười phương**

**Ðây gọi Bồ-tát tam-muội lực.**

**Cùng tận phương Ðông các quốc độ**

**Chư Phật Như Lai vô lượng số**

**Ðều hiện trước Phật thân cận cả**

**Trụ nơi tam-muội tịch bất động,**

**Nhưng nơi phương Tây các thế giới**

**Chỗ của tất cả chư Phật ngự**

**Ðều hiện từ nơi tam-muội xuất**

**Sắm sửa vô lượng đồ cúng dường.**

**Cùng tận phương Tây các quốc độ**

**Chư Phật Như Lai vô lượng số**

**Ðều hiện trước Phật thân cận cả**

**Trụ nơi tam-muội tịch bất động,**

**Những nơi phương Ðông các thế giới**

**Chỗ của tất cả chư Phật ngự**

**Ðều hiện từ nơi tam-muội xuất**

**Sắm sửa vô lượng đồ cúng dường.**

**Như vậy mười phương các thế giới**

**Bồ-tát vào khắp không bỏ sót**

**Hoặc nhập tam-muội tịch bất động**

**Hoặc hiện cung kính cúng dường Phật.**

**Ở trong nhãn căn nhập chánh định**

**Nơi trong sắc trần từ định xuất,**

**Thị hiện sắc tánh bất tư nghị**

**Tất cả trời người chẳng biết được;**

**Ở trong sắc trần nhập chánh định**

**Nơi nhãn xuất định, tâm chẳng loạn**

**Thuyết nhãn, vô sanh và vô khởi**

**Tánh : không, tịch diệt và vô tác.**

**Ở trong nhĩ căn nhập chánh định**

**Nơi trong thinh trần từ định xuất**

**Phân biệt tất cả tiếng ngữ ngôn**

**Chư Thiên, thế nhơn chẳng biết được.**

**Ở trong thinh trần nhập chánh định**

**Nơi nhĩ xuất định, tâm chẳng loạn**

**Thuyết nhĩ, vô sanh và vô khởi**

**Tánh không, tịch diệt và vô tác.**

**Ở trong tĩ căn nhập chánh định**

**Nơi trong hương trần từ định xuất**

**Khắp được tất cả thượng diệu hương**

**Chư Thiên, thế nhơn chẳng biết được.**

**Ở trong hương trần nhập chánh định**

**Nơi tỹ, xuất định tâm chẳng loạn**

**Thuyết tỹ, vô sanh và vô khởi**

**Tánh : không, tịch diệt và vô tác.**

**Ở trong thiệt căn nhập chánh định**

**Nơi trong vị trần từ định xuất**

**Khắp được tất cả những thượng vị**

**Chư Thiên, thế nhơn chẳng biết được.**

**Ở trong vị trần nhập chánh định**

**Trong thiệt xuất định, tâm chẳng loạn**

**Nói thiệt, vô sanh và vô khởi**

**Tánh : không, tịch diệt và vô tác.**

**Ở trong thân căn nhập chánh định**

**Nơi trong xúc trần từ định xuất**

**Khéo hay phân biệt tất cả xúc**

**Chư Thiên, thế nhơn chẳng biết được.**

**Ở trong xúc trần nhập chánh định**

**Trong thân xuất định, tâm chẳng loạn**

**Thuyết thân, vô sanh và vô khởi**

**Tánh : không, tịch diệt và vô tác.**

**Ở trong ý căn nhập chánh định**

**Nơi trong pháp trần từ định xuất**

**Phân biệt tất cả các pháp tướng**

**Chư Thiên, thế nhơn chẳng biết được.**

**Ở trong pháp trần nhập chánh định**

**Nơi ý xuất định, tâm chẳng loạn**

**Thuyết ý, vô sanh và vô khởi**

**Tánh : không, tịch diệt và vô tác.**

**Trong thân đồng tử nhập chánh định**

**Trong thân tráng niên từ định xuất**

**Trong thân tráng niên nhập chánh định**

**Trong thân lão niên từ định xuất,**

**Trong thân lão niên nhập chánh định**

**Trong thân thiện nữ từ định xuất,**

**Trong thân thiện nữ nhập chánh định**

**Trong thân thiện nam từ định xuất,**

**Trong thân thiện nam nhập chánh định**

**Thân tỳ kheo ni từ định xuất**

**Thân tỳ kheo ni nhập chánh định**

**Trong thân tỳ kheo từ định xuất,**

**Trong thân tỳ kheo nhập chánh định**

**Thân học vô học từ định xuất,**

**Thân học vô học nhập chánh định**

**Thân Bích Chi Phật từ định xuất,**

**Thân Bích Chi Phật nhập chánh định**

**Hiện thân Như Lai từ định xuất,**

**Nơi thân Như Lai nhập chánh định**

**Trong thân chư Thiên từ định xuất,**

**Trong thân chư Thiên nhập chánh định**

**Trong thân đại long từ định xuất,**

**Trong thân đại long nhập chánh định**

**Trong thân Dạ-xoa từ định xuất,**

**Trong thân Dạ-xoa nhập chánh định**

**Trong thân quỷ thần từ định xuất,**

**Trong thân quỷ thần nhập chánh định**

**Trong một chân lông từ định xuất,**

**Trong một chân lông nhập chánh định**

**Tất cả chân lông từ định xuất,**

**Tất cả chân lông nhập chánh định**

**Trên đầu một lông từ định xuất,**

**Trên đầu một lông nhập chánh định**

**Trong một vi trần từ định xuất,**

**Trong một vi trần nhập chánh định**

**Tất cả vi trần từ định xuất,**

**Trong tất cả trần nhập chánh định**

**Trong đất kim cang từ định xuất,**

**Trong đất kim cang nhập chánh định**

**Trên cây ma-ni từ định xuất,**

**Trên cây ma-ni nhập chánh định**

**Trong quang minh Phật từ định xuất,**

**Trong quang minh Phật nhập chánh định**

**Ở trong sông biển từ định xuất,**

**Ở trong sông biển nhập chánh định**

**Ở trong lửa lớn từ định xuất,**

**Ở trong lửa lớn nhập chánh định**

**Nơi gió xuất định tâm chẳng loạn,**

**Ở trong phong đại nhập chánh định**

**Ở trong địa đại từ định xuất,**

**Ở trong địa đại nhập chánh định**

**Nơi Thiên cung điện từ định xuất,**

**Nơi Thiên cung điện nhập chánh định**

**Hư không xuất định tâm chẳng loạn,**

**Ðây gọi bực vô lượng công đức**

**Tam-muội tự tại khó nghĩ bàn.**

**Mười phương tất cả chư Như Lai**

**Trong vô lượng kiếp nói chẳng hết,**

**Tất cả Như Lai đều cùng nói**

**Chúng sanh nghiệp báo khó nghĩ bàn.**

**Chư long biến hóa, Phật tự tại**

**Bồ-tát thần lực cũng khó nghĩ**

**Muốn dùng ví dụ để hiển bày**

**Trọn không có dụ để dụ được;**

**Nhưng những người trí huệ thông đạt**

**Nhơn thí dụ để hiểu nghĩa đó.**

**Hàng Thinh Văn trụ bát giải thoát**

**Những sự biến hiện đều tự tại :**

**Có thể một thân hiện nhiều thân**

**Lại hiệp nhiều thân thành một thân;**

**Ở giữa không gian nhập hỏa định**

**Ði, đứng, nằm, ngồi giữa hư không**

**Trên thân phun nước dưới tuôn lửa**

**Trên thân tuôn lửa dưới tuôn nước**

**Như thế đều nơi trong một niệm**

**Các môn tự tại vô lượng biên;**

**Thinh Văn chẳng đủ đại từ bi**

**Chẳng vì chúng sanh cầu Phật đạo**

**Còn hiện được thần thông vô lượng**

**Huống là Phật Bồ-tát đại lực !**

**Như mặt nhựt, nguyệt trên hư không**

**Bóng tượng cùng khắp cả mười phương**

**Trong nước ao hồ, đầm, chậu, chén**

**Sông ngòi, biển lớn đều hiện cả.**

**Bồ-tát sắc tượng cũng như vậy**

**Hiện khắp mười phương bất tư nghị;**

**Ðều do tam-muội sức tự tại**

**Chỉ có Như Lai là chứng biết.**

**Như trong nước trong, bóng vũ khí**

**Các loại sai khác không xen tạp**

**Kiếm kích, cung tên, loại rất nhiều**

**Mão giáp xe cộ chẳng phải một,**

**Tùy kia bao nhiêu tướng sai khác**

**Nước trong hiện rõ tất cả bóng**

**Nhưng nước vốn tự không phân biệt**

**Bồ-tát tam-muội cũng như vậy.**

**Trong biển có thần tên Thiện Âm**

**Tiếng thần, thuận hết loài trong biển**

**Bao nhiêu ngôn ngữ đều hiện rõ**

**Khiến tất cả chúng đều vui đẹp.**

**Hải thần có đủ tham, sân, si**

**Mà còn khéo hiểu tất cả tiếng**

**Huống là tổng trì tự tại lực**

**Mà chẳng khiến được chúng vui mừng !**

**Có một phụ nữ tên Biện Tài**

**Cha mẹ cầu trời mà sanh nàng**

**Có ai lìa ác, thích chơn thiệt**

**Vào trong thân nàng sanh diệu biện.**

**Nàng ấy có tham dục, sân, si**

**Còn cho người theo có biện tài,**

**Huống là Bồ-tát đủ trí huệ**

**Mà chẳng cho chúng được lợi ích !**

**Như nhà ảo thuật biết ảo pháp**

**Hiện được nhiều loại cùng nhiều vật**

**Giây lát hiện làm ngày tháng năm**

**Thành ấp giàu có rất an vui,**

**Thuật gia có đủ tham sân si**

**Còn biến hóa được vui thế gian**

**Huống là thiền định, sức giải thoát**

**Mà chẳng khiến được chúng vui mừng !**

**Lúc trời cùng Tu-la chiến đấu**

**Tu-la thua trận đồng chạy trốn**

**Vũ khí, xe cộ và quân lữ**

**Ðồng thời trốn mất không kiếm được,**

**Tu-la có đủ tham sân si**

**Còn hay biến hóa bất tư nghị**

**Huống bực thần thông vô úy lực**

**Biến hiện tự tại đâu lường được !**

**Thích Ðề Hoàn Nhơn có tượng vương**

**Lúc nó biết Thiên Ðế muốn đi**

**Tự hóa đủ ba mươi hai đầu**

**Mỗi đầu đều đủ sáu ngà trắng,**

**Trên mỗi ngà đều có bảy ao**

**Mỗi ao đầy nước, thơm, trong sạch**

**Trong mỗi ao nước thơm trong ấy**

**Có bảy hoa sen rất xinh đẹp,**

**Trên mỗi hoa sen xinh đẹp ấy**

**Ðều có bảy ngọc nữ cõi trời**

**Giỏi nghề đờn ca trổi âm nhạc**

**Cùng với Thiên Ðế đồng vui chơi,**

**Voi ấy hoặc lại bỏ bổn hình**

**Tự hóa thân nó như chư Thiên**

**Oai nghi đi đứng như trời thiệt**

**Nó có sức thần biến như vậy.**

**Tượng vương có đủ tham sân si**

**Còn hiện thần thông được như vậy**

**Huống bực đầy đủ trí phương tiện**

**Mà nơi tam-muội chẳng tự tại.**

**Như A-tu-la biến thân hình**

**Chân đạp đáy biển kim cang tế**

**Nước biển tột sâu ngập nửa thân**

**Ðầu cao ngang đỉnh núi Tu Di;**

**Tu-la có đủ tham sân si**

**Còn hiện được thần thông to lớn**

**Huống bực phục ma Chiếu Thế Ðăng**

**Mà không tự tại oai thần lực !**

**Trời cùng Tu-la lúc đánh nhau**

**Thiên Ðế thần lực bất tư nghị**

**Tùy theo số chúng của Tu-la,**

**Hiện thân bằng số để cùng đấu,**

**Các A-tu-la tự nghĩ rằng :**

**Thích Ðề Hoàn Nhơn đến đánh ta**

**Tất sẽ bắt ta trói tay chân**

**Do đây chúng nó đều lo lắng,**

**Ðế Thích hiện thân có ngàn mắt**

**Tay cầm kim cang tuôn lửa ngọn**

**Mặc giáp cầm gậy rất oai nghiêm**

**Tu-la trông thấy đều sợ chạy.**

**Thiên Ðế chỉ do chút phước đức**

**Còn dẹp phá được oán địch lớn**

**Huống bực đại bi cứu tất cả**

**Ðủ công đức lại chẳng tự tại !**

**Trong trời Ðao Lợi có thiên cổ**

**Từ nghiệp báo trời mà cảm ra**

**Lúc biết chư Thiên ham phóng dật**

**Trên không tự nhiên vang tiếng này :**

**'Tất cả ngũ dục đều vô thường**

**'Như bọt nước kia, tánh hư giả**

**'Các cõi như mơ, như ánh nắng**

**'Như trăng trong nước, như mây nổi,**

**'Phóng dật là oán, là khổ não**

**'Là đường sanh tử, chẳng mát mẻ**

**'Nếu ai ham say việc phóng dật**

**'Lọt vào miệng cá lớn sanh tử;**

**'Những cội gốc khổ của thế gian**

**'Tất cả thánh nhơn đều nhàm sợ,**

**'Ngũ dục hoại diệt các công đức**

**'Các ngài phải thích pháp chơn thật.**

**Tam thập tam thiên nghe tiếng trống**

**Cùng dắt nhau lên Thiện Pháp Ðường,**

**Thiên Ðế vì họ giảng diệu pháp**

**Ðều khiến thuận đạo, trừ tham ái.**

**Tiếng trống vô hình không thấy được**

**Còn hay lợi ích chúng chư Thiên**

**Huống bực Ðại Từ hiện sắc thân**

**Mà chẳng tế độ loài hàm thức !**

**Trời cùng Tu-la lúc đánh nhau**

**Chư Thiên phước đức thù thắng lực**

**Thiên cổ vang tiếng bảo chư Thiên :**

**Các ngài chẳng nên có kinh sợ !**

**Chư Thiên được nghe tiếng trống này**

**Ðều hết lo sợ thêm thế lực**

**Lúc đó Tu-la lòng sợ khiếp**

**Bao nhiêu binh tướng kéo chạy lui.**

**Cam lộ diệu định, như thiên cổ :**

**Hằng vang tiếng hàng ma, tịch tịnh**

**Ðại bi xót thương cứu tất cả**

**Khiến khắp chúng sanh dứt não phiền.**

**Thiên Ðế ứng khắp các thiên nữ**

**Chín mươi hai na-do-tha thân**

**Khiến chư thiên nữ đều tự bảo**

**Thiên Vương chỉ cùng ta riêng vui.**

**Như khắp ứng với chư thiên nữ**

**Trong Thiện Pháp Ðường cũng như vậy**

**Hay trong một niệm hiện thần thông**

**Ðều đến trước mặt mà thuyết pháp.**

**Thiên Ðế có đủ tham, sân, si**

**Hay khiến quyến thuộc đều hoan hỷ**

**Huống bực phương tiện đại thần thông**

**Mà chẳng khiến được chúng vui đẹp !**

**Tha Hóa Tự Tại đại Thiên Vương**

**Ở trong cõi dục được tự tại**

**Dùng hoặc nghiệp khổ, làm rọ lưới**

**Cột trói tất cả hạng phàm phu.**

**Thiên Vương kia có tham, sân, si**

**Với chúng sanh còn được tự tại**

**Huống bực đủ cả mười trí lực**

**Mà chẳng khiến được chúng đồng hành !**

**Ðại thiên thế giới Ðại Phạm Vương**

**Tất cả chỗ ở của Phạm thiên**

**Ðều hay hiện thân ngồi ở trước**

**Diễn thông tiếng phạm âm vi diệu.**

**Ðại Phạm Vương kia ở thế gian**

**Thiền định, thần thông còn như ý**

**Huống đấng xuất thế gian vô thượng**

**Mà thiền giải thoát chẳng tự tại !**

**Ma Hê Thủ La trí tự tại**

**Ðại hải long vương lúc làm mưa**

**Có thể phân biệt đếm từng giọt**

**Ở trong một niệm biết rõ ràng.**

**Bực vô lượng kiếp siêng tu học**

**Ðược trí giác Bồ-đề vô thượng**

**Há lại chẳng được trong một niệm**

**Biết khắp tất cả tâm chúng sanh !**

**Chúng sanh nghiệp báo bất tư nghị**

**Dùng sức đại phong, khởi thế gian**

**Biển rộng, núi to, thiên cung điện**

**Các báu, quang minh, muôn vật loại,**

**Cũng hay nổi mây cùng mưa lớn**

**Cũng hay làm tan những vân khí**

**Cũng hay thành thục loài ngũ cốc**

**Cũng hay an lạc các chúng sanh;**

**Ðại phong chẳng học Ba-la-mật**

**Cũng chẳng học Phật các công đức**

**Còn làm thành việc bất tư nghị**

**Huống bực đầy đủ những hạnh nguyện**

**Nam tử nữ nhơn các thứ tiếng**

**Âm thinh của tất cả chim muông**

**Tiếng biển gào, sông chảy, sấm nổ**

**Ðều hay vừa đẹp ý chúng sanh.**

**Huống bực biết tiếng, tánh như vang**

**Ðến được biện tài diệu vô ngại**

**Ứng khắp chúng sanh mà thuyết pháp**

**Mà chẳng khiến được chúng sanh mừng !**

**Biển có pháp hy kỳ đặc biệt**

**Bình đẳng ấn tượng tất cả cảnh**

**Bửu vật, thế gian, và muôn dòng**

**Dung nạp tất cả không chống đối.**

**Vô tận thiền định, bực giải thoát**

**Là bình đẳng ấn cũng như vậy**

**Phước đức, trí huệ, các diệu hạnh**

**Khắp tu tất cả không nhàm đủ.**

**Ðại hải Long vương lúc du hý**

**Nơi nơi chốn chốn được tự tại**

**Nổi mây trùm khắp cả bốn châu**

**Mây đó đủ những màu trang nghiêm,**

**Ðệ lục Tha Hóa Tự Tại thiên**

**Nơi đó màu mây như chơn kim,**

**Mây trời Hóa Lạc màu xích châu,**

**Mây trời Ðâu Suất màu sương tuyết,**

**Mây trời Dạ Ma màu lưu ly,**

**Mây trời Ðao Lợi màu mã não,**

**Trời Tứ Vương Thiên màu pha lê,**

**Trên mặt Ðại Hải màu kim cang,**

**Cõi Khẩn-na-la màu diệu hương,**

**Chỗ ở chư Long màu liên hoa,**

**Chỗ ở Dạ-xoa màu bạch nga,**

**Trong A-tu-la màu sơn thạch,**

**Châu Uất Ðơn Việt màu vàng lửa,**

**Trong Diêm Phù Ðề màu thanh bửu,**

**Hai châu kia màu tạp trang nghiêm,**

**Tùy chúng sở thích mà ứng đó.**

**Và lại Tha Hóa Tự Tại thiên**

**Trong mây chớp sáng như nhựt quang,**

**Trên trời Hóa Lạc như nguyệt quang,**

**Trên Ðâu Suất thiên vàng diêm phù,**

**Trên Dạ Ma thiên màu kha tuyết,**

**Trời Ðao Lợi sáng màu lửa vàng,**

**Trên Tứ Vương thiên màu các báu,**

**Trong Ðại Hải kia màu xích châu,**

**Chỗ Khẩn-na-la màu lưu ly,**

**Chỗ Long Vương ở màu bửu tạng,**

**Chỗ Dạ-xoa ở màu pha lê,**

**Trong A-tu-la màu mã não,**

**Châu Uất Ðơn Việt màu hỏa châu,**

**Trong Diêm Phù Ðề màu đế thanh,**

**Nơi hai châu kia tạp trang nghiêm**

**Như màu của mây chớp cũng vậy.**

**Tha Hóa sấm nổ như phạm âm,**

**Hóa Lạc Thiên như tiếng đại cổ,**

**Ðâu Suất Thiên như tiếng xướng chánh pháp,**

**Dạ Ma Thiên như tiếng thiên nữ,**

**Nơi trên trời tam thập tam kia**

**Như âm thinh của Khẩn-na-la,**

**Nơi cõi Tứ Vương thiên hộ thế**

**Như tiếng của thần Càn-thác-bà,**

**Trong biển như tiếng hai núi chạm,**

**Trong Khẩn-na-la tiếng tiêu địch,**

**Trong thành Long Vương tiếng Tần-già,**

**Chỗ Dạ-xoa ở tiếng Long nữ,**

**Nơi A-tu-la tiếng trống trời,**

**Ở trong nhơn loại tiếng hải triều.**

**Tha Hóa Tự Tại mưa diệu hương**

**Các thứ tạp hoa dùng trang nghiêm**

**Hóa Lạc thiên mưa hoa đa-la**

**Mạn-đà-la hoa và rưới hương,**

**Trên Ðâu Suất thiên mưa ma-ni,**

**Ðầy đủ các thứ bửu trang nghiêm,**

**Bửu châu trong tóc như nguyệt quang**

**Y phục thượng diệu màu chơn kim,**

**Trời Dạ Ma mưa tràng phan lọng**

**Tràng hoa, hương thoa đồ nghiêm sức**

**Y thượng diệu màu xích chơn châu**

**Và cùng các thứ kỹ nhạc tốt,**

**Ðạo Lợi thiên mưa châu như ý**

**Hương kiên hắc trầm thủy, chiên đàn**

**Uất-kim, kê-la, đa-ma thảy**

**Hoa đẹp nước thơm xen nhau rưới,**

**Trong thành Trí Vương mưa thức ngon**

**Ðủ sắc, hương, vị thêm sức khỏe**

**Cũng mưa vô lượng các diệu bửu**

**Tất cả đều do Long vương làm.**

**Và lại nơi trong đại hải kia**

**Mưa tuôn chẳng dứt như trục xe**

**Lại mưa vô tận tạng đại bửu**

**Cũng mưa các thứ đồ trang nghiêm,**

**Xứ Khẩn-na-la mưa anh lạc**

**Y phục màu liên hoa và bửu**

**Hương mạt-lợi và bà-sư-ca**

**Các thứ âm nhạc đều đầy đủ,**

**Trong thành chư Long mưa xích châu,**

**Thành Dạ-xoa mưa ma-ni quang,**

**Trong A-tu-la mưa dao gậy**

**Dẹp trừ tất cả những oán địch,**

**Châu Uất Ðơn Việt mưa anh lạc**

**Cũng mưa vô lượng hoa thượng diệu,**

**Phất Bà, Cù Gia hai châu kia**

**Ðều mưa các món đồ trang nghiêm,**

**Diêm Phù Ðề mưa nước trong sạch**

**Thấm nhuần mọi nơi thường phải thời**

**Nuôi lớn cây hoa quả và thuốc**

**Thành thục tất cả những lúa mạ.**

**Như vậy vô lượng diệu trang nghiêm**

**Các thứ mây, chớp và sấm, mưa,**

**Long Vương tự tại đều làm được**

**Mà thân chẳng động, chẳng phân biệt.**

**Long Vương ở trong biển thế gian**

**Còn hay hiện được sức nan tư**

**Huống bực vào biển pháp công đức**

**Mà chẳng hiện được đại thần biến !**

**Môn giải thoát của chư Bồ-tát**

**Tất cả ví dụ không lệ được**

**Nay tôi tạm dùng các ví dụ**

**Lược nói Bồ-tát tự tại lực.**

**Trí huệ đệ nhứt, huệ quảng đại,**

**Trí huệ chơn thiệt, huệ vô biên,**

**Thắng huệ và cùng huệ thù thắng,**

**Pháp môn như vậy nay đã nói.**

**Pháp này hy hữu rất kỳ đặc**

**Nếu người nghe xong lãnh thọ được**

**Hay tin, hay thọ, hay khen nói**

**Việc làm như vậy rất là khó.**

**Tất cả phàm phu ở thế gian**

**Người tin pháp này rất là khó**

**Nếu ai siêng tu phước thanh tịnh**

**Do nhơn lành xưa mới tin được.**

**Quần sanh trong tất cả thế giới**

**Ít ai muốn cầu Thanh Văn thừa**

**Người cầu Ðộc Giác lại càng ít**

**Người hướng Ðại Thừa rất khó gặp.**

**Người hướng Ðại Thừa còn là dễ**

**Tin được pháp này lại khó hơn**

**Huống lại trì tụng vì người nói**

**Ðúng pháp tu hành hiểu chơn thật.**

**Hoặc người đem Ðại thiên thế giới**

**Ðầu đội một kiếp thân chẳng động**

**Việc người này làm chưa là khó**

**Người tin pháp này mới là khó.**

**Hoặc người tay bưng mười quốc độ**

**Ðứng giữa không gian trọn mười kiếp**

**Việc người này làm chưa là khó**

**Tin được pháp này mới là khó.**

**Nơi mười cõi vi trần số chúng**

**Cho vật sở thích trọn một kiếp**

**Phước đức người này chưa là thắng**

**Người tin pháp này mới tối thắng.**

**Nơi mười cõi vi trần số Phật**

**Ðều kính cúng thờ trọn một kiếp**

**Nếu tụng trì được phẩm kinh này**

**Phước này tối thắng hơn người trước.**

**Lúc Hiền Thủ Bồ-tát nói kệ này rồi, thập phương thế giới chấn động sáu cách, cung ma ẩn khuất, ác đạo thôi dứt.**

**Thập phương chư Phật đều hiện ra trước đồng đưa tay hữu xoa đảnh ngài và đồng tiếng khen :**

**“Lành thay! Ông khéo nói pháp này. Chúng ta tất cả đều tùy hỷ.”**

**PHẨM THĂNG TU DI SƠN ĐẢNH   
THỨ MƯỜI BA**

Bản in tại Việt Nam đọc từ trang 525 – 559

Bản in Phật Học Viện Quốc Tế đọc từ trang 259 – 299

**Lúc bấy giờ, do nơi thần lực của đức Như Lai, thập phương tất cả thế giới, trong mỗi Diêm Phù Ðề, đều thấy đức Phật ngự dưới cội cây Bồ-đề, đều có Bồ-tát thừa oai thần của Phật mà thuyết pháp, tất cả đều cho rằng mình luôn đối trước Phật.**

**Ðức Phật chẳng rời dưới cây Bồ-đề, mà thăng lên đảnh núi Tu Di, hướng đến điện của Ðế Thích.**

**Lúc đó Thiên Ðế ở trước điện Diệu Thắng thấy vọi Phật đến, liền dùng thần lực trang nghiêm điện này; trần thiết tòa sư tử Phổ quang minh tạng, đều dùng diệu bửu làm thành : mười ngàn từng cấp cao vọi trang nghiêm, mười ngàn lưới vàng giăng che phía trên, mười ngàn thứ màn, mười ngàn thứ lọng bày trí giáp vòng, mười ngàn lụa màu thắt tụi thòng rủ, mười ngàn chuỗi bửu châu xen kết, mười ngàn y phục trải trên tòa, mười ngàn Thiên tử, mười ngàn Phạm Vương đứng hầu sau trước, mười ngàn ánh sáng chiếu rực.**

**Thiên Ðế chấp tay cúi mình cung kính nghinh tiếp Ðức Phật mà bạch rằng :**

**'Lành thay đức Thế Tôn ! Lành thay đức Thiện Thệ !**

**Lành thay đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Ðẳng Giác !**

**Xin Phật xót thương vào điện này !'**

**Ðức Phật nhận lời vào điện Diệu Thắng. Trong tất cả thế giới ở mười phương đều đồng như vậy cả.**

**Do thần lực của đức Phật, bao nhiêu tiếng nhạc trong các cung điện đều im bặt.**

**Thiên Ðế liền tự nhớ đến những căn lành của đức Phật đã tu từ thời quá khứ, nên nói kệ rằng :**

**Ca Diếp Như Lai đủ đại bi**

**Trong những cát tường rất vô thượng**

**Phật ấy từng đến cung điện này**

**Thế nên chốn này rất cát tường.**

**Câu Na Mâu Ni thấy vô ngại**

**Trong những cát tường rất vô thượng**

**Phật ấy từng đến cung điện này**

**Thế nên chốn này rất cát tường.**

**Câu Lưu Tôn Phật như núi vàng**

**Trong những cát tường rất vô thượng**

**Phật ấy từng đến cung điện này**

**Thế nên chốn này rất cát tường.**

**Tỳ Xá Phù Phật sạch ba hoặc**

**Trong những cát tường rất vô thượng**

**Phật ấy từng đến cung điện này**

**Thế nên chốn này rất cát tường.**

**Thi Khí Như Lai lìa phân biệt**

**Trong những cát tường rất vô thượng**

**Phật ấy từng đến cung điện này**

**Thế nên chốn này rất cát tường.**

**Tỳ Bà Thi Phật như trăng tròn**

**Trong những cát tường rất vô thượng**

**Phật ấy từng đến cung điện này**

**Thế nên chốn này rất cát tường.**

**Phất Sa Phật đạt đệ nhứt nghĩa**

**Trong những cát tường rất vô thượng**

**Phật ấy từng đến cung điện này**

**Thế nên chốn này rất cát tường.**

**Ðề Xá Như Lai biện vô ngại**

**Trong những cát tường rất vô thượng**

**Phật ấy từng đến cung điện này**

**Thế nên chốn này rất cát tường.**

**Ba Ðầu Ma Phật tịnh vô cấu**

**Trong những cát tường rất vô thượng**

**Phật ấy từng đến cung điện này**

**Thế nên chốn này rất cát tường.**

**Nhiên Ðăng Như Lai quang minh lớn**

**Trong những cát tường ấy rất vô thượng**

**Phật ấy từng đến cung điện này**

**Thế nên chốn này rất cát tường.**

**Như Ðạo Lợi Thiên Vương trong thế giới này, do thần lực của Như Lai, nói kệ ca ngợi công đức của mười đức Phật thời quá khứ, trong thế giới ở mười phương, chư Thiên Ðế cũng ca ngợi công đức của chư Phật như vậy.**

**Lúc đức Thế Tôn ngự kiết già trong điện Diệu Thắng, thoạt nhiên điện này rộng rãi bằng chỗ ở của tất cả chư Thiên. Thập phương thế giới cũng đều như vậy.**

**PHẨM TU DI ĐẢNH KỆ TÁN   
THỨ MƯỜI BỐN**

**Lúc bấy giờ, do thần lực của đức Phật, từ ngoài trăm Phật-sát vi trần số quốc độ, mười phương đều có một đại Bồ-tát, mỗi vị đều cùng một Phật-sát vi trần số Bồ-tát đồng vân tập đến. Mười đại Bồ-tát là : Pháp Huệ Bồ-tát, Nhứt Thiết Huệ Bồ-tát, Thắng Huệ Bồ-tát, Công Ðức Huệ Bồ-tát, Tinh Tấn Huệ Bồ-tát, Thiện Huệ Bồ-tát, Trí Huệ Bồ-tát, Chơn Thiệt Huệ Bồ-tát, Vô Thượng Huệ Bồ-tát, Kiên Cố Huệ Bồ-tát. Cõi nước của các ngài theo thứ tự là : Nhơn Ðà La Hoa thế giới, Ba Ðầu Ma Hoa thế giới, Bửu Hoa thế giới, Ưu Bát La Hoa thế giới, Kim Cang Hoa thế giới, Diệu Hương Hoa thế giới, Duyệt Ý Hoa thế giới, A Lô Hoa thế giới, Na La Ðà Hoa thế giới, Hư Không Hoa thế giới.**

**Chư Phật ngự trị nơi đó theo thứ tự là : Thù Ðặc Nguyệt Phật, Vô Tận Nguyệt Phật, Bất Ðộng Nguyệt Phật, Phong Nguyệt Phật, Thủy Nguyệt Phật, Giải Thoát Nguyệt Phật, Vô Thượng Nguyệt Phật, Tinh Tú Nguyệt Phật, Thanh Tịnh Nguyệt Phật, Minh Liễu Nguyệt Phật.**

**Chư Bồ-tát này đến đảnh lễ chơn Phật, rồi tùy phương đến, đều riêng hóa hiện tòa sư tử Tỳ-lô-giá-na tạng mà ngồi kiết già trên đó.**

**Như chư Bồ-tát vân tập đến đảnh núi Tu Di nơi thế giới này, thập phương thế giới cũng đều như thế cả, đến danh hiệu, quốc độ và chư Phật cũng đồng.**

**Lúc đó đức Thế Tôn, từ nơi các ngón của hai chưn phóng trăm ngàn ức quang minh màu đẹp chiếu khắp trong cung của Ðế Thích ở mười phương thế giới, Phật và đại chúng đều hiển hiện cả.**

**Pháp Huệ Bồ-tát thừa oai thần của Phật quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Phật phóng tịnh quang minh**

**Thấy khắp tất cả Phật**

**Ðảnh núi Tu Di Vương**

**Ở trong điện Diệu Thắng.**

**Tất cả Thiên Ðế Thích**

**Thỉnh Phật vào cung điện**

**Ðều nói mười kệ hay**

**Ca ngợi chư Như Lai.**

**Trong các đại hội ấy**

**Bao nhiêu chúng Bồ-tát**

**Ðều từ mười phương đến**

**Hóa tòa mà an tọa.**

**Bồ-tát trong hội đó**

**Danh hiệu đồng chúng tôi,**

**Những cõi từ đó đến**

**Danh tự cũng vẫn đồng;**

**Bổn quốc chư Như Lai**

**Hồng danh đều cũng đồng,**

**Bồ-tát nơi bổn Phật**

**Tịnh tu hạnh vô thượng.**

**Ðại chúng nên quan sát**

**Như Lai tự tại lực**

**Tất cả Diêm Phù Ðề**

**Ðều nói Phật tại đấy.**

**Chúng ta nay thấy Phật**

**Trụ nơi đảnh Tu Di**

**Thập phương cũng như vậy**

**Như Lai tự tại lực.**

**Trong mỗi mỗi thế giới**

**Phát tâm cầu Phật đạo**

**Nương nơi nguyện như vậy**

**Tu tập hạnh Bồ-đề.**

**Phật dùng nhiều thân hình**

**Du hành khắp thế gian**

**Pháp giới không chướng ngại**

**Không ai trắc lượng được.**

**Huệ quang hằng chiếu khắp**

**Ðời tối đều trừ diệt,**

**Tất cả không sánh bằng**

**Thế nào lường biết được !**

**Nhứt Thiết Huệ Bồ-tát, thừa oai lực của đức Phật, quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Giả sử trăm ngàn kiếp**

**Thường thấy đức Như Lai**

**Chẳng y chơn thật nghĩa**

**Mà quán đấng Cứu Thế,**

**Người này chấp lấy tướng**

**Thêm lớn lưới mê lầm**

**Giam trói ngục sanh tử**

**Ðui mù, chẳng thấy Phật.**

**Quan sát nơi các pháp**

**Ðều không có tự tánh**

**Tướng nó, vốn sanh diệt**

**Chỉ là danh thuyết giả.**

**Tất cả pháp vô sanh**

**Tất cả pháp vô diệt**

**Nếu hiểu được như vậy**

**Chư Phật thường hiện tiền.**

**Pháp tánh vốn không tịch**

**Vô thủ, cũng vô kiến**

**Tánh không, tức là Phật**

**Chẳng thể nghĩ lường được.**

**Nếu biết tất cả pháp**

**Thể tánh đều như vậy**

**Người này thời chẳng bị**

**Phiền não làm nhiễm trước.**

**Phàm phu thấy các pháp**

**Chỉ chuyển theo tướng giả**

**Chẳng rõ pháp vô tướng**

**Do đây chẳng thấy Phật.**

**Ðức Phật lìa ba thời**

**Các tướng đều đầy đủ**

**Trụ nơi vô sở trụ**

**Cùng khắp mà bất động.**

**Tôi quán tất cả pháp**

**Thảy đều được rõ ràng**

**Nay thấy đức Như Lai**

**Quyết định không nghi ngờ.**

**Pháp Huệ trước đã nói**

**Như Lai chơn thiệt tánh,**

**Tôi từ đó rõ biết**

**Bồ-đề khó nghĩ bàn.**

**Thắng Huệ Bồ-tát thừa oai lực của Phật, quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Như Lai đại trí huệ**

**Hy hữu không sánh bằng**

**Tất cả những thế gian**

**Tư duy chẳng đến được.**

**Phàm phu vọng quan sát**

**Chấp tướng chẳng đúng lý**

**Phật lìa tất cả tướng**

**Chẳng phải họ biết được.**

**Kẻ vô tri mê lầm**

**Vọng chấp tướng ngũ uẩn**

**Chẳng biết chơn tánh kia**

**Người này chẳng thấy Phật.**

**Rõ biết tất cả pháp**

**Ðều không có tự tánh**

**Hiểu pháp tánh như vậy**

**Thời thấy Lô Xá Na.**

**Vì do tiền ngũ uẩn**

**Có hậu uẩn tương tục**

**Rõ biết nơi tánh này**

**Thấy Phật khó nghĩ bàn.**

**Ví như báu trong tối**

**Không đèn thời chẳng thấy**

**Phật pháp không người nói**

**Dầu huệ chẳng biết được.**

**Cũng như mắt bị lòa**

**Chẳng thấy màu xinh đẹp**

**Như vậy tâm bất tịnh**

**Chẳng thấy các Phật pháp.**

**Lại như mặt trời sáng**

**Kẻ mù không thấy được**

**Tâm không có trí huệ**

**Trọn chẳng thấy chư Phật.**

**Nếu chữa hết bịnh lòa**

**Bỏ lìa lòng tưởng sắc**

**Chẳng thấy nơi các pháp**

**Thời thấy được Như Lai.**

**Nhứt Thiết Huệ đã nói**

**Chư Phật Bồ Ðề pháp**

**Tôi nghe lời ngài nói**

**Ðược thấy Lô Xá Na.**

**Công Ðức Huệ Bồ-tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Các pháp không chơn thật**

**Vọng chấp là chơn thật**

**Cho nên các phàm phu**

**Luân hồi ngục sanh tử.**

**Nơi ngôn từ thuyết pháp**

**Tiểu trí vọng phân biệt**

**Vì thế sanh chướng ngại**

**Chẳng rõ được tự tâm.**

**Ðâu biết được chánh đạo**

**Họ do huệ điên đảo**

**Thêm lớn mọi điều ác.**

**Chẳng thấy các pháp không**

**Hằng thọ khổ sanh tử**

**Người này chưa có được**

**Pháp nhãn thanh tịnh vậy.**

**Xưa kia tôi thọ khổ**

**Vì tôi chẳng thấy Phật,**

**Nên phải tịnh pháp nhãn**

**Xem kia chỗ đáng thấy.**

**Nếu được thấy nơi Phật**

**Thời tâm không chấp lấy**

**Người này thời thấy được**

**Pháp của Phật đã biết.**

**Nếu thấy Phật chơn pháp**

**Thời gọi bực đại trí**

**Người này có tịnh nhãn**

**Hay quan sát thế gian.**

**Không thấy chính là thấy**

**Hay thấy tất cả pháp**

**Nơi pháp nếu có thấy**

**Ðây thời là không thấy.**

**Tất cả các pháp tánh**

**Không sanh cũng không diệt**

**Lạ thay đấng Ðạo Sư**

**Tự giác hay giác tha.**

**Ngài Thắng Huệ đã nói**

**Pháp của Như Lai ngộ**

**Chúng tôi nghe Ngài nói**

**Biết được Phật chơn tánh.**

**Tinh Tấn Huệ Bồ-tát thừa oai lực của Phật, quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Nếu trụ nơi phân biệt**

**Thời hư thanh tịnh nhãn**

**Thêm ngu si, tà kiến**

**Trọn chẳng thấy được Phật.**

**Nếu rõ được tà pháp**

**Như thiệt chẳng điên đảo,**

**Biết vọng vốn tự chơn**

**Thấy Phật thời thanh tịnh.**

**Có thấy, thời là nhơ**

**Ðây thời chưa phải thấy**

**Xa lìa các kiến chấp**

**Như vậy mới thấy Phật.**

**Pháp ngôn ngữ thế gian**

**Chúng sanh vọng phân biệt**

**Biết thế đều vô sanh**

**Mới là thấy thế gian.**

**Nếu thấy 'thấy thế gian'**

**'Thấy' là tướng thế gian**

**Như thiệt đồng không khác**

**Ðây gọi người chơn kiến.**

**Nếu thấy đồng không khác**

**Nơi vật chẳng phân biệt**

**Thấy này lìa phiền não**

**Vô lậu được tự tại.**

**Chỗ chư Phật khai thị**

**Tất cả pháp phân biệt**

**Ðây đều chẳng thể được**

**Vì pháp tánh thanh tịnh.**

**Pháp tánh vốn thanh tịnh**

**Vô tướng như hư không**

**Tất cả không năng thuyết**

**Người trí quán như vậy.**

**Xa lìa nơi pháp tưởng**

**Chẳng thích tất cả pháp**

**Ðây cũng không chỗ tu**

**Thấy được Ðại Mâu Ni.**

**Như ngài Ðức Huệ nói**

**Ðây gọi là thấy Phật;**

**Chỗ có tất cả hạnh**

**Thể tánh đều tịch diệt.**

**Lúc đó Thiện Huệ Bồ-tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Hy hữu đại dũng kiện**

**Vô lượng chư Như Lai**

**Ly cấu tâm giải thoát**

**Tự độ hay độ người.**

**Tôi thấy Thế gian Ðăng**

**Như thật chẳng điên đảo**

**Như trong vô lượng kiếp**

**Bực đủ trí chỗ thấy.**

**Tất cả hạnh phàm phu**

**Ðều mau về diệt tận**

**Tánh nó như hư không**

**Nên nói là vô tận.**

**Người trí nói vô tận**

**Ðây cũng không chỗ nói.**

**Vì tự tánh vô tận**

**Ðược có nan tư tận.**

**Trong chỗ nói vô tận**

**Không chúng sanh được có**

**Biết chúng tánh như vậy**

**Thời thấy Ðại Danh Xưng.**

**Không thấy nói là thấy**

**Vô sanh nói chúng sanh**

**Hoặc thấy, hoặc chúng sanh**

**Rõ biết không thể tánh.**

**Năng kiến cùng sở kiến**

**Kiến giả đều khiển trừ,**

**Chẳng hoại nơi chơn pháp**

**Người này rõ biết Phật.**

**Nếu người rõ biết Phật**

**Và pháp của Phật nói**

**Thời hay chiếu thế gian**

**Như Phật Lô Giá Na.**

**Chánh giác khéo khai thị**

**Ðạo một pháp thanh tịnh,**

**Ðại Sĩ tinh tấn huệ**

**Diễn nói vô lượng pháp.**

**Hoặc có hoặc không có**

**Tưởng niệm này đều trừ**

**Như thế thấy được Phật**

**An trụ nơi thiệt tế.**

**Lúc đó Trí Huệ Bồ-tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Tôi nghe pháp tối thắng**

**Liền sanh trí huệ quang**

**Chiếu khắp mười phương cõi**

**Ðều thấy tất cả Phật.**

**Trong đây không chút vật**

**Chỉ có danh tự giả**

**Nếu chấp có ngã nhơn**

**Thời là vào đường hiểm.**

**Những phàm phu chấp trước**

**Chấp thân là thiệt có**

**Phật chẳng phải sở thủ**

**Họ trọn chẳng thấy được.**

**Người này không huệ nhãn**

**Chẳng thể thấy được Phật**

**Ở trong vô lượng kiếp**

**Lưu chuyển biển sanh tử.**

**Hữu tránh nói sanh tử**

**Vô tránh là Niết-bàn**

**Sanh tử và Niết-bàn**

**Cả hai chẳng nói được.**

**Nếu theo danh tự giả**

**Chấp lấy hai pháp này**

**Người này không đúng thật**

**Chẳng biết Phật diệu đạo.**

**Nếu móng tưởng như vầy :**

**'Ðây Phật, đây tối thắng'**

**Ðiên đảo chẳng phải thật**

**Chẳng thấy được Chánh giác.**

**Biết được thật thể này**

**Tướng chơn như tịch diệt**

**Thời thấy đấng Chánh Giác**

**Vượt khỏi đường ngữ ngôn.**

**Ngôn ngữ nói các pháp**

**Chẳng hiển được thiệt tướng**

**Bình đẳng mới thấy được**

**Như pháp, Phật cũng vậy.**

**Thời quá khứ chư Phật**

**Vị lai và hiện tại**

**Dứt hẳn gốc phân biệt**

**Thế nên gọi là Phật.**

**Chơn Thật Huệ Bồ-tát thừa oai lực của Phật, quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Thà thọ khổ địa ngục**

**Ðược nghe hồng danh Phật**

**Chẳng thích vô lượng vui**

**Mà chẳng nghe danh Phật.**

**Sở dĩ nơi thời xưa**

**Chịu khổ vô số kiếp**

**Lưu chuyển trong sanh tử**

**Vì chẳng nghe danh Phật.**

**Với pháp chẳng điên đảo**

**Mà hiện chứng như thật**

**Lìa các tướng hòa hiệp**

**Gọi là Vô Thượng Giác.**

**Hiện chẳng phải hòa hiệp**

**Khứ, lai cũng như vậy**

**Tất cả pháp vô tướng**

**Ðây là chơn thể Phật.**

**Nếu quán được như vậy**

**Các pháp nghĩa thậm thâm**

**Thời thấy tướng chơn thật**

**Pháp thân của chư Phật.**

**Nơi thật thấy chơn thật**

**Chẳng thật thấy chẳng thật**

**Hiểu rốt ráo như vậy**

**Cho nên gọi là Phật.**

**Phật pháp chẳng giác được**

**Rõ đây gọi 'giác pháp'**

**Chư Phật tu như vậy**

**Một pháp bất khả đắc.**

**Biết do một nên nhiều**

**Biết do nhiều nên một**

**Các pháp không chỗ tựa**

**Chỉ do hòa hiệp khởi.**

**Không năng tác, sở tác**

**Chỉ từ nghiệp tưởng sanh**

**Tại sao biết như vậy**

**Vì khác đây không có.**

**Tất cả pháp vô trụ**

**Ðịnh xứ bất khả đắc**

**Chư Phật trụ nơi đây**

**Rốt ráo không dao động.**

**Vô Thượng Huệ Bồ-tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Ðấng đại thừa vô thượng**

**Xa lìa tưởng chúng sanh**

**Không có ai hơn được**

**Nên hiệu là Vô Thượng.**

**Chỗ chư Phật đã được**

**Vô tác, vô phân biệt**

**Thô to vô sở hữu**

**Vi tế cũng như vậy.**

**Cảnh chư Phật sở hành**

**Trong đó không có số**

**Chánh giác xa lìa số**

**Là chơn pháp của Phật.**

**Như Lai quang chiếu khắp**

**Diệt trừ những tối tăm**

**Quang này chẳng có chiếu**

**Cũng chẳng phải không chiếu.**

**Nơi pháp không chỗ chấp**

**Không niệm cũng không nhiễm**

**Không trụ không xứ sở**

**Chẳng hoại nơi pháp tánh.**

**Trong đây không có hai**

**Cũng lại không có một**

**Bực đại trí thấy đúng**

**Khéo an trụ thật lý.**

**Trong không, không có hai**

**Không hai cũng như vậy**

**Tam giới tất cả không**

**Là chỗ thấy chư Phật.**

**Phàm phu không hay biết**

**Phật khiến trụ chánh pháp**

**Các pháp vô sở trụ**

**Ngộ đây thấy tự thân.**

**Chẳng thân mà nói thân**

**Chẳng khởi mà hiện khởi**

**Không thân cũng không thấy**

**Là Phật thân vô thượng.**

**Như ngài Thật Huệ nói**

**Chư Phật diệu pháp tánh**

**Nếu người nghe pháp này**

**Sẽ được thanh tịnh nhãn.**

**Lúc đó Kiên Cố Huệ Bồ-tát thừa oai lực của Phật quan sát khắp mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Vĩ đại ! quang minh lớn**

**Bực vô thượng dũng kiện**

**Vì lợi ích quần sanh**

**Mà xuất hiện thế gian.**

**Phật dùng tâm đại bi**

**Quan sát khắp chúng sanh**

**Thấy ở trong ba cõi**

**Luân hồi thọ nhiều khổ.**

**Chỉ trừ đấng Chánh Giác**

**Ðấng Ðạo Sư đủ sức**

**Tất cả các Trời Người**

**Không ai cứu hộ được.**

**Nếu chư Phật Bồ-tát**

**Chẳng xuất hiện thế gian**

**Thời không một chúng sanh**

**Có thể được an lạc.**

**Như Lai đẳng chánh giác**

**Và các chúng Thánh Hiền**

**Xuất hiện ở thế gian**

**Cho chúng sanh được vui.**

**Nếu ai thấy Như Lai**

**Vì được lợi hành lớn**

**Nghe hiệu Phật sanh tin**

**Thời là pháp thế gian.**

**Chúng tôi thấy Như Lai**

**Vì được lợi ích lớn**

**Nghe diệu pháp như vậy**

**Ðều sẽ thành Phật đạo.**

**Chư Bồ-tát quá khứ**

**Do thần lực của Phật**

**Ðược huệ nhãn thanh tịnh**

**Rõ cảnh giới chư Phật.**

**Nay thấy Lô Xá Na**

**Càng thêm thanh tịnh tín**

**Phật trí không ngằn mé**

**Diễn thuyết chẳng thể hết.**

**Thắng Huệ Bồ-tát thảy**

**Và tôi Kiên Cố Huệ**

**Trong vô số ức kiếp**

**Cũng nói chẳng thể hết.**

**PHẨM THẬP TRỤ THỨ MƯỜI LĂM**

**Lúc bấy giờ Pháp Huệ Bồ-tát thừa oai lực của Phật, nhập Bồ-tát vô lượng phương tiện tam-muội. Do sức tam-muội, ngoài ngàn Phật-sát vi trần số thế giới ở mười phương, có ngàn Phật-sát vi trần số Phật đều đồng hiệu là Pháp Huệ và đồng hiện đến bảo Pháp Huệ Bồ-tát rằng :**

**'Lành thay ! Lành thay ! Thiện nam tử ! Ông hay nhập Bồ-tát Vô Lượng phương tiện tam-muội này.**

**Thiện nam tử ! Trong mười phương, ở mỗi phương đều có ngàn Phật-sát vi trần số chư Phật đều dùng thần lực đồng gia hộ ông.**

**Lại nguyện lực và thần lực của đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai đây, cùng năng lực thiện căn của ông đã tu, nhập tam-muội này, khiến ông thuyết pháp. Vì để tăng trưởng Phật trí, vì thâm nhập pháp giới, vì khéo rõ chúng sanh giới, vì sở nhập vô ngại, vì sở hành vô chướng, vì được vô đẳng phương tiện, vì nhập nhứt thiết trí tánh, vì giác tất cả pháp, vì biết tất cả căn, vì hay thọ trì diễn thuyết tất cả pháp : chính là phát khởi mười bực trụ của Bồ-tát.**

**Thiện nam tử ! Ông nên thừa thần lực của Phật mà diễn thuyết pháp thập trụ ấy !'**

**Lúc đó chư Phật liền ban cho Pháp Huệ Bồ-tát trí vô ngại, trí vô trước, trí vô đoạn, trí vô si, trí vô dị, trí vô thất, trí vô lượng, trí vô thắng, trí vô giải đãi, trí vô đoạt.**

**Tại sao vậy ? Vì năng lực của tam-muội này pháp nhĩ như vậy.**

**Chư Phật đều đưa tay hữu xoa đảnh của Pháp Huệ Bồ-tát.**

**Pháp Huệ Bồ-tát liền xuất định nói với chư Bồ-tát rằng :**

**'Chư Phật tử ! Trụ xứ của Bồ-tát rộng lớn đồng với hư không giới.**

**Phật tử ! Bồ-tát trụ nơi nhà tam thế chư Phật.**

**Nay tôi sẽ nói về chỗ trụ của Bồ-tát ấy.**

**Chư Phật tử ! Chỗ trụ của Bồ-tát có mười bực mà tam thế chư Phật đã nói, sẽ nói và hiện đương nói.**

**Ðây là mười bực trụ :**

**Sơ phát tâm trụ, Trị địa trụ, Tu hành trụ, Sanh quý trụ, Cụ túc phương tiện trụ, Chánh tâm trụ, Bất thối trụ, Ðồng chơn trụ, Pháp vương tử trụ, Quán đảnh trụ.**

**Chư Phật tử ! Thế nào là Bồ-tát phát tâm trụ ?**

**Vị Bồ-tát này thấy Phật hình dung đoan nghiêm xinh đẹp có oai lực lớn, hoặc thấy thần túc, hoặc nghe thọ ký, hoặc nghe giảng dạy, hoặc thấy chúng sanh chịu những sự quá khổ, hoặc nghe Phật pháp rộng lớn của Như Lai mà phát Bồ-đề tâm, cầu nhứt thiết trí.**

**Vị Bồ-tát này duyên mười pháp khó được mà phát tâm. Ðây là mười pháp khó được :**

**Trí biết rõ thị xứ phi xứ, trí biết rõ thiện ác nghiệp báo, trí biết rõ căn tánh thắng liệt, trí biết rõ các loại tri giải sai biệt, trí biết rõ các cảnh giới sai biệt, trí biết rõ tất cả chí xứ đạo, trí biết rõ các thiền giải thoát tam-muội, trí túc mạng vô ngại, trí thiên nhãn vô ngại, trí tam thế lậu tận.**

**Chư Phật tử ! Vị Bồ-tát này nên khuyên học mười pháp. Ðây là mười pháp :**

**Siêng cúng dường Phật, thích ở sanh tử, chủ trương dìu dắt thế gian khiến trừ ác nghiệp, thường đem pháp thắng diệu dạy bảo, ca ngợi pháp vô thượng, học công đức của Phật, sanh ở trước Phật luôn được nhiếp thọ, phương tiện diễn nói tam-muội tịch tịnh, ngợi khen xa lìa sanh tử luân hồi, làm chỗ quy y cho chúng sanh đang bị khổ.**

**Vì sao phải khuyên học mười pháp này. Vì muốn vị Bồ-tát này, ở trong Phật pháp, tâm thêm rộng lớn, có nghe được pháp liền tự hiểu, chẳng do người khác dạy.**

**Chư Phật tử ! Thế nào là bực Bồ-tát trị địa trụ ?**

**Vị Bồ-tát này đối với chúng sanh phát mười thứ tâm :**

**Tâm lợi ích, tâm đại bi, tâm an lạc, tâm an trụ, tâm lân mẫn, tâm nhiếp thọ, tâm thủ hộ, tâm đồng với mình, tâm làm thầy, tâm làm đạo sư.**

**Chư Phật tử ! nên khuyên vị Bồ-tát này học mười thứ pháp :**

**Tụng tập học rộng, rảnh rang tịch tịnh, gần thiện tri thức, nói lời hòa vui, nói tất biết thời, lòng không khiếp sợ, rõ thấu các nghĩa, tu hành đúng pháp, xa lìa ngu mê, an trụ bất động.**

**Do học mười pháp trên đây, vị Bồ-tát này đối với chúng sanh, thêm lớn đại bi, có được nghe pháp liền tự hiểu chẳng do người khác dạy.**

**Chư Phật tử ! Thế nào là Bồ-tát tu hành trụ ?**

**Vị Bồ-tát này dùng mười hạnh để quan sát tất cả pháp :**

**Quán tất cả pháp vô thường, tất cả pháp khổ, tất cả pháp không, tất cả pháp vô ngã, tất cả pháp vô tác, tất cả pháp vô vị, tất cả pháp bất như danh, tất cả pháp vô xứ sở, tất cả pháp rời phân biệt, tất cả pháp không kiên thiệt.**

**Chư Phật tử ! Vị Bồ-tát này nên khuyên học mười pháp :**

**Quan sát chúng sanh giới, pháp giới, thế giới, quan sát địa giới, thủy giới, hỏa giới, phong giới, quan sát dục giới, sắc giới, vô sắc giới. Vì muốn vị Bồ-tát này được trí huệ sáng tỏ, có được nghe pháp liền tự hiểu, chẳng do người khác dạy.**

**Chư Phật tử ! Thế nào là Bồ-tát sanh quý trụ ?**

**Vị Bồ-tát này từ thánh giáo sanh, thành tựu mười pháp :**

**Trọn chẳng thối chuyển nơi Phật đạo, sanh lòng tin sâu thanh tịnh, khéo quan sát pháp, rõ biết chúng sanh, quốc độ, thế giới, nghiệp hạnh, quả báo, sanh tử, Niết-bàn.**

**Chư Phật tử ! Vị Bồ-tát này nên khuyên học mười pháp :**

**Rõ biết tất cả Phật pháp thời quá khứ, thời vị lai, thời hiện tại;**

**Tu tập tất cả Phật pháp thời quá khứ, vị lai, hiện tại;**

**Viên mãn tất cả Phật pháp quá khứ, vị lai, hiện tại;**

**Biết rõ tất cả Phật bình đẳng. Ðây là vì muốn cho vị Bồ-tát này được thăng tiến, nơi trong tam thế tâm được bình đẳng, có được nghe pháp liền tự hiểu, chẳng do người khác dạy.**

**Chư Phật tử ! Thế nào là Bồ-tát cụ túc phương tiện trụ ?**

**Vị Bồ-tát này trọn đủ mười pháp :**

**Căn lành tu tập đều vì cứu hộ tất cả chúng sanh, lợi ích tất cả chúng sanh, an lạc tất cả chúng sanh, ai mẫn tất cả chúng sanh, độ thoát tất cả chúng sanh, khiến tất cả chúng sanh lìa những tai nạn, khiến tất cả chúng sanh thoát khổ sanh tử, khiến tất cả chúng sanh phát sanh tịnh tín, khiến tất cả chúng sanh đều được điều phục, khiến tất cả chúng sanh đều chứng Niết-bàn.**

**Chư Phật tử ! Vị Bồ-tát này nên khuyên học mười pháp :**

**Biết chúng sanh vô biên, vô lượng, vô số, biết chúng sanh bất tư nghị, vô lượng sắc, bất khả lượng, biết chúng sanh không, vô sở tác, vô sở hữu, vô tự tánh.**

**Vì muốn vị Bồ-tát này, tâm lại càng tăng thắng hơn không bị nhiễm trước, có được nghe pháp liền tự hiểu, chẳng do người khác dạy.**

**Chư Phật tử ! Thế nào là Bồ-tát chánh tâm trụ ?**

**Vị Bồ-tát này nghe mười pháp tâm định chẳng động :**

**Nghe khen Phật hay chê Phật, đối với Phật pháp tâm định chẳng động.**

**Nghe khen pháp hay chê pháp, đối với Phật pháp tâm định chẳng động.**

**Nghe khen Bồ-tát hay chê Bồ-tát, đối với Phật pháp tâm định chẳng động.**

**Nghe khen hay chê công hạnh của Bồ-tát, đối với Phật pháp tâm định chẳng động.**

**Nghe nói chúng sanh hữu lượng hay vô lượng, đối với Phật pháp tâm định chẳng động.**

**Nghe nói chúng sanh hữu cấu hay vô cấu, đối với Phật pháp tâm định chẳng động.**

**Nghe nói chúng sanh dễ độ hay khó độ, đối với Phật pháp tâm định chẳng động.**

**Nghe nói pháp giới hữu lượng hay vô lượng, đối với Phật pháp tâm định chẳng động.**

**Nghe nói pháp giới có thành có hoại, đối với Phật pháp tâm định chẳng động.**

**Nghe nói Phật pháp hoặc có hoặc không, đối với Phật pháp tâm định chẳng động.**

**Chư Phật tử ! Vị Bồ-tát này nên khuyên học mười pháp :**

**Tất cả pháp vô tướng, tất cả pháp vô thể,**

**Tất cả pháp chẳng thể tu, tất cả pháp vô sở hữu,**

**Tất cả pháp không chơn thiệt, tất cả pháp không,**

**Tất cả pháp vô tánh, tất cả pháp như huyễn,**

**Tất cả pháp như mộng, tất cả pháp vô phân biệt.**

**Vì muốn vị Bồ-tát này tâm lại càng thêm tăng tiến được chẳng thối chuyển vô sanh pháp nhẫn. Có được nghe pháp liền tự hiểu chẳng do người khác dạy.**

**Chư Phật tử ! Thế nào là Bồ-tát bất thối trụ ?**

**Vị Bồ-tát này nghe mười pháp kiên cố bất thối :**

**Nghe có Phật hay không có Phật, nghe có pháp hay không pháp, nghe có Bồ-tát hay không Bồ-tát, nghe có Bồ-tát hạnh hay không Bồ-tát hạnh, nghe có Bồ-tát tu hành được xuất ly hay chẳng xuất ly, nghe quá khứ có Phật hay không Phật, nghe vị lai có Phật hay không Phật, nghe hiện tại có Phật hay không Phật, nghe Phật trí hữu tận hay vô tận, nghe tam thế là một tướng hay chẳng phải một tướng, đối với trong Phật pháp tâm đều chẳng thối chuyển cả.**

**Chư Phật tử ! Vị Bồ-tát này nên khuyên học mười pháp quảng đại :**

**Nói một chính là nhiều, nói nhiều chính là một; văn tùy nơi nghĩa, nghĩa tùy nơi văn, chẳng có chính là có, có chính là chẳng phải có, vô tướng chính là tướng, tướng chính là vô tướng, vô tánh chính là tánh, tánh chính là vô tánh.**

**Vì muốn khiến vị Bồ-tát này tăng tiến, nơi tất cả pháp khéo hay xuất ly, có được nghe pháp liền tự hiểu chẳng do người khác dạy.**

**Chư Phật tử ! Thế nào là Bồ-tát đồng chơn trụ ?**

**Vị Bồ-tát này trụ mười hạnh nghiệp :**

**Thân hạnh không lỗi, ngữ hạnh không lỗi, ý hạnh không lỗi, tùy ý thọ sanh, biết chúng sanh các thứ dục, biết chúng sanh các thứ tri giải, biết chúng sanh các thứ cảnh giới, biết chúng sanh các thứ nghiệp, biết thế giới thành hoại, thần túc tự tại vô ngại.**

**Chư Phật tử ! Vị Bồ-tát này nên khuyên học mười pháp :**

**Biết tất cả Phật-sát, động tất cả Phật-sát, trì tất cả Phật-sát, quán tất cả Phật-sát, đến tất cả Phật-sát, du hành vô số thế giới, lãnh thọ vô số Phật pháp, hiện thân biến hóa tự tại, nói ra tiếng quảng đại biến mãn, trong một sát-na thừa sự cúng dường vô số Phật.**

**Vì muốn vị Bồ-tát này tăng tiến, hay được thiện xảo đối với tất cả pháp, có được nghe pháp liền tự hiểu chẳng do người khác dạy.**

**Chư Phật tử ! Thế nào là Bồ-tát pháp vương tử trụ ?**

**Vị Bồ-tát này khéo biết mười pháp :**

**Khéo biết chúng sanh thọ sanh, khéo biết phiền não hiện khởi, khéo biết tập khí tương tục, khéo biết chỗ làm phương tiện, khéo biết vô lượng pháp, khéo biết các oai nghi, khéo biết thế giới sai biệt, khéo biết những việc của thời gian trước, thời gian sau, khéo biết diễn thuyết thế đế, khéo biết diễn thuyết đệ nhứt nghĩa.**

**Chư Phật tử ! Vị Bồ-tát này nên khuyên học mười pháp :**

**Pháp Vương xứ thiện xảo, Pháp Vương xứ quỷ độ, Pháp Vương xứ cung điện, Pháp Vương xứ thu nhập, Pháp Vương xứ quan sát, Pháp Vương xứ quán đảnh, Pháp Vương lực trì, Pháp Vương vô úy, Pháp Vương minh tẩm, Pháp Vương tán thán.**

**Vì muốn khiến vị Bồ-tát này tăng tiến tâm không chướng ngại, có được nghe pháp liền tự hiểu chẳng do người khác dạy.**

**Chư Phật tử ! Thế nào là Bồ-tát quán đảnh trụ ?**

**Vị Bồ-tát này được thành tựu mười thứ trí :**

**Chấn động vô số thế giới, chiếu diệu vô số thế giới trụ trì vô số thế giới, qua đến vô số thế giới, nghiêm tịnh vô số thế giới, khai thị vô số chúng sanh, quan sát vô số chúng sanh, biết căn tánh của vô số chúng sanh, khiến vô số chúng sanh thu nhập, khiến vô số chúng sanh điều phục.**

**Vị Bồ-tát này thân và thân nghiệp, thần thông biến hiện, quá khứ trí, vị lai trí, hiện tại trí, thành tựu Phật độ tâm cảnh giới, trí cảnh giới, tất cả đều chẳng thể biết được, nhẫn đến Pháp Vương Tử Bồ-tát cũng chẳng biết được.**

**Vị Bồ-tát này khuyên học mười thứ trí của Như Lai :**

**Tam thế trí, Phật pháp trí, pháp giới vô ngại trí, pháp giới vô biên trí, sung mãn nhứt thiết thế giới trí, phổ chiếu nhứt thiết thế giới trí, trụ trì nhứt thiết thế giới trí, tri nhứt thiết chúng sanh trí, tri nhứt thiết pháp trí tri vô biên chư Phật trí.**

**Vì muốn khiến vị Bồ-tát này tăng trưởng nhứt thiết chủng trí, có được nghe pháp liền tự hiểu, chẳng do người khác dạy.**

**Lúc bấy giờ, do thần lực của đức Phật trong mười phương, mỗi phương đều một vạn Phật-sát vi trần số thế giới sáu thứ chấn động. Mưa thiên hoa, tràng hoa, thiên mạt hương, thiên tạp hương, thiên bửu y, thiên bửu vân, thiên trang nghiêm cụ. Những kỹ nhạc trời tự nhiên hòa tấu. Phóng thiên quang minh và âm thinh vi diệu.**

**Như ở thế giới này, thập phương thế giới, nơi điện Thiên Ðế Thích nói pháp thập trụ và hiện thần biến cũng như vậy cả.**

**Lại do thần lực của Phật, mười phương đều có một vạn Phật-sát vi trần số Bồ-tát đến nơi đây và đồng nói rằng :**

**'Lành thay ! Lành thay ! Này Phật tử ! Ngài khéo nói pháp này.**

**Chúng tôi đồng tên Pháp Huệ, quốc độ đồng hiệu Pháp Vân, Như Lai ở các cõi đó đều hiệu Diệu Pháp. Nơi pháp hội của Thế Tôn chúng tôi cũng giảng thuyết thập trụ, câu văn nghĩa lý và chúng hội quyến thuộc cũng đồng như nơi đây, không có tăng giảm.**

**Chúng tôi thừa thần lực của đức Phật mà đến nơi pháp hội này để chứng minh.**

**Lúc đó Pháp Huệ Bồ-tát, thừa oai lực của Phật, quan sát mười phương khắp cùng pháp giới, rồi nói kệ rằng :**

**Thấy thân vi diệu đấng Thắng Trí**

**Tướng hảo đoan nghiêm đều đầy đủ**

**Tôn trọng như vậy rất khó gặp**

**Bồ-tát dũng mãnh sơ phát tâm.**

**Thấy đại thần thông không ai bằng**

**Nghe lời thọ ký và dạy bảo**

**Các loài chúng sanh khổ vô lượng**

**Do đây Bồ-tát sơ phát tâm.**

**Nghe chư Như Lai đấng Phổ Thắng**

**Tất cả công đức đều thành tựu**

**Ví như hư không chẳng phân biệt**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm**

**Tam thế nhơn quả gọi là xứ**

**Tự tánh chúng ta là phi xứ**

**Muốn đều rõ biết nghĩa chơn thật**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Thời quá khứ, vị lai, hiện tại,**

**Chỗ có tất cả nghiệp thiện ác**

**Muốn đều rõ biết tận cùng cả**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Chư thiền giải thoát và tam muội**

**Tàm nhiễm, thanh tịnh vô lượng Thứ**

**Muốn đều rõ biết nhập, trụ, xuất**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Tùy các chúng sanh căn lợi độn**

**Như vậy các thứ tinh tấn, lực**

**Muốn đều rõ thấu phân biệt biết**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Tất cả chúng sanh hiểu nhiều thứ**

**Lòng họ sở thích đều sai khác**

**Vô lượng như vậy muốn đều biết**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Chúng sanh các cõi đều sai khác**

**Tất cả thế gian vô hạn lượng**

**Muốn đều biết rõ thể tánh kia**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Tất cả hữu vi các hạnh đạo**

**Mỗi mỗi đều có chỗ nơi đến**

**Ðều muốn rõ biết thể tánh đó**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Tất cả thế giới các chúng sanh**

**Tùy nghiệp trôi lăn không tạm dứt**

**Muốn được thiên nhãn đều thấy rõ**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Trong đời quá khứ đã từng có**

**Thể tánh như vậy, tướng như vậy**

**Muốn đều rõ biết túc trụ kia**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Tất cả chúng sanh những phiền não**

**Tương tục, hiện khởi, và tập khí**

**Muốn đều rõ biết rốt ráo hết**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Tùy những chúng sanh chỗ an lập**

**Các môn đàm luận đường ngữ ngôn**

**Như thế đế đó đều muốn biết**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Tất cả các pháp lìa ngôn thuyết**

**Tánh không tịch diệt vốn vô tác**

**Muốn đều rõ thấu chơn nghĩa này**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Muốn đều chấn động mười phương cõi**

**Nghiên úp tất cả những đại hải**

**Ðầy đủ chư Phật đại thần thông**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Muốn một chân lông phóng quang minh**

**Chiếu khắp mười phương vô lượng cõi**

**Trong mỗi quang minh giác tất cả**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Muốn đem nan tư vô lượng cõi**

**Ðể trong bàn tay mà chẳng động**

**Rõ biết tất cả như huyễn hóa**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Muốn dùng một lông chấm nước biển**

**Tất cả đại hải đều làm cạn**

**Mà đều phân biệt biết số kia**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Bất khả tư nghị các quốc độ**

**Đều nghiền làm bụi không còn sót**

**Muốn đều phân biệt biết số bụi**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Quá khứ vị lai vô lượng kiếp**

**Tất cả thế gian tướng thành hoại**

**Ðều muốn thấu rõ cùng biên tế**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Tam thế tất cả chư Như Lai**

**Tất cả Ðộc Giác và Thanh Văn**

**Muốn biết hết cả những pháp đó**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Vô lượng vô biên các thế giới**

**Muốn dùng một lông đều cân nổi**

**Như thể tướng kia đều biết rõ**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Vô lượng vô số Luân Vi sơn**

**Muốn khiến đều vào trong chơn lông**

**Lớn nhỏ của kia đều biết rõ**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Muốn dùng một diệu âm tịch tịnh**

**Khắp ứng mười phương tùy loại diễn**

**Như vậy đều khiến sáng sạch rõ**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Ngôn ngữ của tất cả chúng sanh**

**Một lời diễn nói đều hết cả**

**Ðều muốn rõ biết tự tánh kia**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Ngôn âm thế gian đều nói cả**

**Khiến họ đều hiểu chứng tịch diệt**

**Muốn được như vậy diệu thiệt căn**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Muốn khiến mười phương những thế giới**

**Có tướng thành hoại đều được thấy**

**Mà đều biết từ phân biệt sanh**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Tất cả mười phương những thế giới**

**Vô lượng Như Lai đều sung mãn**

**Ðều muốn rõ biết Phật pháp kia**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Các loại biến hóa vô lượng thân**

**Tất cả thế giới vi trần thảy**

**Ðều muốn rõ thấu từ tâm khởi**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Quá khứ, vị lai và hiện tại**

**Vô lượng vô số chư Như Lai**

**Muốn nơi một niệm đều rõ biết**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Muốn diễn thuyết đủ một câu pháp**

**A tăng kỳ kiếp không cùng tận**

**Mà khiến văn nghĩa đều chẳng đồng**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Mười phương tất cả các chúng sanh**

**Tùy tướng họ lưu chuyển sanh diệt**

**Muốn nơi một niệm đều rõ thấu**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Muốn dùng thân, ngữ và ý nghiệp**

**Ðến khắp mười phương không chướng ngại**

**Rõ biết tam thế đều không tịch**

**Bồ-tát do đây sơ phát tâm.**

**Bồ-tát phát tâm như vậy rồi**

**Khiến nên qua đến mười phương cõi**

**Cung kính cúng dường chư Như Lai**

**Do đây khiến được không thối chuyển.**

**Bồ-tát dũng mãnh cầu Phật đạo**

**Ở nơi sanh tử chẳng mỏi nhàm**

**Vì kia ca ngợi khiến thuận lành**

**Như vậy khiến kia không thối chuyển.**

**Mười phương thế giới vô lượng cõi**

**Ðều ở trong đó làm Tôn Chủ**

**Vì chư Bồ-tát nói như vậy**

**Do đây khiến kia không thối chuyển.**

**Tối thắng, tối thượng, tối đệ nhứt**

**Pháp thậm thâm, vi diệu, thanh tịnh**

**Khuyên chư Bồ-tát nói cùng người**

**Dạy như vậy khiến lìa phiền não,**

**Tất cả thế gian không bằng được**

**Nơi chẳng thể khuynh động dẹp phục**

**Vì Bồ-tát kia thường ca ngợi**

**Dạy như vậy khiến chẳng thối chuyển.**

**Phật là thế gian Ðại Lực Chủ**

**Ðầy đủ tất cả những công đức**

**Khiến các Bồ-tát trụ trong đó**

**Dùng đây dạy làm Thắng Trượng Phu,**

**Nơi vô lượng vô biên chư Phật**

**Ðều được qua đến để gần gũi**

**Thường được chư Phật luôn nhiếp thọ**

**Dạy như vậy khiến chẳng thối chuyển.**

**Bao nhiêu những tam muội tịch tịnh**

**Thảy đều diễn đạt không còn thừa**

**Vì Bồ-tát kia nói như vậy**

**Do đây khiến kia chẳng thối chuyển.**

**Dẹp trừ vòng sanh tử các cõi**

**Mà chuyển diệu pháp thanh tịnh luân**

**Tất cả thế gian không chỗ chấp**

**Vì các Bồ-tát nói như vậy.**

**Tất cả chúng sanh đọa ác đạo**

**Vô lượng khổ nặng làm bức ngặt**

**Làm chỗ quy y cứu hộ họ**

**Vì các Bồ-tát nói như vậy.**

**Ðây là 'Bồ-tát phát tâm trụ'**

**Nhứt hướng chí cầu vô thượng đạo,**

**Như tôi đã nói pháp dạy bảo**

**Tất cả chư Phật cũng như vậy.**

**Thứ hai : 'Bồ-tát trị địa trụ'**

**Phải nên phát khởi tâm như vầy :**

**Mười phương tất cả những chúng sanh**

**Nguyện đều thuận theo lời Phật dạy,**

**Tâm đại bi, lợi ích, an lạc,**

**Tâm an trụ, xót thương, nhiếp thọ,**

**Tâm thủ hộ chúng sanh đồng mình,**

**Tâm làm thầy và tâm đạo sư,**

**Ðã trụ tâm thắng diệu như vậy**

**Kế khiến tụng tập cầu học rộng**

**Thường thích tịch tịnh, chánh tư duy**

**Gần gũi tất cả thiện tri thức.**

**Nói lời hòa vui, lìa thô cứng**

**Nói tất biết thời, không e sợ**

**Rõ thấu nghĩa lý làm đúng pháp**

**Xa lìa ngu mê tâm bất động :**

**Ðây là sơ học Bồ-đề hạnh**

**Làm được hạnh này : Chơn Phật tử**

**Nay tôi nói chỗ kia nên làm**

**Như vậy Phật tử phải siêng học.**

**Thứ ba : 'Bồ-tát tu hành trụ'**

**Thường y Phật giáo siêng quan sát**

**Các pháp vô thường, khổ, và không**

**Cũng không ngã nhơn, không động tác.**

**Tất cả các pháp chẳng đáng ưa**

**Không đúng danh tự, không xứ sở**

**Không chỗ phân biệt, không chơn thiệt**

**Người quán như vậy gọi Bồ-tát.**

**Kế, khiến quan sát chúng sanh giới**

**Và cũng quan sát nơi pháp giới**

**Thế giới sai biệt trọn không thừa**

**Nơi kia đều nên khuyên quan sát.**

**Thập phương thế giới và hư không**

**Bao nhiêu địa, thủy, cùng hỏa, phong**

**Dục giới, sắc giới, vô sắc giới**

**Ðều khuyên quán sát đến cùng tận.**

**Quán sát cõi kia đều sai khác**

**Và thể tánh nó, đều rốt ráo**

**Dạy siêng tu hành được như vậy**

**Ðây thời gọi là chơn Phật tử.**

**Thứ tư : 'Bồ-tát sanh quý trụ'**

**Từ các thánh giáo mà xuất sanh**

**Rõ thấu các cõi không chỗ có**

**Vượt qua pháp kia sanh pháp giới.**

**Tin Phật kiên cố, chẳng thể hoại**

**Quán pháp tịch diệt, tâm an trụ**

**Tùy những chúng sanh đều rõ biết**

**Thể tánh hư vọng không chơn thiệt.**

**Thế gian, sát độ, nghiệp và báo**

**Sanh tử, Niết-bàn đều như vậy**

**Phật tử nơi pháp quán như vậy**

**Từ Phật thân sanh, gọi Phật tử.**

**Quá khứ vị lai và hiện tại**

**Trong đó bao nhiêu những Phật pháp**

**Rõ biết chứa họp và viên mãn**

**Tu học như vậy khiến rốt ráo.**

**Tam thế tất cả chư Như Lai**

**Hay tùy quán sát đều bình đẳng**

**Các thứ sai biệt bất khả đắc**

**Người quán như vậy đạt tam thế.**

**Như tôi tán dương ca ngợi đó**

**Là những công đức đệ tứ trụ**

**Nếu hay y pháp siêng tu hành**

**Mau thành Phật Bồ-đề vô thượng.**

**Ðây đến Bồ-tát trụ thứ năm**

**Hiệu là 'cụ túc phương tiện trụ'**

**Vào sâu vô lượng phương tiện khéo**

**Phát sanh nghiệp công đức rốt ráo.**

**Bồ-tát chỗ tu các phước đức**

**Ðều vì cứu hộ các quần sanh**

**Chuyên tâm làm lợi ích an lạc**

**Một mặt xót thương khiến độ thoát.**

**Vì tất cả đời trừ các nạn**

**Dẫn thoát sanh tử, khiến vui mừng**

**Mỗi mỗi điều phục không để sót**

**Ðều khiến đủ đức hướng Niết-bàn.**

**Tất cả chúng sanh vô lượng biên**

**Vô lượng, vô số, bất tư nghị**

**Nhẫn đến bất khả xưng lượng thảy**

**Nghe lãnh Như Lai pháp như vậy.**

**Ðây là Phật tử đệ ngũ trụ**

**Thành tựu phương tiện độ chúng sanh**

**Ðấng đại trí viên mãn công đức**

**Ðem pháp như vậy để khai thị.**

**Thứ sáu : 'chánh tâm viên mãn trụ'**

**Nơi pháp tự tánh không mê hoặc**

**Chánh niệm tư duy, rời phân biệt**

**Tất cả trời người chẳng động được.**

**Nghe khen chê Phật , cùng Phật pháp**

**Bồ-tát và cùng Bồ-tát hạnh**

**Chúng sanh hữu lượng hoặc vô lượng**

**Hữu cấu vô cấu, độ khó dễ,**

**Pháp giới lớn nhỏ và thành hoại**

**Hoặc có hoặc không, lòng chẳng động**

**Quá khứ, vị lai và hiện tại**

**Nhớ kỹ tư duy hằng quyết định.**

**Tất cả các pháp đều vô tướng**

**Vô thể, vô tánh, không, vô thiệt**

**Như ảo, như mộng, rời phân biệt**

**Thường thích được nghe nghĩa như vậy.**

**Thứ bảy : 'Bất thối chuyển Bồ-tát'**

**Nơi Phật , Phật pháp, Bồ-tát hạnh**

**Hoặc có, hoặc không, xuất, chẳng xuất**

**Dầu nghe thuyết ấy không thối chuyển.**

**Quá khứ, vị lai và hiện tại**

**Tất cả chư Phật có cùng không**

**Phật trí hữu tận hoặc vô tận**

**Tam thế một tướng các thứ tướng.**

**Một tức là nhiều, nhiều là một**

**Văn tùy nơi nghĩa, nghĩa tùy văn**

**Như vậy tất cả xoay vần thành**

**Bực bất thối nên vì chúng nói.**

**Hoặc pháp có tướng và vô tướng**

**Hoặc pháp có tánh và vô tánh**

**Các thứ sai biệt thuộc lẫn nhau**

**Người này nghe được rồi rốt ráo.**

**Thứ tám : 'Bồ-tát đồng chơn trụ'**

**Thân ngữ ý hạnh đều đầy đủ**

**Tất cả thanh tịnh không có lỗi**

**Tùy ý thọ sanh được tự tại.**

**Biết những chúng sanh lòng sở thích**

**Các thứ ý giải đều sai khác**

**Và kia chỗ có tất cả pháp**

**Thập phương quốc độ tướng thành hoại,**

**Ðến được diệu thần thông mau chóng**

**Trong tất cả chỗ tùy niệm qua**

**Nơi chư Phật được nghe diệu pháp**

**Khen ngợi tu hành không lười mỏi,**

**Rõ biết tất cả các Phật độ**

**Chấn động, gia trì và quán sát**

**Vượt qua Phật độ vô lượng số**

**Du hành thế giới vô biên số.**

**Vô số diệu pháp đều hỏi han**

**Chỗ muốn thọ thân đều tự tại**

**Ngôn âm thiện xảo đều sung mãn**

**Chư Phật vô số đều thờ kính.**

**Thứ chín : 'Bồ-tát vương tử trụ'**

**Hay thấy chúng sanh thọ sanh khác**

**Phiền não hiện, tập, đều biết cả**

**Chỗ làm phương tiện đều khéo rõ,**

**Các pháp đều khác, oai nghi khác**

**Thế giới chẳng đồng, thuở trước sau**

**Như kia thế tục, đệ nhứt nghĩa**

**Ðều khéo biết rõ không có thừa,**

**Chỗ Pháp Vương thiện xảo an lập**

**Tùy nơi chỗ kia có diệu pháp**

**Pháp Vương cung điện hoặc thu nhập**

**Và nơi trong đó quan sát thấy,**

**Pháp Vương chỗ có pháp quán đảnh**

**Thần lực, gia trì, không khiếp sợ**

**Yên nghỉ cung thất, và ngợi khen**

**Ðem đây dạy bảo Pháp Vương Tử.**

**Như vậy vì nói đều hết cả**

**Mà khiến tâm kia không chấp trước**

**Nơi đây rõ biết tu chánh niệm**

**Tất cả chư Phật hiện ra trước.**

**Thứ mười : 'Quán đảnh chơn Phật tử'**

**Thành mãn pháp tối thượng đệ nhứt**

**Thập phương vô số các thế giới**

**Ðều hay chấn động quang chiếu khắp,**

**Trụ trì, qua đến, cũng không thừa**

**Thanh tịnh trang nghiêm đều đầy đủ**

**Khai thị chúng sanh vô hạn số**

**Quan sát căn tánh đều biết cả.**

**Phát tâm điều phục cũng vô biên**

**Ðều khiến thu hướng đại Bồ-đề**

**Tất cả pháp giới đều quan sát**

**Thập phương quốc độ đều khiến đến.**

**Nơi đó, thân và thân hành động**

**Thần thông biến hiện khó lường được**

**Tam thế Phật độ các cảnh giới**

**Nhẫn đến Vương Tử không rõ được.**

**Pháp giới vô ngại vô biên trí**

**Sung mãn nhất thiết thế giới trí**

**Chiếu diệu thế giới trụ trì trí**

**Rõ biết chúng sanh chư pháp trí**

**Và biết chánh giác vô biên trí**

**Như Lai vì nói đều đủ cả.**

**Thập trụ Bồ-tát như vậy thảy**

**Ðều từ Như Lai pháp hóa sanh**

**Tùy kia chỗ có công đức hạnh**

**Tất cả trời người chẳng lường được.**

**Quá khứ, vị lai và hiện tại**

**Phát tâm cầu Phật số vô biên**

**Thập phương quốc độ đều sung mãn**

**Ðều sẽ được thành nhứt thiết trí.**

**Tất cả quốc độ không ngằn mé**

**Thế giới chúng sanh pháp cũng vậy**

**Hoặc, nghiệp, sở thích đều khác biệt**

**Nương đó mà phát Bồ-đề tâm.**

**Ban đầu một niệm cầu Phật đạo**

**Chúng sanh thế gian và nhị thừa**

**Hết sức suy gẫm còn chẳng biết**

**Huống là bao nhiêu công đức khác.**

**Thập phương tất cả các thế giới**

**Dùng một lông đều cân nhắc được,**

**Người đó biết được Phật tử này**

**Công hạnh hướng đến Phật đại trí.**

**Thập phương chỗ có những biển lớn**

**Ðều dùng sợi lông chấm khiến cạn,**

**Người đó biết được Phật tử này**

**Công đức tu hành trong một niệm.**

**Tất cả thế giới nghiền làm bụi**

**Ðều phân biệt được biết rõ số,**

**Người như vậy mới có thể thấy**

**Ðạo tu hành của Bồ-tát này.**

**Thập phương chư Phật trong tam thế**

**Tất cả Ðộc Giác và Thinh Văn**

**Ðều dùng tất cả diệu biệt tài**

**Khai thị sơ phát Bồ-đề tâm.**

**Phát tâm công đức chẳng lường được**

**Sung mãn tất cả cõi chúng sanh**

**Chúng trí cùng nói không hết được**

**Huống là bao nhiêu diệu hạnh khác.**

**PHẨM PHẠM HẠNH THỨ MƯỜI SÁU**

**Lúc bấy giờ Chánh Niệm Thiên Tử bạch Pháp Huệ Bồ-tát rằng:**

**Thưa Phật tử! Trong tất cả thế giới, chư Bồ-tát y theo giáo pháp của Như Lai nhuộm y xuất gia, thế nào mà được phạm hạnh thanh tịnh, từ địa vị Bồ-tát đến đạo vô thượng Bồ-đề?'**

**Pháp Huệ Bồ-tát nói:**

**'Nầy Phật tử! Ðại Bồ-tát lúc tu phạm hạnh, nên dùng mười pháp làm cảnh sở duyên để tác ý quan sát.**

**Ðây là mười pháp: thân, thân nghiệp, ngữ, ngữ nghiệp, ý, ý nghiệp, Phật, Pháp, Tăng và giới.**

**Nên quan sát như vầy: Thân là phạm hạnh ư?**

**Nhẫn đến giới là phạm hạnh ư?**

**Nếu thân là phạm hạnh, phải biết phạm hạnh thời là chẳng phải thiện, là phi pháp, là lộn đục, là hôi xấu, là bất tịnh, là đáng nhàm, là trái nghịch, là tạp nhiễm, là tử thi, là nhóm trùng.**

**Nếu thân nghiệp là phạm hạnh, thời phạm hạnh là hành, trụ, tọa, ngọa, là ngó bên nầy bên kia, là co, duỗi, cúi, ngước.**

**Nếu ngữ ngôn là phạm hạnh, thời phạm hạnh là âm thinh, gió thở, là môi, lưỡi, cuống họng, là thổ nạp, ngăn buông, là cao thấp, trong đục.**

**Nếu ngữ nghiệp là phạm hạnh, thời phạm hạnh là thưa chào hỏi thăm, là nói lược nói rộng, là nói dụ nói thẳng, là lời khen lời chê, là lời an lập, lời tùy tục, lời hiển liễu.**

**Nếu ý là phạm hạnh, thời phạm hạnh là giác, là quán, là phân biệt, ức niệm, tư duy, là ảo thuật, là ngủ mơ.**

**Nếu ý nghiệp là phạm hạnh, thời phạm hạnh là tư tưởng lạnh nóng đói khát, khổ vui, lo mừng.**

**Nếu Phật là phạm hạnh, thời sắc là Phật ?**

**Hay thọ, tưởng, hành, thức là Phật ?**

**Tướng hảo hay thần thông là Phật ?**

**Nghiệp hạnh hay quả báo là Phật ?**

**Nếu pháp là phạm hạnh, thời tịch diệt hay Niết-bàn là pháp? Bất sanh hay bất khởi là pháp? Bất khả thuyết hay vô phân biệt, vô sở hành, bất hiệp tập, bất tùy thuận, vô sở đắc là pháp?**

**Nếu Tăng là phạm hạnh, thời Dự Lưu Hướng hay Dự Lưu Quả là Tăng?**

**Nhứt Lai Hướng hay Nhứt Lai Quả là Tăng?**

**Bất Hoàn Hướng hay Bất Hoàn Quả, Vô Sanh Hướng hay Vô Sanh Quả là Tăng?**

**Tam minh hay lục thông là Tăng?**

**Nếu giới là phạm hạnh, thời đàn tràng là giới, hay hỏi thanh tịnh là giới?**

**Dạy oai nghi hay tam yết-ma là giới?**

**Hòa Thượng hay A-xà-lê là giới?**

**Thế phát là giới, hay đắp y cà-sa, hay khất thực, hay chánh mạng là giới?**

**Quan sát như vậy, nơi thân không sở thủ, nơi tu không sở trước, nơi pháp không sở trụ, quá khứ đã diệt, vị lai chưa đến, hiện tại không tịch, không người tác nghiệp, không kẻ thọ báo, đời nầy chẳng dời động, đời kia chẳng cải đổi.**

**Như vậy, trong đây pháp nào gọi là phạm hạnh?**

**Phạm hạnh từ chỗ nào đến?**

**Là sở hữu của ai? Thế là gì? Do ai làm?**

**Là có? Là không?**

**Là Sắc? Là phi sắc?**

**Là thọ? Là phi thọ?**

**Là tướng? Là phi tướng?**

**Là hành? Là phi hành?**

**Là thức? Là phi thức?**

**Quan sát như vậy, vì pháp phạm hạnh bất khả đắc, vì pháp tam thế đều không tịch, vì ý không thủ trước, vì tâm không chướng ngại, vì sở hành vô nhị, vì phương tiện tự tại, vì thọ pháp vô tướng, vì quán pháp vô tướng, vì biết Phật pháp bình đẳng, vì đủ tất cả Phật pháp. Như đây gọi là phạm hạnh thanh tịnh.**

**Lại phải tu tập mười pháp, chính là mười trí lực của Như Lai. Phải quan sát mỗi trí lực. Trong mỗi trí lực có vô lượng nghĩa đều phải han hỏi. Sau khi nghe phải khởi tâm đại từ bi, quan sát chúng sanh mà chẳng bỏ lìa, tư duy các pháp không có thôi dứt, thật hành nghiệp vô thượng không cầu quả báo, rõ biết cảnh giới như ảo mộng, như bóng vang, như biến hóa.**

**Nếu Bồ-tát nào được tương ứng với quán hạnh như vậy, ở trong các pháp chẳng sanh hai kiến giải, tất cả Phật pháp mau được hiện tiền. Lúc sơ phát tâm liền được A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-Bồ-đề. Biết tất cả pháp tức là tâm tự tánh, thành tựu huệ thân giác ngộ chẳng do người khác.**

**PHẨM SƠ PHÁT TÂM CÔNG ĐỨC   
THỨ MƯỜI BẢY**

**Lúc bấy giờ, Thiên Ðế Thích bạch Pháp Huệ Bồ-tát rằng :**

**Thưa Phật tử ! Bồ-tát sơ phát Bồ-đề tâm được bao nhiêu công đức ?**

**Pháp Huệ Bồ-tát nói :**

**Nghĩa đó rất sâu, khó nói, khó biết, khó phân biệt, khó tin hiểu, khó chứng, khó làm, khó thông đạt, khó tư duy, khó đạt lượng, khó thu nhập.**

**Tuy nhiên, thừa oai thần của đức Phật , tôi sẽ nói cho ông.**

**Này Phật tử ! Giả sử có người đem tất cả đồ sở thích cúng dường chúng sanh trong vô số thế giới ở mười phương trọn một kiếp; rồi sau đó dạy họ thọ trì ngũ giới thanh tịnh. Cứ theo ý ông, công đức của người này nhiều chăng ?**

**Thiên Ðế thưa :**

**'Công đức của người này, trừ Phật ra, không ai có thể lường được.'**

**Pháp Huệ Bồ-tát nói :**

**'Này Phật tử ! Công đức của người này đem so với công đức sơ phát tâm của Bồ-tát chẳng bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần trăm ngàn, một phần ức, một phần trăm ngàn na-do-tha ức, một phần số, một phần ca-la, một phần toán, một phần dụ, nhẫn đến chẳng bằng một phần ưu-ba-ni sa-đà.**

**Giả sử có người đem tất cả đồ sở thích cúng dường chúng sanh trong mười vô số thế giới ở mười phương trọn trăm kiếp, rồi sau đó dạy họ đều tu thập thiện.**

**Cúng dường như vậy trọn ngàn kiếp rồi dạy tứ thiền.**

**Cúng dường như vậy trọn trăm ngàn kiếp rồi dạy trụ tứ vô lượng tâm.**

**Cúng dường trọn ức kiếp rồi dạy trụ tứ vô sắc định. Cúng dường trọn trăm ức kiếp rồi dạy trụ quả Tu-đà-hoàn.**

**Cúng dường trọn ngàn ức kiếp, rồi dạy trụ quả Tư-đà-hàm.**

**Cúng dường trọn trăm ngàn ức kiếp, rồi dạy trụ quả A-na-hàm.**

**Cúng dường trọn na-do-tha ức kiếp, rồi dạy trụ quả A-ha-hán.**

**Cúng dường trọn trăm ngàn na-do-tha ức kiếp, rồi dạy trụ Bích Chi Phật.**

**Này Phật tử ! Cứ theo ý của ông, công đức của người này có nhiều chăng ?**

**Thiên Ðế thưa :**

**'Công đức của người này, chỉ có Phật là biết được thôi.'**

**Pháp Huệ Bồ-tát nói :**

**'Này Phật tử ! Công đức của người này đem so với công đức của Bồ-tát sơ phát tâm chẳng bằng một phần trăm, nhẫn đến chẳng bằng một phần ưu-ba-ni sa-đà.**

**Tại sao thế ?**

**Này Phật tử ! Tất cả chư Phật lúc sơ phát tâm, chẳng phải chỉ vì đem tất cả đồ sở thích cúng dường chúng sanh trong mười vô số thế giới ở mười phương trải qua trăm kiếp, nhẫn đến trăm ngàn na-do-tha kiếp mà phát Bồ-đề tâm.**

**Cũng chẳng phải chỉ vì giáo hóa những chúng sanh ấy tu ngũ giới, thập thiện, tứ thiền, tứ không, nhẫn đến khiến trụ nơi quả A-ha-hán và Bích Chi Phật mà phát Bồ-đề tâm.**

**Chính là vì khiến Chủng tánh Như Lai chẳng dứt.**

**Vì đầy khắp tất cả thế giới,**

**Vì độ thoát tất cả chúng sanh trong tất cả thế giới,**

**Vì biết rõ cả sự thành hoại của tất cả thế giới,**

**Vì biết rõ chúng sanh cấu tịnh trong tất cả thế giới,**

**Vì biết rõ tự tánh thanh tịnh của tất cả thế giới**

**Vì biết rõ sở thích, phiền não, tập khí của tất cả chúng sanh,**

**Vì biết rõ sự chết đây sanh kia của tất cả chúng sanh,**

**Vì biết rõ căn tánh phương tiện của tất cả chúng sanh,**

**Vì biết rõ tâm hành của tất cả chúng sanh,**

**Vì trí biết rõ tam thế chúng sanh,**

**Vì biết rõ cảnh giới bình đẳng của tất cả Phật ,**

**Vì những điều trên đây mà phát tâm vô thượng Bồ-đề.**

**Này Phật tử ! Giả sử có người trong khoảng một niệm có thể qua khỏi phương đông vô số thế giới, đi luôn như vậy trọn vô số kiếp, số thế giới của người này đã trải qua khó có ai biết được.**

**Người thứ hai, trong một niệm có thể qua khỏi tất cả thế giới của người thứ nhứt đã trải qua trong vô số kiếp, người này cũng đi luôn mãi trọn vô số kiếp.**

**Cứ lần lượt tuần tự như vậy đến người thứ mười. Chín phương kia cũng đều như vậy. Thế là trong mười phương có cả thảy trăm người. Số thế giới của trăm người này đã trải qua còn có thể biết được tế hạn.**

**Công đức căn lành của Bồ-tát sơ phát vô thượng Bồ-đề tâm, không ai có thể biết tế hạn được.**

**Này Phật tử ! Tại sao vậy ?**

**Vì Bồ-tát phát Bồ-đề tâm không có tế hạn.**

**Nghĩa là vì muốn biết rõ thập phương tất cả thế giới,**

**Muốn biết diệu thế giới tức là thô thế giới, và thô tức là diệu,**

**Thế giới ngửa tức là thế giới úp, và úp tức là ngửa,**

**Tiểu thế giới tức là đại thế giới và đại tức là tiểu,**

**Thế giới rộng tức là thế giới hẹp và hẹp tức là rộng,**

**Một thế giới tức là bất khả thuyết thế giới và bất khả thuyết tức là một, bất khả thuyết thế giới vào trong một thế giới và một vào trong bất khả thuyết,**

**Uế thế giới tức là tịnh thế giới, và tịnh tức là uế, muốn biết trong một đầu sợi lông tất cả thế giới tánh sai biệt, trong tất cả thế giới một đầu lông một thể tánh,**

**Muốn biết trong một thế giới xuất sanh tất cả thế giới, muốn biết tất cả thế giới không thể tánh,**

**Muốn dùng một niệm mà biết hết tất cả thế giới rộng lớn mà không chướng ngại. Vì cớ trên đây mà phát tâm vô thượng Bồ-đề.**

**Lại ví dụ : giả sử có người trong khoảng một niệm có thể biết kiếp số thành hoại trong vô số thế giới ở phương Ðông, cứ niệm niệm biết như vậy trọn vô số kiếp.**

**Người thứ hai trong khoảng một niệm có thể biết tất cả kiếp số của người thứ nhứt đã biết trong vô số kiếp, rồi niệm niệm biết như vậy trọn vô số kiếp.**

**Cứ tuần tự tăng lên đến người thứ mười, chín phương kia cũng như vậy.**

**Thế là có cả thảy trăm người. Kiếp số thành hoại của tất cả thế giới trong mười phương qua sự hiểu biết của trăm người này, còn có thể biết được ngằn mé.**

**Công đức căn lành của Bồ-tát sơ phát tâm không ai có thể biết được ngằn mé.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì Bồ-tát chẳng phải chỉ vì biết sự thành hoại của bao nhiêu thế giới đó mà phát tâm vô thượng Bồ-đề. Mà vì muốn biết rõ sự thành hoại của tất cả thế giới không thừa không sót nên phát tâm.**

**Nghĩa là muốn biết kiếp dài tức là kiếp ngắn, ngắn tức là dài, dài ngắn bình đẳng,**

**Một kiếp bình đẳng với vô số kiếp, vô số với một cũng vậy,**

**Kiếp có Phật bình đẳng với kiếp không Phật, không với có cũng vậy,**

**Trong kiếp một Phật có bất khả thuyết Phật, trong kiếp bất khả thuyết Phật có một Phật,**

**Hữu lượng kiếp bình đẳng với vô lượng kiếp, vô lượng kiếp bình đẳng với hữu lượng kiếp,**

**Hữu tận kiếp bình đẳng với vô tận kiếp, vô tận với hữu tận cũng vậy,**

**Bất khả thuyết kiếp bình đẳng với một niệm, một niệm bình đẳng với bất khả thuyết kiếp, tất cả kiếp vào phi kiếp, phi kiếp vào tất cả kiếp.**

**Vì muốn trong một niệm biết hết kiếp số thành hoại của tất cả thế giới trong ba thời quá khứ, vị lai và hiện tại, nên phát tâm vô thượng Bồ-đề.**

**Ðây gọi là sơ phát tâm đại thệ trang nghiêm trí thần thông rõ biết tất cả kiếp.**

**Lại ví dụ : 'Giả sử có người, trong khoảng một niệm có thể biết những tri giải sai biệt của tất cả chúng sanh trong vô số thế giới ở phương Ðông. Niệm niệm biết rõ như vậy mãn vô số kiếp.**

**Người thứ hai trong khoảng một niệm có thể biết những tri giải của tất cả chúng sanh mà người thứ nhứt đã biết trọn vô số kiếp.**

**Niệm niệm như vậy trọn vô số kiếp, lần lượt tuần tự đến người thứ mười. Chín phương kia cũng đều như vậy.**

**Những tri giải riêng biệt của tất cả chúng sanh trong mười phương như vậy, còn có thể biết được ngằn mé.**

**Công đức căn lành của Bồ-tát sơ phát tâm, không ai có thể biết được ngằn mé.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì Bồ-tát phát tâm chẳng phải vì chỉ muốn biết bao nhiêu tri giải của bao nhiêu chúng sanh đó, mà vì muốn biết những tri giải của các chúng sanh trong tất cả thế giới.**

**Nghĩa là Bồ-tát phát tâm vô thượng Bồ-đề.**

**Vì muốn biết tất cả tri giải sai biệt vô biên, tri giải sai biệt của một chúng sanh bình đẳng với tri giải của vô số chúng sanh,**

**Vì muốn được trí phương tiện biết rõ bất khả thuyết tri giải sai biệt,**

**Muốn biết rõ mỗi mỗi tri giải sai biệt của tất cả chúng sanh trọn vẹn không thừa sót,**

**Muốn biết rõ tri giải thiện, bất thiện, quá khứ, hiện tại, vị lai,**

**Muốn biết rõ tri giải tương tợ và chẳng tương tợ,**

**Muốn biết rõ tất cả tri giải tức là một tri giải, một tri giải tức là tất cả tri giải,**

**Muốn biết được sức tri giải của Như Lai,**

**Muốn biết rõ sự sai biệt của hữu thượng giải, vô thượng giải,**

**Hữu dư giải, vô dư giải, đẳng giải, bất đẳng giải,**

**Hữu y giải, vô y giải, cộng giải, bất cộng giải,**

**Hữu biên giải, vô biên giải, sai biệt giải, vô sai biệt giải,**

**Thiện giải, bất thiện giải, thế gian giải, xuất thế gian giải,**

**Muốn được vô ngại ở nơi tất cả diệu giải, đại giải, vô lượng giải, chánh vị giải,**

**Muốn dùng vô lượng phương tiện biết rõ trọn vẹn thập phương tất cả chúng sanh giới, mỗi chúng sanh có nào là tịnh giải,** **nhiễm giải, quảng giải, lược giải, tế giải, thô giải,**

**Muốn biết rõ trọn vẹn thâm mật giải, phương tiện giải, phân biệt giải, tự nhiên giải, tùy nhân khởi giải, tùy duyên khởi giải.**

**Vì muốn được như trên đây mà Bồ-tát phát tâm vô thượng chánh đẳng chánh giác.**

**Lại ví dụ : Giả sử có người trong khoảng một niệm, có thể biết căn tánh sai biệt của tất cả chúng sanh trong vô số thế giới phương Ðông, niệm niệm biết như vậy trọn vô số kiếp.**

**Người thứ hai, trong một niệm, có thể rõ biết tất cả sự biết về căn tánh chúng sanh trọn vô số kiếp của người thứ nhứt.**

**Lần lượt tuần tự đến người thứ mười. Chín phương kia cũng đều như vậy.**

**Những căn tánh sai biệt của bao nhiêu chúng sanh trong bao nhiêu thế giới của trăm người đó rõ biết trọn vô số kiếp, còn có thể biết được ngằn mé.**

**Công đức căn lành của Bồ-tát sơ phát tâm, không ai có thể biết được ngằn mé.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì Bồ-tát phát tâm chẳng phải chỉ vì biết bao nhiêu căn tánh đó, mà chính vì muốn biết rõ trọn vẹn những căn tánh sai biệt của tất cả chúng sanh trong tất cả thế giới.**

**Nói rộng ra, nhẫn đến muốn biết trọn vẹn tất cả lưới căn tánh mà Bồ-tát phát tâm vô thượng Bồ-đề.**

**Lại ví dụ : Giả sử có người trong khoảng một niệm có thể biết những chỗ sở thích của những chúng sanh trong vô số thế giới ở phương Ðông, niệm niệm biết như vậy trọn vô số kiếp.**

**Tuần tự nói rộng đến người thứ mười. Chín phương kia cũng đều như vậy. Chỗ sở thích của thập phương chúng sanh này còn có thể biết được ngằn mé.**

**Công đức thiện căn của Bồ-tát sơ phát tâm, không ai có thể biết được ngằn mé.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì Bồ-tát phát tâm chẳng phải vì chỉ để biết chừng ấy sở thích của bao nhiêu chúng sanh đó, mà chính là vì muốn biết tất cả sở thích của tất cả chúng sanh trong tất cả thế giới.**

**Lại ví dụ : Giả sử có người trong khoảng một niệm có thể biết những phương tiện của những chúng sanh trong vô số thế giới ở phương Ðông. Tuần tự nói rộng như vậy nhẫn đến người thứ mười. Chín phương kia cũng đều như vậy.**

**Những loại phương tiện cùng thập phương chúng sanh đó còn có thể biết được ngằn mé.**

**Công đức căn lành của Bồ-tát sơ phát tâm không ai có thể biết được ngằn mé.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì Bồ-tát phát tâm chẳng phải vì để biết bao nhiêu phương tiện của thập phương chúng sanh đó, mà chính là để biết trọn vẹn những phương tiện của tất cả chúng sanh trong tất cả thế giới.**

**Lại ví dụ : Giả sử có người trong khoảng một niệm có thể biết những tâm sai biệt của những chúng sanh trong vô số thế giới ở phương Ðông. Nói rộng nhẫn đến những tâm sai biệt của những chúng sanh trong thập phương thế giới, còn có thể biết ngằn mé.**

**Công đức căn lành của Bồ-tát sơ phát tâm, không ai có thể biết được ngằn mé.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì Bồ-tát phát tâm chẳng phải chỉ vì để biết ngần ấy tâm sai biệt, mà chính vì để biết trọn vẹn những tâm sai biệt của tất cả chúng sanh trong tất cả thế giới.**

**Lại ví dụ : Giả sử có người trong khoảng một niệm có thể biết những nghiệp sai biệt của những chúng sanh trong vô số thế giới ở phương Ðông. Nói rộng nhẫn đến những nghiệp sai biệt của những chúng sanh trong thập phương thế giới, còn có thể biết ngằn mé.**

**Công đức căn lành của Bồ-tát sơ phát tâm, không ai có thể biết được ngằn mé.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì Bồ-tát phát tâm chẳng phải chỉ vì để biết những nghiệp sai biệt của bao nhiêu chúng sanh đó, mà chính là vì để biết rõ trọn vẹn những nghiệp sai biệt của tất cả chúng sanh trong tất cả thế giới và cả tam thế.**

**Lại ví dụ : Giả sử có người trong khoảng một niệm, có thể biết những phiền não của chúng sanh trong vô số thế giới ở phương Ðông. Lần lượt rộng nói đến người thứ mười và cả chín phương kia, còn có thể biết được ngằn mé.**

**Công đức căn lành của Bồ-tát sơ phát tâm, không ai có thể biết được ngằn mé.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì Bồ-tát phát tâm chẳng phải chỉ vì để biết những phiền não của bao nhiêu chúng sanh đó, mà chính vì để biết rõ trọn vẹn những phiền não sai biệt của những chúng sanh trong tất cả thế giới.**

**Nghĩa là muốn biết rõ trọn vẹn những phiền não nhẹ, nặng, chủng tử hiện hành, tất cả chúng sanh có vô lượng phiền não,   
các loại sai biệt, các loại giác quán để đối trị sạch tất cả những tạp nhiễm.**

**Muốn biết trọn vẹn phiền não y tựa vô minh, phiền não tương ưng với ai, để dứt kiết sử phiền não của tất cả loài.**

**Muốn biết trọn vẹn tham phần, sân phần, si phần và đẳng phần phiền não, để dứt căn bổn phiền não.**

**Muốn biết trọn vẹn ngã phiền não, ngã sở phiền não, ngã mạn phiền não, để giác ngộ hết tất cả phiền não.**

**Muốn biết trọn vẹn từ điên đảo phân biệt sanh ra căn bổn phiền não, tùy phiền não, nhơn thân-kiến sanh sáu mươi hai kiến chấp, để điều phục tất cả phiền não.**

**Muốn biết trọn vẹn cái phiền não, chướng phiền não, để phát tâm đại bi, tâm cứu hộ dứt tất cả phiền não khiến tất cả trí tánh thanh tịnh.**

**Vì muốn được như vậy mà Bồ-tát phát tâm vô thượng Bồ-đề.**

**Lại ví dụ : Giả sử có người trong khoảng một niệm đem các thứ thượng vị ẩm thực, y phục, hoa hương, phan lọng, tăng già lam, cung điện thượng diệu, màn trướng báu, những tòa sư tử trang nghiêm và những diệu bửu cung kính cúng dường vô số chư Phật phương Ðông và những chúng sanh trong vô số thế giới, luôn trọn vô số kiếp và cũng khuyên những chúng sanh đó đồng cúng dường Phật. Ðến khi chư Phật nhập diệt đều xây tháp cao rộng trang nghiêm để thờ xá lợi và hình tượng của Phật trọn vô số kiếp. Chín phương kia cũng đều như vậy.**

**Này Phật tử ! Công đức của người trên đây, theo ý ông, có nhiều chăng ?**

**Thiên Ðế thưa :**

**'Công đức đó chỉ có đức Phật là biết được thôi'.**

**Pháp Huệ Bồ-tát nói :**

**'Công đức đó đem sánh với công đức của Bồ-tát sơ phát tâm không bằng một phần trăm, nhẫn đến chẳng bằng một phần ưu-ba-ni sa-đà.**

**Nói rộng như thế tuần tự đến người thứ mười. Công đức cúng dường của tất cả người trên đây cũng không bằng một phần ưu-ba-ni sa-đà đối với công đức của Bồ-tát sơ phát tâm.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì Bồ-tát phát tâm chẳng phải chỉ hạn cúng dường bao nhiêu đức Phật như vậy, mà chính vì để cúng dường thập phương tam thế tất cả chư Phật.**

**Bồ-tát phát tâm này rồi, có thể biết tất cả quá khứ chư Phật lúc mới thành chánh giác đến lúc nhập Niết-bàn, có thể tin bao nhiêu thiện căn của tất cả vị lai chư Phật, có thể biết bao nhiêu trí huệ của tất cả hiện tại chư Phật.**

**Tam thế chư Phật có bao nhiêu công đức, Bồ-tát này có thể tin được, thọ được, có thể biết, có thể tu, có thể được, có thể chứng, có thể trọn nên, có thể cùng chư Phật bình đẳng một tánh.**

**Tại sao vậy ?**

**Bồ-tát này vì chẳng dứt Phật chủng mà phát tâm, vì đầy khắp tất cả thế giới, vì độ thoát tất cả chúng sanh, vì biết rõ sự thành hoại của tất cả thế giới, vì biết rõ sự cấu tịnh của tất cả chúng sanh, vì biết rõ ba cõi thanh tịnh của tất cả thế giới, vì biết rõ sở thích,   
phiền não, tập khí của tất cả chúng sanh, vì biết rõ tất cả chúng sanh chết đây sanh kia, vì biết rõ căn tánh phương tiện của tất cả chúng sanh, vì biết rõ tâm hành của tất cả chúng sanh, vì trí biết rõ tam thế của tất cả chúng sanh.**

**Vì những điều trên đây mà Bồ-tát phát tâm vô thượng Bồ-đề.**

**Do phát tâm nên thường được tất cả tam thế chư Phật ức niệm, sẽ được vô thượng Bồ-đề. Liền được tất cả tam thế chư Phật ban diệu pháp. Liền cùng tất cả tam thế chư Phật thể tánh bình đẳng. Ðã tu pháp trợ đạo của tất cả tam thế chư Phật. Thành tựu lực, vô úy của tất cả tam thế chư Phật.**

**Trang nghiêm Phật pháp bất cộng của tất cả tam thế chư Phật. Ðược trọn vẹn trí huệ thuyết pháp của tất cả tam thế chư Phật.**

**Tại sao vậy ? Vì phát tâm như đây sẽ được thành Phật.**

**Nên biết người này đồng với tam thế chư Phật, bình đẳng với cảnh giới của chư Phật, bình đẳng với công đức của chư Phật, được trí huệ chơn thật một thân cùng vô lượng thân rốt ráo bình đẳng của chư Phật.**

**Lúc vừa phát tâm liền được thập phương tất cả chư Phật đồng khen ngợi.**

**Liền có thể thuyết pháp giáo hoá điều phục chúng sanh trong tất cả thế giới,**

**Liền có thể chấn động tất cả thế giới, liền có thể chiếu sáng tất cả thế giới,**

**Liền có thể dứt diệt những khổ ác đạo của tất cả thế giới,**

**Liền có thể nghiêm tịnh tất cả quốc độ,**

**Liền có thể thị hiện thành Phật trong tất cả thế giới,**

**Liền có thể khiến tất cả chúng sanh đều được vui mừng,**

**Liền có thể vào tất cả pháp giới tánh,**

**Liền có thể trì chủng tánh Phật,**

**Liền có thể được trí huệ quang minh của tất cả Phật.**

**Bồ-tát sơ phát tâm đây chẳng phải cầu được một ít trong tam thế, như là Phật, Phật pháp, Bồ-tát, Bồ-tát pháp, Ðộc giác, độc giác pháp, Thinh văn, thinh văn pháp, thế gian, thế gian pháp, xuất thế gian, xuất thế gian pháp, chúng sanh, chúng sanh pháp, mà chỉ cầu được nhứt thiết chủng trí, nơi các pháp giới, tâm không chấp trước.**

**Lúc bấy giờ, do thần lực của Phật, mười phương đều mười ngàn Phật-sát vi trần số thế giới chấn động sáu cách, mưa hoa trời, hương trời, tràng hoa trời, y phục trời, báu trời, đồ trang nghiêm trời, trổi kỹ nhạc trời, phóng quang minh trời và âm thinh trời.**

**Lúc đó, mười phương, đều qua khỏi ngoài mười Phật-sát vi trần số thế giới, có mười ngàn Phật-sát vi trần số Phật đồng hiệu Pháp Huệ, và đều hiện thân ra trước Pháp Huệ Bồ-tát mà bảo rằng :**

**Lành thay ! Lành thay !**

**Này Pháp Huệ ! Nay ông có thể thuyết được pháp đó. Chúng ta ở mười phương, đều mười ngàn Phật-sát vi trần số chư Phật cũng thuyết pháp đó.**

**Lúc ông thuyết pháp đó, có mười ngàn Phật-sát vi trần số Bồ-tát phát tâm vô thượng Bồ-đề. Chư Phật chúng ta đều thọ ký cho họ:**

**Qua khỏi ngàn bất khả thuyết vô biên kiếp, đồng xuất thế thành Phật trong một kiếp và đồng hiệu Thanh Tịnh Tâm Như Lai, thế giới khác nhau.**

**Chư Phật chúng ta sẽ hộ trì pháp này, khiến chư Bồ-tát thời vị lai, người chưa nghe đều được nghe.**

**Như ở Ta Bà thế giới này, trên đảnh Tu di thuyết pháp như vậy khiến các chúng sanh nghe pháp thọ hóa, mười phương trăm ngàn ức na-do-tha vô lượng, vô biên, tận pháp giới hư không giới, trong tất cả thế giới cũng nói pháp này giáo hóa chúng sanh.**

**Bồ-tát thuyết pháp đồng tên Pháp Huệ. Ðều do thần lực của Phật, nguyện lực của Phật, vì muốn hiển thị Phật pháp, vì dùng trí quang chiếu khắp, vì muốn khai xiển thật nghĩa, vì khiến chứng được pháp tánh, vì khiến hội chúng đều hoan hỷ, vì muốn khai thị nhơn Phật pháp, vì được tất cả Phật bình đẳng, vì rõ pháp giới vô nhị, nên thuyết pháp như vậy.**

**Lúc đó Pháp Huệ Bồ-tát quan sát khắp tất cả chúng hội mười phương thế giới, muốn đều thành tựu các chúng sanh, muốn đều trừ sạch những nghiệp quả báo, muốn đều khai hiển thanh tịnh pháp giới, muốn đều nhổ trừ căn bổn tạp nhiễm, muốn đều tăng trưởng tín giải rộng lớn, muốn đều khiến biết rõ căn tánh vô lượng chúng sanh, muốn đều khiến biết pháp tam thế bình đẳng, muốn đều khiến quan sát Niết-bàn giới, muốn tăng trưởng thiện căn thanh tịnh của mình, thừa oai lực của Phật mà nói kệ rằng :**

**Vì lợi thế gian phát đại tâm**

**Tâm đó khắp cùng cả mười phương**

**Chúng sanh, quốc độ pháp tam thế**

**Phật và Bồ-tát biển tối thắng.**

**Rốt ráo hư không khắp pháp giới**

**Chỗ có tất cả những thế gian**

**Như các Phật pháp đều qua đến**

**Phát tâm như vậy không thối chuyển.**

**Từ niệm chúng sanh không tạm bỏ**

**Lìa những não hại khắp nhiêu ích**

**Quang minh chiếu thế làm sở quy**

**Thập Lực hộ niệm khó nghĩ bàn.**

**Thập phương quốc độ đều đến vào**

**Tất cả hình sắc đều thị hiện**

**Như Phật phước trí rộng vô biên**

**Tùy thuận tu nhơn không chấp trước.**

**Có cõi ngửa, hoặc nghiêng, hoặc úp**

**Thô diệu rộng lớn vô lượng thứ**

**Bồ-tát một khi phát đại tâm**

**Ðều qua đến được không chướng ngại.**

**Bồ-tát thắng hạnh bất khả thuyết**

**Ðều siêng tu tập vô sở trụ**

**Thấy tất cả Phật lòng mến thích**

**Khắp vào biển pháp sâu của Phật.**

**Thương xót ngũ thú các quần sanh**

**Khiến trừ cấu uế khắp thanh tịnh**

**Nối thạnh Phật chủng chẳng đoạn tuyệt**

**Dẹp dứt cung ma không có thừa.**

**Ðã trụ Như Lai bình đẳng tánh**

**Khéo tu vi diệu phương tiện đạo**

**Nơi Phật cảnh giới sanh tín tâm**

**Ðược Phật quán đảnh tâm không trước.**

**Nhớ nghĩ báo ân cho đức Phật**

**Lòng như kim cương chẳng bị ngăn**

**Có thể chiếu rõ công hạnh Phật**

**Tự nhiên tu tập hạnh Bồ-đề.**

**Các loài sai biệt vô lượng tưởng**

**Nghiệp quả và tâm cũng chẳng một**

**Nhẫn đến căn tánh các loại khác**

**Một khi phát tâm đều thấy rõ.**

**Tâm đó rộng lớn khắp pháp giới**

**Vô y, vô biến, như hư không**

**Xu hướng Phật trí, không sở thủ**

**Rõ chắc thiệt tế lìa phân biệt.**

**Biết tâm chúng sanh không sanh tưởng**

**Rõ thấu các pháp không pháp tưởng**

**Dầu khắp phân biệt mà vô biệt**

**Ức na do cõi đều qua đến.**

**Vô lượng chư Phật diệu pháp tạng**

**Tùy thuận quan sát đều vào được**

**Căn hạnh chúng sanh đều biết cả**

**Ðến chỗ như vậy là như Phật.**

**Nguyện lớn thanh tịnh hằng tương ưng**

**Thích cúng dường Phật không thối chuyển**

**Trời người thấy đó không nhàm chán**

**Thường được chư Phật chỗ hộ niệm.**

**Tâm đó thanh tịnh vô sở y**

**Dầu quán thâm pháp mà chẳng chấp**

**Tư duy như vậy vô lượng kiếp**

**Ở trong tam thế không sở trước.**

**Tâm đó kiên cố khó chế ngăn**

**Ðến Phật Bồ-đề không chướng ngại**

**Chí cầu diệu đạo trừ mê hoặc**

**Ði khắp pháp giới chẳng khổ nhọc.**

**Biết pháp ngữ ngôn đều tịch diệt**

**Chỉ vào chơn như tuyệt dị giải**

**Chư Phật cảnh giới đều thuận quán**

**Ðạt nơi tam thế tâm vô ngại.**

**Bồ-tát mới phát tâm rộng lớn**

**Có thể qua khắp mười phương cõi**

**Pháp môn vô lượng bất khả thuyết**

**Trí quang chiếu khắp đều sáng tỏ.**

**Ðại bi rộng độ rất không sánh**

**Từ tâm cùng khắp đồng hư không**

**Mà với chúng sanh chẳng phân biệt**

**Thanh tịnh như vậy đi thế gian.**

**Thập phương chúng sanh đều an ủi**

**Tất cả chỗ làm đều chơn thật**

**Hằng dùng tịnh tâm lời chẳng khác**

**Thường được chư Phật đồng gia hộ.**

**Quá khứ chỗ có đều ghi nhớ**

**Vị lai tất cả đều phân biệt**

**Thập phương thế giới khắp vào trong**

**Ðể độ chúng sanh khiến ra khỏi.**

**Bồ-tát đầy đủ diệu trí quang**

**Khéo rõ nhơn duyên không có nghi**

**Tất cả mê hoặc đều dứt trừ**

**Như vậy mà đi nơi pháp giới.**

**Ma Vương cung điện đều dẹp phá**

**Chúng sanh màn lòa đều trừ dứt**

**Lìa những phân biệt tâm chẳng động**

**Khéo rõ cảnh giới của Như Lai.**

**Lưới nghi tam thế đều đã trừ**

**Ðối với Như Lai sanh tịnh tín**

**Do tin được thành trí bất động**

**Do trí thanh tịnh hiểu chơn thiệt.**

**Vì khiến chúng sanh được xuất ly**

**Tận thời vị lai khắp lợi ích**

**Mãi mãi cần khổ tâm chẳng nhàm**

**Nhẫn đến địa ngục cũng an thọ.**

**Phước trí vô lượng đều đầy đủ**

**Chúng sanh căn dục đều rõ biết**

**Và những nghiệp hạnh đều biết cả**

**Theo sở thích họ vì thuyết pháp.**

**Rõ biết tất cả không vô ngã**

**Từ niệm chúng sanh thường không bỏ**

**Dùng một đại bi vi diệu âm**

**Vào khắp thế gian mà diễn thuyết.**

**Phóng đại quang minh các mầu sắc**

**Chiếu khắp chúng sanh trừ đen tối**

**Trong quang Bồ-tát ngồi liên hoa**

**Vì chúng xiển dương pháp thanh tịnh.**

**Nơi đầu một lông hiện các cõi**

**Chư đại Bồ-tát đều sung mãn**

**Chúng hội trí huệ sai khác cả**

**Ðều rõ biết được tâm chúng sanh.**

**Thập phương thế giới bất khả thuyết**

**Một niệm đi khắp hết tất cả**

**Lợi ích chúng sanh cúng dường Phật**

**Nơi chỗ chư Phật hỏi thâm nghĩa.**

**Nơi chư Như Lai tưởng là cha**

**Vì lợi chúng sanh tu giác hạnh**

**Trí huệ thiện xảo thông pháp tạng**

**Vào nơi thâm trí không sở trước.**

**Tùy thuận tư duy nói pháp giới**

**Trải vô lượng kiếp chẳng cùng tận**

**Trí dầu khéo vào không xứ sở**

**Không có mỏi nhàm không sở trước.**

**Sanh trong nhà tam thế chư Phật**

**Chứng được Như Lai diệu pháp thân**

**Khắp vì quần sanh hiện các sắc**

**Ví như thuật gia làm tất cả.**

**Hoặc hiện mới tu hạnh thù thắng**

**Hoặc hiện sơ sanh và xuất gia**

**Hoặc hiện dưới cây thành Bồ-đề**

**Hoặc vì chúng sanh hiện nhập diệt.**

**Bồ-tát trụ nơi pháp hy hữu**

**Là Phật cảnh chẳng phải nhị thừa**

**Thân ngữ ý tưởng đều đã trừ**

**Các thứ tùy nghi đều hiện được.**

**Bồ-tát chỗ được các Phật pháp**

**Hoặc vì chúng sanh hiện nhập diệt**

**Chúng sanh tư duy phát cuồng loạn**

**Trí nhập thiệt tế tâm vô ngại**

**Khắp hiện Như Lai sức tự tại.**

**Ðây ở thế gian không sánh bằng**

**Huống là lại thêm hạnh thù thắng**

**Dầu chưa đầy đủ nhất thiết trí**

**Ðã được Như Lai tự tại lực.**

**Ðã trụ nhứt thừa đạo rốt ráo**

**Sâu vào pháp vi diệu tối thượng**

**Khéo biết chúng sanh thời, phi thời**

**Vì lợi ích nên hiện thần thông.**

**Phân thân đầy khắp tất cả cõi**

**Phóng tịnh quang minh trừ đời tối**

**Ví như Long Vương khởi đại vân**

**Khắp tuôn mưa mầu đều đầy thấm.**

**Quan sát chúng sanh như ảo mộng**

**Do nghiệp lực nên thường lưu chuyển**

**Ðại bi xót thương đều cứu vớt**

**Vì nói vô vi tịnh pháp tánh.**

**Phật lực vô lượng đây cũng vậy**

**Ví như hư không vô lượng biên**

**Vì khiến chúng sanh được giải thoát**

**Ức kiếp siêng tu không mỏi nhọc.**

**Quan sát tư duy diệu công đức**

**Khéo tu hạnh đệ nhứt vô thượng**

**Nơi các thắng hạnh luôn chẳng bỏ**

**Chuyên niệm sanh thành nhứt thiết trí.**

**Một thân thị hiện vô lượng thân**

**Tất cả thế giới đều đầy khắp**

**Tâm đó thanh tịnh vô phân biệt**

**Một niệm khó nghĩ, sức như vậy.**

**Nơi các thế gian chẳng phân biệt**

**Nơi tất cả pháp không vọng tưởng**

**Quán sâu các pháp mà chẳng lấy**

**Hằng cứu chúng sanh không sở độ.**

**Tất cả thế gian chỉ là tưởng**

**Ở trong các thứ đều sai khác**

**Biết cảnh giới tưởng hiểm và sâu**

**Vì hiện thần thông để độ thoát.**

**Ví như thuật gia sức tự tại**

**Bồ-tát thần biến cũng như vậy**

**Thân khắp pháp giới và hư không**

**Tùy tâm chúng sanh đều được thấy.**

**Năng sở phân biệt lìa cả hai**

**Tạp nhiễm thanh tịnh không sở thủ**

**Hoặc phược hoặc giải trí đều quên**

**Chỉ nguyện khắp ban vui quần chúng.**

**Tất cả thế gian chỉ tưởng lực**

**Dùng trí mà vào tâm vô úy**

**Tư duy các pháp cũng như vậy**

**Suy cầu tam thế bất khả đắc.**

**Hay vào quá khứ trọn thời trước**

**Hay vào vị lai trọn thời sau**

**Hay vào hiện tại tất cả chỗ**

**Thường siêng quan sát không chỗ có.**

**Tùy thuận Niết-bàn pháp tịch diệt**

**Trụ nơi vô tránh vô sở y**

**Tâm như thiệt tế không gì sánh**

**Chuyên hướng Bồ-đề trọn chẳng thối.**

**Tu những thắng hạnh không thối khiếp**

**An trụ Bồ-đề chẳng động lay**

**Phật và Bồ-tát cùng thế gian**

**Cùng tận pháp giới đều sáng tỏ.**

**Muốn được tối thắng đạo đệ nhứt**

**Là vua giải thoát nhứt thiết trí**

**Nên phải mau phát Bồ-đề tâm**

**Hết hẳn hữu lậu lợi quần sanh.**

**Xu hướng Bồ-đề tâm thanh tịnh**

**Công đức rộng lớn bất khả thuyết**

**Vì lợi quần sanh nên khen thuật**

**Phật tử các ngài nên nghe kỹ.**

**Vô lượng thế giới đều làm bụi**

**Trong mỗi hạt bụi vô lượng cõi**

**Mỗi cõi chư Phật đều vô lượng**

**Ðều hay thấy rõ không sở thủ.**

**Khéo biết chúng sanh không sanh tưởng**

**Khéo biết ngữ ngôn không ngữ tưởng**

**Nơi các thế giới tâm vô ngại**

**Ðều khéo biết rõ không sở trước.**

**Tâm đó rộng lớn như hư không**

**Việc trong tam thế đều rõ suốt**

**Tất cả nghi hoặc đều dứt trừ**

**Chánh quán Phật pháp không sở thủ.**

**Mười phương vô lượng các quốc độ**

**Một niệm qua đến lòng vô trước**

**Liễu đạt thế gian những pháp khổ**

**Ðều trụ vô sanh chân thiệt tế.**

**Vô lượng nan tư chỗ chư Phật**

**Ðều đến hội đó để lễ Phật**

**Thường làm thượng thủ hỏi Như Lai**

**Bồ-tát thật hành những nguyện hạnh.**

**Tâm thường nhớ đến Phật mười phương**

**Mà không sở y không sở thủ**

**Hằng khuyên chúng sanh trồng thiện căn**

**Trang nghiêm quốc độ khiến thanh tịnh.**

**Tất cả chúng sanh trong ba cõi**

**Dùng vô ngại nhãn đều quan sát**

**Bao nhiêu tập tánh những căn giải**

**Vô lượng vô biên đều thấy rõ.**

**Chúng sanh sở thích đều rõ biết**

**Như vậy tùy nghi vì thuyết pháp**

**Nơi những nhiễm tịnh đều thông đạt**

**Khiến kia tu tập vào nơi đạo**

**Vô lượng vô số những tam-muội**

**Bồ-tát một niệm đều vào được**

**Trong đó tưởng trí và sở duyên**

**Ðều khéo biết rõ được tự tại.**

**Bồ-tát được trí rộng lớn này**

**Mau đến Bồ-đề không sở ngại**

**Vì muốn lợi ích các quần sanh**

**Mọi nơi tuyên dương đại nhơn pháp.**

**Khéo biết thế gian kiếp dài ngắn**

**Một tháng nửa tháng và ngày đêm**

**Quốc độ riêng biệt tánh bình đẳng**

**Thường siêng quan sát chẳng phóng dật.**

**Ðến khắp mười phương các thế giới**

**Mà nơi phương xứ không sở thủ**

**Nghiêm tịnh quốc độ đều không thừa**

**Mà chẳng phân biệt là nghiêm tịnh.**

**Chúng sanh thị xứ hoặc phi xứ**

**Và đến những nghiệp hoặc báo khác**

**Tùy thuận tư duy vào Phật lực**

**Nơi đây tất cả đều rõ biết.**

**Tất cả thế gian những căn tánh**

**Những thứ nghiệp hạnh vào ba cõi**

**Lợi căn và trung cùng hạ căn**

**Tất cả như vậy đều quan sát.**

**Tịnh cùng bất tịnh những tri giải**

**Thắng, liệt và trung đều thấy rõ**

**Công hạnh chỗ đến của chúng sanh**

**Ba cõi tương tục đều thuyết được.**

**Thiền định giải thoát các Tam-muội**

**Nhiễm tịnh nhơn khởi đều chẳng đồng**

**Và cùng đời trước khổ vui khác**

**Tịnh tu Phật lực đều hay thấy.**

**Chúng sanh nghiệp hoặc nối các loài**

**Dứt các loài này được tịch diệt**

**Những pháp hữu lậu trọn chẳng sanh**

**Và tập chủng kia đều rõ biết.**

**Như Lai phiền não đều trừ hết**

**Ðại trí quang minh chiếu thế gian**

**Bồ-tát ở trong Phật thập lực**

**Dầu chưa chứng được cũng không nghi.**

**Bồ-tát ở trong một chân lông**

**Niệm khắp mười phương vô lượng cõi**

**Hoặc có tạp nhiễm hoặc thanh tịnh**

**Các thứ nghiệp hạnh đều rõ biết.**

**Trong một vi trần vô lượng cõi**

**Vô lượng chư Phật và Phật tử**

**Các cõi riêng khác không tạp loạn**

**Như một, tất cả đều thấy rõ.**

**Nơi một chân lông thấy mười phương**

**Hết Hư không giới các thế gian**

**Chẳng có một nơi không có Phật**

**Cõi Phật như vậy đều thanh tịnh.**

**Ở trong chân lông thấy cõi Phật**

**Lại thấy tất cả các chúng sanh**

**Tam thế sáu loài đều chẳng đồng**

**Ngày, đêm, giờ, tháng có phược giải.**

**Ðại trí như vậy các Bồ-tát**

**Chuyên tâm xu hướng ngôi Pháp Vương**

**Nơi cảnh Phật trụ thuận tư duy**

**Mà được vô biên đại hoan hỷ.**

**Bồ-tát phân thân vô lượng ức**

**Cúng dường tất cả chư Như Lai**

**Thần thông biến hiện thắng vô tỉ**

**Chỗ Phật sở hành đều trụ được.**

**Với vô lượng Phật đều mến khen**

**Bao nhiêu pháp tạng đều say nếm**

**Thấy Phật nghe pháp siêng tu hành**

**Như uống cam lộ lòng vui đẹp.**

**Ðã được Như Lai thắng Tam-muội**

**Khéo vào các pháp trí tăng trưởng**

**Tín tâm bất động như Tu Di**

**Làm tạng công đức cho quần sanh.**

**Từ tâm rộng lớn khắp chúng sanh.**

**Ðều nguyện mau thành nhứt thiết trí**

**Mà luôn vô trước, không sở y**

**Lìa các phiền não được tự tại.**

**Trí rộng lớn thương xót chúng sanh**

**Nhiếp khắp tất cả đồng với mình**

**Biết không, vô tướng, không chơn thật**

**Mà lòng tu hành không lười trễ.**

**Bồ-tát phát tâm lượng công đức**

**Ức kiếp ca ngợi không hết được**

**Vì xuất sanh các đức Như Lai**

**Và quả Thinh văn quả Ðộc giác.**

**Mười phương quốc độ các chúng sanh**

**Ban cho an vui vô lượng kiếp**

**Khuyên trì ngũ giới và thập thiện**

**Tứ thiền, tứ tâm, các định xứ.**

**Lại trọn nhiều kiếp ban an vui**

**Khiến dứt phiền não thành La Hán**

**Những phước đức đó dầu vô lượng**

**Nhưng chẳng bằng công đức phát tâm.**

**Lại dạy ức chúng thành duyên giác**

**Ðược hạnh vô tránh đạo vi diệu**

**Ðem đó sánh với Bồ-đề tâm**

**Toán số thí dụ không bằng được.**

**Một niệm qua được trần số cõi**

**Như vậy đi mãi vô lượng kiếp**

**Số những cõi đó còn tính được**

**Công đức phát tâm chẳng thể biết.**

**Quá khứ, vị lai và hiện tại**

**Bao nhiêu kiếp số vô lượng biên**

**Những kiếp số này còn biết được**

**Công đức phát tâm chẳng thể lường.**

**Do tâm Bồ-đề khắp mười phương**

**Bao nhiêu phân biệt đều biết cả**

**Một niệm tam thế đều thấu tỏ**

**Vì lợi ích vô lượng chúng sanh.**

**Thập phương thế giới những chúng sanh**

**Ý muốn, tri giải và phương tiện**

**Ðến hư không giới đều lường được**

**Công đức phát tâm khó lường biết.**

**Bồ-tát chí nguyện khắp mười phương**

**Từ tâm lợi khắp các quần sanh**

**Ðều khiến tu hành Phật công đức**

**Thế nên sức đó không ngằn mé.**

**Chúng sanh : muốn, hiểu, lòng sở thích**

**Căn tánh, phương tiện, hạnh riêng biệt**

**Nơi trong một niệm đều rõ biết**

**Nhứt thiết trí trí tâm đồng đẳng.**

**Tất cả chúng sanh các hoặc nghiệp**

**Ba cõi tương tục không tạm dứt**

**Những ngằn mé này còn biết được**

**Công đức phát tâm khó nghĩ bàn.**

**Phát tâm hay lìa nghiệp phiền não**

**Cúng dường tất cả chư Như Lai**

**Nghiệp hoặc đã lìa tương tục dứt**

**Khắp trong ba đời được giải thoát.**

**Một niệm cúng dường vô biên Phật**

**Cũng cúng vô số các chúng sanh**

**Ðều dùng hương hoa và tràng đẹp**

**Tràng phan lọng báu y phục tốt.**

**Thức ngon tòa báu chỗ kinh hành**

**Các thứ cung điện đều nghiêm tốt**

**Tỳ Lô Giá Na diệu bửu châu**

**Như ý ma ni phát sáng chói,**

**Như vậy niệm niệm đem cúng dường**

**Trọn vô lượng kiếp bất khả thuyết**

**Người đó phước tụ dầu lại nhiều**

**Chẳng bằng phát tâm công đức lớn.**

**Ðã nói bao nhiêu những ví dụ**

**Không có bằng được Bồ-đề tâm**

**Bởi vì tam thế chư Như Lai**

**Ðều từ phát tâm này mà có.**

**Phát tâm vô ngại không chừng ngằn**

**Muốn cầu lượng đó không thể được**

**Nhứt thiết trí trí nguyện tất thành**

**Bao nhiêu chúng sanh đều độ trọn.**

**Phát tâm rộng lớn đồng hư không**

**Sanh những công đức đồng pháp giới**

**Công hạnh phổ biến không khác : 'như'**

**Trọn lìa chấp trước bình đẳng : 'Phật'.**

**Tất cả pháp môn đều vào cả**

**Tất cả quốc độ đều qua được**

**Tất cả trí cảnh đều thông đạt**

**Tất cả công đức đều thành tựu.**

**Tất cả năng xả luôn tương tục**

**Tịnh các giới phẩm không sở trước**

**Ðầy đủ vô thượng công đức lớn**

**Thường siêng tinh tấn bất thối chuyển.**

**Vào thâm thiền định thường tư duy**

**Trí huệ rộng lớn đồng tương ưng**

**Ðây là bậc Bồ-tát tối thắng**

**Xuất sanh tất cả đạo Phổ Hiền.**

**Tam thế tất cả chư Như Lai**

**Đều hộ niệm hàng sơ phát tâm**

**Ðều dùng Tam-muội Đà-la-ni**

**Thần thông biến hóa đồng trang nghiêm.**

**Mười phương chúng sanh vô biên lượng**

**Thế giới hư không cũng như vậy**

**Phát tâm vô lượng hơn số kia**

**Do đây hay sanh tất cả Phật.**

**Bồ-đề tâm là gốc thập lực**

**Cũng là gốc tứ biện vô úy**

**Và mười tám Phật pháp bất cộng**

**Tất cả đều từ phát tâm được.**

**Chư Phật thân sắc tướng đoan nghiêm**

**Nhẫn đến diệu pháp thân bình đẳng**

**Trí huệ vô trước đáng cúng dường**

**Ðều do phát tâm mà được có.**

**Tất cả Ðộc Giác Thinh Văn thừa**

**Sắc giới tứ thiền Tam-muội lạc**

**Và vô sắc giới tứ định xứ**

**Ðều do phát tâm làm cội gốc.**

**Tất cả Trời người tự tại vui**

**Nhẫn đến các loài các thứ vui**

**Tinh tấn, định, huệ, căn, lực thảy**

**Tất cả đều do sơ phát tâm.**

**Từ nhơn phát khởi tâm rộng lớn**

**Thời hay tu hành lục độ hạnh**

**Khuyên các chúng sanh tu chánh hạnh**

**Ở trong tam giới thọ an vui.**

**Trụ Phật trí vô ngại thiệt nghĩa**

**Bao nhiêu diệu hạnh đều khai mở**

**Hay khiến vô lượng các chúng sanh**

**Ðều dứt hoặc nghiệp hướng Niết-bàn.**

**Trí huệ sáng chói như tịnh nhựt**

**Các hạnh đầy đủ như trăng tròn**

**Công đức luôn đầy như biển cả**

**Không nhơ không ngại đồng hư không.**

**Khắp phát vô biên nguyện công đức**

**Ðều ban vui tất cả chúng sanh**

**Tận thuở vị lai y nguyện hạnh**

**Thường siêng tu tập độ chúng sanh.**

**Vô lượng đại nguyện khó nghĩ bàn**

**Nguyện khiến chúng sanh đều thanh tịnh**

**Không, vô tướng, vô nguyện, vô y**

**Do vì nguyện lực đều hiển rõ.**

**Rõ pháp tự tánh như hư không**

**Tất cả tịch diệt đều bình đẳng**

**Pháp môn vô số bất khả thuyết**

**Vì chúng sanh nói không sở trước.**

**Thập phương thế giới chư Như Lai**

**Ðều đồng tán thán sơ phát tâm**

**Tâm này vô lượng đức trang nghiêm**

**Ðến được bờ kia đồng với Phật.**

**Như số chúng sanh ngần ấy kiếp**

**Nói công đức đó chẳng thể hết**

**Bởi ở nhà lớn của Như Lai**

**Các pháp thế gian không dụ được.**

**Muốn biết tất cả các Phật pháp**

**Phải nên mau phát Bồ-đề tâm**

**Tâm này hơn hết trong công đức**

**Tất được Như Lai vô ngại trí.**

**Chúng sanh tâm hành đếm biết được**

**Quốc độ vi trần cũng đếm được**

**Ngằn mé hư không có thể lường**

**Phát tâm công đức không lường được.**

**Xuất sanh tam thế tất cả Phật**

**Thành tựu thế gian tất cả vui**

**Tăng trưởng tất cả thắng công đức**

**Dứt hẳn tất cả các nghi hoặc.**

**Khai thị tất cả diệu cảnh giới**

**Trừ hết tất cả các chướng ngại**

**Thành tựu tất cả cõi thanh tịnh**

**Xuất sanh tất cả trí Như Lai.**

**Muốn thấy thập phương tất cả Phật**

**Muốn ban vô tận công đức tạng**

**Muốn diệt chúng sanh tất cả khổ**

**Phải nên mau phát Bồ-đề tâm.**

**PHẨM** **MINH PHÁP THỨ MƯỜI TÁM**

**Lúc bấy giờ Tinh Tấn Huệ Bồ-tát bạch Pháp Huệ Bồ-tát rằng : 'Thưa Phật tử ! Ðại Bồ-tát sơ phát Bồ-đề tâm, thành tựu vô lượng công đức như vậy, đủ trang nghiêm lớn, lên Phật thừa, vào chính vị Bồ-tát, bỏ những pháp thế gian, được pháp xuất thế của Phật, được tam thế chư Phật nhiếp thọ, quyết định đến chỗ vô thượng Bồ-đề rốt ráo.**

**Chư Bồ-tát đó ở trong Phật giáo, tu tập thế nào khiến chư Phật đều hoan hỷ, vào chỗ trụ của chư Bồ-tát, tất cả đại hạnh đều được thanh tịnh, bao nhiêu đại nguyện đều khiến đầy đủ, được tạng rộng lớn của Bồ-tát, tùy chỗ đáng hóa độ thường vì thuyết pháp mà luôn chẳng bỏ hạnh Ba-la-mật, chúng sanh sở niệm đều làm cho được giải thoát, nối thạnh Phật chủng khiến chẳng đoạn tuyệt, thiện căn phương tiện thảy đều chẳng luống ?**

**Thưa Phật tử ! Chư Bồ-tát đó dùng phương tiện gì có thể sẽ viên mãn được những pháp đó ? Xin xót thương tuyên nói cho đại chúng, trong hội này đều muốn nghe.**

**Và như chư đại Bồ-tát thường siêng tu tập dứt trừ tất cả vô minh hắc ám, hàng phục ma oán, chế các ngoại đạo, rửa sạch hẳn tất cả tâm nhơ phiền não, đều có thể thành tựu tất cả thiện căn, ra khỏi hẳn tất cả ác thú các nạn, tu tập tất cả cảnh giới đại trí, thành tựu tất cả bực Bồ-tát, các Ba-la-mật, tổng trì, Tam-muội, lục thông, tam minh, tứ vô sở úy, công đức thanh tịnh.**

**Trang nghiêm tất cả quốc độ chư Phật, và những tướng hảo, thân hạnh, ngữ hạnh, tâm hạnh đều thành tựu đầy đủ, khéo biết lực, vô úy, bất cộng, nhứt thiết chủng trí và cảnh giới sở hành của tất cả chư Phật Như Lai, vì muốn thành thục tất cả chúng sanh, tùy tâm sở thích của họ mà lấy Phật độ, tùy căn, tùy thời diễn thuyết vô lượng pháp, Phật sự rộng lớn, và vô lượng pháp công đức khác, những hạnh, những đạo và những cảnh giới thảy đều viên mãn, mau bình đẳng với công đức của Như Lai.**

**Nơi chư Như Lai, lúc tu Bồ-tát hạnh trong trăm ngàn vô số kiếp chứa họp pháp tạng đều thủ hộ được và khai thị diễn thuyết được, các ma ngoại đạo không thể làm ngại hư, nhiếp trì chánh pháp không cùng tận, lúc thuyết pháp ở tất cả thế giới được Thiên, Long, Bát Bộ, Nhơn Vương, Phạm Vương, nhẫn đến Như Lai Pháp Vương thảy đều thủ hộ, tất cả thế gian cung kính cúng dường, thường được chư Phật hộ niệm, tất cả Bồ-tát cũng đều ái kính, được sức thiện căn thêm lớn pháp lành, khai diễn pháp tạng rất sâu của Như Lai, nhiếp trì chánh pháp để tự trang nghiêm. Công hạnh thứ đệ của tất cả Bồ-tát, trông mong ngài đều diễn thuyết cho.**

**Lúc đó Tinh Tấn Huệ Bồ-tát muốn tuyên lại nghĩa này mà nói kệ rằng :**

**Ðấng Ðại Danh Xưng khéo diễn thuyết**

**Công đức sở thành của Bồ-tát**

**Sâu vào vô biên hạnh rộng lớn**

**Ðầy đủ thanh tịnh trí vô sư.**

**Nếu có Bồ-tát sơ phát tâm**

**Thành tựu bực phước đức trí huệ**

**Vào vô sanh vị siêu thế gian**

**Trọn được pháp Bồ-đề vô thượng.**

**Lại kia thế nào trong Phật giáo**

**Kiên cố siêng tu càng thêm hơn**

**Khiến chư Như Lai đều hoan hỷ**

**Trụ địa của Phật mau được vào.**

**Nguyện hạnh thanh tịnh đều đầy đủ**

**Và được tạng trí huệ rộng lớn**

**Thường hay thuyết pháp độ chúng sanh**

**Mà tâm vô y và vô trước.**

**Bồ-tát tất cả ba-la-mật**

**Ðều khéo tu hành không khuyết giảm**

**Chúng sanh sở niệm đều cứu độ**

**Thường trì Phật chủng khiến chẳng dứt.**

**Chỗ làm kiên cố chẳng luống bỏ**

**Tất cả công thành được xuất ly**

**Như chư Bồ-tát chỗ tu hành**

**Ðạo thanh tịnh kia nguyện tuyên nói.**

**Phá hẳn tất cả tối vô minh**

**Hàng phục các ma và ngoại đạo**

**Bao nhiêu cấu uế đều trừ sạch**

**Ðược gần Như Lai bực đại trí.**

**Lìa hẳn ác đạo các hiểm nạn**

**Tu tập cảnh đại trí thù thắng**

**Ðược sức diệu đạo gần đức Phật**

**Tất cả công đức đều thành tựu.**

**Chứng được Như Lai trí tối thắng**

**Trụ ở vô lượng các quốc độ**

**Tùy tâm chúng sanh mà thuyết pháp**

**Và làm các Phật sự rộng lớn.**

**Thế nào mà được các diệu đạo**

**Khai diễn Như Lai chánh pháp tạng**

**Thường hay thọ trì các Phật pháp**

**Không ai hơn được, không ai bằng.**

**Thế nào vô úy như sư tử**

**Chỗ làm thanh tịnh như trăng tròn ?**

**Thế nào tu tập công đức Phật**

**Dường như liên hoa chẳng dính nước ?**

**Lúc đó Pháp Huệ Bồ-tát nói với Tinh Tấn Huệ Bồ-tát rằng :**

**'Lành thay Phật tử ! Nay ngài muốn được nhiều lợi ích, nhiều an vui, nhiều ơn huệ, thương xót thế gian chư thiên và loài người mà hỏi hạnh thanh tịnh của Bồ-tát tu tập như vậy.**

**Thưa Phật tử ! Ngài trụ thiệt pháp, phát đại tinh tấn, tăng trưởng bất thối, đã được giải thoát, có thể hỏi như trên đây, đồng với đức Như Lai.**

**Ngài lóng nghe khéo suy nghĩ, nay tôi thừa oai lực của đức Phật mà nói phần ít trong vấn đề đó.**

**Thưa Phật tử ! Ðại Bồ-tát đã phát tâm vô thượng Bồ-đề, phải lìa si tối, tinh tấn gìn giữ chớ có phóng dật.**

**Ðại Bồ-tát trụ mười pháp sau đây gọi là chẳng phóng dật :**

**Một là giữ gìn giới cấm;**

**Hai là xa lìa ngu si, tâm Bồ-đề thanh tịnh;**

**Ba là lòng thích ngay thẳng rời điều dua phỉnh;**

**Bốn là siêng tu căn lành không thối chuyển;**

**Năm là luôn khéo tư duy tâm của mình đã phát;**

**Sáu là chẳng thích gần gũi tất cả phàm phu tại gia hay xuất gia;**

**Bảy là tu những nghiệp lành mà chẳng mong cầu quả báo thế gian;**

**Tám là lìa hẳn nhị thừa mà thật hành Bồ-tát hạnh;**

**Chín là thích tu tập điều lành chẳng để đoạn tuyệt;**

**Mười là luôn khéo quan sát sức tương tục của mình.**

**Ðại Bồ-tát trụ bất phóng dật thời được mười điều thanh tịnh dưới đây:**

**Một là thật hành đúng như lời nói;**

**Hai là niệm trí được thành tựu;**

**Ba là trụ nơi thâm định chẳng trầm chẳng điệu;**

**Bốn là thích cầu Phật pháp không lười bỏ;**

**Năm là theo pháp được nghe quan sát đúng lý sanh diệu trí huệ;**

**Sáu là nhập thâm thiền định được Phật thần thông;**

**Bảy là tâm bình đẳng không cao hạ;**

**Tám là tâm không chướng ngại đối với chúng sanh loại thượng trung hạ, bình đẳng lợi ích như đại địa;**

**Chín là nếu thấy chúng sanh nhẫn đến một phen phát Bồ-đề tâm thời tôn trọng kính thờ xem như hoà thượng;**

**Mười là đối với hòa thượng và A-xà-lê thọ giới, chư Bồ-tát, các thiện tri thức, các pháp sư luôn tôn trọng kính thờ.**

**Bồ-tát trụ bất phóng dật phát đại tinh tấn, khởi chánh niệm, sanh thắng nguyện, tu hành chẳng dứt, tâm không y tựa tất cả pháp, hay siêng tu tập pháp thậm thâm, vào môn vô tránh thêm tâm quảng đại, có thể thuận biết rõ vô biên Phật pháp, khiến chư Phật đều hoan hỷ.**

**Bồ-tát lại có mười pháp sau đây có thể làm cho chư Phật hoan hỷ:**

**Một là tinh tấn bất thối;**

**Hai là chẳng tiếc thân mạng;**

**Ba là không mong cầu lợi dưỡng;**

**Bốn là biết tất cả pháp đều như hư không;**

**Năm là khéo quan sát vào khắp pháp giới;**

**Sáu là biết các pháp ấn lòng không ỷ trước;**

**Bảy là luôn phát đại nguyện;**

**Tám là thành tựu nhẫn trí;**

**Chín là quan sát pháp lành của mình lòng không tăng giảm;**

**Mười là y vô tác môn tu những tịnh hạnh.**

**Lại có mười pháp sau đây có thể làm chư Phật hoan hỷ :**

**An trụ bất phóng dật; an trụ vô sanh nhẫn;**

**An trụ đại từ; an trụ đại bi;**

**An trụ đầy đủ các môn Ba-la-mật;**

**An trụ đại hạnh; an trụ đại nguyện;**

**An trụ xảo phương tiện; an trụ dũng mãnh lực;**

**An trụ trí huệ, quan sát tất cả pháp đều vô trụ, như hư không.**

**Có mười pháp sau đây làm cho Bồ-tát mau nhập các địa :**

**Một là khéo viên mãn hai hạnh phước và trí;**

**Hai là có thể trang nghiêm đạo Ba-la-mật;**

**Ba là trí huệ sáng suốt chẳng tùy tha ngữ;**

**Bốn là kính thờ thiện hữu luôn không bỏ lìa;**

**Năm là thường hành tinh tấn không giải đãi;**

**Sáu là khéo an trụ Như Lai thần lực;**

**Bảy là tu các căn lành chẳng sanh mỏi nhọc;**

**Tám là thâm tâm lợi trí dùng pháp đại thừa để tự trang nghiêm;**

**Chín là đối với pháp môn của các địa tâm không trụ;**

**Mười là đồng một thể tánh với thiện căn phương tiện của tam thế chư Phật.**

**Bồ-tát lúc sơ trụ địa phải khéo quan sát tùy nơi mình, có tất cả pháp môn, có thậm thâm trí huệ, tùy nhơn đã tu, tùy quả đã được, tùy cảnh giới mình, tùy lực dụng mình, tùy chỗ thị hiện của mình, tùy mình phân biệt, tùy mình đã được, đều khéo quan sát biết tất cả pháp đều là tự tâm mà không sở trước. Biết được như vậy vào Bồ-đề địa hay khéo an trụ.**

**Bồ-tát đó suy nghĩ rằng : chúng ta phải nên mau vào các địa. Vì nếu chúng ta trụ trong các địa thành tựu công đức rộng lớn như vậy. Ðã đủ công đức thời lần lần vào Phật địa. Ðã trụ Phật địa thời có thể làm vô biên Phật sự rộng lớn. Do đây nên phải thường siêng tu tập không thôi nghỉ, không mỏi nhọc. Dùng đại công đức mà tự trang nghiêm vào Bồ-tát địa.**

**Có mười pháp dưới đây làm cho Bồ-tát chỗ thật hành thanh tịnh:**

**Một là xả hết của cải để làm vừa ý chúng sanh;**

**Hai là trì giới thanh tịnh không hủy phạm;**

**Ba là nhu hòa nhẫn nhục không cùng tận;**

**Bốn là siêng tu các hạnh trọn chẳng thối chuyển;**

**Năm là do chánh niệm lực tâm không mê loạn;**

**Sáu là phân biệt rõ biết vô lượng pháp;**

**Bảy là tu tất cả hạnh mà không sở trước;**

**Tám là tâm bất động dường như núi Tu Di;**

**Chín là rộng độ chúng sanh dường như cầu đò;**

**Mười là biết tất cả chúng sanh cùng chư Phật đồng một thể tánh.**

**Bồ-tát đã được hạnh thanh tịnh lại được mười pháp tăng thắng dưới đây :**

**Một là chư Phật phương khác đều hộ niệm;**

**Hai là thiện căn tăng thắng siệu việt đẳng cấp;**

**Ba là khéo lãnh thọ được sức gia trì của Phật;**

**Bốn là thường được thiện nhơn làm chỗ nương tựa;**

**Năm là an trụ tinh tấn hằng chẳng phóng dật;**

**Sáu là biết tất cả pháp bình đẳng không khác;**

**Bảy là lòng luôn an trụ đại bi vô thượng;**

**Tám là quán sát các pháp đúng thật xuất sanh diệu huệ;**

**Chín là khéo có thể tu hành phương tiện thiện xảo;**

**Mười là có thể biết sức phương tiện của Như Lai.**

**Bồ-tát có mười nguyện thanh tịnh như dưới đây :**

**Một là nguyện thành thục chúng sanh không mỏi nhàm;**

**Hai là nguyện thật hành đủ điều lành để nghiêm tịnh thế giới;**

**Ba là nguyện thừa sự Như Lai luôn kính trọng;**

**Bốn là nguyện hộ trì chánh pháp chẳng tiếc thân mạng;**

**Năm là nguyện dùng trí quán sát vào các Phật độ;**

**Sáu là nguyện cùng các Bồ-tát đồng một thể tánh;**

**Bảy là nguyện vào cửa Như Lai rõ tất cả pháp;**

**Tám là nguyện người thấy sanh tin đều được lợi ích;**

**Chín là nguyện thần lực trụ thế tận kiếp vị lai;**

**Mười là nguyện đủ phổ hiền hạnh tu tập môn nhứt thiết chủng trí.**

**Bồ-tát trụ mười pháp sau đây làm cho những đại nguyện đều được viên mãn :**

**Một là lòng không nhàm chán;**

**Hai là đủ đại trang nghiêm;**

**Ba là nhớ nguyện lực thù thắng của chư Bồ-tát;**

**Bốn là nghe các Phật độ đều nguyện vãng sanh;**

**Năm là thâm tâm lâu dài tận kiếp vị lai;**

**Sáu là nguyện trọn thành tựu tất cả chúng sanh;**

**Bảy là trụ tất cả kiếp chẳng lấy làm nhọc;**

**Tám là thọ tất cả khổ chẳng sanh nhàm lìa;**

**Chín là nơi tất cả vui lòng không tham trước;**

**Mười là thường siêng gìn giữ pháp môn vô thượng.**

**Lúc Bồ-tát đầy đủ những nguyện như vậy, liền được mười vô tận tạng sau đây :**

**Vô tận tạng thấy khắp chư Phật,**

**Vô tận tạng tổng trì chẳng quên,**

**Vô tận tạng quyết rõ các pháp,**

**Vô tận tạng đại bi cứu hộ,**

**Vô tận tạng các môn tam-muội,**

**Vô tận tạng phước đức rộng lớn làm thỏa mãn lòng chúng sanh,**

**Vô tận tạng trí huệ rất sâu diễn tất cả pháp,**

**Vô tận tạng báo được thần thông,**

**Vô tận tạng trụ vô lượng kiếp,**

**Vô tận tạng vào vô biên thế giới.**

**Bồ-tát đã được mười tạng vô tận thời đầy đủ phước đức, trí huệ thanh tịnh, tùy nghi mà thuyết pháp với chúng sanh.**

**Với các chúng sanh, thế nào là Bồ-tát tùy nghi mà thuyết pháp?**

**Bồ-tát biết chỗ làm của họ, biết nhơn duyên của họ, biết tâm hành của họ, biết sở thích của họ.**

**Bồ-tát đối với người nhiều tham dục thời thuyết bất tịnh,**

**Với người nhiều sân hận thời thuyết đại từ,**

**Với người nhiều ngu si thời dạy họ siêng quan sát,**

**Với người ba độc đồng đều, thời thuyết pháp môn thành tựu thắng trí,**

**Với người ưa thích sanh tử thời thuyết ba sự khổ,**

**Với người chấp trước thời thuyết không tịch,**

**Với người giãi đãi thời thuyết tinh tấn,**

**Với người ngã mạn thời thuyết pháp bình đẳng,**

**Với người nhiều dua phỉnh thời thuyết tâm chất trực,**

**Với người thích tịch tịnh thời thuyết pháp rộng, khiến họ được thành tựu.**

**Bồ-tát tùy nghi thuyết pháp như vậy.**

**Lúc Bồ-tát thuyết pháp : văn liên thuộc nhau, nghĩa không sai lầm, quan sát pháp trước sau dùng trí phân biệt, thẩm định phải quấy, chẳng trái pháp ấn, thứ đệ kiến lập vô biên hạnh môn khiến các chúng sanh dứt tất cả nghi ngờ, khéo biết căn tánh và giáo pháp Như Lai, chứng chơn lý, biết pháp bình đẳng, dứt những pháp ái, trừ tất cả chấp, thường nhớ chư Phật không rời nơi lòng, rõ biết âm thinh thể tánh bình đẳng, nơi các ngôn thuyết tâm không chấp trước, khó nói ví dụ không trái nghịch nhau, đều khiến được ngộ tất cả chư Phật, tùy nghi khắp hiện trí thân bình đẳng.**

**Bồ-tát vì các chúng sanh mà thuyết pháp như vậy thời tự mình tu tập tăng trưởng nghĩa lợi, chẳng bỏ các độ, trang nghiêm đầy đủ đạo Ba-la-mật :**

**Lúc bấy giờ Bồ-tát vì khiến lòng chúng sanh được thỏa mãn, trong ngoài đều rời bỏ không còn chấp trước, đây thời là tu đàn Ba-la-mật.**

**Giữ đủ các giới cấm mà không sở trước, lìa hẳn ngã mạn, đây là tu thi Ba-la-mật.**

**Ðều có thể nhẫn thọ tất cả sự khổ hại, tâm bình đẳng đối với chúng sanh không hề xao động, ví như đại địa hay chở tất cả, đây là tu nhẫn Ba-la-mật.**

**Với những công hạnh thường tu không lười trễ, không thối chuyển, thế lực dũng mãnh không bị chế phục, nơi các công đức không lấy không bỏ mà có thể đầy đủ tất cả trí môn, đây là hay tu tinh tấn Ba-la-mật.**

**Không tham trước cảnh ngũ dục, đều thành tựu được các thứ đệ định, luôn chánh tư duy, chẳng trụ chẳng xuất mà có thể tiêu diệt tất cả phiền não, xuất sanh vô lượng môn Tam-muội, thành tựu vô biên thần thông, nghịch thuận thứ đệ nhập các Tam-muội, nơi một Tam-muội nhập vô biên Tam-muội, biết rõ cảnh giới của tất cả Tam-muội cùng trí ấn chẳng chống trái nhau, có thể mau vào nơi bực nhứt thiết trí, đây là hay tu thiền Ba-la-mật.**

**Nơi chư Phật nghe pháp thọ trì, gần thiện trí thức kính thờ chẳng mỏi, thường thích nghe pháp không nhàm đủ, tùy pháp đã được thọ mà tư duy đúng lý, nhập chơn Tam-muội lìa rời những thiên kiến, khéo quán sát các pháp, được thiệt tướng ấn, rõ biết đạo vô công dụng của Như Lai, thừa phổ môn huệ, nhập nơi môn nhứt thiết chủng trí, trọn được thôi nghỉ, đây là hay tu Bát Nhã Ba-la-mật.**

**Thị hiện tất cả công nghiệp thế gian, giáo hóa chúng sanh không nhàm mỏi, tùy sở thích của họ mà hiện thân, tất cả chỗ thật hành đều không nhiễm trước, hoặc hiện phàm, hoặc hiện Thánh, việc làm thời hoặc hiện sanh tử hoặc hiện Niết-bàn, khéo hay quán sát tất cả việc làm, thị hiện tất cả những sự trang nghiêm mà chẳng tham trước, vào khắp các loài để độ chúng sanh, đây là hay tu phương tiện Ba-la-mật.**

**Trọn thành tựu tất cả chúng sanh, trọn trang nghiêm tất cả thế giới, trọn cúng dường tất cả chư Phật, trọn thông đạt pháp vô chướng ngại, trọn tu hành khắp cả pháp giới hạnh thân hằng trụ, trọn trí rõ vị lai kiếp, trọn biết tất cả tâm niệm, trọn giác ngộ lưu chuyển hoàn diệt, trọn thị hiện tất cả quốc độ, trọn chứng được Như Lai trí huệ, đây là hay tu nguyện Ba-la-mật.**

**Vì đủ thâm tâm lực nên không tạp nhiễm,**

**Vì đủ thâm tín lực nên không bị khuất phục,**

**Vì đủ đại bi lực nên không hề mỏi nhàm,**

**Vì đủ đại từ lực nên sở hành bình đẳng,**

**Vì đủ tổng trì lực nên có thể dùng phương tiện trì tất cả nghĩa,**

**Vì đủ biện tài lực nên khiến tất cả chúng sanh hoan hỷ đầy đủ,**

**Vì đủ ba-la-mật lực nên trang nghiêm đại thừa,**

**Vì đủ đại nguyện lực nên trọn chẳng đoạn tuyệt,**

**Vì đủ thần thông lực nên xuất sanh vô lượng,**

**Vì đủ gia trì lực nên khiến tin hiểu lãnh thọ, đây là hay tu lực Ba-la-mật.**

**Biết hành giả tham dục, biết hành giả sân hận, biết hành giả ngu si, biết hành giả đẳng phần, biết hành giả tu học địa, trong một niệm biết vô biên hạnh chúng sanh, biết vô biên tâm chúng sanh, biết tất cả pháp chơn thật, biết môn pháp giới, sức giác ngộ khắp cả của chư Như Lai, đây là hay tu trí Ba-la-mật.**

**Như vậy, lúc Bồ-tát thanh tịnh các môn Ba-la-mật, lúc viên mãn các môn Ba-la-mật, lúc chẳng rời bỏ các môn Ba-la-mật, trụ trong đại trang nghiêm Bồ-tát thừa, tùy sở niệm đều vì tất cả chúng sanh mà thuyết pháp, khiến họ tăng trưởng tịnh nghiệp để được độ thoát. Người đọa ác đạo thời dạy họ phát tâm. Người ở trong nạn thời khiến họ tinh tấn. Chúng sanh nhiều tham, chỉ cho pháp vô tham. Chúng sanh nhiều sân, thời khiến thật hành bình đẳng. Chúng sanh chấp kiến thời vì nói duyên khởi. Chúng sanh cõi dục thời dạy họ lìa tham sân và pháp ác bất thiện. Chúng sanh cõi sắc, thời vì họ tuyên thuyết Tỳ-bát-xá-na. Chúng sanh vô sắc giới, thời vì họ tuyên thuyết trí huệ vi diệu.**

**Với hàng nhị thừa thời dạy hạnh tịch tịnh. Với người thích đại thừa thì thuyết thập lực quảng đại trang nghiêm.**

**Như thuở xa xưa, lúc sơ phát tâm, thấy vô lượng chúng sanh đọa các ác đạo, thời đại sư tử hống nói rằng : Tôi sẽ dùng các pháp môn tùy nghi để độ thoát họ.**

**Bồ-tát đầy đủ trí huệ như vậy, có thể rộng độ thoát tất cả chúng sanh.**

**Thưa Phật tử ! Bồ-tát đầy đủ trí huệ như vậy làm cho tam bảo chủng trọn chẳng đoạn tuyệt. Vì Bồ-tát dạy các chúng sanh phát tâm Bồ-đề nên có thể làm cho Phật chủng chẳng dứt. Vì thường khai xiển pháp tạng cho chúng sanh nên có thể làm cho pháp chủng chẳng dứt. Vì khéo thọ trì giáo pháp không trái nghịch nên có thể làm cho tăng chủng chẳng dứt.**

**Và lại vì đều hay ca ngợi tất cả đại nguyện nên có thể làm cho Phật chủng chẳng dứt. Vì phân biệt diễn thuyết môn nhơn duyên nên có thể làm cho pháp chủng chẳng dứt. Vì thường siêng tu tập sáu pháp hòa kính nên có thể làm cho tăng chủng chẳng dứt.**

**Lại vì ở trong ruộng chúng sanh gieo hột giống Phật nên có thể làm cho Phật chủng chẳng dứt. Vì hộ trì chánh pháp chẳng tiếc thân mạng nên có thể làm cho pháp chủng chẳng dứt. Vì thống lý đại chúng không mệt mỏi nên có thể làm cho tăng chủng chẳng dứt.**

**Lại vì đối với giáo pháp và cấm giới của tam thế chư Phật đều phụng trì trọn vẹn lòng chẳng bỏ lìa, nên có thể làm cho chủng tử Phật, Pháp, Tăng vĩnh viễn chẳng đoạn tuyệt.**

**Bồ-tát nối thạnh Tam Bảo như vậy, tất cả việc làm không có lỗi, bao nhiêu công hạnh đều đem hồi hướng Nhứt Thiết Trí, do đây nên ba nghiệp không có tỳ vết. Vì ba nghiệp thân, ngữ và ý không tỳ vết nên những điều thiện đã làm, những công hạnh đã làm, giáo hóa chúng sanh, tùy nghi thuyết pháp, nhẫn đến một niệm đều không sai lầm, đều tương ưng với phương tiện trí huệ, đều đem hồi hướng nơi Nhứt Thiết Chủng Trí không để luống qua.**

**Bồ-tát tu tập thiện pháp như vậy, niệm niệm đầy đủ mười điều trang nghiêm dưới đây :**

**Một là thân trang nghiêm, vì tùy theo các chúng sanh đáng được điều phục mà thị hiện.**

**Hai là ngữ trang nghiêm, vì dứt tất cả nghi ngờ khiến họ đều hoan hỷ.**

**Ba là tâm trang nghiêm, vì trong một niệm nhập các Tam-muội.**

**Bốn là Phật-sát trang nghiêm, vì tất cả thanh tịnh lìa những phiền não.**

**Năm là quang minh trang nghiêm, vì phóng vô biên quang chiếu khắp chúng sanh.**

**Sáu là chúng hội trang nghiêm, vì nhiếp khắp chúng hội đều làm cho hoan hỷ.**

**Bảy là thần thông trang nghiêm, vì tùy tâm chúng sanh mà tự tại thị hiện.**

**Tám là chánh giáo trang nghiêm, vì có thể nhiếp tất cả người thông huệ.**

**Chín là Niết-bàn địa trang nghiêm, vì một chỗ thành đạo cùng khắp mười phương đều không thừa.**

**Mười là xảo thuyết trang nghiêm, vì tùy xứ tùy thời tùy căn khí chúng sanh mà thuyết pháp.**

**Bồ-tát thành tựu trang nghiêm như vậy, ở trong niệm niệm thân, ngữ và ý không luống qua, đều đem hồi hướng Nhứt Thiết Trí.**

**Nếu có chúng sanh nào thấy Bồ-tát này thời cũng không luống qua, vì tất sẽ thành vô thượng Bồ-đề vậy.**

**Với Bồ-tát này, nếu ai được nghe tên, hoặc cúng dường, hoặc ở chung, hoặc ghi nhớ, hoặc theo xuất gia, hoặc nghe thuyết pháp, hoặc tùy hỷ thiện căn, hoặc có lòng vọng kính phục, nhẫn đến ca ngợi truyền dương danh tự, thời tất sẽ đều được vô thượng Bồ-đề.**

**Ví như vị thuốc thiện kiến, ai thấy thuốc này thời tất cả bịnh độc đều tiêu trừ.**

**Cũng vậy, Bồ-tát thành tựu pháp này, nếu chúng sanh nào thấy Bồ-tát thời các độc phiền não đều được dứt trừ và tăng trưởng thiện pháp.**

**Bồ-tát trụ trong pháp này, siêng năng tu tập.**

**Dùng ánh sáng trí huệ dứt trừ si tối;**

**Dùng sức từ bi dẹp phục quân ma;**

**Dùng trí huệ lớn và sức phước đức chế các ngoại đạo;**

**Dùng kim cang định dứt trừ tất cả tâm nhơ phiền não;**

**Dùng sức tinh tấn họp các căn lành;**

**Dùng những sức thiện căn tịnh Phật độ mà xa lìa tất cả ác đạo và các nạn;**

**Dùng sức vô trước mà thanh tịnh cảnh giới của trí;**

**Dùng sức trí huệ phương tiện mà xuất sanh tất cả Bồ-tát địa, các Ba-la-mật, các Tam-muội, lục thông, tam minh, tứ vô úy đều khiến thanh tịnh.**

**Dùng tất cả thiện pháp lực để hoàn thành tất cả Phật độ, vô biên tướng hảo, thân, ngữ và tâm trang nghiêm toàn vẹn;**

**Dùng sức trí tự tại quan sát thập lực, tứ vô úy, pháp bất cộng của tất cả Như Lai đều bình đẳng;**

**Dùng sức trí huệ rộng lớn rõ biết cảnh giới của Nhứt Thiết Chủng Trí;**

**Dùng nguyện lực thuở trước mà tùy nghi ứng hóa, hiện Phật độ, chuyển pháp luân, độ thoát vô lượng vô biên chúng sanh.**

**Bồ-tát siêng tu pháp này thời thứ đệ thành tựu các Bồ-tát hạnh, nhẫn đến cùng chư Phật bình đẳng, trong vô biên thế giới làm đại pháp sư hộ trì chánh pháp, được chư Phật hộ niệm, giữ gìn và thọ trì pháp tạng rộng lớn.**

**Được vô ngại biện thâm nhập pháp môn, ở trong đại chúng nơi vô biên thế giới tùy loại chẳng đồng mà khắp hiện thân hình xinh đẹp, dùng vô ngại biện khéo nói thâm pháp.**

**Vì âm thinh viên mãn khéo phân bố, nên có thể làm cho người nghe vào môn trí huệ vô tận, biết tâm hành phiền não của các chúng sanh mà vì họ thuyết pháp;**

**Vì ngôn âm hoàn toàn thanh tịnh nên nhứt âm diễn xướng có thể làm hoan hỷ tất cả;**

**Vì thân đoan chánh có oai lực lớn nên không ai hơn khi ở trong chúng hội;**

**Vì khéo biết tâm chúng sanh nên có thể khắp hiện thân; vì thuyết pháp khéo léo nên âm thinh vô ngại;**

**Vì được tâm tự tại nên khéo thuyết đại pháp không bị trở hoại; vì được vô sở úy nên lòng không khiếp nhược;**

**Vì nơi pháp tự tại nên không ai hơn; vì nơi trí tự tại nên không ai thắng;**

**Vì Bát Nhã Ba-la-mật tự tại nên những pháp tướng đã nói không chống trái;**

**Vì Biện Tài tự tại nên tùy thích thuyết pháp tương tục chẳng dứt;**

**Vì Đà-la-ni tự tại nên quyết định khai thị thật tướng của các pháp;**

**Vì Biện Tài tự tại nên tùy chỗ diễn thuyết có thể khai các môn ví dụ;**

**vì Đại Bi tự tại nên siêng dạy chúng sanh không lười trễ;**

**vì Đại Từ tự tại nên phóng lưới quang minh vui đẹp lòng đại chúng.**

**Bồ-tát ở nơi tòa sư tử cao lớn diễn nói đại pháp như vậy, chỉ trừ đức Như Lai và các đại Bồ-tát có thắng nguyện trí, thời không còn ai có thể thắng hơn được, không ai thấy đảnh được, không ai chói đoạt được, không ai vấn nạn làm thua được.**

**Thưa Phật tử ! Bồ-tát được tự tại lực như vậy rồi, giả sử có đạo tràng rộng lớn lượng bằng bất khả thuyết thế giới, chúng sanh đông đầy trong đó, mỗi chúng sanh sắc tướng oai đức đều như Ðại thiên thế giới chủ, Bồ-tát này vừa hiện thân đến đạo tràng thời có thể che chói tất cả đại chúng trên đây.**

**Rồi dùng Đại Từ Bi an định sự khiếp nhược của chúng, dùng thâm trí huệ xét sở thích của chúng, dùng biện tài vô úy vì chúng thuyết pháp, làm cho tất cả chúng đều vui mừng.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì Bồ-tát này đã thành tựu vô lượng môn trí huệ, vô lượng xảo phân biệt, chánh niệm lực rộng lớn, vô tận thiện xảo huệ, đã thành tựu Đà-la-ni quyết liễu thật tướng của các pháp, vô biên Bồ-đề tâm, diệu biện tài, thâm tín giải, đã thành tựu trí huệ lực khắp vào đạo tràng của tam thế chư Phật, đã thành tựu tâm thanh tịnh biết tam thế chư Phật đồng một thể tánh, đã thành tựu Như Lai trí, Bồ-tát đại nguyện trí, có thể làm đại pháp sư khai thị chánh pháp tạng của chư Phật và hộ trì.**

**Lúc đó Pháp Huệ Bồ-tát muốn tuyên lại nghĩa này, thừa thần lực của đức Phật mà nói kệ rằng :**

**Tâm trụ Bồ-đề nhóm các phước**

**Thường chẳng phóng dật trồng kiên huệ**

**Chánh niệm ý mình hằng chẳng quên**

**Thập phương chư Phật đều hoan hỷ**

**Chí nguyện kiên cố tự siêng gắng**

**Nơi thế không tựa không thối khiếp**

**Dùng hạnh vô tránh vào thâm pháp**

**Thập phương chư Phật đều hoan hỷ.**

**Phật hoan hỷ, rồi bền tinh tấn**

**Tu hành phước trí trợ đạo pháp**

**Vào nơi các địa, tịnh các hạnh**

**Trọn đủ nguyện của Như Lai dạy.**

**Như vậy mà tu được diệu pháp**

**Ðã được pháp rồi, thí quần sanh**

**Tùy sở thích và căn tánh họ**

**Ðều thuận cơ nghi vì khai diễn.**

**Bồ-tát vì chúng diễn thuyết pháp**

**Chẳng bỏ những độ hạnh của mình**

**Hạnh Ba-la-mật đã được thành**

**Thường nơi hữu lậu cứu quần chúng.**

**Ngày đêm siêng tu không lười mỏi**

**Khiến Tam bảo chủng chẳng đoạn tuyệt**

**Tất cả pháp lành đã thật hành**

**Ðều đem hồi hướng Như Lai địa.**

**Bồ-tát tu hành những hạnh lành**

**Khắp vì thành tựu các quần sanh**

**Khiến họ phá tối diệt phiền não**

**Hàng phục quân ma thành chánh giác.**

**Tu hành như vậy được Phật trí**

**Thâm nhập Như Lai chánh pháp tạng**

**Làm đại pháp sư diễn diệu pháp**

**Ví như cam lộ trọn rưới nhuần**

**Từ bi thương xót khắp tất cả**

**Tâm hành chúng sanh đều biết cả**

**Ðúng sở thích họ mà khai diễn**

**Vô lượng vô biên các Phật pháp.**

**Cử động an lành như tượng vương**

**Dũng mãnh vô úy dường sư tử**

**Bất động như núi, trí như biển**

**Cũng như mưa to trừ nóng bức.**

**Lúc Pháp Huệ Bồ-tát nói kệ xong, đức Như Lai hoan hỷ đại chúng đều phụng hành.**

**PHẨM THĂNG DẠ MA THIÊN CUNG**

**THỨ MƯỜI CHÍN**

**Lúc bấy giờ do thần lực của đức Phật, khắp thập phương thế giới, trong Diêm Phù Ðề và trên đảnh Tu Di đều thấy Như Lai ngự giữa chúng hội. Chư Bồ-tát thừa oai thần của Phật mà diễn thuyết diệu pháp. Tất cả chúng đều cho rằng đức Phật luôn ở trước.**

**Lúc đó, đức Thế Tôn không rời cội Bồ-đề và đảnh núi Tu Di mà hướng đến điện Bửu Trang Nghiêm nơi Dạ Ma Thiên Cung.**

**Dạ Ma Thiên Vương vọng thấy đức Phật đến, liền dùng thần lực, nơi giữa điện, hóa ra tòa sư tử bửu liên hoa tạng trăm vạn từng cấp, trăm vạn lưới vàng, trăm vạn màn hoa, trăm vạn màn tràng hoa, trăm vạn màn hương, trăm vạn màn báu che giăng trên bửu tòa. Lọng hoa, lọng tràng, lọng hương, lọng báu đều số trăm vạn bố liệt bốn phía, chiếu sáng với trăm vạn quang minh.**

**Trăm vạn Dạ Ma Thiên Vương cung kính đảnh lễ, trăm vạn Phạm Vương vui mừng hớn hở, trăm vạn Bồ-tát xưng dương ca ngợi, trăm vạn kỹ nhạc hòa tấu, trăm vạn pháp âm không dứt tiếng.**

**Trăm vạn thứ mây hoa, trăm vạn thứ mây tràng, trăm vạn đồ trang nghiêm, trăm vạn thứ mây y phục giăng giáp vòng, trăm vạn thứ mây ma-ni chói sáng, từ trăm vạn thiện căn sanh ra, được trăm vạn Phật hộ trì, trăm vạn thứ phước đức làm tăng trưởng, trăm vạn thâm tâm và trăm vạn thệ nguyện làm trang nghiêm thanh tịnh, trăm vạn công hạnh làm sanh khởi, trăm vạn pháp kiến lập, trăm vạn thần thông biến hiện, luôn vang ra trăm vạn ngôn âm hiển thị các pháp.**

**Sắp đặt bửu tòa xong, Dạ Ma Thiên Vương nghinh tiếp đức Thế Tôn, chấp tay cung kính bạch đức Phật rằng :**

**'Lành thay đức Thiện Thệ ! Lành thay đức Như Lai Ứng Cúng Ðẳng Chánh Giác ! Xin từ mẫn ngự trong cung điện này.'**

**Ðức Phật thọ thỉnh, liền ngự lên bửu tòa. Thập phương Thế giới, tất cả Dạ Ma Thiên Cung đều như thế cả.**

**Lúc đó Thiên Vương liền tự nhớ thiện căn đã vun trồng nơi chư Phật thời quá khứ, thừa oai lực của đức Phật mà nói kệ rằng :**

**Danh Xưng Như Lai khắp mười phương**

**Trong những cát tường vô thượng nhứt**

**Phật từng vào điện Ma-ni này**

**Vì thế chỗ này rất cát tường.**

**Bửu Vương Như Lai đèn thế gian**

**Trong những cát tường vô thượng nhứt**

**Phật từng vào điện thanh tịnh này**

**Vì thế chỗ này rất cát tường.**

**Hỷ Mục Như Lai thấy vô ngại**

**Trong những cát tường vô thượng nhứt**

**Phật từng vào điện trang nghiêm này**

**Vì thế chỗ này rất cát tường.**

**Nhiên Ðăng Như Lai chiếu thế gian**

**Trong những cát tường vô thượng nhứt**

**Phật từng vào điện thù thắng này**

**Vì thế chỗ này rất cát tường.**

**Nhiêu ích Như Lai lợi thế gian**

**Trong những cát tường vô thượng nhứt**

**Phật từng vào điện vô cấu này**

**Vì thế chỗ này rất cát tường.**

**Thiện Giác Như Lai không có thầy**

**Trong những cát tường vô thượng nhứt**

**Phật từng vào điện bửu hương này**

**Vì thế chỗ này rất cát tường.**

**Thắng Thiên Như Lai đèn trong đời**

**Trong những cát tường vô thượng nhứt**

**Phật từng vào điện diệu hương này**

**Vì thế chỗ này rất cát tường.**

**Vô Khứ Như Lai hùng biện nhứt**

**Trong những cát tường vô thượng nhứt**

**Phật từng vào điện phổ nhãn này**

**Vì thế chỗ này rất cát tường.**

**Vô Thắng Như Lai đủ công đức**

**Trong những cát tường vô thượng nhứt**

**Phật từng vào điện thiện nghiêm này**

**Vì thế chỗ này rất cát tường.**

**Khổ Hạnh Như Lai lợi thế gian**

**Trong những cát tường vô thượng nhứt**

**Phật từng vào điện phổ nghiêm này**

**Vì thế chỗ này rất cát tường.**

**Khắp thập phương thế giới, tất cả Dạ Ma Thiên Vương đều ca ngợi công đức của Phật như vậy cả.**

**Lúc đức Thế Tôn vào điện Ma-ni ngồi kiết-già trên bửu tòa sư tử, điện này bỗng rộng rãi bao la bằng tất cả chỗ ở của thiên chúng. Thập phương thế giới cũng như vậy.**

**PHẨM** **DẠ MA CUNG KỆ TÁN**

**THỨ HAI MƯƠI**

**Lúc đó do thần lực của đức Phật, mười phương đều có một đại Bồ-tát, mỗi vị đều cùng Phật-sát vi trần số Bồ-tát câu hội, từ những thế giới ngoài mười vạn Phật-sát vi trần số quốc độ mà đến.**

**Tên của mười vị Bồ-tát đó là :**

**Công Ðức Lâm Bồ-tát, Huệ Lâm Bồ-tát, Thắng Lâm Bồ-tát, Vô Úy Lâm Bồ-tát, Tàm Quý Lâm Bồ-tát, Tinh Tấn Lâm Bồ-tát, Lực Lâm Bồ-tát, Hạnh Lâm Bồ-tát, Giác Lâm Bồ-tát, Trí Lâm Bồ-tát.**

**Quốc độ của các Ngài từ đó mà đến theo thứ tự là :**

**Thân Huệ thế giới, Tràng Huệ thế giới, Bửu Huệ thế giới, Thắng Huệ thế giới, Ðăng Huệ thế giới, Kim Cang Huệ thế giới, An Lạc Huệ thế giới, Nhựt Huệ thế giới, Tịnh Huệ thế giới, Phạm Huệ thế giới.**

**Chư Phật Thế Tôn nơi thế giới đó theo thứ tự là :**

**Thường Trụ Nhãn Phật, Vô Thắng Nhãn Phật, Vô Trụ Nhãn Phật, Bất Ðộng Nhãn Phật, Thiên Nhãn Phật, Giải Thoát Nhãn Phật, Thẩm Ðế Nhãn Phật, Minh Tướng Nhãn Phật, Tối Thượng Nhãn Phật, Cám Thanh Nhãn Phật.**

**Chư Bồ-tát này đến dưới bửu tòa đảnh lễ Phật, rồi theo phương của mình đến đều riêng hóa hiện tòa sư tử liên hoa tạng mà ngồi kiết già trên đó.**

**Tất cả Dạ Ma thiên ở thập phương thế giới đều như thế cả. Bồ-tát, quốc độ và Như Lai cũng đồng danh, đồng hiệu như trên.**

**Lúc đó đức Thế Tôn, từ trên hai bàn chân, phóng ra trăm ngàn ức quang minh màu đẹp chiếu khắp thập phương thế giới. Tất cả đạo tràng, Phật và Bồ-tát đều hiển hiện cả.**

**Bấy giờ, Công Ðức Lâm Bồ-tát thừa oai lực của đức Phật, quan sát mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Phật phóng đại quang minh**

**Chiếu khắp nơi mười phương**

**Ðều thấy Thiên Nhơn Tôn**

**Thông đạt không chướng ngại.**

**Phật ngồi cung Dạ Ma**

**Khắp cùng mười phương cõi**

**Việc này rất lạ lùng**

**Thế gian rất hy hữu.**

**Trời Dạ Ma Thiên Vương**

**Ca ngợi mười Như Lai**

**Như hội này đã thấy**

**Tất cả hội cũng vậy.**

**Những chúng Bồ-tát kia**

**Ðồng hiệu với chúng tôi**

**Thập phương tất cả chỗ**

**Diễn thuyết pháp vô thượng.**

**Bổn quốc của các ngài**

**Danh hiệu cũng không khác**

**Ðều riêng nơi bổn Phật**

**Tịnh tu các phạm hạnh.**

**Các đức Như Lai kia**

**Danh hiệu cũng đều đồng**

**Quốc độ đều giàu vui**

**Thần lực đều tự tại.**

**Tất cả chúng mười phương**

**Ðều thấy Phật ở đây**

**Hoặc thấy ở nhơn gian**

**Hoặc thấy ở Thiên cung.**

**Như Lai an trụ khắp**

**Tất cả các quốc độ**

**Nay chúng tôi thấy Phật**

**Ở tại Thiên cung này.**

**Xưa phát nguyện Bồ-đề**

**Khắp đến mười phương cõi**

**Nên oai lực của Phật**

**Cùng khắp khó nghĩ bàn.**

**Lìa sự tham thế gian**

**Ðầy đủ vô biên đức**

**Nên được sức thần thông**

**Chúng sanh đều thấy cả.**

**Du hành mười phương cõi**

**Như hư không vô ngại**

**Một thân vô lượng thân**

**Thân tướng bất khả đắc.**

**Phật công đức vô biên**

**Thế nào lường biết được**

**Không dừng cũng không đi**

**Vào khắp trong pháp giới.**

**Huệ Lâm Bồ-tát thừa oai lực của đức Phật, quan sát mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Ðấng đạo sư thế gian**

**Ðấng ly cấu vô thượng**

**Bất khả tư nghị kiếp**

**Khó được gặp gỡ Phật.**

**Phật phóng đại quang minh**

**Thế gian đều khắp thấy**

**Vì chúng rộng diễn bày**

**Lợi ích những quần sanh.**

**Như Lai xuất thế gian**

**Vì đời trừ si tối**

**Là đèn sáng thế gian**

**Hy hữu khó thấy được.**

**Ðã tu thí, giới, nhẫn**

**Tinh tấn và thiền định**

**Bát nhã Ba-la-mật**

**Dùng đây chiếu thế gian.**

**Như Lai không ai bằng**

**Muốn sánh chẳng thể được**

**Chẳng rõ pháp chơn thiệt**

**Thời không thể thấy Phật.**

**Thân Phật và thần thông**

**Tự tại khó nghĩ bàn**

**Không đi cũng không đến**

**Thuyết pháp độ chúng sanh.**

**Nếu ai được thấy nghe**

**Ðấng đạo sư thanh tịnh**

**Thoát hẳn các ác đạo**

**Xa lìa tất cả khổ.**

**Vô lượng vô số kiếp**

**Tu tập hạnh Bồ-đề**

**Chẳng thể biết nghĩa này**

**Chẳng thể được thành Phật.**

**Bất khả tư nghị kiếp**

**Cúng dường vô lượng Phật**

**Nếu biết được nghĩa này**

**Công đức hơn công kia.**

**Cúng Phật với trân bửu**

**Ðầy cả vô lượng cõi**

**Chẳng biết được nghĩa này**

**Trọn chẳng thành Bồ-đề.**

**Lúc đó Thắng Lâm Bồ-tát thừa oai lực của Phật, quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:**

**Ví như tháng mạnh hạ**

**Tạnh ráo không mây mù**

**Mặt trời phóng quang huy**

**Thập phương đều sáng chói.**

**Quang minh không hạn lượng**

**Không ai lường biết được**

**Người mắt sáng còn vậy**

**Huống là kẻ mù lòa.**

**Chư Phật cũng như vậy**

**Công đức vô biên tế**

**Bất khả tư nghị kiếp**

**Chẳng thể phân biệt biết.**

**Các pháp không lai xứ**

**Cũng không có tác giả**

**Cũng không từ đâu sanh**

**Chẳng thể phân biệt được.**

**Tất cả pháp không đến**

**Vì thế nên không sanh**

**Vì đã không có sanh**

**Nên cũng không có diệt.**

**Tất cả pháp vô sanh**

**Tất cả pháp vô diệt**

**Nếu biết được như vậy**

**Người này thấy được Phật.**

**Vì các pháp vô sanh**

**Nên không có tự tánh**

**Phân biệt biết như vậy**

**Người này đạt thâm nghĩa.**

**Do vì pháp vô tánh**

**Không thể rõ biết được**

**Nơi pháp hiểu như vậy**

**Rốt ráo không chỗ hiểu.**

**Nói rằng có sanh đó**

**Bởi hiện các quốc độ**

**Biết được tánh quốc độ**

**Thời tâm không mê hoặc.**

**Tánh quốc độ thế gian**

**Quan sát đều như thật**

**Nếu nơi đây biết được**

**Khéo nói tất cả nghĩa.**

**Vô Úy Lâm Bồ-tát thừa oai lực của đức Phật, quan sát mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Thân Như Lai rộng lớn**

**Rốt ráo nơi pháp giới**

**Chẳng rời bửu tòa này**

**Mà khắp tất cả chỗ.**

**Nếu ai nghe pháp này**

**Mà cung kính tin ưa**

**Rời hẳn ba ác đạo**

**Tất cả những khổ nạn.**

**Giả sử như có người**

**Qua vô lượng thế giới**

**Chuyên tâm muốn được nghe**

**Sức tự tại của Phật,**

**Những Phật pháp như vậy**

**Là vô thượng Bồ-đề**

**Giả sử muốn tạm nghe**

**Không ai có thể được.**

**Nếu ai thời quá khứ**

**Tin Phật pháp như vậy**

**Ðã thành Lưỡng Túc Tôn**

**Làm đèn sáng thế gian.**

**Nếu ai sẽ được nghe**

**Sức tự tại của Phật**

**Nghe rồi có lòng tin**

**Người này sẽ thành Phật.**

**Nếu có người hiện tại**

**Tin được Phật pháp này**

**Cũng sẽ thành chánh giác**

**Thuyết pháp vô sở úy.**

**Vô lượng vô số kiếp**

**Pháp này rất khó gặp**

**Nếu có người được nghe**

**Là do bổn nguyện lực.**

**Nếu ai thọ trì được**

**Những Phật pháp như vậy**

**Trì xong rộng tuyên thuyết**

**Người này sẽ thành Phật.**

**Huống là siêng tinh tấn**

**Lòng kiên cố chẳng bỏ**

**Nên biết người như vậy**

**Quyết định thành Bồ-đề.**

**Lúc đó Tàm Quý Lâm Bồ-tát, thừa oai lực của đức Phật, quan sát mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Nếu ai được nghe pháp**

**Hy hữu tự tại này**

**Sanh được lòng hoan hỷ**

**Chóng trừ lưới si lầm.**

**Bực thấy biết tất cả**

**Tự nói lời như vầy**

**Phật không gì chẳng biết**

**Vì thế khó nghĩ bàn.**

**Không có từ vô trí**

**Mà sanh ra trí huệ,**

**Thế gian thường tối tăm**

**Nên không thể sanh được.**

**Như sắc và phi sắc**

**Hai đây chẳng là một**

**Trí vô trí cũng vậy**

**Thể nó đều sai biệt.**

**Như tướng cùng vô tướng**

**Sanh tử với Niết-bàn**

**Phân biệt đều chẳng đồng**

**Trí, vô trí cũng vậy.**

**Thế giới mới thành lập**

**Không có tướng bại hoại**

**Trí, vô trí cũng vậy**

**Hai thứ chẳng đồng thời.**

**Như Bồ-tát sơ tâm**

**Chẳng chung với hậu tâm**

**Trí, vô trí cũng vậy**

**Hai tâm chẳng đồng thời.**

**Ví như những thức thân**

**Ðều riêng không hòa hiệp**

**Trí, vô trí cũng vậy**

**Rốt ráo không hòa hiệp.**

**Như thuốc A-già-đà**

**Hay diệt tất cả độc**

**Có trí cũng như vậy**

**Hay diệt sự vô trí.**

**Như Lai không ai trên**

**Cũng không ai sánh bằng**

**Tất cả không so được**

**Thế nên khó gặp gỡ.**

**Tinh Tấn Lâm Bồ-tát, thừa oai lực của đức Phật, quan sát mười phương rồi nói kệ rằng:**

**Các pháp vô sai biệt**

**Không ai biết được đó**

**Chỉ Phật cùng Phật biết**

**Vì trí huệ rốt ráo.**

**Như vàng và màu vàng**

**Tánh nó vô sai biệt**

**Pháp phi pháp cũng vậy**

**Thể tánh vốn chẳng khác**

**Chúng sanh phi chúng sanh**

**Hai đều không chơn thật**

**Như vậy các pháp tánh**

**Thật nghĩa đều chẳng có.**

**Ví như thời vị lai**

**Không có tướng quá khứ**

**Các pháp cũng như vậy**

**Không có tất cả tướng.**

**Ví như tướng sanh diệt**

**Các thứ đều chẳng thiệt**

**Các pháp đều cũng vậy**

**Tự tánh vốn không có.**

**Niết-bàn bất khả thủ**

**Thời gian nói có hai**

**Các pháp cũng như vậy**

**Phân biệt có sai khác.**

**Như nương vật bị đếm**

**Mà có cái hay đếm**

**Tánh kia vốn không có**

**Nên rõ pháp như vậy.**

**Ví như pháp toán số**

**Thêm một đến vô lượng**

**Phép đếm không thể tánh**

**Vì trí nên sai khác.**

**Ví như các thế gian**

**Kiếp hỏa có hư diệt**

**Hư không chẳng tổn hư**

**Phật trí cũng như vậy.**

**Như thập phương chúng sanh**

**Ðều lấy tướng hư không,**

**Chư Phật cũng như vậy**

**Thế gian vọng phân biệt.**

**Lúc đó Lực Lâm Bồ-tát thừa oai lực của Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Tất cả chúng sanh giới**

**Ðều ở trong ba thời,**

**Những chúng sanh ba thời**

**Ðều ở trong ngũ uẩn.**

**Nghiệp là gốc của uẩn**

**Tâm là gốc các nghiệp**

**Tâm đó dường như huyễn**

**Thế gian cũng như vậy.**

**Thế gian chẳng tự làm**

**Chẳng phải cái khác làm**

**Mà nó được có thành**

**Cũng lại được có hoại.**

**Thế gian dầu có thành**

**Thế gian dầu có hoại**

**Người rõ thấu thế gian**

**Chẳng nên nói hai việc.**

**Thế nào là thế gian**

**Thế nào phi thế gian**

**Thế gian phi thế gian**

**Chỉ là tên sai khác !**

**Tam thế và ngũ uẩn**

**Nói gọi là thế gian**

**Nói diệt là phi thế**

**Như vậy chỉ giả danh.**

**Sao gọi là các uẩn**

**Các uẩn có tánh gì**

**Tánh uẩn chẳng diệt được**

**Vì vậy nói vô sanh.**

**Phân biệt các uẩn này**

**Tánh nó vốn không tịch**

**Vì không, nên chẳng diệt**

**Ðây là nghĩa vô sanh.**

**Chúng sanh đã như vậy**

**Chư Phật cũng như vậy**

**Phật và các Phật pháp**

**Tự tánh vốn không có.**

**Biết được các pháp này**

**Như thật không điên đảo.**

**Người thấy biết tất cả**

**Thường thấy ở nơi trước.**

**Hạnh Lâm Bồ-tát thừa oai lực của đức Phật quan sát mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Ví như mười phương cõi**

**Tất cả những địa chủng**

**Tự tánh vốn không có**

**Không chỗ nào chẳng khắp.**

**Thân Phật cũng như vậy**

**Cùng khắp các thế giới**

**Những sắc tướng sai khác**

**Không dừng, không chỗ đến.**

**Chỉ do vì các nghiệp**

**Nói tên là chúng sanh**

**Cũng chẳng lìa chúng sanh**

**Mà có được các nghiệp.**

**Nghiệp tánh vốn không tịch**

**Chúng sanh chỗ y chỉ**

**Khắp làm các hình sắc**

**Cũng lại không chỗ đến.**

**Những hình sắc như vậy**

**Nghiệp lực khó nghĩ bàn**

**Liễu đạt căn bổn kia**

**Nơi trong, không chỗ thấy.**

**Thân Phật cũng như vậy**

**Chẳng thể nghĩ bàn được**

**Những sắc tướng sai khác**

**Hiện khắp mười phương cõi**

**Thân chẳng phải là Phật**

**Phật cũng chẳng phải thân**

**Chỉ lấy pháp làm thân**

**Thông đạt tất cả pháp.**

**Nếu thấy được thân Phật**

**Thanh tịnh như pháp tánh**

**Với tất cả Phật pháp**

**Người này không nghi lầm.**

**Nếu thấy tất cả pháp**

**Bổn tánh như Niết-bàn**

**Ðây thời thấy Như Lai**

**Rốt ráo vô sở trụ.**

**Nếu tu tập chánh niệm**

**Sáng tỏ thấy chánh giác**

**Vô tướng, vô phân biệt**

**Ðây gọi Pháp Vương Tử.**

**Lúc đó Giác Lâm Bồ-tát thừa oai lực của đức Phật, quan sát mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Ví như họa sư kia**

**Phân bố những màu sắc**

**Hư vọng lấy dị tướng**

**Ðại chủng không sai khác.**

**Trong đại chủng không sắc**

**Trong sắc không đại chủng**

**Cũng chẳng ngoài đại chủng**

**Mà có được màu sắc.**

**Trong tâm, không màu vẽ**

**Trong màu vẽ, không tâm**

**Nhưng chẳng rời nơi tâm**

**Mà có được màu vẽ.**

**Tâm đó luôn chẳng trụ**

**Vô lượng khó nghĩ bàn**

**Thị hiện tất cả sắc**

**Ðều riêng chẳng biết nhau.**

**Ví như nhà họa sư**

**Chẳng biết được tự tâm**

**Mà do tâm nên vẽ**

**Các pháp tánh như vậy.**

**Tâm như nhà họa sư**

**Hay vẽ những thế gian**

**Ngũ uẩn từ tâm sanh**

**Không pháp gì chẳng tạo.**

**Như tâm, Phật cũng vậy**

**Như Phật, chúng sanh đồng**

**Phải biết Phật cùng tâm**

**Thể tánh đều vô tận.**

**Nếu người biết tâm hành**

**Bảo khắp các thế gian**

**Người này thời thấy Phật**

**Rõ Phật chơn thật tánh.**

**Tâm chẳng trụ nơi thân**

**Thân chẳng trụ nơi tâm**

**Mà làm được Phật sự**

**Tự tại chưa từng có.**

**Nếu người muốn rõ biết**

**Tất cả Phật ba đời**

**Phải quán pháp giới tánh**

**Tất cả duy tâm tạo.**

**Trí Lâm Bồ-tát thừa oai lực của đức Phật, quan sát mười phương rồi nói kệ rằng :**

**Sở thủ chẳng thể lấy**

**Sở kiến chẳng thể thấy**

**Sở văn chẳng thể nghe**

**Nhứt tâm bất tư nghị.**

**Hữu lượng và vô lượng**

**Cả hai chẳng thể lấy**

**Nếu có ai muốn lấy**

**Rốt ráo chẳng thể được.**

**Chẳng nên nói mà nói**

**Ðây là tự khi dối**

**Việc mình chẳng thành tựu**

**Chẳng khiến chúng vui mừng.**

**Có người muốn khen Phật**

**Vô biên diệu sắc thân**

**Tận cả vô số kiếp**

**Không kể thuật hết được.**

**Ví như châu như ý**

**Hay hiện tất cả màu**

**Không màu mà hiện màu**

**Chư Phật cũng như vậy.**

**Lại như hư không sạch**

**Phi sắc, chẳng thấy được**

**Dầu hiện tất cả sắc**

**Không ai thấy hư không.**

**Chư Phật cũng như vậy**

**Hiện khắp vô lượng sắc**

**Chẳng phải cảnh của tâm**

**Tất cả chẳng thấy được.**

**Dầu nghe tiếng Như Lai**

**Âm thinh chẳng phải Phật**

**Cũng chẳng ngoài âm thinh**

**Biết được đấng Chánh Giác.**

**Bồ-đề không lai khứ**

**Lìa tất cả phân biệt**

**Thế nào ở trong đó**

**Tự nói là thấy được.**

**Chư Phật không có pháp**

**Phật chỗ nào có nói,**

**Chỉ theo tự tâm chúng**

**Cho rằng Phật nói pháp.**

**PHẨM THẬP HẠNH  
 THỨ HAI MƯƠI MỐT**

**Lúc bấy giờ, thừa thần lực của đức Phật, Công Ðức Lâm Bồ-tát nhập Bồ-tát thiện tư duy Tam-muội. Nhập Tam-muội này rồi, mười phương đều quá ngoài vạn Phật-sát vi trần số thế giới, có vạn Phật-sát vi trần số chư Phật đều hiện Công Ðức Lâm hiện ra nơi trước mà bảo Công Ðức Lâm Bồ-tát rằng :**

**Lành thay Phật tử ! Ông có thể nhập thiện tư duy Tam-muội này! Ðây mười phương đều vạn Phật-sát vi trần số Như Lai cùng một danh hiệu đồng gia hộ ông. Và cũng là nguyện lực thần lực của Phật Tỳ Lô Giá Na và thiện căn lực của chúng Bồ-tát khiến ông nhập Tam-muội này để diễn thuyết pháp:**

**Vì tăng trưởng Phật trí, vì thâm nhập pháp giới, vì rõ chúng sanh giới, vì sở nhập vô ngại, vì sở hành vô chướng, vì được vô lượng phương tiện, vì nhiếp thủ Nhứt Thiết Trí tánh, vì giác ngộ tất cả pháp, vì biết tất cả căn tánh, vì có thể thọ trì giảng thuyết tất cả pháp. Nghĩa là phát khởi mười hạnh của Bồ-tát.**

**Này Phật tử ! Ông nên thừa oai lực của Phật mà diễn thuyết pháp thập hạnh này.**

**Chư Phật khuyên cáo xong, liền ban cho Công Ðức Lâm Bồ-tát vô ngại trí, vô trước trí, vô đoạn trí, vô sư trí, vô si trí, vô dị trí, vô thất trí, vô lượng trí, vô thắng trí, vô giải đãi trí, vô đoạt trí.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì công lực của Tam-muội này là như vậy.**

**Chư Phật đều đưa tay hữu xoa đảnh của Công Ðức Lâm Bồ-tát.**

**Lúc đó Công Ðức Lâm Bồ-tát xuất định nói với chư Bồ-tát rằng:**

**Thưa chư Phật tử ! Hạnh của Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn được. Hạnh đó đồng với pháp giới hư không giới. Vì Bồ-tát học theo tam thế chư Phật mà tu hành vậy.**

**Những gì là hạnh của Bồ-tát ?**

**Thưa chư Phật tử ! Ðại Bồ-tát có mười hạnh sau đây, mà tam thế chư Phật đều tuyên nói :**

**Một là Hoan hỷ hạnh;**

**Hai là Nhiêu ích hạnh;**

**Ba là Vô vi nghịch hạnh,**

**Bốn là Vô khuất nhiễu hạnh;**

**Năm là Vô si loạn hạnh;**

**Sáu là Thiện hiện hạnh;**

**Bảy là Vô trước hạnh;**

**Tám là Nan đắc hạnh;**

**Chín là Thiện pháp hạnh;**

**Mười là Chơn thiệt hạnh.**

**Thế nào là Bồ-tát hoan hỷ hạnh ?**

**Bồ-tát này làm đại thí chủ, phàm có vật gì đều bố thí được cả, lòng bình đẳng không hề hối tiếc, chẳng trông quả báo, chẳng cầu tiếng tăm, chẳng tham lợi tức, chỉ vì cứu hộ tất cả chúng sanh.**

**Vì nhiếp thọ chúng sanh, vì lợi ích chúng sanh,**

**Vì học tập bổn hạnh của chư Phật,**

**Vì nhớ đến bổn hạnh của chư Phật,**

**Vì thích mến bổn hạnh của chư Phật,**

**Vì thanh tịnh bổn hạnh của chư Phật,**

**Vì tăng trưởng bổn hạnh của chư Phật,**

**Vì trụ trì bổn hạnh của chư Phật,**

**Vì hiển hiện bổn hạnh của chư Phật,**

**Vì diễn thuyết bổn hạnh của chư Phật,**

**Vì khiến chúng sanh thoát khổ được vui.**

**Lúc đại Bồ-tát tu hạnh này, khiến tất cả chúng sanh hoan hỷ mến thích. Chốn nào, cõi nào nghèo thiếu, Bồ-tát dùng nguyện lực sanh nơi đó, làm nhà hào quý giàu có vô tận.**

**Giả sử trong mỗi niệm có vô lượng chúng sanh đến chỗ Bồ-tát, vì đói khát mà xin thịt nơi thân Bồ-tát để ăn, Bồ-tát liền lóc thịt nơi thân mình để dưng cho họ, khiến lòng họ thỏa mãn vui mừng, không hề khiếp sợ từ chối, chỉ càng tăng trưởng tâm từ bi. Vì thế nên chúng sanh đều đến để xin cầu.**

**Bồ-tát thấy họ đến xin, lòng thêm hoan hỷ, vì nghĩ rằng: Tôi được lợi lớn, các chúng sanh này là phước điền của tôi, là thiện hữu của tôi. Tôi chẳng cầu chẳng thỉnh mà họ đến dạy tôi vào trong Phật pháp. Tôi phải tu học thật hành như vậy không để trái ý chúng sanh.**

**Bồ-tát lại nghĩ rằng : nguyện những căn lành mà tôi đã, sẽ, hay đương thật hành là cho tôi thọ thân hình to lớn trong tất cả thế giới để được đem thịt nơi thân cung cấp cho tất cả chúng sanh bị đói khổ, thịt còn mãi cắt lấy vô tận, nhẫn đến còn một chúng sanh nhỏ chưa no đủ thời tôi nguyện không xả mạng.**

**Do thiện căn này nguyện được vô thượng Bồ-đề, chứng đại Niết-bàn. Nguyện cho những chúng sanh đã ăn thịt tôi, cũng đều được vô thượng Bồ-đề, được trí bình đẳng, đủ những Phật pháp, rộng làm Phật sự, nhẫn đến nhập vô dư Niết-bàn.**

**Nếu còn một chúng sanh lòng chưa thỏa mãn, tôi trọn chẳng chứng vô thượng Bồ-đề. Bồ-tát lợi ích chúng sanh như vậy mà không ngã tưởng, chúng sanh tưởng, hữu tưởng, mạng tưởng, các thứ tưởng, Bổ-đặc-già-la tưởng, nhơn tưởng, Ma-nạp-bà tưởng, tác giả tưởng, thọ giả tưởng.**

**Chỉ quán pháp giới chúng sanh giới vô biên tế, quán không pháp, vô sở hữu pháp, vô tướng pháp, vô thể pháp, vô xứ pháp, vô y pháp, vô tác pháp.**

**Lúc quán như vậy, chẳng thấy tự thân, chẳng thấy vật bố thí, chẳng thấy người thọ, chẳng thấy phước điền, chẳng thấy nghiệp, chẳng thấy báo, chẳng thấy quả, chẳng thấy đại quả, chẳng thấy tiểu quả.**

**Lúc bấy giờ Bồ-tát quán thân của tất cả tam thế chúng sanh đều liền hoại diệt, mà nghĩ rằng :**

**Lạ thay cho chúng sanh ngu si, vô trí, ở trong sanh tử, thọ vô số thân mỏng manh chẳng tạm dừng, mau về nơi hoại diệt, hoặc đã, hoặc hiện, hoặc sẽ hoại diệt, mà họ chẳng thể đem thân chẳng bền để cầu thân kiên cố.**

**Tôi phải học tập những điều mà chư Phật đã học tập, để được chứng Nhứt Thiết Trí, biết nhứt thiết pháp, rồi vì chúng sanh diễn thuyết tam thế bình đẳng tùy thuận pháp tánh tịch tịnh bất hoại, khiến họ được vĩnh viễn an ổn khoái lạc.**

**Ðây gọi là Bồ-tát Hoan Hỷ Hạnh thứ nhứt.**

**Chư Phật tử ! Những gì là Bồ-tát Nhiêu Ích Hạnh ?**

**Bồ-tát này hộ trì tịnh giới, lòng không nhiễm trước sắc thinh hương vị xúc. Cũng đem sự vô trước ấy nói với chúng sanh, chẳng cầu oai thế, chẳng cầu chủng tộc, chẳng cầu giàu có, chẳng cầu sắc tướng, chẳng cầu ngôi vua, tất cả đều không nhiễm trước. Chỉ bền giữ tịnh giới.**

**Tự nghĩ : tôi trì tịnh giới, quyết sẽ bỏ lìa tất cả triền phược, tham cầu, nhiệt não các nạn bức ngặt, hủy báng loạn trược, mà được chánh pháp bình đẳng của Phật khen ngợi.**

**Lúc Bồ-tát trì tịnh giới như vậy, trong một ngày, giả sử có vô số đại ác ma đem vô số thiên nữ tuyệt đẹp trang sức lộng lẫy, vũ nhạc đờn ca, đến muốn làm mê loạn đạo tâm của Bồ-tát này.**

**Bồ-tát này liền suy nghĩ rằng : cảnh ngũ dục này là thứ chướng đạo, nhẫn đến chướng vô thượng Bồ-đề. Do đây nên Bồ-tát chẳng có một niệm dục tưởng, lòng thanh tịnh như Phật. Chỉ trừ phương tiện giáo hóa chúng sanh, nhưng vẫn không rời tâm Nhứt Thiết Trí.**

**Bồ-tát không vì nhơn duyên ngũ dục mà làm não hại một chúng sanh, thà bỏ thân mạng chớ trọn không làm sự não chúng sanh.**

**Bồ-tát từ khi được thấy Phật đến nay, chưa từng có một niệm dục tưởng, huống là làm theo.**

**Bồ-tát thường nghĩ : các chúng sanh mãi tưởng nhớ ngũ dục, xu hướng ngũ dục, tham trước ngũ dục, lòng họ quyết phải say mê chìm đắm, rồi theo đó mà lưu chuyển không được tự tại.**

**Nay tôi phải nên khiến bọn ma này cùng các thiên nữ trụ nơi tịnh giới, không thối chuyển nơi Nhứt Thiết Trí, được vô thượng Bồ-đề nhẫn đến vào vô dư Niết-bàn. Vì đây là việc mà tôi phải thật hành. Tôi phải học tập theo Phật, phải rời bỏ ác hạnh, chấp ngã, si mê. Dùng trí huệ vào tất cả Phật pháp. Giảng thuyết cho chúng sanh khiến họ trừ điên đảo.**

**Nhưng biết không ngoài chúng sanh có điên đảo, không ngoài điên đảo có chúng sanh, chẳng ở trong điên đảo có chúng sanh, chẳng ở trong chúng sanh có điên đảo. Cũng chẳng phải điên đảo là chúng sanh, chẳng phải chúng sanh là điên đảo.**

**Ðiên đảo chẳng phải nội pháp ngoại pháp, chúng sanh cũng chẳng phải nội pháp ngoại pháp. Tất cả các pháp đều hư vọng chẳng thiệt, chóng sanh chóng diệt không kiên cố như mộng, như huyễn, như bóng, như vang, nói dối phỉnh kẻ ngu.**

**Hiểu được như vậy liền giác ngộ được tất cả hành pháp, thông đạt sanh tử và Niết-bàn, chứng Phật Bồ-đề.**

**Tự được độ và khiến người được độ,**

**Tự giải thoát và khiến người giải thoát,**

**Tự điều phục và khiến người điều phục,**

**Được tịch tịnh và khiến người tịch tịnh,**

**Tự an ổn và khiến người an ổn,**

**Tự ly cấu và khiến người ly cấu,**

**Tự thanh tịnh và khiến người thanh tịnh,**

**Tự Niết-bàn và khiến người Niết-bàn,**

**Tự khoái lạc và khiến người khoái lạc.**

**Bồ-tát này lại nghĩ rằng : Tôi phải tùy thuận tất cả Như Lai, rời tất cả hành vi thế gian, trọn nên tất cả Phật pháp, trụ nơi vô thượng bình đẳng, xem chúng sanh bình đẳng, rõ suốt cảnh giới lìa lỗi, dứt phân biệt, bỏ chấp trước, khéo xuất ly, tâm luôn an trụ nơi thậm thâm trí huệ vô thượng vô thuyết vô y vô động vô lượng vô biên vô tận vô sắc.**

**Ðây gọi là Bồ-tát Nhiêu Ích Hạnh thứ hai.**

**Những gì là Bồ-tát Vô Vi Nghịch Hạnh ?**

**Bồ-tát này thường tu nhẫn pháp :**

**Khiêm hạ cung kính, chẳng tự hại, chẳng hại người, chẳng hại mình người, chẳng tự thủ trước, chẳng thủ trước người, chẳng thủ trước cả hai, cũng chẳng tham cầu danh tiếng lợi lộc.**

**Chỉ nghĩ rằng : Tôi phải luôn thuyết pháp cho chúng sanh, khiến họ lìa tất cả sự ác, dứt phiền não, khiến họ luôn nhẫn nhục nhu hòa.**

**Bồ-tát thành tựu nhẫn pháp như vậy, giả sử có vô số chúng sanh ác, đến chỗ Bồ-tát, đem vô số lời ác mắng nhiếc trêu chọc nguyền rủa, đồng thời cầm dao gậy đập chém trải qua vô số kiếp không thôi. Bồ-tát bị sự bức khổ vô cùng này, sắp phải chết, tự nghĩ rằng:**

**Tôi nhơn sự khổ nhục này, nếu lòng động loạn thời là tự chẳng điều phục, tự chẳng giữ gìn, tự chẳng sáng suốt, tự chẳng tu tập, tự chẳng chánh định, tự chẳng tịch tịnh, tự chẳng ái tích, tự sanh chấp trước, thời đâu có thể làm cho người khác lòng được thanh tịnh.**

**Lúc đó Bồ-tát lại nghĩ : Tôi từ vô thỉ kiếp trụ nơi sanh tử chịu nhiều khổ não.**

**Suy nghĩ như vậy rồi càng tự khích lệ thêm, khiến lòng thanh tịnh mà được vui mừng, khéo tự điều nhiếp, tự có thể an trụ nơi trong Phật pháp, cũng khiến chúng sanh đồng được pháp này.**

**Lại suy nghĩ: thân này không tịch, không ngã, ngã sở, không thiệt, tánh trống rỗng không hai, đều không có hoặc khổ hoặc vui, vì tất cả pháp đều trống không vậy.**

**Tôi phải hiểu rõ để nói rộng cho người, khiến các chúng sanh diệt trừ kiến chấp này.**

**Vì thế nên dầu nay tôi bị khổ nhục, tôi phải nhẫn thọ,**

**Vì thương xót chúng sanh, vì lợi ích chúng sanh,**

**Vì an vui chúng sanh, vì nhiếp thọ chúng sanh,**

**Vì chẳng bỏ chúng sanh, vì để tự giác ngộ và khiến người giác ngộ, vì lòng không thối chuyển xu hướng Phật đạo.**

**Ðây là Bồ-tát Vô Vi Nghịch Hạnh thứ ba.**

**Chư Phật tử ! Những gì là Bồ-tát Vô Khuất Nhiễu Hạnh ?**

**Bồ-tát này tu hạnh tinh tấn : đệ nhứt tinh tấn, đại tinh tấn, thắng tinh tấn, thù thắng tinh tấn, tối thắng tinh tấn, tối diệu tinh tấn, thượng tinh tấn, vô thượng tinh tấn, vô đẳng tinh tấn, phổ biến tinh tấn. Tánh không tham sân si, tánh không kiêu mạn, phú tàng, xan tật, siểm cuống, tánh tự tàm quý.**

**Trọn chẳng vì não chúng sanh mà tinh tấn:**

**Chỉ vì dứt tất cả phiền não mà tinh tấn,**

**Chỉ vì nhổ gốc phiền não mà tinh tấn,**

**Chỉ vì trừ tất cả tập khí mà tinh tấn,**

**Chỉ vì biết tất cả chúng sanh giới mà tinh tấn,**

**Chỉ vì biết tất cả chúng sanh chết đây sanh kia mà tinh tấn,**

**Chỉ vì biết phiền não của tất cả chúng sanh mà tinh tấn,**

**Chỉ vì biết sở thích của tất cả chúng sanh mà tinh tấn,**

**Chỉ vì biết cảnh giới của tất cả chúng sanh mà tinh tấn,**

**Chỉ vì biết căn cơ thắng liệt của tất cả chúng sanh mà tinh tấn,**

**Chỉ vì biết tâm hành của tất cả chúng sanh mà tinh tấn,**

**Chỉ vì biết tất cả pháp giới mà tinh tấn,**

**Chỉ vì biết tánh căn bổn của tất cả Phật pháp mà tinh tấn,**

**Chỉ vì biết tánh bình đẳng của tất cả Phật pháp mà tinh tấn,**

**Chỉ vì biết tánh tam thế bình đẳng mà tinh tấn,**

**Chỉ vì được trí quang minh của tất cả Phật pháp mà tinh tấn,**

**Chỉ vì chứng trí của tất cả Phật pháp mà tinh tấn,**

**Chỉ vì biết nhứt thiệt tướng của tất cả Phật pháp mà tinh tấn,**

**Chỉ vì biết tất cả Phật pháp vô biên tế mà tinh tấn,**

**Chỉ vì được trí thiện xảo quyết định quảng đại của tất cả Phật pháp mà tinh tấn,**

**Chỉ vì được trí diễn thuyết cú nghĩa của tất cả Phật pháp mà tinh tấn.**

**Bồ-tát trọn nên hạnh tinh tấn như vậy rồi, có thể vì mỗi mỗi chúng sanh trong vô số thế giới mà chịu khổ ở Vô Gián địa ngục trọn vô số kiếp, để những chúng sanh đó được gặp Phật, được hưởng vui, nhẫn đến được vô dư Niết-bàn, rồi mình sẽ chứng vô thượng Bồ-đề.**

**Giả sử có người bảo : có vô lượng vô số đại hải, ông sẽ lấy đầu sợi lông chấm từ giọt đến khô cạn, và nghiền vô lượng vô số thế giới làm bụi, đếm biết rõ số giọt số bụi ấy, ông vì chúng sanh trải qua kiếp số bằng số giọt số bụi ấy mà chịu khổ chẳng dứt.**

**Bồ-tát dầu nghe lời trên đây, nhưng không hề có một niệm thối khiếp. Chỉ càng thêm hớn hở vui mừng : tôi may mắn được lợi lành lớn. Vì do sức của tôi mà vô lượng chúng sanh kia thoát khổ hẳn.**

**Bồ-tát này đem phương tiện thật hành trong tất cả thế giới, làm cho tất cả chúng sanh được rốt ráo vô dư Niết-bàn.**

**Ðây gọi là Bồ-tát Vô Khuất Nhiễu Hạnh thứ tư.**

**Những gì là Bồ-tát Ly Si Loạn Hạnh.**

**Chư Phật tử ! Bồ-tát này thành tựu chánh niệm, tâm không tán loạn, kiên cố bất động, tối thượng thanh tịnh rộng lớn vô lượng không có mê hoặc.**

**Vì do chánh niệm này nên khéo hiểu tất cả ngôn ngữ thế gian, hay trì ngôn thuyết của các pháp xuất thế, như là hay trì ngôn thuyết sắc pháp phi sắc pháp, hay trì ngôn thuyết kiến lập sắc tự tánh, nhẫn đến hay trì ngôn thuyết thọ tưởng hành thức tự tánh mà tâm không si loạn.**

**Ở trong thế gian, chết đây sanh kia tâm không si loạn. Nhập thai xuất thai tâm không si loạn. Phát tâm Bồ-đề tâm không si loạn. Thờ thiện tri thức tâm không si loạn, siêng tu Phật pháp tâm không si loạn. Rõ biết ma sự tâm không si loạn. Lìa những ma nghiệp tâm không si loạn. Trong bất khả thuyết kiếp tu Bồ-tát hạnh tâm không si loạn.**

**Bồ-tát này thành tựu vô lượng chánh niệm như vậy. Trong vô lượng vô số kiếp được nghe chánh pháp nơi chư Phật, Bồ-tát, thiện tri thức.**

**Như là thậm thâm pháp, quảng đại pháp, trang nghiêm pháp, những thứ trang nghiêm pháp, pháp diễn thuyết các loại danh cú văn thân.**

**Pháp Bồ-tát trang nghiêm, pháp Phật thần lực quang minh vô thượng, pháp chánh thắng giải thanh tịnh.**

**Pháp chẳng nhiễm trước tất cả thế gian, pháp phân biệt tất cả thế gian, pháp rất quảng đại.**

**Pháp rời mê si chiếu rõ tất cả chúng sanh, pháp cùng đồng với tất cả thế gian, pháp chẳng cùng đồng với tất cả thế gian, pháp Bồ-tát trí vô thượng, pháp Nhứt Thiết Trí tự tại.**

**Bồ-tát được nghe những pháp như vậy rồi trải qua vô số kiếp chẳng quên chẳng mất, tâm thường ghi nhớ không gián đoạn.**

**Tại sao vậy ? Vì trong vô lượng kiếp, lúc tu hành, Bồ-tát trọn chẳng làm não loạn một chúng sanh khiến họ mất chánh niệm, chẳng hoại chánh pháp, chẳng đọan thiện căn, tâm luôn tăng trưởng trí huệ rộng lớn.**

**Lại với Bồ-tát này, những thứ âm thinh không làm hoặc loạn được. Như là tiếng cao to, tiếng thô trược, tiếng khiến người cả sợ, tiếng đẹp lòng, tiếng chẳng đẹp lòng, tiếng huyên loạn nhĩ thức, tiếng trở hoại nhĩ căn.**

**Bồ-tát này dầu nghe vô lượng vô số âm thinh hay dở như vậy, nhưng chưa từng có một niệm tán loạn. Nghĩa là chánh niệm chẳng loạn, cảnh giới chẳng loạn, Tam-muội chẳng loạn, vào pháp thậm thâm chẳng loạn, hành Bồ-đề hạnh chẳng loạn, phát Bồ-đề tâm chẳng loạn, nhớ niệm chư Phật chẳng loạn, quán pháp chơn thật chẳng loạn, trí hóa độ chúng sanh chẳng loạn, trí thanh tịnh chúng sanh chẳng loạn, quyết rõ nghĩa thậm thâm chẳng loạn.**

**Vì chẳng làm nghiệp ác nên không ác nghiệp chướng, vì chẳng khởi phiền não nên không phiền não chướng, vì chẳng khinh mạn pháp nên không pháp chướng, vì chẳng hủy báng chánh pháp nên không có báo chướng.**

**Bồ-tát này nhập chánh định trụ nơi thành pháp, tư duy quan sát tất cả âm thinh, khéo biết tướng sanh trụ dị diệt của âm thinh, khéo biết tánh sanh trụ dị diệt của âm thinh. Nghe âm thinh Bồ-tát này không sanh lòng tham, sân, không mất chánh niệm, khéo lấy tướng mà không nhiễm trước, biết tất cả âm thinh đều là không chỗ có, thiệt chẳng thể được, không có tác giả, cũng không bổn tế, đồng với pháp giới không sai khác.**

**Bồ-tát này thành tựu hạnh thân ngữ ý tịch tịnh như vậy thẳng đến nhứt thiết trí không thối chuyển, khéo vào tất cả môn thiền định, biết các Tam-muội đồng một thể tánh, rõ tất cả pháp không có biên tế, được tất cả pháp chơn thiệt trí huệ, được thậm thâm Tam-muội ly âm thinh, được vô số môn Tam-muội, thêm lớn vô lượng tâm đại bi.**

**Bấy giờ trong khoảng một niệm, Bồ-tát này được vô số trăm ngàn Tam-muội. Nghe những tiếng như vậy tâm chẳng hoặc loạn, khiến Tam-muội lần lần càng thêm rộng.**

**Bồ-tát này nghĩ rằng : tôi phải làm cho tất cả chúng sanh an trụ trong niệm thanh tịnh vô thượng, nơi nhứt thiết trí được bất thối chuyển rốt ráo thành tựu vô dư Niết-bàn.**

**Ðây gọi là Bồ-tát Ly Si Loạn Hạnh thứ năm.**

**Những gì là Bồ-tát Thiện Hiện Hạnh ?**

**Bồ-tát này ba nghiệp thân ngữ ý đều thanh tịnh, trụ và thị hiện đều vô sở đắc. Biết được ba nghiệp đều vô sở hữu. Vì không hư vọng nên không hệ phược.**

**Phàm chỗ thị hiện đều vô tánh vô y. Trụ tâm như thiệt, biết vô lượng tâm tự tánh, biết tất cả pháp tự tánh, vô đắc vô tướng rất sâu khó vào, trụ nơi chánh vị chơn như pháp tánh.**

**Phương tiện xuất sanh mà không nghiệp báo, bất sanh bất diệt, trụ Niết-bàn giới, trụ tánh tịch tịnh, trụ nơi tánh chơn thiệt vô tánh, đường ngữ ngôn dứt, siêu các thế gian không sở y, nhập pháp ly phân biệt không phược trước, nhập pháp trí tối thắng chơn thật, nhập pháp chẳng phải thế gian có thể rõ biết xuất thế gian.**

**Ðây là phương tiện thiện xảo thị hiện sanh tướng của Bồ-tát này.**

**Bồ-tát này nghĩ rằng :**

**Tất cả chúng sanh vô tánh làm tánh,**

**Tất cả các pháp vô vi làm tánh,**

**Tất cả quốc độ vô tướng làm tánh,**

**Tất cả tam thế chỉ có ngôn thuyết,**

**Tất cả ngôn thuyết ở trong các pháp không có y xứ,**

**Tất cả các pháp ở trong ngôn thuyết cũng không y xứ.**

**Như vậy, Bồ-tát này hiểu tất cả pháp thảy đều rất sâu, tất cả thế gian thảy đều tịch tịnh, tất cả Phật pháp không chỗ thêm, Phật pháp không khác pháp thế gian, pháp thế gian không khác Phật pháp. Phật pháp và thế gian pháp không có tạp loạn, cũng không sai khác. Rõ biết pháp giới thể tánh bình đẳng.**

**Vào khắp tam thế, vĩnh viễn chẳng bỏ lìa tâm đại Bồ-đề. Luôn chẳng thối chuyển tâm giáo hóa chúng sanh, càng thêm tăng trưởng tâm đại từ bi, làm chỗ sở y cho tất cả chúng sanh.**

**Bấy giờ Bồ-tát lại nghĩ rằng :**

**Tôi không thành thục chúng sanh thời ai sẽ thành thục ?**

**Tôi chẳng điều phục chúng sanh thời ai sẽ điều phục ?**

**Tôi chẳng giáo hóa chúng sanh thời ai sẽ giáo hóa ?**

**Tôi chẳng giác ngộ chúng sanh thời ai sẽ giác ngộ ?**

**Tôi chẳng thanh tịnh chúng sanh thời ai sẽ thanh tịnh ?**

**Ðây là những điều đáng cho tôi phải thật hành.**

**Bồ-tát này lại nghĩ rằng : nếu tôi tự hiểu pháp thậm thâm này, thời chỉ một tôi riêng được giải thoát chứng vô thượng Bồ-đề, mà các chúng sanh mù tối sa vào đường hiểm lớn bị những phiền não triền phược.**

**Như người bệnh nặng luôn thọ khổ thống, ở trong ngục tham ái không tự ra khỏi, chẳng rời địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, cõi vua Diêm La, chẳng diệt được khổ, chẳng bỏ nghiệp ác, thường ở si ám chẳng thấy chơn thiệt, luân hồi sanh tử không ra khỏi được, trụ nơi bát nạn, những cấu nhiễm vấy nhơ, những phiền não che chướng tâm họ, tà kiến làm mê, chẳng thật hành chánh đạo.**

**Bồ-tát này quán sát những chúng sanh rồi nghĩ rằng: Nếu những chúng sanh này chưa thành thục, chưa điều phục, tôi bỏ họ mà chứng vô thượng Bồ-đề thời không nên. Tôi sẽ trước giáo hóa chúng sanh trong bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp thật hành hạnh Bồ-tát. Kẻ chưa thành thục trước làm cho được thành thục, kẻ chưa điều phục trước làm cho được điều phục.**

**Bồ-tát này lúc trụ hạnh trên đây, hàng chư Thiên, Ma, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn, tất cả thế gian, Càn-thát-bà, A-tu-la v.v... Nếu có ai được thấy và tạm thời đồng ở chung với Bồ-tát này, rồi kính trọng cúng dường, và tạm nghe qua tai một phen để tâm, đều không luống uổng, tất định sẽ thành vô thượng Bồ-đề.**

**Ðây gọi là Bồ-tát Thiện Hiện Hạnh thứ sáu.**

**Những gì là Bồ-tát Vô Trước Hạnh ?**

**Chư Phật tử ! Bồ-tát này dùng tâm vô trước, ở trong mỗi niệm sẽ nhập vô số thế giới, nghiêm tịnh vô số thế giới, với các thế giới tâm không chấp trước.**

**Bồ-tát này qua đến chỗ của vô số Như Lai mà kính lễ cúng dường. Dùng vô số hoa, tràng hoa, hương, hương bột, hương thoa, y phục, trân bửu, tràng phan, lọng đẹp, đồ trang nghiêm đều vô số để cúng dường chư Như Lai.**

**Cúng dường như vậy để rốt ráo pháp vô tác, để trụ pháp bất tư nghị, ở trong mỗi niệm thấy vô số Phật. Nơi chư Phật tâm không chấp trước. Nơi các cõi Phật cũng không chấp trước. Nơi tướng hảo của Phật cũng không chấp trước.**

**Thấy quang minh của Phật, nghe Phật thuyết pháp cũng không chấp trước. Nơi thập phương thế giới và những chúng hội của Phật Bồ-tát cũng không chấp trước. Nghe Phật pháp xong, lòng hoan hỷ chí lực rộng lớn, có thể nhiếp thọ, có thể hành trì các hạnh Bồ-tát, nhưng với Phật pháp vẫn không chấp trước.**

**Bồ-tát này trong bất khả thuyết kiếp, thấy bất khả thuyết Phật xuất thế, nơi mỗi đức Phật tôn thờ cúng dường thảy đều trọn bất khả thuyết kiếp tâm không nhàm đủ. Thấy Phật nghe pháp và thấy Bồ-tát chúng hội trang nghiêm đều không chấp trước. Thấy thế giới uế trược cũng không ghét chán.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì Bồ-tát này quán sát đúng với Phật pháp. Trong Phật pháp, không cấu, không tịnh, không tối, không sáng, không khác, không đồng, không thiệt, không vọng, không an ổn, không hiểm nạn, không chánh đạo, không tà đạo.**

**Bồ-tát thâm nhập pháp giới như vậy giáo hóa chúng sanh, mà với chúng sanh chẳng sanh chấp trước; thọ trì các pháp mà nơi các pháp chẳng chấp trước; phát Bồ-đề tâm trụ nơi Phật trụ, mà nơi Phật trụ chẳng sanh chấp trước; dầu có ngôn thuyết mà không chấp ngôn thuyết; vào chúng sanh đạo mà không chấp chúng sanh đạo.**

**Rõ biết Tam-muội, hay nhập hay trụ mà nơi Tam-muội tâm không chấp trước. Qua đến vô lượng Phật độ, hoặc vào, hoặc thấy, hoặc trụ mà nơi Phật độ tâm không chấp trước, lúc bỏ đi cũng không luyến tiếc.**

**Vì Bồ-tát này có thể không chấp trước như vậy, nên tâm không chướng ngại đối với Phật pháp, rõ Phật Bồ-đề, chứng pháp Tỳ-ni, trụ Phật chánh giác, tu Bồ-tát hạnh, trụ Bồ-tát tâm, tư duy pháp giải thoát của Bồ-tát. Nơi trụ xứ của Bồ-tát tâm không nhiễm trước. Nơi việc làm của Bồ-tát cũng không chấp trước. Thanh tịnh Bồ-tát đạo, thọ Bồ-tát ký.**

**Ðược thọ ký rồi tự nghĩ rằng: kẻ phàm phu ngu si không biết không thấy, không tin, không hiểu, không thật hành sáng suốt, ngoan cố tham trước, lưu chuyển sanh tử, chẳng cầu thấy Phật, chẳng theo bực Minh Ðạo, chẳng tin đấng Ðiều Ngự, mê lầm vào nơi hiểm đạo, chẳng kính đức vua Thập Lực, chẳng biết ơn Bồ-tát.**

**Tham luyến trụ xứ, nghe pháp không thời quá sợ, xa chánh pháp gần tà pháp, bỏ đường bằng vào đường hiểm, trái ý Phật, theo ý ma. Nơi các cõi hữu lậu bền chấp chẳng bỏ.**

**Bồ-tát này quán sát chúng sanh như vậy, thêm lớn tâm đại bi, sanh các căn lành mà không chấp trước.**

**Lúc đó Bồ-tát này lại nghĩ rằng : Tôi sẽ vì một chúng sanh nơi mỗi quốc độ trong thập phương thế giới, trải qua bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp giáo hóa thành thục. Như vì một chúng sanh, vì tất cả chúng sanh cũng như vậy. Trọn chẳng vì đây mà nhàm lìa bỏ đi nơi khác.**

**Lại lấy đầu sợi lông khắp lường pháp giới, nơi chỗ đầu một sợi lông trọn bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp giáo hóa điều phục tất cả chúng sanh. Như nơi đầu một sợi lông, nơi tất cả đầu sợi lông đều như vậy.**

**Chẳng chấp trước ngã, chẳng khởi tưởng ngã, ngã sở. Nơi mỗi đầu sợi lông tu Bồ-tát hạnh tận vị lai kiếp, chẳng chấp trước nơi thân, nơi pháp, nơi niệm, nơi nguyện, nơi Tam-muội, nơi quán sát, nơi tịch định, nơi cảnh giới, nơi sự giáo hóa điều phục chúng sanh. Cũng chẳng chấp trước, nơi sự nhập pháp giới.**

**Tại sao vậy ? Vì Bồ-tát này nghĩ rằng :**

**Tôi phải quán sát tất cả pháp như huyễn, chư Phật như bóng, Bồ-tát hạnh như giấc mơ, Phật thuyết pháp như vang, tất cả thế gian như hóa, vì do nghiệp báo chấp trì, thân sai biệt như huyễn, do hành lực khởi ra. Tất cả chúng sanh như tâm, vì các thứ tạp nhiễm, tất cả pháp như thiệt tế, vì chẳng thể đổi khác.**

**Bồ-tát này lại nghĩ rằng :**

**Tôi sẽ thật hành Bồ-tát hạnh trong thập phương tất cả quốc độ, niệm niệm rõ thấu tất cả Phật pháp, chánh niệm hiện tiền không chấp lấy.**

**Bồ-tát quán thân vô ngã như vậy thời thấy Phật vô ngại. Vì giáo hóa chúng sanh mà diễn thuyết các pháp, làm cho họ đối với Phật pháp phát sanh vô lượng hoan hỷ và lòng tin thanh tịnh. Cứu hộ tất cả chúng sanh lòng không nhàm mỏi. Vì không nhàm mỏi nên trong tất cả thế giới, nếu có chúng sanh chưa thành tựu, chưa điều phục, thời liền đến đó dùng phương tiện hóa độ.**

**Trong những chúng sanh đó : các thứ tiếng, các thứ nghiệp, các thứ chấp, các thứ thi vi, các thứ hòa hợp, các thứ lưu chuyển, các thứ việc làm, các thứ cảnh giới, các thứ sanh, các thứ chết, Bồ-tát này do đại nguyện ở trong đó mà giáo hóa họ, chẳng để tâm họ có động có thối, cũng chẳng có một niệm nhiễm trước.**

**Tại sao vậy ? Vì Bồ-tát này đã được vô trước, vô y, tự lợi và lợi tha đều thanh tịnh đầy đủ.**

**Ðây gọi là Bồ-tát Vô Trước Hạnh thứ bảy.**

**Những gì là Bồ-tát Nan Ðắc Hạnh ?**

**Bồ-tát này thành tựu căn lành khó được, căn lành khó phục, căn lành tối thắng, căn lành chẳng thể hư, căn lành không thể hơn, căn lành chẳng nghĩ bàn, căn lành vô tận, căn lành sức tự tại, căn lành oai đức lớn, căn lành đồng một tánh với tất cả Phật.**

**Lúc Bồ-tát này tu các công hạnh, ở trong Phật pháp được sự hiểu tối thắng, nơi Phật Bồ-đề được sự hiểu quảng đại, chưa từng thôi nghĩ nơi nguyện Bồ-tát, tận tất cả kiếp lòng không mệt mỏi.**

**Với tất cả khổ chẳng sanh nhàm lìa, chỗ tất cả chúng ma không bị dao động, được tất cả Phật hộ niệm, làm đầy đủ tất cả khổ hạnh của Bồ-tát, siêng tu Bồ-tát hạnh không lười trễ, nơi đại thừa nguyện luôn chẳng thối chuyển.**

**Bồ-tát này an trụ nơi nan đắc hạnh rồi, ở trong mỗi niệm có thể chuyển vô số kiếp sanh tử mà chẳng bỏ đại nguyện của Bồ-tát.**

**Nếu có chúng sanh nào tôn kính cúng dường nhẫn đến thấy nghe, Bồ-tát này đều được chẳng thối chuyển nơi vô thượng Bồ-đề.**

**Bồ-tát này dầu biết chúng sanh chẳng phải có, nhưng chẳng bỏ tất cả chúng sanh giới. Ví như thuyền trưởng chẳng dừng bờ này, chẳng đậu bờ kia, chẳng dừng giữa dòng, mà có thể đưa chúng từ bờ này qua đến bờ kia, vì qua lại không thôi nghỉ vậy.**

**Bồ-tát này cũng như thế, chẳng trụ sanh tử, chẳng trụ Niết-bàn, cũng chẳng trụ giữa dòng sanh tử, mà có thể độ chúng sanh từ bờ sanh tử này, đặt họ trên bờ Niết-bàn kia, nơi an ổn vô úy không ưu não.**

**Bồ-tát này chẳng chấp trước chúng sanh, chẳng bỏ một chúng sanh mà đến với số đông, chẳng bỏ số đông mà đến một, chẳng tăng chẳng giảm đối với chúng sanh giới, cũng chẳng sanh chẳng diệt, chẳng tận chẳng trưởng, chẳng phân biệt, chẳng riêng khác đối với chúng sanh giới.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì Bồ-tát này thâm nhập chúng sanh giới như pháp giới, chúng sanh giới, pháp giới không có hai. Trong pháp không hai, không tăng không giảm, không sanh không diệt, không hữu không vô, không lấy không tựa, cũng không chấp trước nơi không hai. Vì Bồ-tát rõ biết tất cả pháp pháp giới vô nhị vậy. Bồ-tát này dùng thiện phương tiện như vậy nhập thâm pháp giới, trụ nơi vô tướng, dùng tướng thanh tịnh trang nghiêm thân mình.**

**Rõ pháp vô tánh mà có thể phân biệt tất cả pháp tướng, chẳng chấp lấy chúng sanh mà có thể biết rõ số chúng sanh, chẳng chấp trước thế giới mà có thể hiện thân khắp Phật-sát, chẳng phân biệt pháp mà khéo vào Phật pháp, thâm đạt nghĩa lý mà diễn rộng ngôn giáo, rõ chơn tế ly dục của tất cả pháp mà chẳng dứt đạo Bồ-tát, chẳng thối Bồ-tát hạnh, thường siêng tu tập hạnh vô tận, tự tại vào nơi thanh tịnh pháp giới.**

**Ví như cọ gỗ để lấy lửa, lửa cháy vô lượng mà lửa chẳng tắt.**

**Cũng thế, việc Bồ-tát giáo hóa chúng sanh không cùng tận, mà ở thế gian thường trụ chẳng diệt. Chẳng phải rốt ráo, chẳng phải không rốt ráo, chẳng phải lấy, chẳng phải không lấy, chẳng phải sở y, chẳng phải không sở y, chẳng phải thế pháp, chẳng phải Phật pháp, chẳng phải phàm, chẳng phải thánh.**

**Bồ-tát này thành tựu tâm nan đắc như vậy, lúc tu tập hạnh Bồ-tát, chẳng nói pháp nhị thừa, chẳng nói Phật pháp, chẳng nói thế gian, chẳng nói pháp thế gian, chẳng nói chúng sanh, chẳng nói không chúng sanh, chẳng nói cấu, chẳng nói tịnh.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì Bồ-tát này biết tất cả pháp, không nhiễm không thủ, chẳng chuyển chẳng thối.**

**Bồ-tát này lúc ở trong pháp tịch diệt thậm thâm tối thắng vi diệu như vậy mà tu hành, cũng chẳng có quan niệm tôi hiện tu, đã tu, hay sẽ tu những hạnh đó, chẳng chấp trước uẩn xứ giới, nội thế gian, ngoại thế gian, nội ngoại thế gian. Cũng chẳng chấp trước những đại nguyện, những ba la mật và tất cả pháp của mình.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì trong pháp giới không có pháp gọi là hướng Thanh Văn thừa, hướng Ðộc Giác thừa, hướng Bồ-tát thừa, hướng vô thượng Bồ-đề, không có pháp gọi là hướng phàm phu giới, hướng nhiễm, hướng tịnh, hướng sanh tử, hướng Niết-bàn. Vì các pháp vốn vô nhị, vô bất nhị vậy.**

**Ví như hư không, trong thập phương ba thời, tìm vốn không được, nhưng chẳng phải là không có hư không.**

**Cũng thế, Bồ-tát quán : tất cả pháp đều bất khả đắc, nhưng chẳng phải là không tất cả pháp; đúng thật không khác, chẳng mất chỗ làm, khắp hiện tu hành hạnh Bồ-tát; chẳng bỏ đại nguyện điều phục chúng sanh, chuyển chánh pháp luân; chẳng hoại nhơn quả, cũng chẳng trái nơi diệu pháp bình đẳng.**

**Khắp đồng với tam thế Như Lai chẳng dứt Phật chủng, chẳng hư thiệt tướng. Thâm nhập nơi pháp, biện tài vô tận; nghe pháp chẳng chấp, đến đáy sâu của pháp, khéo khai diễn, không lòng e sợ; chẳng rời Phật trụ, chẳng trái thế pháp; hiện khắp thế gian mà chẳng nhiễm trước thế gian.**

**Bồ-tát này thành tựu tâm trí huệ nan đắc như vậy, tu tập các hạnh, nơi ba ác đạo cứu vớt chúng sanh, giáo hóa điều phục, đặt họ vào trong đạo của tam thế Phật, không để lay động.**

**Bồ-tát này lại nghĩ rằng :**

**Chúng sanh thế gian chẳng biết ân báo, lại thù oán nhau, tà kiến chấp trước mê lầm điên đảo ngu si vô trí, không có tín tâm, theo bọn ác sanh niệm ác, tham ái vô minh các thứ phiền não đều đầy dẫy, chính nơi đây là chỗ tôi tu Bồ-tát hạnh.**

**Giả sử đầy cả thế gian này đều là người biết ân nghĩa thông minh trí tuệ và thiện tri thức, thời tôi không thật hành Bồ-tát hạnh trong đó.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì đối với chúng sanh, tôi trọn không mong, không cầu gì cả.**

**Tôi tu Bồ-tát hạnh tận vị lai kiếp, chưa từng có một niệm vị kỷ.**

**Tôi chỉ muốn độ thoát chúng sanh, khiến họ thanh tịnh được giải thoát vĩnh viễn.**

**Vì tôi là nhà dìu dắt sáng suốt của chúng sanh, thời theo phép, phải không chấp lấy không mong cầu, chỉ vì chúng sanh mà tu đạo Bồ-tát khiến họ được đến nơi bờ an ổn kia và thành vô thượng Bồ-đề.**

**Ðây gọi là Bồ-tát Nan Ðắc Hạnh thứ tám.**

**Những gì là Bồ-tát Thiện Pháp Hạnh ?**

**Bồ-tát này vì tất cả thế gian : Trời, Người, Ma, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn, Càn-thát-bà v.v... mà làm ao pháp thanh lương, nhiếp trì chánh pháp, chẳng dứt Phật chủng.**

**Vì được thanh tịnh quang minh, Đà-la-ni nên thuyết pháp thọ ký biện tài vô tận.**

**Vì được cụ túc nghĩa Đà-la-ni nên nghĩa biện vô tận.**

**Vì được giác ngộ thiệt pháp Đà-la-ni nên pháp biện vô tận.**

**Vì được huấn thích ngôn từ Đà-la-ni nên từ biện vô tận.**

**Vì được vô biên văn cú vô tận nghĩa vô ngại môn Đà-la-ni nên vô ngại biện vô tận.**

**Vì được Phật quán đảnh Đà-la-ni nên hoan hỷ biện vô tận.**

**Vì được bất do tha ngộ Đà-la-ni môn nên quang minh biện vô tận.**

**Vì được đồng biện Đà-la-ni môn nên đồng biện vô tận.**

**Vì được chủng chủng nghĩa thân, cú thân, văn thân huấn thích Đà-la-ni môn nên huấn thích biện vô tận.**

**Vì được vô biên Đà-la-ni nên vô biên biện vô tận.**

**Bồ-tát này tâm đại bi kiên cố nhiếp khắp chúng sanh, nơi đại thiên thế giới, biến ra thân kim sắc mà làm Phật sự. Tùy theo căn tánh và sở thích của các chúng sanh, dùng lưỡi rộng dài, trong một tiếng hiện vô lượng tiếng, đúng theo thời nghi mà thuyết pháp làm cho chúng sanh đều hoan hỷ.**

**Giả sử có bất khả thuyết nghiệp báo vô số chúng sanh đồng họp chung một chỗ, hội đó rộng lớn khắp bất khả thuyết thế giới, Bồ-tát này ngồi trong chúng hội ấy. Chúng sanh trong hội trường đó, mỗi mỗi đều có vô số miệng, mỗi miệng nói ra trăm ngàn ức na-do-tha tiếng, đồng thời nói, lời lẽ đều khác nhau, câu hỏi khác nhau, Bồ-tát này liền trong một niệm đều có thể nhận hiểu và giải đáp tất cả cho họ đều hết nghi lầm. Như trong một đại hội trên đây, trong bất khả thuyết hội cũng đều như vậy cả.**

**Lại giả sử nơi đầu một sợi lông, trong mỗi niệm xuất hiện bất khả thuyết bất khả thuyết đạo tràng chúng hội, bất khả thuyết bất khả thuyết đầu sợi lông đều như vậy tận vị lai kiếp, số kiếp đó có thể tận, chúng hội vô tận.**

**Những chúng hội này, trong mỗi niệm dùng ngôn từ riêng biệt, gạn hỏi riêng biệt. Bồ-tát này trong một niệm có thể nhận biết cả, không sợ không khiếp, không nghi không lầm, mà nghĩ rằng :**

**Dầu tất cả chúng sanh đồng thời đến hỏi tôi, tôi sẽ vì họ mà thuyết pháp không dứt không cùng, khiến họ đều vui mừng trụ nơi thiện đạo, lại khiến họ khéo hiểu tất cả ngôn từ.**

**Bồ-tát này có thể thuyết các pháp cho chúng sanh mà nơi ngữ ngôn vẫn không phân biệt.**

**Giả sử bất khả thuyết bất khả thuyết các thứ ngôn từ đồng thời vấn nạn, Bồ-tát này trong một niệm nhận được cả, một tiếng đều đáp cả, đều khiến tỏ ngộ không sót, vì đã được nhứt thiết trí quán đảnh vậy, vì được vô ngại tạng vậy, vì được nhứt thiết pháp viên mãn quang minh vậy, vì đầy đủ Nhứt Thiết Trí trí vậy.**

**Bồ-tát này an trụ Thiện Pháp Hạnh rồi thời có thể tự thanh tịnh, cũng có thể dùng phương tiện vô sở trước mà lợi ích khắp tất cả chúng sanh, chẳng thấy có chúng sanh được giải thoát.**

**Như tại Ðại Thiên thế giới này như vậy, ở bất khả thuyết Ðại Thiên thế giới biến thân kim sắc, diệu âm đầy đủ, tự tại thật hành Phật sự không bị chướng ngại.**

**Bồ-tát này thành tựu mười thứ thân :**

**Những là thân chẳng phải các loài, vào vô biên pháp giới, vì diệt tất cả thế gian;**

**Thân các loài vào vô biên pháp giới vì sanh tất cả thế gian;**

**Thân bất sanh vì trụ pháp vô sanh bình đẳng;**

**Thân bất diệt vì tất cả diệt, nói phô không thể được;**

**Thân chẳng thiệt vì được như thiệt;**

**Thân chẳng vọng vì tùy nghi ứng hiện;**

**Thân chẳng dời vì chết đây sanh kia;**

**Thân chẳng hoại vì pháp giới tánh không hoại;**

**Thân một tướng vì ba thời ngữ ngôn đã dứt;**

**Thân vô tướng vì khéo có thể quán sát pháp tướng.**

**Bồ-tát này thành tựu mười thứ thân như vậy:**

**Là nhà của tất cả chúng sanh vì thêm lớn các thiện căn;**

**Là chỗ cứu của tất cả chúng sanh vì khiến họ được rất an ổn;**

**Là chỗ về của tất cả chúng sanh vì làm chỗ y tựa lớn cho họ;**

**Là nhà dìu dắt của tất cả chúng sanh vì khiến họ được vô thượng giải thoát;**

**Là thầy của tất cả chúng sanh vì khiến họ vào pháp chơn thiệt;**

**Là ngọn đèn của tất cả chúng sanh vì khiến họ thấy rõ nghiệp báo;**

**Là ánh sáng của tất cả chúng sanh vì khiến họ soi rõ diệu pháp thậm thâm,**

**Là ngọn đuốc của tất cả tam thế vì khiến họ hiểu ngộ thiệt pháp;**

**Là soi sáng tất cả thế gian vì khiến họ vào trong bực quang minh;**

**Là ánh sáng của tất cả các loài vì thị hiện Như Lai tự tại.**

**Ðây gọi là Bồ-tát Thiện Pháp Hạnh thứ chín. Bồ-tát an trụ hạnh này làm ao pháp mát mẻ cho tất cả chúng sanh, vì có thể cùng tận nguồn tất cả Phật pháp.**

**Những gì là Bồ-tát Chơn Thiệt Hạnh ?**

**Bồ-tát này thành tựu lời chắc thật đệ nhứt, có thể làm đúng như lời, có thể nói đúng như làm.**

**Bồ-tát này học chơn thiệt ngữ của tam thế chư Phật, nhập chủng tánh của tam thế chư Phật, đồng thiện căn với tam thế chư Phật, được lời vô nhị của tam thế chư Phật, theo Như Lai học thành tựu trí huệ.**

**Bồ-tát này thành tựu trí : biết chúng sanh thị xứ phi xứ,**

**Trí biết tam thế nghiệp báo, trí biết các căn tánh lợi độn,**

**Trí biết các thế giới, trí biết các tri giải, trí biết tất cả đạo chỗ đến,**

**Trí biết các thiền, Tam-muội, giải thoát cấu tịnh, khởi phải thời hay phi thời,**

**Trí biết tất cả thế giới túc trụ tùy niệm,**

**Trí thiên nhãn, trí lậu tận, mà chẳng rời tất cả Bồ-tát hạnh.**

**Tại sao vậy ?**

**Vì muốn giáo hóa tất cả chúng sanh đều khiến thanh tịnh.**

**Bồ-tát này lại sanh tâm tăng thượng như vầy :**

**Nếu tôi chẳng làm cho tất cả chúng sanh trụ nơi đạo vô thượng giải thoát, mà tôi trước thành vô thượng Bồ-đề thời trái bổn nguyện của tôi, không nên như vậy. Vì thế nên tôi phải làm cho tất cả chúng sanh trước được vô thượng Bồ-đề, vô dư Niết-bàn rồi sau tôi sẽ thành Phật.**

**Vì chẳng phải chúng sanh thỉnh tôi phát tâm, tôi tự vì chúng sanh mà làm bạn chẳng chờ thỉnh, muốn khiến tất cả chúng sanh trước đầy đủ căn lành chứng nhứt thiết trí.**

**Do đây nên tôi là tối thắng vì chẳng nhiễm trước thế gian, là tối thượng vì trụ bực vô thượng điều ngự, là rời mù lòa vì hiểu chúng sanh không ngằn mé, tôi làm đã xong vì thành tựu bổn nguyện, tôi là Bồ-tát khéo biến hóa vì công đức trang nghiêm, tôi là khéo nương tựa vì được tam thế chư Phật nhiếp thọ.**

**Vì Bồ-tát này không rời bỏ bổn nguyện nên được vào bực vô thượng trí huệ trang nghiêm, lợi ích chúng sanh khiến đều đầy đủ, tùy bổn nguyện đều được rốt ráo, với tất cả pháp được trí huệ tự tại, khiến tất cả chúng sanh khắp được thanh tịnh.**

**Niệm niệm đi khắp thập phương thế giới, niệm niệm đến khắp bất khả thuyết, bất khả thuyết Phật độ, niệm niệm đều thấy bất khả thuyết, bất khả thuyết chư Phật, và Phật độ trang nghiêm thanh tịnh, thị hiện Như Lai tự tại thần lực khắp pháp giới hư không giới. Bồ-tát này hiện vô lượng thân vào khắp thế gian mà không sở y. Ở trong thân mình hiện tất cả cõi, tất cả chúng sanh, tất cả pháp, tất cả Phật.**

**Bồ-tát này biết chúng sanh : Các thứ tưởng niệm, các thứ ưa muốn, các thứ hiểu biết, các thứ nghiệp báo, các thứ thiện căn, tùy cơ nghi mà hiện thân để điều phục họ.**

**Bồ-tát này quán sát chư Bồ-tát như huyễn, tất cả pháp như hóa, Phật xuất thế như bóng, tất cả thế gian như giấc mơ.**

**Được tạng nghĩa thân, văn thân vô tận, chánh niệm tự tại, trí huệ tối thắng quyết định rõ biết tất cả các pháp, nhập tất cả Tam-muội chơn thật tánh, trụ nơi nhứt tánh không hai.**

**Vì chúng sanh đều chấp trước nơi hai, nên Bồ-tát này an trụ nơi đại bi tu hành pháp tịch diệt như vậy, được Phật thập lực, nhập nhơn đà la võng pháp giới, thành tựu Như Lai vô ngại giải thoát, hùng mãnh trong loài người, đại sư tử hống.**

**Được vô úy chuyển pháp luân vô ngại thanh tịnh, được trí huệ giải thoát rõ biết tất cả cảnh giới thế gian, tuyệt dứt dòng sanh tử vào biển lớn trí huệ, vì tất cả chúng sanh mà hộ trì chánh pháp của tam thế Phật, đến tột đáy nguồn thiệt tướng của biển lớn tất cả   
Phật pháp.**

**Bồ-tát trụ nơi Chơn Thiệt Hạnh này rồi, tất cả thế gian : Trời, Người, Ma, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn, Càn-thát-bà, A-tu-la v.v... có ai gần gũi, thời đều làm cho được tỏ ngộ hoan hỷ thanh tịnh.**

**Ðây gọi là Bồ-tát Chơn Thiệt Hạnh thứ mười.**

**Lúc bấy giờ, do thần lực của đức Phật, mười phương đều có   
Phật-sát vi trần số thế giới chấn động sáu cách. Khắp nơi, trời rưới thiên hoa, thiên hương, thiên tràng hoa, thiên y, thiên bửu, thiên trang nghiêm cụ, tấu thiên nhạc, phóng thiên quang minh, diễn thông thần biến. Thập phương thế giới đều như vậy cả.**

**Lại do thần lực của đức Phật, mười phương đều quá ngoài mười vạn Phật-sát vi trần số thế giới, có mười vạn Phật-sát vi trần số Bồ-tát câu hội, đồng nói với Công Ðức Lâm Bồ-tát rằng :**

**'Lành thay Phật tử ! Ngài khéo diễn nói các hạnh Bồ-tát. Chúng tôi đồng hiệu Công Ðức Lâm cả, thế giới của chúng tôi ở đồng hiệu Công Ðức Tràng, chư Như Lai ở cõi chúng tôi đồng hiệu Phổ Công Ðức cũng nói pháp này. Chúng hội, quyến thuộc, ngôn từ, nghĩa lý cũng đều như nơi đây không có tăng giảm.**

**Thưa Phật tử ! Thừa oai lực của Phật, chúng tôi đến đây để chứng minh cho ngài.**

**Công Ðức Lâm Bồ-tát thừa thần lực của đức Phật quan sát khắp mười phương tất cả chúng hội, cùng tận pháp giới.**

**Vì muốn Phật chủng chẳng dứt,**

**Vì muốn chủng tánh Bồ-tát thanh tịnh,**

**Vì muốn nguyện chủng tánh chẳng thối chuyển,**

**Vì muốn hạnh chủng tánh thường tương tục,**

**Vì muốn tam thế chủng tánh đều bình đẳng,**

**Vì muốn nhiếp tam thế tất cả Phật chủng,**

**Vì muốn khai diễn những thiện căn của mình vun trồng,**

**Vì muốn quan sát tất cả căn tánh,**

**Vì muốn hiểu phiền não, tập khí, tâm hành chỗ làm,**

**Vì muốn soi rõ Phật Bồ-đề, nên nói kệ rằng :**

**Nhứt tâm kính lễ đấng Thập Lực**

**Ly cấu, thanh tịnh, thấy vô ngại,**

**Cảnh giới sâu xa, không ngang sánh**

**Trụ, như có trong đường hư không.**

**Quá khứ, đấng Tối Thắng trong người**

**Công đức vô lượng không sở trước**

**Dũng mãnh đệ nhứt không sánh bằng**

**Bực ly trần kia hành đạo này.**

**Hiện tại thập phương các quốc độ**

**Hay khéo khai diễn đệ nhứt nghĩa**

**Lìa những lỗi ác rất thanh tịnh**

**Bực vô y kia làm đạo này.**

**Vị lai bao nhiêu đấng Nhơn sư**

**Du hành cùng khắp trong pháp giới**

**Ðã phát tâm đại bi của Phật**

**Bực nhiêu ích kia hành đạo này.**

**Tam thế tất cả đấng vô tỷ**

**Tự nhiên trừ diệt ngu si tối**

**Nơi tất cả pháp đều bình đẳng**

**Bực đại lực kia hành đạo này.**

**Thấy khắp vô lượng vô biên cõi**

**Tất cả các cõi và các loài**

**Thấy rồi nơi tâm không phân biệt**

**Bực vô động kia hành đạo này.**

**Tất cả pháp giới đều sáng tỏ**

**Nơi đệ nhứt nghĩa rất thanh tịnh**

**Trọn phá sân mạn và ngu si**

**Bực công đức kia hành đạo này.**

**Nơi các chúng sanh khéo phân biệt**

**Ðều vào tánh pháp giới chơn thiệt**

**Tự nhiên giác ngộ chẳng do người**

**Bực đẳng không kia hành đạo này.**

**Khắp hư không bao nhiêu quốc độ**

**Ðều đến thuyết pháp rộng khai dụ**

**Lời nói thanh tịnh không bị hoại**

**Bực thắng Mâu-ni hành đạo này.**

**Trọn vẹn bền chắc không thối chuyển**

**Thành tựu tôn trọng pháp tối thắng**

**Nguyện lực vô tận đến bờ kia**

**Bực thiện tu kia hành đạo này.**

**Vô lượng vô biên tất cả bực**

**Cảnh giới quảng đại rất sâu diệu**

**Ðều thấy biết được chẳng còn sót**

**Bực Nhơn Sư kia hành đạo này.**

**Tất cả cú nghĩa đều sáng rõ**

**Bao nhiêu dị luận đều xô dẹp**

**Nơi pháp quyết định không chỗ nghi**

**Bậc đại Mâu-ni hành đạo này.**

**Xa lìa thế gian những lỗi họa**

**Cho khắp chúng sanh vui an ổn**

**Hay làm vô đẳng đại đạo sư**

**Bực thắng đức kia hành đạo này.**

**Luôn đem vô úy ban chúng sanh**

**Khiến khắp tất cả đều vui thích**

**Lòng họ thanh tịnh lìa nhiễm trược**

**Bực vô đẳng kia hành đạo này.**

**Ý nghiệp thanh tịnh rất điều thiện**

**Rời những hý luận miệng không lỗi**

**Oai quang viên mãn chúng tôn kính**

**Bực tối thắng kia hành đạo này.**

**Vào chơn thiệt nghĩa, đến bờ kia**

**Trụ nơi công đức lòng tịch tịnh**

**Chư Phật hộ niệm luôn chẳng quên**

**Bực diệt hữu kia hành đạo này.**

**Xa lìa chấp ngã, không não hại**

**Luôn dùng đại âm tuyên chánh pháp**

**Thập phương quốc độ đều cùng khắp**

**Bực tuyệt ví dụ hành đạo này.**

**Ðàn ba la mật đã hoàn thành**

**Trăm phước tướng hảo dùng trang nghiêm**

**Chúng sanh nhìn thấy đều vui đẹp**

**Bực huệ tối thắng hành đạo này.**

**Trí địa rất sâu khó vào được**

**Hay dùng diệu huệ khéo an trụ**

**Tâm đó rốt ráo chẳng giao động**

**Bực kiên cố hạnh hành đạo này.**

**Tất cả pháp giới đều vào được**

**Tùy nơi chỗ vào đều rốt ráo**

**Thần thông tự tại gồm tất cả**

**Bực pháp quang minh hành đạo này.**

**Ðấng vô đẳng đẳng đại Mâu-ni**

**Siêng tu Tam-muội không hai tướng**

**Tâm thường tại định thích tịch tịnh**

**Bực phổ kiến kia hành đạo này.**

**Quốc độ vi tế cùng quảng đại**

**Thiệp nhập lẫn nhau đều sai khác**

**Như cảnh giới kia đều biết rõ**

**Bực trí sơn vương hành đạo này.**

**Ý luôn sáng sạch lìa nhơ bợn**

**Ở trong ba cõi không tham chấp**

**Hộ trì giới hạnh đến bờ kia**

**Bực tịnh tâm đây hành đạo này.**

**Trí huệ vô biên không nói được**

**Cùng khắp pháp giới hư không giới**

**Khéo hay tu học trụ trong đó**

**Bực kim cang huệ hành đạo này.**

**Cảnh giới tam thế tất cả Phật**

**Trí huệ khéo vào đều cùng khắp**

**Chưa từng tạm khởi lòng nhàm mỏi**

**Bực tối thắng kia hành đạo này.**

**Hay khéo phân biệt pháp thập lực**

**Rõ biết tất cả chỗ đạo đến**

**Thân nghiệp vô ngại được tự tại**

**Bực công đức thân hành đạo này.**

**Thập phương vô lượng vô biên cõi**

**Chỗ có tất cả các chúng sanh**

**Tôi đều cứu hộ mà chẳng bỏ**

**Bực vô úy kia hành đạo này.**

**Nơi những Phật pháp siêng tu học**

**Lòng luôn tinh tấn chẳng lười mỏi**

**Sửa trị tất cả các thế gian**

**Bực đại long vương hành đạo này.**

**Rõ biết chúng sanh căn chẳng đồng**

**Muốn, hiểu, vô lượng riêng sai khác**

**Các loài các cõi đều thấu tỏ**

**Bực phổ nhập kia hành đạo này.**

**Thập phương thế giới vô lượng cõi**

**Ðều đến thọ sanh không số lượng**

**Chưa từng một niệm sanh mỏi nhàm**

**Bực hoan hỷ kia hành đạo này.**

**Khắp phóng vô lượng lưới quang minh**

**Soi sáng vô lượng các thế gian**

**Quang minh chiếu đến vào pháp tánh**

**Bực thiện huệ kia hành đạo này.**

**Chấn động mười phương các quốc độ**

**Vô lượng ức số na-do-tha**

**Chẳng để chúng sanh có kinh sợ**

**Bực lợi thế kia hành đạo này.**

**Khéo hiểu tất cả các ngữ ngôn**

**Vấn nạn đối đáp đều rốt ráo**

**Thông triết biện huệ đều biết cả**

**Bực vô úy kia hành đạo này.**

**Khéo biết các cõi ngửa hoặc úp**

**Phân biệt tư duy đều rốt ráo**

**Ðều khiến trụ nơi chỗ vô tận**

**Bực thắng huệ kia hành đạo này.**

**Công đức vô lượng na-do-tha**

**Vì cầu Phật đạo đều tu tập**

**Tất cả đều được đến bờ kia**

**Bực vô tận hạnh hành đạo này.**

**Vượt hơn đại luận sư thế gian**

**Biện tài đệ nhứt sư tử hống**

**Khiến khắp quần sanh đến bờ kia**

**Ðây bực tịnh tâm hành đạo này.**

**Chư Phật quán đảnh pháp đệ nhứt**

**Ðã được pháp này rưới trên đảnh**

**Tâm luôn an trụ môn chánh pháp**

**Bực quảng đại tâm hành đạo này.**

**Tất cả chúng sanh khác vô lượng**

**Rõ thấu tâm họ đều cùng khắp**

**Quyết định hộ trì Phật pháp tạng**

**Bực như Tu Di hành đạo này.**

**Có thể ở trong mỗi ngữ ngôn**

**Khắp vì thị hiện vô lượng tiếng**

**Khiến chúng theo loài đều được hiểu**

**Bực vô ngại kiến hành đạo này.**

**Tất cả pháp : văn tự ngữ ngôn**

**Trí đều khéo vào chẳng phân biệt**

**Trụ trong các cảnh giới chơn thiệt**

**Bực kiến tánh kia hành đạo này.**

**An trụ biển pháp rất sâu lớn**

**Khéo hay ấn định tất cả pháp**

**Rõ môn vô tướng chơn thật pháp**

**Bực thấy thật kia hành đạo này.**

**Mỗi mỗi Phật độ đều qua đến**

**Tận cả vô lượng vô biên kiếp**

**Quán sát tư duy chẳng tạm dừng**

**Bực chẳng trễ lười hành đạo này.**

**Vô lượng vô số chư Như Lai**

**Các thứ danh hiệu đều chẳng đồng**

**Nơi một đầu lông đều thấy rõ**

**Bực tịnh phước kia hành đạo này.**

**Nơi một đầu lông thấy chư Phật**

**Số đó vô lượng bất khả thuyết**

**Tất cả pháp giới đều cũng vậy**

**Chư Phật tử kia hành đạo này.**

**Vô lượng vô biên vô số kiếp**

**Ở trong một niệm đều thấy rõ**

**Biết thời dài vắn tướng bất định**

**Bực hạnh giải thoát hành đạo này.**

**Hay khiến người thấy không luống qua**

**Ðều nơi Phật pháp gieo nhơn duyên**

**Mà nơi sở tác lòng không chấp**

**Bực tối thắng kia hành đạo này.**

**Na-do-tha kiếp thường gặp Phật**

**Trọn chẳng một niệm sanh mỏi nhàm**

**Tâm hoan hỷ đó càng thêm lớn**

**Bực bất không kiến hành đạo này.**

**Tận cả vô lượng vô biên kiếp**

**Quan sát tất cả chúng sanh giới**

**Chưa từng thấy có một chúng sanh**

**Ðây bực kiên cố hành đạo này.**

**Tu tập vô biên tạng phước trí**

**Khắp làm ao công đức thanh lương**

**Lợi ích tất cả các quần sanh**

**Bực đệ nhứt kia hành đạo này.**

**Pháp giới chỗ có các phẩm loại**

**Cùng khắp hư không vô số lượng**

**Rõ kia đều nương ngôn thuyết có**

**Bực sư tử hống hành đạo này.**

**Có thể trong mỗi mỗi Tam-muội**

**Vào khắp vô số các Tam-muội**

**Ðều đến pháp môn chỗ kín nhiệm**

**Ðây bực luận nguyệt hành đạo này.**

**Nhẫn lực siêng tu đến bờ kia**

**Hay nhẫn pháp tịch diệt tối thắng**

**Tâm đó bình đẳng chẳng giao động**

**Bực vô biên trí hành đạo này.**

**Nơi một thế giới một chỗ ngồi**

**Thân Phật chẳng đồng luôn yên lặng**

**Mà tất cả chỗ đều hiện thân**

**Bực vô biên thân hành đạo này.**

**Vô lượng vô biên các quốc độ**

**Ðều khiến đồng vào trong một trần**

**Khắp được bao dung không chướng ngại**

**Bực vô biên tư hành đạo này.**

**Thấu rõ thị xứ và phi xứ**

**Nơi những lực xứ khắp vào được**

**Thành tựu thượng lực của Như Lai**

**Bực đệ nhứt lực hành đạo này.**

**Quá khứ, vị lai và hiện tại**

**Vô lượng vô biên các nghiệp báo**

**Thường dùng trí huệ đều rõ biết**

**Bực thông đạt kia hành đạo này.**

**Rõ thấu thế gian thời, phi thời**

**Tùy nghi điều phục các chúng sanh**

**Ðều thuận căn cơ chẳng lầm lỗi**

**Bực thiện liễu kia hành đạo này.**

**Khéo gìn thân ngữ và ý nghiệp**

**Luôn khiến y pháp mà tu hành**

**Lìa những chấp trước phục chúng ma**

**Bực trí tâm kia hành đạo này.**

**Ở trong các pháp được thiện xảo**

**Hay vào chơn như chỗ bình đẳng**

**Biện tài tuyên nói không cùng tận**

**Ðây bực Phật hạnh hành đạo này.**

**Môn Đà-la-ni đã viên mãn**

**Khéo hay an trụ tạng vô ngại**

**Nơi các pháp giới đều thông đạt**

**Bực thâm nhập kia hành đạo này.**

**Tam thế chỗ có tất cả Phật**

**Tâm đều bình đẳng đồng trí huệ**

**Một tánh một tướng không sai khác**

**Bực vô ngại chủng hành đạo này.**

**Ðã vạch tất cả màn ngu si**

**Thâm nhập biển trí huệ rộng lớn**

**Thí khắp chúng sanh mắt thanh tịnh**

**Bực hữu mục kia hành đạo này.**

**Ðã đủ tất cả các đạo sư**

**Bình đẳng thần thông hạnh vô nhị**

**Ðược sức tự tại của Như Lai**

**Ðây bực thiện thành tựu hành đạo này.**

**Ði khắp tất cả các thế gian**

**Khắp rưới vô biên mưa diệu pháp**

**Ðều khiến nơi nghĩa được hiểu chắc**

**Bực pháp vân kia hành đạo này.**

**Ðược nơi Phật trí và giải thoát**

**Tin sâu thanh tịnh trọn chẳng thối**

**Do tin hay sanh gốc trí huệ**

**Ðây bực thiện học hành đạo này.**

**Hay nơi một niệm đều rõ biết**

**Tất cả chúng sanh không thừa sót**

**Rõ tâm tự tánh của chúng sanh**

**Bực đạt vô tánh hành đạo này.**

**Pháp giới tất cả các quốc độ**

**Hóa vô số thân đều qua đến**

**Thân đó tối diệu không gì sánh**

**Bực vô tỉ hạnh hành đạo này.**

**Phật-sát vô biên vô lượng số**

**Vô lượng chư Phật ngự trong đó**

**Bồ-tát nơi kia đều hiện tiền**

**Gần gũi cúng dường và tôn trọng.**

**Bồ-tát hay dùng riêng một thân**

**Nhập trong Tam-muội mà tịch định**

**Khiến thấy thân mình vô hạn số**

**Mỗi mỗi đều từ Tam-muội dậy.**

**Chỗ Bồ-tát trụ rất vi diệu**

**Sở hành sở tác vượt hý luận**

**Trong tâm thanh tịnh thường vui thích**

**Hay khiến chúng sanh đều vui mừng.**

**Căn tánh phương tiện đều sai biệt**

**Hay dùng trí huệ thấy rõ cả**

**Mà rõ căn tánh không sở y**

**Bực điều nan điều hành đạo này.**

**Hay dùng phương tiện khéo phân biệt**

**Nơi tất cả pháp được tự tại**

**Thập phương thế giới đều chẳng đồng**

**Ðều ở trong đó làm Phật sự.**

**Căn tánh vi diệu hạnh cũng vậy**

**Hay vì chúng sanh rộng thuyết pháp**

**Người được nghe ai chẳng vui mừng**

**Bực đẳng hư không hành đạo này.**

**Trí nhãn thanh tịnh không ai bằng**

**Nơi tất cả pháp đều thấy rõ**

**Trí huệ như vậy khéo phân biệt**

**Ðây bực vô đẳng hành đạo này.**

**Chỗ có vô tận phước rộng lớn**

**Tất cả tu hành khiến rốt ráo**

**Khiến các chúng sanh đều thanh tịnh**

**Ðây bực vô tỉ hành đạo này.**

**Khuyên khắp tu thành pháp trợ đạo**

**Ðều khiến được trụ nơi phương tiện**

**Ðộ thoát chúng sanh vô hạn số**

**Chưa từng tạm khởi tưởng chúng sanh.**

**Tất cả cơ duyên đều quan sát**

**Trước hộ lòng họ khiến vô tránh**

**Khắp dạy chúng sanh chỗ an ổn**

**Ðây bực phương tiện hành đạo này.**

**Thành tựu trí tối thượng đệ nhứt**

**Ðầy đủ vô lượng vô biên trí**

**Ở trong tứ chúng vô sở úy**

**Ðây bực phương tiện hành đạo này.**

**Tất cả thế giới và các pháp**

**Ðều hay vào khắp được tự tại**

**Cũng vào trong tất cả chúng hội**

**Ðộ thoát chúng sanh vô hạn số.**

**Mười phương trong tất cả quốc độ**

**Ðánh trống pháp lớn ngộ quần sanh**

**Làm chủ thí pháp rất vô thượng**

**Ðây bực bất diệt hành đạo này.**

**Một thân kiết-già ngồi ngay thẳng**

**Ðầy khắp mười phương vô lượng cõi**

**Mà khiến thân đó không chật hẹp**

**Ðây bực pháp thân hành đạo này.**

**Có thể trong một nghĩa một chữ**

**Diễn thuyết vô lượng vô biên pháp**

**Mà nơi ngằn mé vẫn không cùng**

**Bực vô biên trí hành đạo này.**

**Giải thoát của Phật khéo tu học**

**Ðược Phật trí huệ không chướng ngại**

**Thành tựu vô úy làm thế hùng**

**Ðây bực phương tiện hành đạo này.**

**Rõ biết mười phương thế giới hải**

**Cũng biết tất cả Phật-sát hải**

**Trí hải pháp hải đều rõ biết**

**Chúng sanh được thấy đều vui thích.**

**Hoặc hiện nhập thai và sơ sinh**

**Hoặc hiện đạo tràng thành chánh giác**

**Như vậy đều khiến thế gian thấy**

**Ðây bực vô biên hành đạo này.**

**Trong vô lượng ức số quốc độ**

**Thị hiện thân mình nhập Niết-bàn**

**Thiệt chẳng bỏ nguyện quy tịch diệt**

**Ðây bực hùng luận hành đạo này.**

**Một diệu thân kiên cố vi mật**

**Cùng Phật bình đẳng không sai khác**

**Tùy các chúng sanh đều thấy khác**

**Bực một thân thiệt hành đạo này.**

**Pháp giới bình đẳng không sai khác**

**Ðầy đủ vô lượng vô biên nghĩa**

**Thích quán một tướng tâm không dời**

**Bực tam thế trí hành đạo này.**

**Nơi các chúng sanh và Phật pháp**

**Kiến lập gia trì trọn rốt ráo**

**Những sức gia trì đồng với Phật**

**Bực tối thượng trì hành đạo này.**

**Thần túc vô ngại dường như Phật**

**Thiên nhãn vô ngại rất thanh tịnh**

**Nhĩ căn thanh tịnh khéo lóng nghe**

**Bực vô ngại ý hành đạo này.**

**Bao nhiêu thần thông đều đầy đủ**

**Tùy trí huệ kia trọn thành tựu**

**Khéo biết tất cả chẳng ai bằng**

**Ðây bực hiền trí hành đạo này.**

**Nơi tâm chánh định chẳng dao động**

**Nơi trí quảng đại không biên tế**

**Bao nhiêu cảnh giới đều thấu tỏ**

**Bực nhứt thiết kiến hành đạo này.**

**Ðã đến bờ tất cả công đức**

**Hay theo thứ đệ độ chúng sanh**

**Nơi tâm rốt ráo không nhàm đủ**

**Bực thường tinh tấn hành đạo này.**

**Tam thế chỗ có những Phật pháp**

**Tất cả nơi đây đều biết thấy**

**Từ nơi Phật tánh mà sanh ra**

**Các Phật tử kia hành đạo này.**

**Tùy thuận ngôn từ đã thành tựu**

**Các phái dị luận khéo khuất phục**

**Thường hay xu hướng Phật Bồ-đề**

**Bực vô biên huệ hành đạo này.**

**Phóng một quang minh chiếu vô tận**

**Thập phương quốc độ đều cùng khắp**

**Khiến khắp thế gian được sáng rõ**

**Ðây bực phá ám hành đạo này.**

**Tùy kia đáng thấy đáng cúng dường**

**Vì hiện Như Lai thân thanh tịnh**

**Giáo hóa chúng sanh trăm ngàn ức**

**Trang nghiêm Phật-sát cũng như vậy.**

**Vì khiến chúng sanh xuất thế gian**

**Tất cả diệu hạnh đều tu tập**

**Hạnh này rộng lớn không ngằn mé**

**Thế nào mà có người biết được.**

**Giả sử phân thân bất khả thuyết**

**Ðồng với pháp giới đồng hư không**

**Ðều đồng ca ngợi công đức kia**

**Trăm ngàn muôn kiếp không hết được.**

**Công đức Bồ-tát vô lượng biên**

**Tất cả tu hành đều đầy đủ**

**Giả sử vô lượng vô biên Phật**

**Trong vô lượng kiếp nói chẳng hết.**

**Huống là thế gian trời và người**

**Tất cả Thinh Văn cùng Duyên Giác**

**Có thể vô lượng vô biên kiếp**

**Ca ngợi tuyên dương rốt ráo được !**

**Nam mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật, Bồ-tát   
Ma-ha-tát.** (3 lần)

BỔ KHUYẾT CHƠN NGÔN

**Nam-mô tam mãn đa một đà nẫm, a bát ra đế, yết đa chiết, chiết nại di. Án, kê di kê di, bát ra đế, ô đát ma dát ma, đát tháp cát tháp nẫm, mạt ngõa hồng phấn tá-ha.** (7 biến)

**MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH**

**Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.**

**Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.**

**Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô   
thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỹ, thiệt, thân, ý. Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh diệc vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử diệc vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đắc.**

**Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.**

**Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh   
chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất   
thiết khổ, chơn thiệt bất hư.**

**Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:**

**Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.**

(3 lần)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHƠN NGÔN

**Nam-mô A di đà bà dạ**

**Đa tha dà đa dạ, đa điệt dạ tha:**

**A di rị đô bà tỳ**

**A di rị đa tất đam bà tỳ**

**A di rị đa tỳ ca lan đế**

**A di rị đa tỳ ca lan đa**

**Dà di nị dà dà na**

**Chỉ đa ca lệ ta bà-ha.** (3 lần)

NIỆM PHẬT

**Khể thủ Tây phương An Lạc quốc**

**Tiếp dẫn chúng sanh đại Đạo Sư**

**Ngã kim phát nguyện: nguyện vãng sanh**

**Duy nguyện Từ Bi ai nhiếp thọ.**

**Ngã kim phổ vị tứ an tam hữu, cập pháp giới chúng sanh cầu ư chư Phật, nhất thừa Vô Thượng Bồ-đề Đạo cố, chuyên tâm trì niệm A Di Đà Phật vạn đức hồng danh cầu sanh Tịnh Độ. Duy nguyện Từ Phụ A Di Đà Phật ai lân nhiếp thọ từ bi gia hộ.**

**A Di Đà Phật thân kim sắc**

**Tướng hảo quang minh vô đẳng luân**

**Bạch hào uyển chuyển ngũ Tu Di**

**Cám mục trừng thanh tứ đại hải**

**Quang trung hóa Phật vô số ức**

**Hóa Bồ-tát chúng diệc vô biên**

**Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh**

**Cửu phẩm hàm linh đăng bỉ ngạn.**

**Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới,**

**Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.**

**Nam mô A Di Đà Phật.** (108 lần)

**Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát.** (3 lần)

**Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát.** (3 lần)

**Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát.** (3 lần)

**Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát.** (3 lần)

**HỒI HƯỚNG**

**Phúng kinh công đức thù thắng hạnh**

**Vô biên thắng phước giai hồi hướng**

**Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh**

**Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.**

**Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não**

**Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu**

**Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ**

**Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.**

**Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung**

**Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu**

**Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh**

**Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.**

**Nguyện dĩ thử công đức**

**Phổ cập ư nhất thiết**

**Ngã đẳng dữ chúng sanh**

**Giai cộng thành Phật đạo.**

PHỤC NGUYỆN

*Thượng lai đệ tử chúng đẳng, cung đối Phật tiền, thành tâm phúng tụng đại thừa Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử …. chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đắc A Di Đà thọ ký.*

*Phổ nguyện: âm siêu dương thới, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.*

Nam mô A Di Đà Phật

QUY Y TAM BẢO

**Tự Quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thể giải đại đạo, Phát Vô thượng tâm.**

**Tự Quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh, Thâm nhập kinh tạng, Trí huệ như hải.**

**Tự Quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh, Thống lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này**

**Hướng về khắp tất cả**

**Đệ tử và chúng sanh**

**Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.